



Đặc San Vô Vi

Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp

Tiếng Nói Của Bạn Đạo Vô Vi Thế Giới

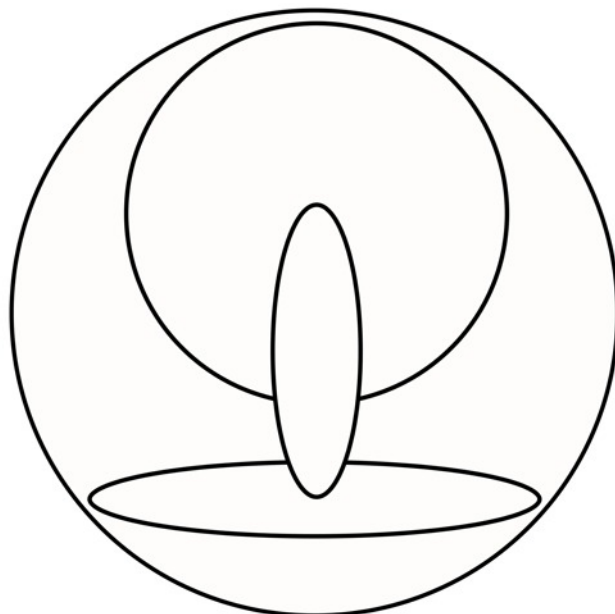
Số 2 Tháng 9 Năm 2013



Chào Mừng Đại Hội Vô Vi Quốc Tế

Du Hành Đạo Pháp 2013

Đặc San Vô Vi



PHÁP LÝ VÔ VI KHOA HỌC HUYỀN BÍ PHẬT PHÁP
TIẾNG NÓI CỦA BẠN ĐẠO VÔ VI KHẮP NĂM CHÂU

Chủ Biên: Vô Vi

Thực Hiện: Ban Biên Tập Đặc San Vô Vi

Bài Vở Và Hình Ảnh: Bạn Đạo Vô Vi Khắp Năm Châu



Mục Tiêu Của Đặc San Vô Vi

Cần công hiến những bài vở như sau:

1. Xây dựng giải trí thanh nhẹ.
2. Trình bày trật tự sau khi dày công thực hiện pháp môn, thành đạt đến đâu diễn tả đến đó.
3. Tin tức liên hệ đến cộng đồng Vô Vi.
4. Không nhận những bài báo thiên cơ có thể xáo trộn đến điện năng tu học của bạn đạo.
5. Những bài vở hữu ích, như giúp đỡ gia tăng sự thanh tịnh đối phó với hoàn cảnh hiện tại.
6. Đóng góp sự chung vui hòa bình, giải thông đời đạo, hướng về thanh tịnh mà tiến.
7. Không được chỉ trích một ai, ngoài sự xây dựng tâm linh

Kính Bái,
Lương Sĩ Hằng – Vĩ Kiên

Cứ Theo Đó Mà Làm ! Theo Đó Mà Đi !



Đức Thầy Lương Sĩ Hằng - Vĩ Kiên
(1923 - 2009)

Lá Thư Đặc San Vô Vi



Sau một năm thử thách, **Đặc San Vô Vi (ĐSVV)** tiếng nói của Ban Đạo Vô Vi Ở Khắp Năm Châu lại có cơ duyên tái ngộ cùng với bạn đạo nhân **Mùa Trường Niệm Đức Thầy Kính Yêu** cũng như chào mừng **Đại Hội “Du Hành Đạo Pháp 2013”**.

Một năm thoáng qua, ngày **Xuân Vô Vi** lại đến. Ngày mà thí sinh Vô Vi ở khắp mọi nơi đang chuẩn bị chờ ngày lên đường trở về lại Thailand để họp mặt chào mừng Đại Hội cùng với đại gia đình Vô Vi, sau một năm trường tu luyện trong bể khổ tình người.

Mặc dù Vô Vi đang bước vào một giai đoạn mới; giai đoạn của thử thách để chuyển mình trưởng thành trên bước đường tu học. Thế nhưng, bạn đạo ở khắp mọi nơi vẫn theo trình độ và khả năng sẵn có của cá nhân, của cộng đồng và hội đoàn địa phương, tiếp tục kiên trì thực thi theo lời chỉ dạy của Đức Thầy, phát triển sự nghiệp tu tập của bản thân và ảnh hưởng đến gia đình và xã hội.

Ngoài những chương trình tu tập điều luyện tâm linh cho bản thân qua việc thực hành **Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp**, bạn đạo ở khắp mọi nơi vẫn không ngừng phát tâm ấn tống **Kinh Sách** và lời giảng dạy của **Đức Thầy** - mang **Chơn Lý** ban rải khắp nhân gian, nêu cao tinh thần vay pháp trả pháp, tiếp tay phát triển **Pháp Thiên Vô Vi** sâu rộng đến cộng đồng nhân sinh.

Cũng trong tinh thần phước huệ song hành, bạn đạo vẫn tiếp tục thực hành theo lời giáo huấn của Đức Thầy, âm thầm tiếp tay phù trợ vào những chương trình **Cứu Khổ Ban Vui** hầu mang lại niềm vui và hy vọng cho những nhân sinh thiếu may mắn, qua những chương trình **Tặng Hòm, Cơm Từ Thiện, Nhà Thuốc Tình Thương** và nhiều chương trình phục vụ xã hội khác.

Qua những lời tâm sự kể trên, **Đặc San Vô Vi** ước mong **Tiếng Nói Của Bạn Đạo Vô Vi Khắp Năm Châu** sẽ luôn được góp mặt và phát hành hằng năm, như là một món quà tâm linh dâng lên **Thầy Tổ**, chia sẻ với bạn đạo; tạo thêm phương tiện để bạn đạo ở khắp mọi nơi có thể giao lưu và bày tỏ tấm lòng hiếu kính, tri ân Đức Thầy, thương mến đồng đạo và nghĩa cử với mọi người.

Ban Biên Tập xin chân thành cảm tạ bạn đạo Vô Vi đã tin tưởng và nhiệt tình phát tâm hỗ trợ bài vở, hình ảnh, cũng như tài chánh, tiếp tay duy trì **ĐSVV - Tiếng Nói Của Bạn Đạo Vô Vi Khắp Năm Châu**.

Chúng con, kính xin Bề Trên, Đức Tổ Sư, Đức Thầy soi sáng và chúng tâm cho tất cả mọi phát tâm duy trì, phát triển và quảng bá **Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp**.

Đặc San Vô Vi xin cầu chúc toàn thể quý bạn đạo cùng gia quyến được hưởng trọn niềm vui và thanh quang điển lành, cũng như gặt hái được nhiều kết quả tu học trong 3 ngày Đại Hội.

Kính Thư,

Ban Biên Tập ĐSVV



*Di Đà sáu chữ ấy ơn sâu,
Kể đạo nghe qua phải lắng đầu,
Thích chí thì đây tua gấn bó,
Công phu ráng luyện Mẫu Ni Châu.*

*Mẫu Ni Châu vốn ở trong mình,
Luyện đạo soi hồn lọc Khí Tinh,
Miệng niệm muôn đời không thể có,
Huyền vi nhờ Điển, Đạo càng minh.*

Đỗ Thuận Hậu (1883-1967).

Đức Thầy Công Chứng Đổi Tên Hội VMC Thành VVI

Quá trình VMC đã phục vụ rất đúng và tận tình, nay tôi là Lương Sĩ Hằng đã xét kỹ và cho phép VMC, nay đổi tên là **Vô Vi Incorporation** là một **Hội Từ Thiện Bất Vụ Lợi**, tiếp tục hoạt động, bảo vệ **Tác Quyền** của tôi và phụ trách việc **Thông Tin** chánh thức của Vô Vi.

San Diego Ngày 12 Tháng 1 Năm 2009

Quá trình VMC đã phục vụ rất đúng và tận tình, nay tôi là Lương Sĩ Hằng đã xét kỹ và cho phép VMC nay đổi tên là Vô Vi Incorporation là một Hội Từ Thiện Bất Vụ Lợi, tiếp tục hoạt động, bảo vệ Tác Quyền của tôi và phụ trách việc Thông Tin chánh thức của Vô Vi

ký tên
L. Hung

SAN DIEGO
Ngày 12 Tháng 1, 2009

Người Đại Diện của Vô Vi
của Hội Vô Vi là Lương Sĩ Hằng
Ngày 12 Tháng 1, 2009



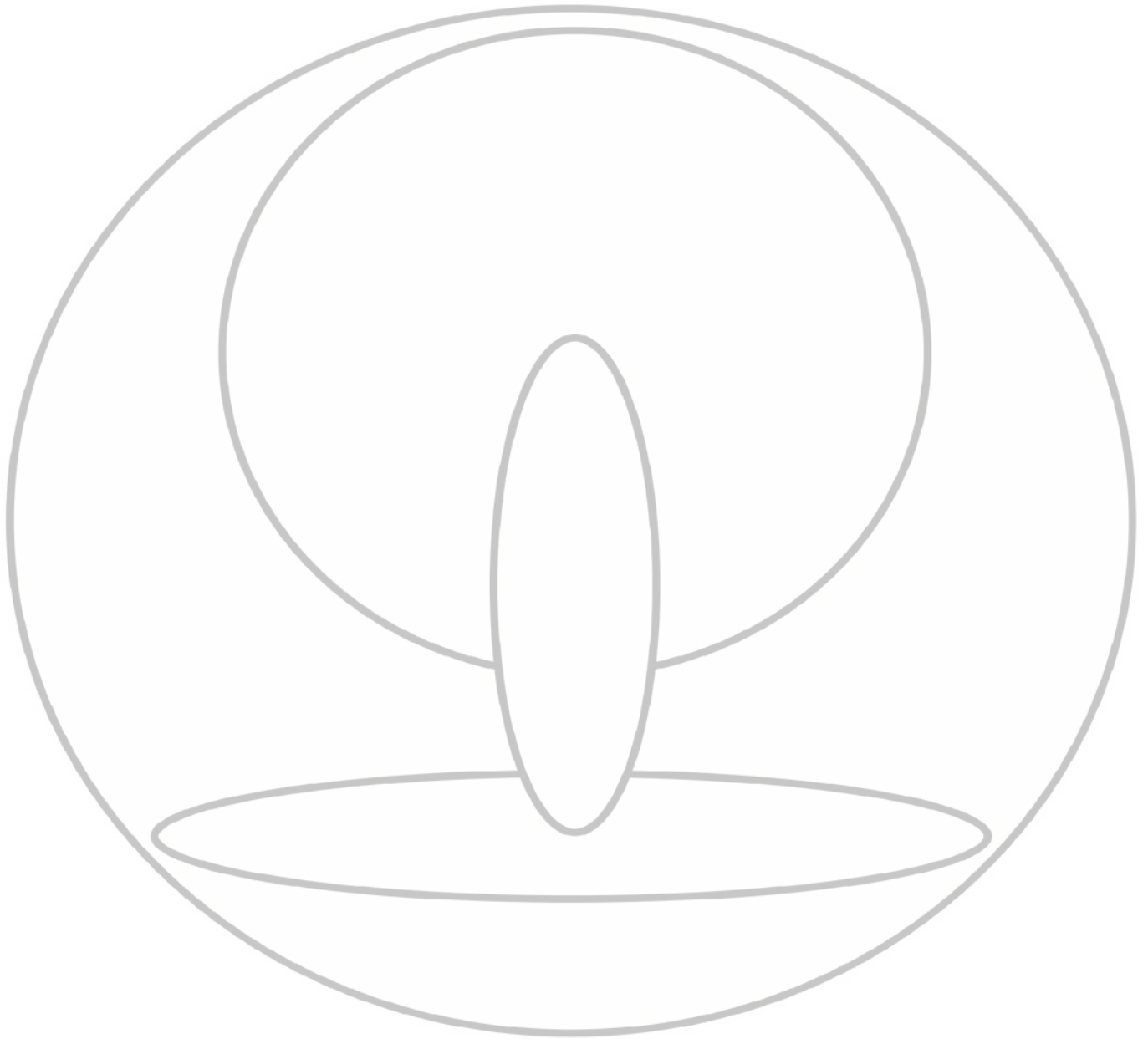


Đại Hội Vô Vi Quốc Tế Du Hành Đạo Pháp

*Đại La xoay chuyển khắp năm châu
Pháp Lý Vô Vi rất nhiệm màu
Xây dựng vô cùng trong Đạo Pháp
Quý tướng Trời cao tâm hành triển
Học hỏi vô cùng tâm tុ tiến
Phục vụ thành tâm, tâm tុ giác
Quyết định tុ tu chẳng đổi dời
Quy y Phật Pháp thành tâm tiến
Hương về Trời Phật óc sáng choang
Đẹp bỏ thị phi tâm tánh hiền
Thực hành Chánh Pháp tុ đạt duyên*

San Diego, ngày 9 tháng 1 năm 2009

Lương Sĩ Hằng - Vĩ Kiên

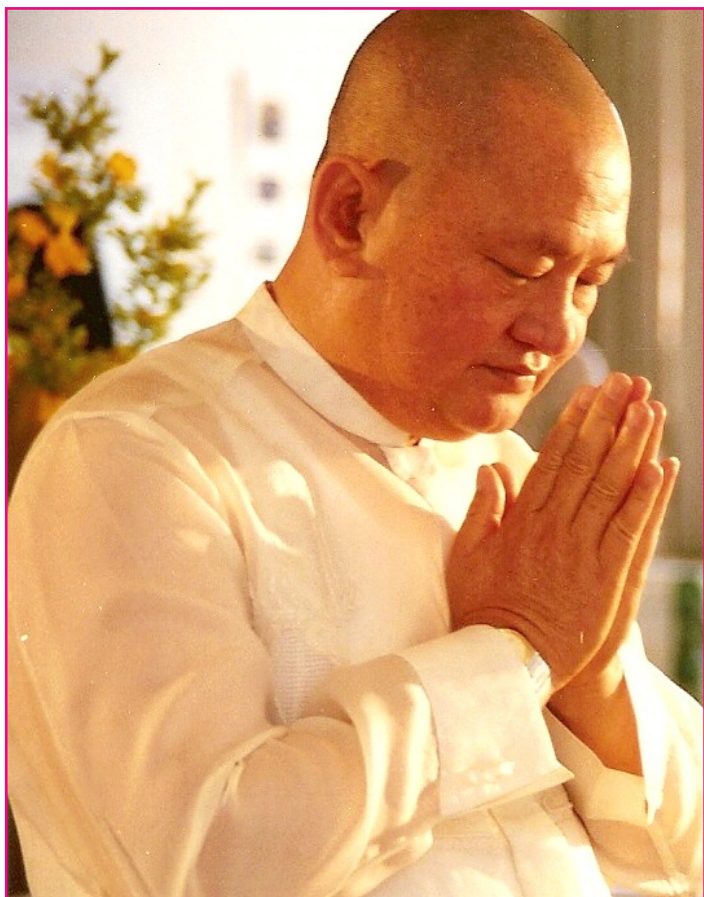


Tôi Là Ai ?

Kính thưa quý vị,

Trong khung cảnh âm cúng thân mật, thiền sư Lương Sĩ Hằng đã tâm sự với chúng tôi những thăng trầm trong cuộc đời của người từ đời đến đạo. Voviled Multimedia xin trân trọng giới thiệu cuốn video “*Tôi Là Ai ?*”.

Tôi sanh tại Quy Nhơn năm 1923, ngày 13 tháng 11, cha tên Lương Thâm, mẹ kêu Lâm Thị, gia đình đông con, 4 trai, 4 gái. Tôi, hồi còn nhỏ, học riêng lẻ tẻ, sau lớn lên vô trường Gagelin, trường đạo, học trong section française, chỉ học với người Pháp mà thôi. Trong lúc đó, học được có mấy năm thôi, bệnh hoạn nhiều lắm, phải nghỉ, không có tiếp tục đi học, phải dưỡng bệnh, mà trong thời đó là chỉ có cúng quảy, nhờ thiêng liêng trị bệnh mà thôi, rồi rốt cuộc cũng tìm được y tá chích kim mới trị được bệnh rét rùng. Tới năm 1942, khoảng 19 tuổi rời khỏi Quy Nhơn vào Sài Gòn làm việc. Làm việc cũng như người Tàu kêu là “*Má Chín*”, trên chủ dưới mình, tiếp xúc với người Pháp để xin giấy phép và đánh điện tín, viết thơ này kia kia nọ vậy thôi. Vì tôi thấy ở xã hội, chỉ có mấy công ty lớn, mấy người làm việc mới có đồng lương đàng hoàng, cho nên trong lúc đó tôi bệnh hoạn, không có đi học, và tôi tiếp tục đi tới mấy cái cơ sở đó, mấy cái thùng rác của cơ sở đó tôi lượm mấy lá thư lai vãng của công ty đó tôi về tôi tự học, học hỏi những chuyện xã hội đã có, sẵn có. Cái gì của xã hội, người lớn nói chuyện gì tôi



cũng nghe và tôi học. Tôi thích nghe và thích chơi với người lớn để học hỏi cái kinh nghiệm của họ, từ việc buồn cho tới việc vui, tôi thường học nơi người lớn. Tôi thấy là nếu chơi với một người lớn tuổi như tôi đang đọc một cuốn sách, một tủ sách đầy đủ kinh nghiệm, thực tế hơn. Khi vô Sài Gòn đó, làm “*Má Chín*” một thời gian, rồi chán, tôi tiếp xúc với tất cả nhà giàu mà mình không có giàu, rồi bây giờ phải làm sao làm giàu? Cho nên đó tôi mới đổi cái nghề đi Nam Vang, rồi từ đó mới quen được một số người, người ta tin cậy mình, mới chạy thuốc tây xuống Sài Gòn bán, rồi đem trả vốn lại cho họ. Thì cái người chạy lậu, lúc nào cũng sung sướng, tiền bạc phong phú xài không hết.

Tôi gặp bà Tám ở Nam Vang, cũng quên năm đó rồi. Năm đó tuổi trẻ đi chơi, vui,

gặp người ta thương mình quý vậy thôi. Cái nhân duyên đó là tuổi trẻ ai cũng thích. Người ta thương, mình quý vì đó mà lai vãng, tiếp xúc với gia đình họ, rồi gia đình họ quý tôi, và chính bà mẹ nói rằng “*thằng này thiên kim khả thác*” là có thể giao con cho nó, không sao, sẽ có tương lai, vì bà mẹ biết coi tướng, nói như vậy, tôi không tin. Sau đó tôi không còn đi Nam Vang nữa, tôi mới trở về Sài Gòn, từ đó tôi đi ra Phan Thiết. Tôi đi làm cho cái công ty, mà công ty đó sang một căn cinéma, giao quyền cho tôi.

Rồi đến lúc đó, bà Tám có thơ từ lai vãng với tôi, thương nhớ tôi và không cho biết rằng bà chừng nào đến. Tự nhiên tôi nhận được cái điện tín là bà sẽ đến, mấy giờ, phi cơ nào? Lúc đó tôi cho người tài phú đi ra rước, thì người đó rước bà về. Lúc đó tôi mới biết bà đến nơi. Hỏi tại sao bà đến? Tôi nghèo như thế này mà bà đến để làm gì? Bà nói không phải nghèo, tôi thương mà tôi đến thôi. Tôi nói : “*Bà đến với tôi, có cơm ăn cơm, có cháo ăn cháo, muốn sống với tôi thì như vậy, chớ còn nói về nhà giàu thì tôi không có phần rồi, tôi không có tiền, không có bạc như người ta.*”

Càng ngày quen người khác, người này rủ một chút, người kia rủ một chút, cái nhóm đó là cái nhóm nó đặc biệt, cái groupe cũng như là casino vậy đó. Nó xin giấy phép của tỉnh trưởng rồi nó làm tài xỉu xỏ đề, cho nên Phan Thiết có nhà lầu tài xỉu. Hỏi nhà lầu tài xỉu là của ai? Nói chú Lưỡng là người ta biết chú Lưỡng hết đó, người ta kêu tôi là chú Lưỡng đó.

Lúc đó chán đời vì thấy nhà giàu cũng là bệnh chết, nhà nghèo cũng là bệnh chết, không có người nào sướng hết, người nào cũng khổ, mà làm tới ông tỉnh trưởng cũng khổ, mà tới ông Bảo Đại, tôi thấy ông Bảo Đại cũng khổ, không có sướng. Vậy thì mình không đi tu, ở lại làm gì? Cái tâm hướng về con đường tu, giải thoát, thích nghe kinh kệ này kia kia nọ, ai nói chuyện tu, nói về Tiên Phật mình thích nghe.

Tôi gặp ông Đỗ Thuận Hậu, là lúc đó có người bạn tu thiên. Người bạn từ nhỏ tới lớn mà mặt mày thay đổi đẹp, đẹp trai, mắt sáng. Tôi mới hỏi người này : “*Chú mày làm gì mà mặt mày tươi vậy?*” Thì người cười và nói tôi tu. Mà lúc đó tôi còn ăn chơi, tôi ghét người ta tu lắm. Tôi nói: “*Mày tu cái thằng nào cho tao biết cái tên thằng đó.*” Thì người bạn này nói: “*Không được nói như vậy. Ông nói đây là người ta, ông kia ông nghe, ông hiểu rồi. Ông có lỗi, không được.*” Nhưng mà tôi nói : “*Mày không cho tao biết, tao cứ chửi thẳng vậy hà, chừng nào tao gặp được ông rồi tao hết rầy mày thôi.*” Thì một ngày đó, chú này nghe cũng thương ông Đỗ Thuận Hậu mà bực tôi, nói : “*Thôi, tôi sẽ xin rendez-vous để cho anh tới gặp.*” Bữa sau, xin được, tôi mới đi xuống gặp. Tôi đi thăm ông, tới thì mình cũng phải lễ độ, cung kính người lớn tuổi, thì ông ấy rất tinh vi. Ông nói : “*Cái lúc hồi còn trẻ, hồi còn con nít, cậu này không phải con trai đâu, ăn bận đồ con gái không hà!*” Mà biết hồi nhỏ là tôi trắng lấm, gia đình cho tôi ăn bận đồ con gái không, không có bận đồ con trai, để cho mọi người ầm ra đường, có nhiều người thương vậy thôi, thì ầm tôi ra đi đâu cũng cho kẹo, cho bánh ăn. Người ta

thích giành ẵm tôi đi phở, đi chơi. Thì tôi thấy ông cụ này tại sao khi không ông ngồi ông nói vậy nè. Ông biết chuyện hồi trước của mình, biết hết, tôi mới thấy lạ. Bữa sau tôi đến nữa, đến rồi tôi nghe người khác đến, hỏi này, hỏi kia, ông cũng giải đáp thông. Rồi tôi mới dẫn một số bạn bè của tôi đi tới, mà bạn bè của tôi cũng thứ dữ, thứ biết thôi miên, thứ biết làm bùa phép, tới gặp ông. Ông cũng chào đón, rót trà uống, tử tế, và ông nói cho ông bạn thôi miên : “Tôi già, lớn tuổi, không có dám làm cái gì bậy, ông đừng có thôi miên tôi.” Thì ông kia nói : “Ông già ngồi đó, tôi bắt đầu thôi miên ông đây!” Thì ông cụ nói : “Tôi quá mà, tôi lớn tuổi rồi, không nên thôi miên tôi.” Thì ông kia ông thôi miên một hồi, rồi ông nhìn ra thấy trời đất đỏ lòm, mắt ông nhìn cái gì cũng đỏ hết đó. Rồi ông mới lấy tay ông vỗ tôi ông nói tiếng Tàu, ông nói là : “Nguy hiểm rồi đây, tao bị ông già này phá rồi. Bây giờ tao thấy cái gì cũng đỏ hết, nhà cửa trời đất đỏ hết, làm sao tao đi về?” Rồi tôi nói : “Ông biết tiếng Việt Nam, tại sao ông không nói với ông? Ông lẽ độ nói với ông, chớ nói với tôi, tôi biết cách gì đâu làm!” Thì ông lẽ độ ông mới kể cho ông cụ nghe. Ông cụ nói : “Thì lửa của ông đốt tôi, đốt không cháy, thì nó chạy về ông chớ chạy đâu! Thì ông ngồi bình tĩnh một chập nó hết.” Ông kia ngồi một chập, yên, bình tĩnh, nghe lời ông vậy, một chập cái hết, đứng dậy, tính bỏ chạy. Tôi nói : “Không, mình biết võ, biết judo này kia kia nọ, mà sợ ông già gì, ngồi đây! Cái nào mình thần phục người, mình phải nói, phải khen cái hay của người ta để mình học, chớ không nên bỏ chạy.” Rồi ông bạn kia, ông Đỗ Thuận Hậu mới nói : “Ông bạn kia là có ông sãi đi xung quanh, vậy có muốn giải ông sãi đó đi chớ

khác, hay là để tiếp tục ông đi theo ông phù hộ?” Thì ông kia ông mới khai, nói : “Có, tôi có học bùa ở Nam Vang, vì tôi gác cửa rạp hát. Khi mà tụi nó vô rạp hát, nó không trả tiền, nó muốn đánh tôi, tôi niệm một câu chú, là nó đánh không có sao hết đó.” Thì ông Tư mới hỏi : “Anh muốn giải thiệt không?” Nói muốn, xin ông giúp đỡ. Thì ông nhắm mắt một hồi, giải xong, ông nói giải xong rồi, yên rồi.

Đó thì hai chú kia trở về, tu, mà một chú tu được thấy ánh sáng này kia kia nọ, rồi bỏ, được ông Tư khen dữ lắm, rồi bỏ. Chú kia thì chắc coi ông Tư không ra gì, một thời gian rồi cũng giận dữ, vợ con la lô trong gia đình, tại vì khi dễ ông Tư đó, rồi nóng nảy, đánh đập, rồi giận tới cần cổ sung một cục to, chắc không bao lâu rồi cũng chết chớ tôi không được gặp. Chỉ có một mình tôi cương quyết tu thôi. Tôi nhìn cảnh này cảnh nọ, chính chuyện của ông làm trước mắt tôi. Tôi thấy quá hay, tôi cố gắng học, trì chí học và nguyện tu cho tới chết, nhứt định phải tầm đạo, tử vì đạo. Lúc tôi xuất được, đêm tôi ngồi thiền, tôi thấy nghĩa là những cô tiên quắc tay, kêu tôi qua sông bên kia, và tôi thấy các cha bận áo trắng đi vô nhà thờ. Tôi có tới kể chuyện lại cho ông Tư nghe, ông Tư cho biết đó là sông Bỉ Ngạn, còn thấy các cha đó là sống về cảnh thiêng liêng, cứ tiếp tục đi. Đó là đạo, kêu tôi phải tiếp tục học.

Khi tôi tu rồi, là bà Tám, chị em của bà Tám, hợp với nhau giận dữ, nói có vợ mà không ngủ chung một phòng, mà đi ra đường hẻm ngủ, tại sao như vậy? Thằng này chắc có bồ mới này kia kia nọ, gây xáo trộn cho tôi, nhưng mà tôi cương quyết một lòng tu, tôi

không có nao núng trước những sự xáo động của xung quanh. Cho nên đêm đó tôi có thể xuất ra và thấy được nhiều cảnh ngộ khác nhau. Cái bản chất của tôi không nghĩ có nhà, mà không nghĩ làm giàu từ nhỏ tới lớn, mà không nghĩ có con. Cái đầu óc nhứt định không tạo lập chuyện đó, chỉ nghĩ chuyện tu thôi. Về đời, người ta nói nhiều, trong gia đình phải có con nít, không có con nít là không được, thì mới kiếm con nuôi cho vui vậy thôi. Mà trong lúc lấy con nuôi thì gia đình họ cũng không có yên mấy, khổ mình giúp đỡ người, nên làm tốt vậy đó.

Bởi vì mình thấy mình tu, mà ông Tư chủ trương đời đạo song tu, tại sao mình không tiếp xúc với đời, kiếm cái việc làm để tiếp xúc với đời. Tôi mới đi bán xì dầu khoảng năm 1955. Tự nhiên có một người bạn hùn xưởng xì dầu, tôi không biết hùn bao lâu, mà y chạy tới nhà năn nỉ. Y nói : *“Thôi, bây giờ anh ra anh giúp tôi đi, anh ở nhà làm gì. Anh là một nhơn tài, mà anh ở nhà làm gì? Tôi có xưởng xì dầu mà bây giờ bán không chạy, anh có sáng kiến, anh tới giúp tôi đi.”* Tôi thử coi, đi xuống thăm ông bác sĩ Trịnh Viên Xu, là ông bác sĩ chế ra xì dầu, gặp ông. Rồi tôi kêu ông cắt nghĩa vấn đề chế xì dầu tôi nghe. Ông cắt nghĩa về khoa học, vệ sinh này kia kia nọ, và ông so sánh với cái phẩm chất ở bên ngoài sao đó, degré azote sao đó, thì tôi mới nghe lọt tai. Lúc đó tôi nói vậy thôi ông sắp cho tôi một xe. Anh bạn tôi chịu mua một chiếc xe mới để chở hàng cho tôi đi bán. Tôi nói hàng mình hàng thiệt phải mua xe mới đi. Tôi chở một xe xuống Mỹ Tho.

Tới đó tôi đi bán. Đi tới đó bán, nói mấy cái tiệm người tàu, ai cũng mua. Tôi cắt nghĩa về cái khoa học mà ông chế, về vệ sinh mà ông đã làm, thì ai cũng mua. Lúc đó những người thuê tới xe, nói rằng : *“Anh xuống đây buôn bán, anh phải đóng thuế. Anh không có đóng thuế, không có được buôn bán.”* Tôi nói : *“Tôi là mở xưởng cứu nhiều người có việc làm ở tương lai. Trước hết muốn tạo cơ hội cho những người kế tiếp có việc làm, thì tôi phải đi thử bán món hàng của tôi coi có chạy không? Còn nếu anh muốn bắt tôi đóng thuế thì tôi không có đóng thuế. Tôi muốn gặp tỉnh trưởng để tôi nói chuyện này.”* Thì ông đóng thuế, ông nói : *“Thôi, anh đi bán thử coi bán được không?”* Ông không có đóng thuế. Thì một xe xì dầu của tôi không có nhãn hiệu, mà tôi đi nói sao mà người ta mua hết xe xì dầu, trả tiền mặt. Tôi mới thấy lạ, chuyện Trời Phật làm chớ, chuyện người thường đâu có làm được.

Một xe xì dầu mà không có nhãn hiệu, không có địa chỉ, không có gì hết, mà bán hết một xe xì dầu, đem về toàn tiền mặt. Ông Trịnh Viên Xu, ông bác sĩ ông cười : *“Ông là đại tài tiểu dụng, đại tài nhưng mà tiểu dụng, áp dụng vô bán xì dầu là tiểu dụng, mà ông là một đại tài.”* Ông khen tôi vậy. Tôi bán nước mắm, bán xì dầu, rồi tôi vô làm Getz Brothers. Có một người bạn của tôi mặt mày cũng phương phi lắm, tới hãng Getz Brothers bán, họ bán không chạy, bán hàng không chạy, 10 năm mà bán không chạy. Rồi họ mới mượn ông đó. Ông đó không biết tiếng Tây, không biết tiếng Mỹ, không biết tiếng gì, nó kêu phải xuống đi làm. Thằng đó nó quỳnh, nó là bạn

thân của tôi. Nó nói : *“Bây giờ lỡ người ta kêu rồi, tao làm sao tao đi, mày phải xuống thế tao, chớ tao không biết tiếng Tây tiếng u gì đâu, đâu có làm được, gặp Mỹ tao sợ mà làm sao được.”* Thì nó đem tôi xuống. Xuống vô gặp ông Mỹ. Ông Mỹ đó là người Nga, vô quốc tịch Mỹ. Vô gặp mặt ông nói : *“Thôi, mai đi làm!”*

Không biết tụi nó giới thiệu làm sao, tôi cũng không biết. Mai đi làm, tôi trả lương cho anh là bấy nhiêu, bấy nhiêu đó, tiền xe, tiền uống café này kia kia nọ, phải có tiền uống café với khách hàng riêng, một tháng bấy nhiêu tiền, đầy đủ hết đó. Tôi mới thấy lạ. Tôi xuống tôi nói với ông Tư : *“Tôi có thằng Mỹ nó đòi mượn tôi, bây giờ phải làm sao? Nên đi làm hay không?”* Thì ông Tư nói : *“Bạn đi làm rồi tôi sẽ đi làm với bạn.”* Chết rồi, ông già này không biết gì hết, không biết anglais, không biết gì hết mà ông nói ông đi làm với mình, làm sao mình tin. Mà mình đã lỡ tin ông thôi mình cứ việc đi làm, accept, chấp nhận đi làm. Vô đó làm.

Rồi mỗi ngày tôi cũng mượn xe người ta tôi đi làm, tôi không có xe hơi, rồi cũng lái tới sở, rồi lái đi về, rồi mới một tuần lễ, hai tuần lễ gì nó phát lương, đem tiền đưa bà Tám. Bà Tám nói : *“Ông đi gạt của ai? Ông tu mà làm gì mà ông có tiền nhiều vậy?”* Tôi nói : *“Người ta phát lương tôi.”* Bà nói : *“Chỗ nào? Ông làm chỗ nào dẫn tôi xuống coi.”* Bà xuống coi công ty có máy lạnh với bureau không hà. Rồi bà nói : *“Không có treo vệt gà gì hết mà làm sao có tiền lương phát cho ông? Ông ăn cướp của người ta.”* Tôi nói : *“Nếu bà không lấy, tôi cho cái bà ở bên lề đường*

đó.” Thì lúc đó bà mới lấy tiền. Bà nói : *“Làm gì mà có tới mười mấy ngàn, nhiều quá. Người ta làm một tháng 3 ngàn không có, mà ông làm tới mười mấy ngàn, chuyện đó chuyện không ngờ không hà”.* Rồi tới ông xếp ông nói : *“Nhiệm vụ của anh là đi bán hàng, mà anh cứ ngồi đó anh ôm cuốn sách hoài đâu có làm được cái gì?”* Nó để cuốn sách trước mặt, chemical trước mặt. Tôi cứ nhìn cuốn sách đó cho hết giờ mới về thôi. Nhưng mà tôi nói : *“Anh có món hàng gì muốn bán?”* (Hi! Hi!). Cái nhiệm vụ của mình mà hỏi ngược ông xếp vậy đó. Ông xếp ông nói : *“Thì đi ra kho, thiếu gì đồ; ở đây anh có nhiệm vụ là bán đồ plastic, treo, cho người ta làm túi nylon đó, thì anh đem cái đó hỏi coi có ai mua không?”* Tôi vợ một mớ sample, échantillons nó để trong đó mà không có ai đem đi hoạt động hết. Tôi mới tìm tới ông chủ tịch phòng thương mại tôi đem cái đó tôi hỏi ông : *“Chớ xừ ông có nhập cảng mấy đồ này không?”* Ông nói : *“Xừ tôi cần cái này lắm, anh cần khách hàng tôi giới thiệu cho anh.”* Ông giới thiệu, rồi mình đi gặp mấy ông khách hàng đó. Gặp mấy ông khách hàng đó, mấy ông nói : *“Trời ơi, thiếu gì hăng anh không làm, đi vô hăng này làm. Hăng này là cao bồi, lưu manh ăn cướp không mà làm sao anh vô đây anh làm vậy, bán được cái gì?”* Tôi nói : *“Không, vì tụi nó làm không đúng, cho nên tôi tới tôi gặp anh để tôi bái kiến sự phụ. Anh là sự phụ tôi, sẽ chỉ dạy cho tôi phải làm cách nào bán được món hàng này.”* Thì ông đó nghe sự phụ ông mừng rồi, ông mới chỉ về viết thư vậy vậy kia kia nọ. Về tôi viết thư, kêu nó gửi sample qua, gửi échantillons đầy đủ cho tôi. Tôi đem tới cho ông thử, rồi ông giới thiệu người này người nọ mua. Lần đầu tiên tôi bán được là

17.000 đô la, một cú một 17.000 đô la. Mười năm, một đô la bán không được, mà bán 17.000 đô la.

Bên hăng chánh chỉ gởi một chữ “*Congratulation to Mister Luong!*”, gởi cho tôi, chúc tụng cho tôi. Tôi nói đạo là lúc tôi xuống ông Tư hằng ngày, và nghe ông Tư nói chuyện này chuyện nọ, tự nhiên tâm thức tôi cảm thức nhẹ nhàng, cũng như ông nói con gà, ông lấy cái tay chỉ con gà, con mắt tôi thấy con gà, rõ ràng vậy đó. Thì nói chuyện chơi với ông không, rồi mình mới thấy rằng là ông là một con người lớn tuổi đâu có đi gạt người ta, mình thấy huyền bí có, ông này mới nói được, bất cứ đề tài gì ông cũng giải quyết được hết, thì người tuổi trẻ ai là không muốn hiểu điều này và muốn hành cho được, vì lý do đó cho nên một ngày mà tôi không gặp ông Tư, không bao giờ tôi chịu nổi. Nó thỗn thức trong tâm hồn, muốn đi tới, muốn gặp; ông cười, ông cười, ông làm cái gì tôi cũng khỏe hết đó. Cho nên sau này, tôi đem một số bạn xuống nghe ông giảng và giới thiệu ông, thì ông cũng vui vẻ với tất cả mọi người và những người đó bằng lòng học tu. Tôi cũng xin phép ông, ông kêu tôi chỉ cho họ thiền đi, rồi tôi giúp cho một số người thiền. Họ cảm thấy khỏe. Từ đó lại có nhiều người hiếu kỳ, mà thấy coi thằng này nó là buôn bán mà làm sao nó có thể nói đạo được. Người ta trong chùa Xá Lợi, người ta cũng chạy ra hỏi đạo, hỏi câu nào tôi trả lời thông suốt câu đó. Hỏi trong lúc đó có sợ không? Trong lúc thật sự sợ, hỏi nào tới giờ mình chưa có biết kinh Phật, chưa có biết tu, mà hỏi như vậy, sợ mình trả lời không được. Nhưng mà trả lời rồi họ nghe nói phải và những người đó cũng theo tôi tu luôn.

Người càng ngày càng đông, mãi cho đến ngày nay, tôi mới thấy tất cả cuộc sống của tôi rất kỳ diệu do Trời Phật sắp đặt chứ tôi không có một khả năng nào làm hơn hết. Chỉ đầy công lo tu thôi, bất cứ trở lực gì đến mình cũng chỉ nhịn nhục mà lo tu tiến mà thôi. Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp là do cụ Đỗ Thuần Hậu đặt ra.

Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp :

- Pháp Lý là nói cái gì cho nó rành mạch, thích hợp với Trời Đất.
- Vô Vi là cuối cùng phải trở về không. Vô là không.
- Khoa Học là phải phát triển, thay đổi, phát triển đi lên.
- Huyền Bí là sự thế gian không thấy mà người tu thấy; ở giới
- Phật Pháp là ở trong thanh nhẹ.

Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp, kết thúc của nó là thanh nhẹ. Cho nên Phật là từ bi. Bây giờ mình nhìn ánh sáng của mặt trời này, mình thấy mặt trời là một cục lửa nóng, mà ánh sáng của nó là từ bi ban chiếu cho các giới, từ kẻ ngu người khôn cũng được hưởng, thì Phật là thanh nhẹ vô cùng.

Thứ bảy, chủ nhật là dành riêng cho bạn đạo vì thứ bảy, chủ nhật mấy người làm công rảnh rỗi, muốn nghe những lời thanh nhẹ và khuyến cho họ tu để họ tránh bệnh hoạn, thành ra tôi dành riêng thứ bảy và chủ nhật. Thứ bảy tôi nói chuyện ở Hồ Văn Em, chủ nhật tôi nói chuyện ở Mai Ngọc Pháp và Nguyễn Xuân Liêm. Ba chỗ đó đông nghẹt người ta. Cuốn

sách “*Tôi Tâm Đạo*” là ông Hồ Văn Em viết. Bây giờ ông nghe tôi nói chuyện thét rồi ông thấy có lạ. Cho nên lúc đó ông mới tìm ra và ông đặt nhiều câu hỏi. Ông viết cuốn sách “*Tôi Tâm Đạo*”. “*Tôi Tâm Đạo*” cũng giúp được nhiều người thức tâm, học tu.

Bảy mươi lăm tôi không có nghĩ đi, vì tôi là người Việt Nam, mà tu nữa, không cần phải rời khỏi Việt Nam, tâm thức tôi lúc nào cũng ở Việt Nam. Tuy Việt Nam, có nhiều người Việt Nam nói chuyện thông suốt hơn hải ngoại, tôi cần ở Việt Nam tu hơn, tôi không có ý định đi ra nước ngoài. Nhưng mà càng ngày càng động loạn. Nó thừa cơ gia đình động loạn, bạn bè rủ đi vượt biên, bà Tám đồng ý đi. Tôi nói bà đồng ý đi là bà phải chuẩn bị cải tạo, may đồ cải tạo đảng hoàng, tôi ở tù không có sao hết đó. Thì xuống đó, xuống Vũng Tàu đó, bị bắt. Nó đưa vô trại cải huấn B, Vũng Tàu, ngã tư giếng nước đó. Cái chỗ đó là cái nhà của Mỹ, của cái trại của người Mỹ, cũng khang trang, cũng tốt lắm. Tôi vô đêm đầu thì mấy người ở trong trại cải tạo nhìn, ông này là tư sản mại bản, mặt mày phương phi, giàu có. Rồi có một ông chủ tịch ngư nghiệp ở trong đó, ông nói ông này không phải là tư sản, ông này có cái gì đặc biệt đây. Ông hỏi tôi biết nghề gì? Tôi biết châm cứu. Rồi ông nói : “*Tôi nói đúng không, ông này có nghề cứu mình nè. Tôi đau lưng nhờ ông châm cứu.*” Thì tôi lên tôi châm cứu cho ông khỏe. Trong đêm đó, mình vô không có mừng mền, muỗi cắn, nhưng mà ông chủ tịch nói là anh em phải nhường cái mừng lại cho gia đình ông Tám năm.

Thì lúc đó chúng tôi có cái mừng để ngủ. Rồi hằng ngày tôi lấy cái dây telephone, mà dây cứng đó, tôi làm cây kim để phục vụ người ta, để châm cho mấy người đau lưng bệnh hoạn, đi lao động về mệt mỏi lắm. Tôi phục vụ người đó. Rồi một thời gian, có một người lính chạy tới hỏi:

- *Anh biết châm cứu không? (Nói lớn tiếng vậy.)*

- *Tôi biết.*

- *Anh đi theo tôi.*

Rồi tôi đi theo. Đi tới nhà thủ trưởng, té ra con gái của thủ trưởng, nó sanh ra, nhưng mà nó không khóc, không bú gì hết. Thì tôi nhìn thấy trên đầu nó có một cái bóng đen. Trong lúc đó tôi lấy cây kim châm bụng nó chút xíu, nó khóc ra, khóc lớn tiếng ra. Rồi tôi kêu cho nó uống sữa đi, không sao đâu. Lúc đó cái bóng đen nó tan ra. Cho nó uống sữa, nó vui. Rồi mỗi ngày tôi phải có mặt ở nhà thủ trưởng, tôi coi TV và ăn thèo lèo, thì con nhỏ đó mới khỏe. Mà tôi đi về trại là con nhỏ đó bệnh, bà ngoại nó chạy kiếm tôi. Nhờ đó, tôi mới được bình an, ở tù như không ở tù. Mẹ vợ ông thủ trưởng làm đồ chay cho tôi ăn, quý trọng, bởi vì bà đạo Phật, bà thương tôi lắm, mà cháu bà uống được sữa bà mừng. Bởi vì ở Vũng Tàu có một vị thiêng liêng nói rằng : “*Trong trại có một ông giống ông Di Lạc, ông đó có thể trị cho con nhỏ được.*” Cho nên vì lý do đó, thủ trưởng mới sai lính tới gặp tôi. Lên là y như vậy, tôi chỉ châm có một mũi kim là con nhỏ tỉnh, không có gì lộn xộn hết. Rồi tiếp tục bú sữa, rồi mỗi ngày tôi tới tôi vuốt ve nó, nó vui. Tôi không có châm gì cho nó nhiều, lấy tay vuốt đầu nó thôi, nó khỏe.

Thì tôi thấy cái chuyện tu nó rất hữu ích. Trong lúc mình ở tù mà tâm không có lo gì hết, vui với tất cả mọi người, và mọi người ở trong phòng đều thương quý mình. Đêm nào tôi cũng tiếp tục tu thiền, mà nó chỉ có kẻ hở, cánh cửa chỉ có lỗ chút xíu để lỗ mũi hít thoi, ngòì thiền vậy đó, đưa cái lỗ mũi vô chỗ hở đó ngòì thiền, hít thở. Mười hai giờ khuya cũng kêu mình đi trị bệnh cấp cứu, kêu la om sòm. Lúc nào cũng có người lính sách súng kèm một bên. Thì có đêm, có một chú bị choléra, ỉa mửa. Tôi vừa châm, vừa giặt quần áo, vừa rửa dĩa cho họ, cho tới sáng, thằng đó nó mới tỉnh. Nó tỉnh rồi, tôi yêu cầu thủ trưởng phải thả liền, nếu không nó sẽ truyền bệnh cho những người khác. Cho nên chú đó mừng, vừa hết bệnh, vừa được thả.

Ở trại cải tạo 13 tháng, một tuần. Bữa đó tôi trị bệnh giùm cho vợ cán bộ, mà tôi không biết đó là vợ của cán bộ. Trị nó khỏe rồi anh đó mới lên anh can thiệp, anh nói phải thả ông này ra bởi vì để về cứu dân. Sáng anh tới cho tôi hay là tôi đã can thiệp được rồi, ông sẽ bình an đi về, không có gì hết.

Tôi nói can thiệp chi, để tôi ở trong này tôi cứu dân chớ tôi đi về rồi ai lo. Trong trại này không có ai lo cho người hết đó. Trước khi tôi tới là một ngày chết ít nhất hai người, mà bây giờ tôi tới không có ai chết hết, là thấy có hiệu lực rồi, mà anh thả tôi về rồi làm sao, ai là người tiếp tục giúp. Rồi nó mới cho cái phép đặc biệt là mỗi tuần anh muốn vô lúc nào cũng được, tới ngay công là có xe ra rước anh vô để trị người ta, nếu anh muốn giúp người. Nhiều người ở trại cải tạo ra không chịu trở

lộn lại, nhưng mà tôi mỗi tuần tôi cũng ghé xuống tôi giúp.

Lúc cải tạo về thì tôi tiếp tục châm cứu, giúp đỡ đồng bào miễn phí và giảng cho mọi người nghe để tự tu tự thức. Nhưng mà những người cải tạo về, là sẽ được đi kinh tế mới, bắt buộc phải đi kinh tế mới, mà người nào có hồi lộ 2.000 đồng thì khỏi đi, mà trong lúc đó tôi cũng quen mấy người công an cũng tới chơi với tôi, họ không có thố lộ chuyện đó, nhưng mà tôi biết xung quanh những người ở lổ xóm tôi cũng là hồi lộ 2.000, họ được ở lại. Trong lúc đó tôi có nói rằng : “*Không ai hồi lộ tôi được hết, động tới tôi thì tôi bỏ tù*”, tôi nói vậy rồi, vì tôi quen những ông tướng, đến thăm tôi và cho tôi số điện thoại, nếu những người nào hà hiếp anh, anh điện thoại cho tôi là tôi sẽ cho lính tới bắt họ. Cho nên lúc nào cũng có sự khó khăn. Người tu muốn dứt khoát chuyện đời, mà đời lúc nào cũng lồi cuồn, khổ ở chỗ đó. Lúc đó nó sai công an tới, nói có lệnh đưa anh đi kinh tế mới.

Tôi mới cắt nghĩa cái nhiệm vụ của công an là cái gì và nhiệm vụ của người tu là cái gì, thì cái chú đó mới viết cái báo cáo nói ông Tám là người tốt, phải giữ lại ông Tám ở quận năm. Nhưng mà tôi nói anh có nói cũng vô ích, anh có báo cáo người ta cũng không tin, bởi vì người ta đã hạ lệnh rồi, người ta phải làm. Còn tôi, cũng có quyền sống của tôi. Xe của anh đúng 3 giờ khuya tới thì tôi mới bước lên xe đi, mà trễ 1 phút không đi là không đi, nói rõ với công an như vậy. Thì đúng 3 giờ khuya, mưa như tầm đổ vậy mà nó cũng tới, xe camion tới rước tôi. Trong lúc đó gia đình tôi : tôi, bà Tám và cô Tuyết, 3 người,

thì chúng tôi đem cái lò, một mớ than, một miếng nylon với quần lót đồ vậy thôi. Mà cái xe 10 tấn! Chúng tôi cũng bước lên xe đi, 10 tấn mà đây chạy xuống tới Vĩnh Trạch, xa lắm, tới đó rồi họ kêu tôi bước xuống thuyền đi vô trong sông lạch, bên trong. Bà Tám nói : *“Ông còn tin cộng sản nữa hà, đây rồi nó đưa ông đi bất cứ chỗ nào, nó đưa như thế này làm sao mình biết đường ra.”* Bà chửi tôi này kia kia nọ. Tôi nói bà tới đây là bà phải chấp nhận, không có thay đổi cái gì hết, người ta sẽ an bài cho mình tốt, không có sao hết đó. Mình là con người, không phải con chó đâu, sợ họ cái gì? Thì lúc đó bà Tám mới chịu đi theo. Xuống thuyền bà Tám lo lắm. Xuống cái ghe chút xíu này mà nó đưa đi đâu, đâu có biết? Tôi nói bà chạy, chạy cũng không được, tới giờ này phải bó tay, có chết cũng phải chịu. Đi xuống đó nó đưa vô cái nhà, cái trường học rách nát, nghĩa là không có cửa. Tôi nói hỏi nào tới giờ ông Đỗ Văn nói óc vô môn mới đi tới chỗ hòa bình, mà bây giờ mình ở óc vô môn nhà không có cửa, còn gạch thì nát từ miếng hết, giường chiếu không có. Trước khi xuống ghe đó thì mấy chú công an nói là : *“Xe 10 tấn mà anh không có chở cái gì hết, uống chưa, 10 tấn mà anh không có chở gì hết xuống đây.”* Tôi nói : *“Tôi cũng tròm tròm cái tuổi của bác Hồ Chí Minh, nhưng mà tôi là vô sản trước Hồ Chí Minh.”* Lúc đó công an mới nói : *“Lo cho bác Tám đi!”* Thì nó mới kêu những tụi nhà giàu đem những mền, giường, nệm, bàn ăn, đồ ăn đàn hoàng, đem qua phòng tôi đầy đủ. Tôi còn sang hơn lúc tôi ở Sài Gòn, đồ đạc mới toanh, tốt lắm. Rồi đó đồng bào đó tôi mở ra châm cứu miễn phí cho người ta. Có nhiều bà cụ tới nói : *“Tôi lớn tuổi rồi, tôi bảo đảm cho ông Tám, gia đình*

ông Tám không thể mất cái quần lót. Chúng tôi sẽ lo cho ông Tám hết, không ai động tới ông Tám được, mỗi ngày ông Tám châm cứu và nói đạo cho tụi tôi nghe”, bị vùng đó là vùng Hòa Hảo. Họ bắt đầu thương tôi lắm.

Tôi được lệnh đi núi Sập mà nó chở vô đó, chờ núi Sập cất xong nhà nó mới đưa tôi ra núi Sập. Thì lúc đi ra núi Sập, đồng bào nói : *“Ông không có lo một cái gì hết, ghe chúng tôi, nhân lực chúng tôi, cái gì cũng chúng tôi lo cho ông, ông chỉ ngồi đó chỉ huy thôi. Chúng tôi rinh đồ đạc vô trong nhà cho ông đàn hoàng.”* Thiệt, đồng bào họ nói, họ làm. Họ đem đồ ra tới ngoài kinh tế mới. Mà cái nhà đóng 2.400 đồng tiền mới, nhưng mà cái nhà thì trống rỗng hà, ở ngoài nhìn vô thấy người nằm, vách tường mà như vậy là không có đứng đắn rồi. Cho nên tôi mới trở về quận 5, tôi lên gặp phường, tôi hỏi chở tại sao mà hứa với chúng tôi cất nhà đàn hoàng mà nhà như vậy. Thì ông này đồ thừa ông kia, ông kia đồ thừa ông nọ, rốt cuộc cuối cùng chỉ có một mình tôi ngồi đó, còn bao nhiêu người ta đi hết.

Cơ quan làm việc như vậy đó! Chán nản quá, tôi mới trở về lại kinh tế mới. Thì từ kinh tế mới tôi mới mở ra tôi châm cứu. Hằng ngày người ta chèo xuồng, chèo ghe tới nhờ tôi giúp đỡ, và họ ăn nằm ở dưới ghe để chờ tôi thức dậy để châm cứu cho họ. Họ được khỏe, thì mình thấy cuộc sống do mình tạo thành, chịu dần thân, cứu đời thì đời sẽ giúp mình, không có lo. Rốt cuộc rồi cuối tháng bà Tám móc trong túi ra nói : *“Bây giờ tôi có một ngàn mấy à!”* Một ngàn mấy hồi đó lớn lắm à. Bà Tám mới thấy Chợ Lớn bây giờ không có thịt ăn,

bà mua thịt heo, bà kho cho một nồi đi về Chợ Lớn phát cho những người lồi xóm người ta không có thịt ăn. Bà Tám xuống dưới kinh tế mới làm cái gì? Cả ngày chèo xuồng đi chơi thôi. Chèo xuồng phơi nắng đen lấm, về bà con nói: “Trời ơi, nó bắt bà đi làm ruộng thăm thê, đen như thế này, phơi nắng như thế này.” Bà “Ồ!” thì họ thương. Họ thương rồi bà phát thịt kho cho người ta đem về ăn cơm. Cho nên cuộc sống của tôi ở kinh tế mới cũng sung sướng lắm, nghĩa là các nơi tới thăm, Đà Lạt xuống thăm, trái hồng tôi cũng có ăn, trứng gà thì đầy đủ, rồi tỉnh lân cận có người ta tới thăm. Tôi ở đó thấy cũng vui. Hằng ngày, hai bên căn nhà có hai cái hồ, hằng ngày nóng là nhảy xuống tắm, tắm khỏe rồi lên, lên rồi chằm cứu, chỉ có bấy nhiêu đó thôi.

Rồi tôi có người bạn, trước kia người anh của y thất nghiệp không có việc làm, tôi đem vô hãng làm, phát lương một tháng 80.000 cho ông ăn với đi chơi thôi, đại diện tôi đi ăn, nhưng mà tôi ăn không có hết đâu, đãi khách nhiều quá, tôi ăn không hết. Thì người em nói: “Tôi phải mang ơn ông, tôi phải đền ơn.” Nó có tổ chức chiếc ghe vượt biên. Nhưng mà cái người hợp tác không tốt, thành ra ở dưới ghe người ta phản đối, người ta muốn giết thằng đó, nói chỉ có ông Tám xuống nói mới xong. Thì tôi xuống, tôi nói: “Cái cuộc di dân vì tình thế, mà chúng ta không có đồng nhất đó sẽ tạo cảnh giành giật và giết chóc, khổ sở thêm. Vậy ta ở nhà còn hơn là đi vượt biên.” Mấy người đó nghe, rồi nói bầu tôi đi lên chọn máy này kia, ráp cho chiếc ghe tốt. Tôi mới giúp đỡ cho nó xong, rồi ra đi. Mọi người bình an. Chúng tôi đi. Khuya 12 giờ đi ra có một chút xíu thì tôi kêu

đưa tôi lái: “Cái đầu tôi sáng lên, chắc có chuyện, đưa tôi lái.” Thằng tài công nó mới đưa tôi lái. Tôi lái một hồi có tàu scout nó tới nó cứu, tàu Tây nó tới nó cứu. Tôi hỏi tại sao anh tới anh cứu tôi? Nó nói tôi thấy chiếc tàu anh chìm, tôi phải tới cứu anh. Tôi nói: “Tàu tôi đâu có chìm, tàu tôi có 3 cái bơm nước mà. Tôi chuẩn bị đi tới Úc châu mà.” Nó nói: “Tôi thấy tàu anh chìm mà.” Ông capitaine commandant đó Rafifier là người Pháp, ông mời tôi lên cái phòng chỉ huy của ông, phòng rất đẹp và đánh điện tín về Việt Nam không có tốn xu nào, ông cần, đưa địa chỉ, tôi gửi điện tín về Việt Nam nói ông tới Pháp rồi. Người ta giúp đỡ mình. Xuống tàu thì mới vừa nằm đó, cái ông bác sĩ ở dưới tàu ông nói là có một người xỉu đau tim, vô trong cầu tiêu, đau tim nằm xỉu đó, không cách gì cứu kịp hết. Có một người đi theo, đi cùng chiếc tàu tôi, ông đó là Thái Phước Tấn, ông nói là: “Chúng tôi có một người chằm cứu, có thể cứu sống cô này!” thì kêu ông bác sĩ tới, trong lúc tôi nằm đó, kêu dậy. Tôi nói mình giải nghệ rồi, hết việc làm rồi, xuống đây là ai cũng bình an, vui rồi. Cái thì kêu tôi vô, vô tôi bắt mạch, tôi nói 15 phút ông trở lại nói chuyện với cô này. Thì đúng 15 phút cô tỉnh lại, ông tới nói chuyện, rồi ông mới giao chìa khóa tất cả cái clinique này, thuốc men trong clinique ông sử dụng, ông tùy nghi sử dụng, và bây giờ ông cần cái gì? Thì ông commandant ông mới kêu capitaine lương thực lên trình diện tôi, lên đứng chào đảng hoàng. Tôi cần cái gì là ông supply cái đó. Tôi nói: “Tôi đang cần mấy thùng cam, mấy thùng pommes, mấy thùng thuốc lá, anh có thể giao tôi ngay bây giờ được không?” Đem lên, đem lên 6 thùng. Rồi tôi kêu mấy người khai bệnh, người nào khai

bình, xin thuốc cho thuốc, xin pommes cho pommes, xin cam cho cam, mừng lắm, ôm trái pomme hun. Người nào người nấy ôm trái pomme hun.

Trong lúc đó, một ngày đó là ít nhất phải phục vụ trên 200 người, toàn là bệnh từ trên bờ đem xuống thôi. Mà nhiều người học máu, tôi cũng chăm cứu cho họ khỏe. Cái ông commandant Rafifier ông đứng vòng tay coi tôi chăm cứu, ông thấy lạ quá. Chỉ có bông gòn với alcool, với cây kim thôi, mà trị người ta thoát khỏi, ông lạ lắm. Ông coi một cách si mê.

Khi mà tới rồi đó, thì tất cả docteurs người ta xuống người ta gặp tôi, y tế của Phi Luật Tân xuống bắt tay, mấy bà soeur xuống cảm ơn và surprised những cái chuyện mà ông commandant giới thiệu bà đó, rồi lên xe đi qua Manila ngon lành. Mình nói : “*Cứ này, thế nào cũng vô hotel.*” (Hi! Hi!..) . Đâu có, nó chở đi tới trại tế bần San Jose Palewan, trại tế bần main office ở chỗ đó. Mà mình nằm ở dưới đất, có dòi, phân nó ỉa đó, có dòi có thể chạy vô lỗ tai mình bất cứ lúc nào. Phải nằm, mệt quá rồi. Ai cũng phải nằm ngủ đại ở đó thôi. Rồi qua bữa sau, tôi thien, tôi thấy người ta khổ quá, mình phải dấn thân ra cứu, hỏi cứu cách nào? Lên chambre de commerce chinois mấy người tàu chambre de commerce nói chuyện với họ, họ buôn bán mà. Tôi lên chambre de commerce gặp ông président. Ông président ra cũng tử tế, pha café cho tôi uống, nói chuyện. Ông Thái Phước Tấn là người Phúc Kiến, ông nói : “*Tôi là người Phúc Kiến, mà tới xứ Phúc Kiến anh không để tôi nói chuyện, anh nói cái chuyện gì, họ đâu có nghe*

anh.” Tôi nói : “*Cái tướng của tôi, người ta sẽ tới với tôi; còn cái tướng của anh, người ta không ngó đâu.*” Cái tôi ngồi, tôi phách đóc vậy chớ tôi có làm gì đâu? Tôi ngồi vậy, cái ông président ra, pha café, bắt tay, mời tôi uống. Rồi tôi nói cái tình hình vượt biên, tôi nói Việt Nam khổ thế nào. bây giờ người ta ra đây mong được sự giúp đỡ của quý hội này kia kia nọ. Ông sẵn sàng : “*Ông cho tôi cái liste, tôi sẽ mời mấy người đó ăn cơm hết, họ Trần thì theo họ Trần, họ Lương theo họ Lương, họ Lê theo họ Lê*”, khai báo ra cái liste cho ông, mời có ngày có giờ, tiệc ăn đàng hoàng. Mà lúc đó là không có tiền, có 1 đồng bạc, 2 đồng bạc hà; hai đứa không tiền mà dám đi lên cái xe mini jeep đó. Đi mà đi lộn xe, cũng tên đó, mà trật có một chữ rồi về trại không được. Rồi mình đi, đi thét. (Hi! Hi!..). Cái thằng kia nó mắc tiểu không dám xuống xe. Xuống xe là mát, bởi vì nó đuổi mình xuống mà. Tới rồi mà anh không xuống, cứ ngồi hoài. Tôi nói : “*Cứ ngồi hoài, đừng có xuống, mày xuống là nhất định không chở mày về trại. Tôi ở chỗ này, bây giờ tôi mới tới lần đầu tiên, anh phải chở tôi về. Tôi đi hết tiền rồi, tôi không có tiền đi nữa.*” Nó mới kiểm xe nó chở mình về tới trại đàng hoàng. Chớ nghe lời thằng đó là chắc đi xin ăn ở Phi Luật Tân rồi. Cho nên cái cuộc đó vui, ông mắc tiểu mà không xuống xe. Ông nói : “*Tôi chết, anh nghĩ làm sao, mắc tiểu quá mà xuống xe không được.*” (Hi! Hi!..). Tôi nói : “*Anh xuống xe là mát, phải ngồi đó, ráng ngồi đó cho đến nổi mà nó chở mình đi tới chỗ đó, mình mới về, mới đi. Giờ phút này mà không li với nó là không có cách nào làm được hết.*”

Lúc đó là ở Manila cũng có nhiều người

nhà giàu tới thăm trại. Trước hết là bà Cynthia, bà biết nói tiếng Quảng Đông, tôi nói chuyện tiếng Quảng Đông với bà. Bà rước tôi về nhà chằm cứu cho con bà. Rồi bà cũng thích chuyện tu nữa. Tôi nói chuyện tu, bà nghe bà chịu. Rồi sau này bà mới mời tôi về nhà bà ở. Mà ngày nào bà cũng lái xe mới toanh và đánh phấn thoa son, vô trại rước tôi. Một người nhà giàu biết, rồi nhiều người nhà giàu sẽ biết, chỗ này mời, chỗ kia mời, bà Vicki mời, nhà to cửa lớn lắm mấy người đó. Lúc đó tôi giúp biết bao nhiêu người. Rồi họ cho quần áo, cho đủ thứ hết, cho tiền, cho quần áo, cho đủ thứ hết. Thì mỗi đêm tôi về trại, khoảng 10 giờ, thì trong phòng của tôi những người đó phải ra, lấy quần áo vô để phân phối tất cả mọi người. Ngày nào cũng đi xin đồ nhiều lắm. Sau này quen nhà giàu, chủ nhà banque, họ quen mấy cái xưởng sản xuất đường, sản xuất vải. Hãng vải đem vải tới, hãng đường đem đường tới, hãng gạo đem gạo tới. Cho nên bây giờ, chị Thanh ở đây nè, cũng có ăn gạo của tôi, ché gạo chánh phủ Phi Luật Tân, mà chỉ ăn gạo ông Tám thôi, Kim Anh cũng vậy. Mấy người đó biết tôi tại Manila.

Lúc tôi còn ở Việt Nam là cô Bê, tức là Tôn Nữ Hoàng Vinh đi du học, đã xách ra 40 cuốn băng mà tôi giảng tại Việt Nam, rồi phổ biến, làm cái cơ sở tại Inglewood; và in sách Thượng Đế Giảng Chơn Lý cũng do cô Bê làm không. Con gái mà làm việc như con trai, suốt ngày suốt đêm lo lắng cho mọi người. Ở đó cũng ảnh hưởng được một số người tại xứ Mỹ. Còn Pháp thì có ông Lâm Văn Sĩ, hồi đó ông chỉ cho Trịnh quang Thắng. Trịnh quang Thắng cũng phổ biến rất nhiều người, giúp cho nhiều người được cơ hội tu.

Khi tôi sang Manila là Tôn nữ Hoàng Vinh đã biết trước (*Thầy khóc*) có thông tri với bà Bobby. Bà Bobby ở Manila, bà tới thăm tôi, gởi tiền cho tôi.

Trong lúc đó tôi nằm dưới đất, nằm ở trên nệm để trả lời thơ vào 1 giờ khuya cho tới sáng. Minh ngủ trong cái chỗ nhờ đỡ; mấy người té bần đó nhiều khi họ đá trên đầu, mình cũng phải chịu. Họ bị cùi, họ đá trên đầu, phải chịu, lòm còm dậy, lo lau chùi và tiếp tục trả lời thơ.

Trong lúc mình không có tiền, chỉ còn một đồng bạc, muốn đi tắm, đưa 50 xu, tắm nửa chừng họ cúp nước. Họ nói đưa 50 xu nữa tôi mới mở nước. Cái cảnh khổ cùng cực mình đã nếm rõ ràng. Cho nên bây giờ lúc nào trong óc tôi cũng nghĩ về người đau khổ, muốn cho mọi người sớm thoát nạn là vậy. Bà Bobby bà tới thăm rồi bà dẫn tôi đi restaurant ăn, bởi vì bà biết tôi tại Việt Nam, lúc nào tôi cũng đãi cả trăm người ăn, kể cả bạn đạo người Mỹ, tại Việt Nam mà tôi dạy cho người ta tu đó, họ cũng đến ăn cơm với tôi. Cho nên bà Bobby bà quý tôi, bà mời tôi đi ăn restaurant. Sau này có một lần, bà thấy tôi ngủ chỗ đó hơi thúi quá, bà chịu không nổi, bà nói : “*Ông đi kiếm nhà đi, mua bao nhiêu tiền tôi trả.*” Lời nói của bà. Tôi nói : “*Tôi là người tu, không cần nhà, có chút đất đủ rồi. Tôi tưởng tới Chúa là được rồi, tưởng tới Phật là được rồi, tôi không cần ở nhà tốt.*”

Sau khi thiền sư Lương Sĩ Hằng và gia quyến được an toàn đến thủ đô Manila, Phi Luật Tân, bạn đạo khắp nơi tìm mọi cách rước

thiền sư và gia quyến sang cư ngụ tại Gia Nã Đại.

Anh Nguyễn Phương Yên mới viết thư cho chánh phủ Canada, nói ông này tới sẽ giúp ích cho xứ sở này kia kia nọ đó. Thì bên immigration nó mới gửi qua tòa đại sứ; tòa đại sứ mới gửi hồ sơ cho tôi, tôi điền, rồi tôi mới đi được.

Sau 13 tháng 1 tuần, vào ngày 19 tháng 12, năm 1979, thiền sư Lương Sĩ Hằng và gia quyến rời Manila, Phi Luật Tân đến định cư tại Montréal, Gia Nã Đại. Bao năm tháng chờ mong, bạn đạo Vô Vi khắp nơi, hân hoan đón mừng vị lãnh đạo tinh thần trên vùng trời tự do.

Thì mọi người liên lạc bằng téléphone, nói chuyện với tôi, muốn gặp tôi và muốn tôi đi Mỹ cho họ thăm, thì lúc đó cũng khó khăn, tôi lên tòa đại sứ xin phép, họ không cho. Họ nói ông qua đây ít nhất ở 6 tháng mới xin phép đi được. Cũng đành phải chịu thôi. Sau 6 tháng tôi lên tôi xin, họ mới cho.

Lúc đó tôi có đi qua Mỹ, qua Inglewood, chỗ cô Bê ở, tôi gặp bạn đạo tại Việt Nam rất cảm động. Khi viếng thăm bạn đạo là mừng, vì bạn đạo chưa tu khá thì còn trước, mà mình tu nhẹ, có nhiệm vụ rước trước cho họ, thì mình phải hòa tan với họ, trước họ mới giải. Cho nên tay bắt mặt mừng là vậy, thương yêu trong xây dựng.

Chương trình Đại Hội Vô Vi lần thứ nhất 1982 :

“Hôm nay tôi rất vui mừng được tái ngộ các bạn...”

Cái đại hội đầu tiên là tôi muốn thực hiện cái đại hội để chứng minh cái pháp này có nhiều người thiền và để thiêng liêng bớt sự phá quấy. Cho nên lúc đại hội ở Long Beach cũng bị phá quấy rất nhiều, thiêng liêng phá rất nhiều, nhưng mà không làm gì Vô Vi được hết.

Hằng năm đại hội Vô Vi được tổ chức tại nhiều nơi khác nhau trên thế giới. Năm 1998, Hùng Vĩ Giao Liên, đại hội thế giới thứ 17 được tổ chức trên du thuyền, từ Vancouver đến Alaska.

Hùng Vĩ Giao Liên là sự đóng góp rất lớn của bạn đạo để tìm hiểu nguyên lý của Trời Đất, và nền tảng văn minh đã giúp đỡ cho bạn đạo hiểu được nhiều điều quý giá. Sự mong muốn tôi đưa bạn đạo đi tới chỗ ổn định tự thức, chớ không phải chỗ tranh chấp, và hủy hoại. Cho nên mọi người hiểu được những hình ảnh của Hùng Vĩ Giao Liên dóc lòng đóng góp cho đại hội trong xây dựng, thì mới tránh được nghiệp quả ở tương lai, còn ngược lại chỉ hại lấy tâm thân và tu không bao giờ tiến. Tôi ước mong, mọi người hiểu được điều này, thực thi đúng đắn hơn và dẹp bỏ những si mê tranh chấp. Địa vị phàm phu được gì? Tâm linh là chánh, cần xây dựng tâm linh nhiều hơn thay vì tranh chấp.

Với nhiệt tâm đóng góp xây dựng của bạn đạo, thiền viện Vĩ Kiên được hình thành năm 1982 tại Arrowhead, tiểu bang California, Mỹ quốc. Vĩ Kiên là thiền viện đầu tiên được xây cất tại hải ngoại, là một kiến trúc tối tân, kiên cố và thanh nhã.

Thiền viện Vĩ Kiên nằm trên đồi thông cao vút với cảnh đẹp thiên nhiên, với không khí trong lành, tĩnh mịch, rất thích hợp cho việc tĩnh tâm tu thiền, quên đi cuộc sống trần thế loạn động.

Lúc đó tôi cũng không có tiền, có một ngàn đồng bạc của bạn đạo cho, tôi đóng góp đó, rồi người một chút, người một chút thành ra mấy trăm ngàn. Hình thành cái Thiền viện Vĩ Kiên này cũng do Lê Văn Lạc khéo léo và làm việc được tốt trong giai đoạn đó. Nhưng người làm việc tốt thế nào cũng có bị cạnh tranh. Có cạnh tranh chúng ta mới nhịn nhục học tu tiên mới được.

“Bạn thành tâm ý niệm Nam Mô Ngọc Hoàng Thượng Đế Vô Cực Đại Thiên Tôn (3 lần). Kính thỉnh Quan Thánh Đế Quân hộ độ cho thiền viện bình an tu hành tinh tấn. Niệm Nam Mô A Di Đà Phật liên tục để cung thỉnh Chư Vị đến chứng kiến oai linh của Bề Trên thường độ chúng sanh, cho đến lúc ra về, niệm Nam Mô A Di Đà Phật vạn vật thái bình, Nam Mô A Di Đà Phật vạn vật thái bình, Nam Mô A Di Đà Phật vạn vật thái bình.”

Lúc khánh thành đầu tiên tôi rất cảm động thiền viện Vĩ Kiên, là cảm động công của bạn đạo và anh Lê Văn Lạc đã đóng góp rất nhiều mới hình thành. Đây là cơ sở tâm linh của Thượng Đế cảm động lòng tôi là vậy, cảm động là người Việt Nam loạn lạc ra hải ngoại có chỗ trú ngụ phát triển về tâm linh, rất hiếm có trên đời này mà chúng ta đạt được, cảm động vì tình thương của Bề Trên đã ban bố. Ngày nay bên Mỹ có 3 thiền viện, bên

Pháp có một, là bốn. Thiền viện nói cho lớn chớ kỳ thật người tu phải kiên nhẫn nhịn nhục nó mới hình thành. Có nhiều chú tu một thời gian rồi chán, cái đó không có kết quả tốt được. Vô Vi là trong tự nhiên và hồn nhiên hình thành được 4 cái thiền viện đó, và nếu người hành pháp chú tâm xây dựng cho chung thì tương lai chỉ có phát triển tốt mà thôi.

Tuy tuổi đã cao, nhưng thiền sư Lương Sĩ Hằng vẫn tiếp tục đi thăm bạn đạo khắp nơi để giải đáp thắc mắc khuyên nhủ mọi người nên kiên nhẫn, nhịn nhục dốc lòng tu hành để thân tâm được an lạc.

Bây giờ tôi nhớ lại những cái khóa của Thonon-les-Bains đó là tôi vui, đã xa cách bạn đạo từ lâu, nhưng tái hợp, mà bạn đạo bên Đức và bên Pháp dốc lòng tu, cảm động lòng tôi. Tôi mới dần thân tận độ với những khả năng sẵn có của chính tôi, thành tôi vui. Chính tôi cũng học hỏi không ít và bạn đạo cũng vui, đem lại một niềm tin vững chắc hơn ở tương lai của mọi người.

Năm 1995, thiền ca đầu tiên chủ đề “Đời Đạo Song Tu” được tổ chức tại Frankfurt, Đức Quốc.

Năm 1996, thiền ca chủ đề “Tiên Giới Thiên Ca” được trình diễn tại thủ đô Paris, Pháp Quốc.

Năm 1997, thiền ca chủ đề “Sứ Giả Hòa Bình” được tổ chức tại thủ đô Hoa Thịnh Đốn, Mỹ quốc.

Đầu xuân năm 1998, “Sứ Giả Hòa Bình” được lưu diễn tại Sydney, Melbourne và Perth, Úc Châu.

Thiền ca, mọi người đã đóng góp cho thiền ca thành tựu là cũng ước mong cống hiến những sự thanh nhẹ cho quần chúng, xã hội, càng ngày càng ý thức và êm ả hơn trong cuộc sống hiện tại. Chớ thiền ca không phải mưu mô kiếm tiền. Nhưng mà thường thiền ca toàn là những người đã từ trong khổ sáng tạo ra xây dựng cho chung. Người đời, họ không hiểu, họ thấy thiền ca là kiếm tiền nhiều lắm, bỏ túi, ăn nhậu sung sướng. Đó là chuyện của người đời. Còn chúng ta là người tu mong mọi người thức tâm và tự xây dựng tâm linh để đem lại sự bình an cho quả địa cầu.

Sau khi chủ tọa thiền ca ở Perth, thiền sư cùng một số bạn đạo viếng thăm Ayers Rock. Kế tiếp phái đoàn đi Cairns để quan sát địa điểm xây cất làng Vô Vi trong tương lai gần đây.

Chính tôi đã chọn đám đất đó, cái núi đó và anh em đang chuẩn bị xây cất. Khi mà họ tu họ thấy tiền bạc là giả, cuộc sống tâm linh là chánh, họ mới dần thân làm cái việc tốt cho người kế tiếp. Từ ở chỗ đó mà hình thành thì tương lai rất quý.

Montréal là nơi thiền sư Lương Sĩ Hằng trở về nghỉ ngơi sau những chuyến hoằng pháp xa nhà.

Tuổi trẻ tôi thích uống rượu, hút thuốc, vì đó cho nên sanh bệnh. Tâm làm thân chịu. Nhưng mình biết được việc làm đó không tốt, mình phải ăn năn sám hối, sửa đổi. Cho nên tôi mới bằng lòng đi thanh lọc. Những cái gì tôi đã rước vào thân, và làm cho tâm thân bắt ổn. Cho nên ngày hôm nay tôi dần thân thực

hành điều đó và kết quả rất tốt. Tôi mong rằng mọi người nhìn tôi, sẽ nhìn lại chính họ, và ăn năn sám hối, tự giải tất cả những độc tố trong cơ tạng, thì sẽ được khỏe mạnh và bình an. Những hình ảnh nhà thờ chùa chiền đã xây dựng hình thành tại mặt đất là của quý của nhơn loại, nếu chịu đến đó và truy lùng thực chất hình thành thì sẽ có kết quả. Cũng như tại sao chúng ta hành Vô Vi? Mang cái xác phàm, lấy nguyên khí của Trời Đất sửa đổi nội tâm mới tiến tới được. Thì những người đời, sau khi cực nhọc, vào chùa thấy thanh thản, thoải mái, là hướng về thanh mới giải được trược. Tu là phải tu như vậy mới là đúng. Đó là giây phút cảm động, những hình ảnh thanh tịnh quá khứ, và những người tu hiện tại có điển nên cầu nguyện và hướng thượng để cho hào quang chiếu rọi càng ngày càng sáng suốt hơn. Tôi nguyện tử vì đạo trước mặt ông, tôi phải hành cho đến ngày hôm nay. Tôi không ngờ ngày hôm nay tôi sống được 76 tuổi. Chính tôi nghĩ là bản thân tôi sống được 30 tuổi là tôi cũng mừng rồi, vì lúc ra đời bệnh hoạn nhiều, gia đình đông con khổ cực, không có gì có thể thành công. Mình nghĩ không có tương lai, cho nên mong chết sớm còn tốt, nhưng mà đâu có dè sống tới ngày nay 76 tuổi, mà còn đầy đủ tinh thần, khỏe mạnh để phục vụ bạn đạo hằng ngày. Mỗi ngày trả lời biết bao nhiêu thư từ để cho mọi người nhận được thư được an vui. Tôi thấy việc làm của tôi, ở đại học thế gian cũng không có những cái khóa này, mà nhờ tôi nguyện Nam Mô A Di Đà Phật nhiều, niệm nhiều, cái trí tôi nó mở, thì mọi việc tôi mới giải quyết được nhanh nhẹ và thông suốt, không có khó khăn. Tương lai của Vô Vi là do hành giả mà thôi, không có đốc lòng hành thì không có kết quả; đốc

lòng hành chỉ có hội tụ tốt. Ước vọng mọi người thoát nghiệp và tiến tới xán lạn vinh quang. Khi tôi lia đời rồi, người thế gian thế nào cũng nói về tôi, nhưng mà họ phải xét rõ, tôi nhờ cái gì mà tôi mới tiến tới tốt? Tôi nhờ cái pháp và tôi bằng lòng hành pháp tôi mới có kết quả. Những người kế tiếp muốn, thì về dùng những cái dung điểm này mới dễ tiến, còn không, nghe qua rồi bỏ không có lợi lộc gì. Hình ảnh của tôi muốn để lại cho hậu thế cho nên tôi nhắc nhở Nhật Quang Phật là ánh sáng từ bi vô cùng, mà mọi người cũng nằm trong cái nguyên lý đó, có âm có dương, và với hành cái pháp của chúng ta ở đây, là chỉ hiệp nhưt nó mới bùng sáng, hiệp nhưt cùng Trời Đất nó mới bùng sáng. Cho nên phải dày công hành pháp mới có kết quả. Tôi là một người đi trước, gặp nhiều trở ngại trong đời, phải khổ cực dày công hành. Tôi mong rằng mọi người nhìn người đi trước, hành động của người đi trước mà tự thực hành tiến tới tốt, ở tương lai quả địa cầu sẽ yên vui.

Đố ai biết được chính mình
Tình đời đen bạc hành trình tự tu
Mất quân bình tạo cảnh khờ ngu
Đem thân dục lạc khó tu khó hòa
Cảm thông nguyên lý một nhà
Tự tu tự tiến chan hòa yêu thương
Tình thương đạo đức mở đường
Giúp hồn tiến hóa rõ gương Phật Trời
Cùng tu khai triển hợp thời
Sống vui tạm cảnh nơi nơi an hòa
Biết mình tận hưởng tình Cha
Đứng ra gánh vác cùng hòa tự tu
Vía hồn thanh nhẹ giao du
Biết mình rõ rệt giải mù nội tâm

Cùng chung nguyên lý mừng thăm
Tâm ta tâm họ tâm tâm tương lai

Kính bái Lương Vĩ Kiên

Kính thưa quý vị Voviled Multimedia xin chân thành cảm tạ quý vị đã theo dõi cuộc đời của thiền sư Lương Sĩ Hằng qua cuốn video “*Tôi Là Ai ?*”.

Chúng tôi ước mong quý vị sớm hiểu được xác thân là giả tạm, tìm được nẻo đạo huyền vi, hành thiền cho thân tâm an lạc và chuẩn bị cho phần hồn mai sau được thanh nhẹ, thăng hoa ở chốn thiên đàng đời đời kiếp kiếp.

Thức Tánh

Linh chi vốn ở Thiên Đàng

Thế gian làm bịnh phải rã tan

Nhơn gian ngộ đạo Thần Tiên hóa

Vàng ròng trăm gánh chẳng đợi sang.

Miếng gió Thiên Đàng để gánh mang

Con thuyền tay lái kiếp trầy sang

Bầu trời thế giới ta run rẩy

Thức tánh từ đây mới dễ dàng.

Đố Thuần Hậu.

TRÍ TÂM

Trí tâm là gốc tích của tâm linh. Nhờ đời động loạn dày xéo thì mới có cơ hội phát triển trí tâm trong sự khó khổ của cuộc đời. Sống trong nghịch cảnh thì mới thức tâm và tự dọn đường tiến hóa. Chịu nhìn lại cuộc sống tâm linh trong cõi thanh nhẹ mà khơi dậy tình Trời, khao khát trở về Thiên Quốc.

Quốc Hồn đánh thức tâm linh, tự giải thoát phần mê loạn của nội tâm rồi mới phát ra đại nguyện. Sửa mình để tiến hóa, dốc lòng tu tiến thì mới cảm thức được tình Trời hăng hữu trong nội tâm. Nhìn đó mà phát triển luồng điện liên hệ với Trời Đất mà hành sự. Càng hành càng phát triển, tiến thẳng vào điện giới tâm linh mà học hỏi cho đến vô cùng. Trí tâm sẽ không còn dấy động. Tự cảm thức vô sanh bất tử, dẫn thân độ đời, phát triển tâm từ bi hòa hợp với Đại Bi thanh diệu của Trời Phật mà tận độ quần sanh. Ý thiền lành giao cảm nơi nơi, nhập vào giếng mối của Trời Phật mà phát triển nơi cõi Đại La. Tự cảm thức nguyên lý vô cùng và thanh tịnh, tiến tới đại giác, giác tha trong ba cõi: Thiên, Địa, Nhơn, liên tục hành sự trong nhiều kiếp.

Sự trong lành là chìa khóa của tâm linh. Hành trình thu ngắn, chơn lý sinh tồn, vô sanh không tranh chấp. Nghe được và hiểu được mới gọi là văn minh, văn là nghe mà minh được là hiểu. Nó cũng gọi là giống Bích Ngọc, con cưng của Trời. Đứng cũng tịnh, đi cũng tịnh, ngồi cũng tịnh, nói năng tâm vẫn tịnh, triền miên sống trong thanh tịnh và sáng suốt. Làm như không làm, mới xứng với tình



Trời mà hành sự. Chơn lý không dư không thiếu, tròn trịa như hòn bi lăn chuyển từ trước tới thanh. Khi nhập vào Tam Thanh Thiên Giới sẽ không còn tội phước, trí tâm toàn giác toàn thanh, qua cơn điều luyện của Trời Đất. Quy y Phật, quy y Pháp, quy y Tăng, tức là trở về với thực chất vô sanh thanh nhẹ của hành giả. Toàn

định toàn giác, vô cùng giao cảm vạn linh bằng từ quang đạt được, sẽ không còn tranh chấp và lý luận sai lầm nữa. Cầm mồm tự tu là chiều hướng hội nhập với đại thanh tịnh mà tu.

Lương Sĩ Hằng - Vĩ Kiên

Ánh Sáng Vô Vi

Ánh sáng Vô Vi tỏa khắp trần
Soi đường sĩ tử đến thiên chơn
Ai người đạo hạnh mau hành bước
Dững tiến thường bi đạt quả chơn.

Ánh sáng Vô Vi chiếu hợp thì
Tùy nghi sử dụng luận đường thi
Thâm tâm bát ngát tình thương nhớ
Xoay chuyển đêm ngày tự thực thi.

Lương Sĩ Hằng - Vĩ Kiên

Thầy Đi

Thầy đi để lại pháp tràng
Tâm con tu tiến bạc bàn tiến lên
Bên trong thanh tịnh tạo nên
Quy y Phật Pháp giữ bền bỉ tu
Sớm Thầy cũng đã dự trừ
Giúp con tiến hóa giải ngu cõi trần
Bình tâm tự xét tự phân
Tầng cao tầng thấp mỗi tầng cảm giao
Tinh đời đen bạc đổi trao
Quán thông thiên địa bước vào càn khôn
Càng tu rõ lý sanh tồn
Hồn không mất mát suy tôn luật trời
Trí tâm tiến hóa hợp thời
Về nơi bên giác đời đời yên vui
Tự mình thức giác rèn trui
Sống trong thanh tịnh an vui đời đời

Quý thương,
Lương Sĩ Hằng
Cocoa, Florida, 09-10-1994

Thầy Trò Cùng Đi

Đi hoài trong trận dự thí
Cần khôn không khó tự phí tự vào
Chẳng còn loạn động ước ao
Cùng đi mới thấy nơi nào đạt an
Cùng đi cùng thức cùng bàn
Quy về một mối đang hoàng hơn xưa
Tự mình sáng suốt khai vòa
Đường đi rộng mở lại ưa luật trời
Cảm thương quý mến nơi nơi
Tinh thương sống động thành thời vui hòa
Chúng ta tiến hóa thật thù
Thầy trò cùng học cùng qua cảnh đời
Vui say ý đạo không lời
Bình tâm học hỏi hợp thời tiến thân
Chẳng còn nuôi dưỡng khó khăn
Thầy trò cùng học cùng ăn khí trời.

Quý thương,
Lương Sĩ Hằng
Phú trường Orlando, 13-10-1994

Chùa Vô Vi



*Chùa tôi, không cột, không kèo,
Không lợp mái ngói, không treo chuông đồng.
Bên trong đèn nến cũng không,
Không hoa, không quả, cũng không ông thầy.
Tụng kinh "Không Chữ" mới hay,
Không tô tượng Phật, không xây bổ đoàn.
Cũng không có mái tam quan,
Không treo bảo cái, tràng phan, Phật kỷ.
Không xây ngọn tháp uy nghi,
Không chuông, không mõ, vậy thì chùa đâu ?
" Chùa ngay trên chính đỉnh đầu, "
"Chùa trong tâm thức nhiệm màu đầu xa."
Chùa trong lục tự Di Đà,
" Chùa trong trí, huệ, sáng lòa đi lên. "
Nói gương chư Phật, Thánh, Tiên,
Cố công tu luyện, quy nguyên cội nguồn.

Ngày 19 tháng 11, 1982
Diệu Nhung*

Lời Thầy

Lời Thầy sang sáng bên tai
Khuyên đàn con nhỏ sửa sai sửa làm.

Con mau cố gắng tu tâm
Đời là bể khổ đừng làm, đừng mê.

Lời Thầy lúc lại tỉ tê
Vì con bé bỏng say mê cõi Trần.

Lúc thì Thầy lại ân cần
Con ơi ! Bước tới đừng ngần ngại chi.

Có lúc Thầy dạy chi li
Tâm con sống động an vui hợp hòa.

Khi thì Thầy nói xuề xòa
Cười tươi hơn hở cả nhà đều vui.

Cũng lúc Thầy lại bùi ngùi
Chao ôi ! Nhân thế ngọt bùi xẻ chia.

Không Thầy nhắc lại chuyện kia
Cả đàn con nhỏ xúm chia cùng Thầy.

Giọng Thầy lúc lắng, lúc dày
Biết đâu nguồn cội mà gây đường tu.

Con mau học hỏi chữ “Ngũ”
Ngũ đời ngoan đạo là tu thoát Trần.

Có khi Thầy lại hóa thân



Thành lời Cha dạy: lấy thân độ đời.

Sống sao cho tỏa sáng ngời

Chữ Trung - chữ Hiếu trọn đời nghe con.

Khi thì Thầy lại nỉ non

Chao ôi ! Tình Mẹ thương con ngọt ngào.

Khi nào con đáo Thiên Đàng

Anh em hội tụ bạc bàn xẻ chia.

Lời Thầy vọng giữa đêm khuya

Tâm an - Trí định Kôn con thoát trần.

Thương Thầy con cố giải lần

Nghiệp duyên tiền định phân lần đường đi.

Thầy ơi ! Con nhớ khắc ghi

Thầy ban tiếng ngọc - Vô Vi - sáng ngời.

Tân Phú 31/1/2013

Hoà Vô Vi kính bút.

Tâm Sự Cùng Thầy

Cuối tuần vừa qua con có dẫn hai đứa con gái của con đi tắm biển và chúng ở vào cái lứa tuổi 7 và 12. Nhìn hai đứa nhỏ với tâm tư hồn nhiên đang vui đùa dưới cát vàng và sóng biển, đã mang lại cho con một cảm giác thật là bình an và hạnh phúc khó mà có thể diễn đạt hết được. Và cũng trong trong giây phút an lạc đó, con thật nhớ đến Thầy, con nghĩ chắc là Thầy cũng đang chăm sóc và nhìn đàn con Vô Vi thơ dại của mình tung tăng vui đùa trong biển yêu của Thượng Đế.

Thưa Thầy, qua những sự thay đổi về hình hài đồng với tâm tánh của hai cô con gái nhỏ, cộng thêm những bài học căn bản làm người như tị hiềm, ích kỷ có tính chất trẻ con chỉ mong đón nhận thêm được sự ưu ái nuông chiều đặc biệt từ người Cha. Và những bài học ích kỷ ngày thơ hằng ngày của 2 cô con gái, đã giúp cho con hình dung ra được cái cảnh bất đồng và tranh chấp đưa đến những khó khăn mà chúng con đã mang đến cho Thầy.

Thật ra, tụi con cũng không khác gì những đứa trẻ con, những hình hài tâm linh thơ dại đang chập chững bước vào con đường Vô Vi vô cùng, vô tận. Với một tâm thức non nớt, chỉ mong muốn có thêm sự quan tâm đặc biệt từ nơi Đức Thầy. Cũng chính vì cái tính cách



trẻ thơ nông nổi, chưa đủ trình độ để quán thông được chiều sâu của đạo pháp, nên việc phát tâm tranh đua làm việc giữa chúng con đã không đồng nhất. Và hậu quả của việc làm phục vụ với tâm thức bất đồng đó đã không mang lại lợi ích cho chung. Ngược lại đã vô tình chia rẽ và tạo ra những cuộc tranh chấp, phe nhóm mâu thuẫn, phát triển theo chiều hướng chính trị cá nhân, làm trì trệ con đường phát triển sự nghiệp Vô Vi vĩ đại mà chính Thầy đã vạch ra.

Đáng lẽ từ những việc làm thiếu thực chất, thiếu hòa hợp và đầy tư kỷ đó, chúng con nên nhận được sự trừng phạt thích đáng. Nhưng Thầy đã không làm như vậy. Ngược lại, tự mình gánh chịu để cho đàn con của mình có thêm cơ hội rèn luyện và phát triển theo tâm thức và khả năng sẵn có của chính nó. Bằng chứng cụ thể nhất là trong giai đoạn sức khỏe của Thầy không cho phép và Vô Vi đã lâm vào giai đoạn gầy còm, đầy kích động và phản động. Đức Thầy vẫn ôn tồn răn dạy bạn đạo là phải ý thức và phải làm việc một cách trung thực không được **“Bóp Méo Sự Thật”**. Một

lời răn dạy rất đơn giản, nhưng lại bao hàm một Chân Lý có một không hai dùng để kêu gọi, đánh thức những cái tâm thức eo hẹp đang chia rẽ, thiếu hòa hợp.

Sau đó, Đức Thầy vẫn qua video, vượt thời gian, xuyên lục địa tham gia và chứng tâm cho hai khóa học “**Viễn Lưu**” và “**Quy Y Kiến Thức**”. Đức Thầy đã thức khuya, theo thời giờ của khóa học ở địa phương để chung vui, quây quần to nhỏ và lắng nghe từng đứa con của Người tâm sự. Hạnh hy sinh và việc làm vĩ đại của Thầy được kèm theo những hàng lệ từ bi tuôn trào không khác gì những cơn mưa pháp tưới mát và đánh thức những cây tâm linh bé nhỏ đang vươn mình phát triển để trưởng thành trở thành những cây đại thụ hữu dụng cho Vô Vi ở tương lai.

Nếu bạn đạo có thời gian, xin hãy cùng nhau ôn lại lời giảng dạy của Thầy từ những khóa học năm xưa. Qua màn ảnh video, mình sẽ nhìn lại Thầy, lắng nghe và học lại những lời chơn lý siêu việt từ giọng nói hùng hồn vượt thời gian và không gian. Cũng trong giây phút linh thiêng đó, chúng ta có thể nhìn thấy hình ảnh phía dưới hội trường, anh chị em chúng ta như một đàn con thơ dại đang lim dim gói trọn hình hài vào trong lòng người Cha già yêu dấu. Nhìn bối cảnh này, có khác gì hình ảnh một đứa con thơ đang được người Cha âu yếm dỗ dành ru ngủ bằng những câu chuyện cổ tích, huyền thoại để đời.

Mãi cho đến hôm nay, cũng để cho đàn con trưởng thành và phát triển một cách tự tại hơn. Đức Thầy đã không còn răn dạy bằng lời nói, để thay thế bằng ánh mắt nghiêm nghị, từ bi đầy vị tha nhân ái. Ánh mắt Thầy sáng tỏ trung dung như Nhật Nguyệt, luôn chiếu rọi và soi sáng tâm tánh nghiệp duyên của từng đứa con một, để cho nó nhìn thấy chính nó và con đường đang đi trước mắt.

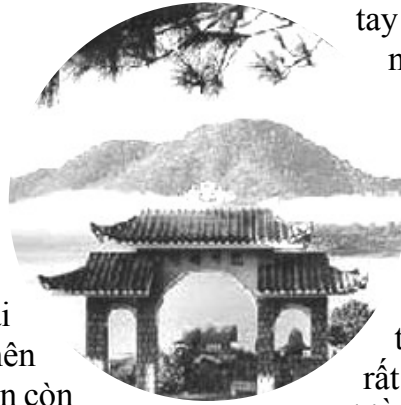
Tình Thầy Tận Độ là vậy đó ! Thật đơn sơ, thật huyền diệu, thật bao la, thật sự không ngôn từ hay bút mực nào có thể diễn đạt hết được. Để không phụ lòng dạy dỗ của Đức Thầy, anh chị em chúng ta hãy cùng nhau nhẫn nại, học tha thứ, học thương yêu. Hãy cùng nhau mỗi người một tay, nối vòng tay lớn, hợp sức phù trợ phương tiện cho việc phổ truyền **Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp** của Thầy sớm thành ý nguyện. Chúng ta hãy nhất lòng, nhất ý ngồi chung một bàn, đồng nghe sự chỉ dạy và làm theo ước nguyện “**Tử Vi Đạo**” của Đức Thầy. Hãy để Đức Thầy lựa chọn và quyết định về nơi định cư cho tuổi già và cho sứ mạng thiêng liêng hoằng pháp độ sanh của Người. Hãy làm một đứa học trò ngoan, một đứa con hiếu hạnh biết phụng dưỡng và phục vụ theo ý nguyện của Cha già. Hãy làm với cái tâm vị tha vô ngã như Đức Thầy đã dạy, và buông bỏ cái phạm ngã tư kỷ của cá nhân.

Con của Thầy,

Biển Lặng

Viết ngày 29 tháng 7 năm 2008.

Thiền Viện



Các bạn thân mến,

Hôm nay xin kể cho các bạn nghe 1 câu chuyện cách nay đã trên hai mươi mấy năm. Vì đã khá lâu, nên tôi không nhớ rõ ngày tháng nhưng tôi vẫn còn nhớ rất rõ điều chánh yếu Thầy đã dạy tôi.

Xin kể tóm tắt. Lúc ấy anh L.V.L. là hội trưởng Vô Vi đầu tiên, hội cũng do anh lập ra. Anh L. lên hội trưởng ở đại hội trình với Thầy và bạn đạo về dự tính muốn xây cất thiền viện Vĩ Kiên đồng thời cũng cho biết trở ngại lớn nhất là vấn đề tài chánh. Vài hôm sau khi về lại nhà, một đêm sau khi thiền xong, tôi cảm thấy rất sáng suốt nên đã viết thư cho anh L.

Tôi đã thảo ra 1 chương trình rất tỉ mỉ và mạch lạc để giúp ý kiến cho anh L. làm sao để có đủ ngân quỹ để thực hiện được việc xây cất thiền viện Vĩ Kiên. Bao nhiêu hiểu biết học hỏi được từ trường học, cha mẹ, gia đình, xã hội...v.v.. bỗng dưng tuôn ra trên trang thư không kịp cho tôi ngừng tay. Anh L. rất vui mừng khi nhận được những ý kiến này, anh kính trình lên Thầy dự án và sau đó thi hành chương trình như tôi đã đề nghị. Chỉ trong thời gian không lâu thì thiền viện Vĩ Kiên được hoàn tất và vấn đề tài chánh được thanh toán trong thời gian ngắn kỷ lục.

Ngày lễ khánh thành thiền viện tôi hân hoan lắm. Phần vì đó là ngôi thiền viện đầu tiên của Vô Vi, phần vì trong lòng tôi cũng lấy làm hài lòng là mình đã có 1 sự đóng góp đáng kể cho sự thành hình này; từ chương trình xây dựng cho đến tiền bạc mà mình đã tận tình phát tâm. Tôi hớn hở đến chào Thầy, trong lòng nghĩ chắc thế nào mình cũng được Thầy khen nhiều.

Ngày hôm đó ở thiền viện đông bạn đạo lắm, cho nên cũng khá ồn ào. Khi tôi đến trước mặt Thầy, Thầy nhoen một nụ cười thật hiền, thật đẹp,

tay Thầy đặt lên đỉnh đầu tôi và hơi nghiêng vào tai tôi Thầy chậm rãi nói rất rõ câu này: "Thiền viện thật của con là ở trên đây nè".

Whoa! Tôi cảm thấy mình lúc đó như chơi với, sững sờ..(và hơi "quê" nữa, huhuhu..), vì trước đó tôi cứ ngỡ rằng Thầy sẽ rất hài lòng và xem việc xây cất cơ sở thiền viện là quan trọng lắm.

Nhưng chỉ trong tích tắc thì tôi chợt thấu hiểu thật rõ những gì Thầy muốn dạy tôi, mặc dù lúc đó tôi chỉ mới tu thiền Vô Vi được một vài năm. Lúc đó tuy Thầy nói một câu rất ngắn, nhưng tôi hiểu rất nhiều, và nhớ mãi, nhớ hoài cho đến bây giờ.

Sau đó Thầy ra dự lễ khánh thành Thiền Viện do ban tổ chức mời, thuyết giảng cho hàng trăm bạn đạo buổi hôm đó; tôi nhớ dường như Thầy không có nói cho chung câu nói giống như Thầy đã nói với tôi. Thầy cũng có làm cho thiền viện mấy câu thơ.

Nhờ câu nói này Thầy đã dạy tôi biết quay về mình để trụ tâm tu hành nơi thiền viện thật của chính mình, là nơi đỉnh đầu. Vì đỉnh đầu của chúng ta mới thật sự là nơi uy nghi thanh nhẹ để tu thiền, là nơi có thể tiếp nối với Trời Phật và các cõi thanh nhẹ. Nơi đó cũng là nơi quy hội tất cả tâm linh.

Bây giờ nhìn ngược lại thời gian tôi thấy mừng lắm vì nếu Thầy không nói câu này với tôi, biết đâu tôi đã không "thừa thắng xông lên", cứ chạy làm những chuyện xây đắp bên ngoài mà bỏ quên chuyện chánh của mình, làm cho khó tu khó tiến?

Hôm nay xin kể lại chuyện này cho các bạn nghe vì nghĩ rằng câu nói này mà Thầy đã ban cho tôi chắc ít nhiều gì cũng sẽ giúp ích được cho các bạn trên con đường tu học.

*Thân mến,
Nguyễn Lan Anh*



Ăn trưa tại nhà Thầy ở Phi Luật Tân - 1983

Nam Mô A Di Đà Phật

Tôi nhớ Thầy nói, muốn cảm ơn tôi thì niệm Phật. Đó là tựa đề của bài này, vì gia đình tôi rất nhớ ơn Thầy.

Vào năm 1983, gia đình tôi bất ngờ đổi việc làm qua Phi Luật Tân, một cách gấp rút, chỉ vài tuần lễ. Một ngạc nhiên khác xảy ra là do vô tình (hay do Thầy chuyển ?) tôi gặp được vị Thầy kính yêu tại đây mà tôi đã và đang đi tìm khắp nơi mà không biết Thầy ở đâu. Đó là một sự may mắn nhất của đời tôi.

Lúc đó, mỗi ngày, tôi đưa rước con đi học, phải đi ngang qua nhà Thầy ở và cũng có một vài bạn đạo thế giới tháp tùng theo Thầy cũng ở đó. Riêng tại Phi Luật Tân thì có chị Xuân Hồng, chị thường xuyên giúp Thầy, phụ giúp Thầy chăm cứu hoặc theo Thầy vô các trại tị

nạn v.v... Nhà Thầy ở, do các tỉ phú tặng, có xe và có người giúp việc. Nhà bếp luôn luôn đầy thức ăn của các nhà hàng: trái cây, sữa đậu nành, yogurt... được đưa đến mỗi ngày. Chiều chiều, các vị tỉ phú này còn mời cả phái đoàn Thầy đi ăn cao lầu....

Có một bữa, chị Xuân Hồng hỏi tôi có thật sự muốn tu không? Tôi nói muốn. Chị ấy than là chỉ bỏ mất 10 năm trước đó ở Việt Nam chị không tu và chị tiếc hoài dù lúc đó chị đã tu 10 năm rồi. Chị Hồng nói nếu em thật lòng muốn tu thì em chờ hôm nào Thầy ngồi một mình, em lạy Thầy để xin tu.

Một hôm thấy Thầy ngồi một mình, tôi đến sụp lạy Thầy xin được tu. Thầy hỏi: “Chị muốn tu thật không?” Tôi nói: “Dạ, con muốn

tu”. Thầy nói: “Vậy, ráng tu nhen”. Tự nhiên tôi bật khóc ồ ồ, không làm sao ngừng được. Lúc đó, tôi không hiểu vì sao và chị Xuân Hồng nói với tôi là em thật đại phước. Sau đó tôi ghé nhà Thầy gần như mỗi ngày và chị Hồng lặp lại câu: “Em thật là đại phước mới gặp được Thầy ngày này qua ngày kia, thật thoải mái. Còn ở các xứ khác, phải khó khăn lắm, mới được phép gặp Thầy. Một vài khác là may lắm.” Tôi nghĩ bụng, chị này sao quá vì lúc đó, tôi không biết hỏi đạo, chỉ tới thăm Thầy và chỉ nghe nhưng không hiểu nhiều sao gọi là đại phước.

Một hôm, tôi xin Thầy chỉ (hay độ) cho ông xã tôi tu. Thầy nói: “Nếu muốn ai tu, mình phải tu trước để ảnh hưởng họ. Mình tu tốt, họ sẽ xin mình chỉ cho họ tu.” Tôi nói: “Nhà con lục đục hoài, lỗi tại ông xã.” Thầy nói: “Lỗi tại chị, anh ấy rất tốt, lo làm việc, lo cho gia đình chu đáo. Chị ở nhà khỏe re. Anh ấy phải cực khổ, vất lộn với đời. Chị phải thay đổi, phải sửa tánh. Chị đừng rầy rà anh ấy.” Tôi nói: “Thầy đàn ông, Thầy bình đàn ông.” Thầy nói: “Chị nên tự sửa, đừng sửa người khác. Chỉ có mình sai, chẳng có ai sai.” Tôi không nhớ rõ từng chữ Thầy nói, chỉ nhớ đại khái vậy thôi.

Tối đó, tôi đang thiền, ông xã về trễ. Tôi không vui, nhưng ráng im lặng, thử nghe lời Thầy coi ra sao? Ngày hôm sau, sau khi anh đi làm về, tôi vẫn cố giữ im lặng, không rầy rà như xưa. Anh hỏi tôi tại sao thay đổi “chiến

lược” vậy? Tôi nói: “Vì muốn yên nhà, yên cửa nên nghe lời Thầy tôi. Rằng: anh đúng, tôi sai. Rằng: anh cần bận bẻ vì làm việc cực khổ cho thư giãn tâm thần. Rằng: tôi không đi làm, không biết được cái khổ nên cứ rầy rà hoài.” Ông xã nói: “Ông Thầy nào đó nói rất đúng, vì anh không muốn than thở về sự khó khăn ngoài đời, để cho em thoải mái tâm hồn. Một người cực quá đủ, anh không muốn cả nhà phải ưu tư về việc làm của anh...”

Lúc đó, tôi mới hiểu rõ lời Thầy dạy. Tôi thật ích kỷ, nhỏ nhen, chỉ biết thân mình, không để ý đến người chồng rộng lượng. Tôi bèn xin lỗi anh và hứa sẽ sửa lại các lỗi lầm. Rồi anh cũng hứa, không làm tôi buồn, lo lắng...

Thế là, chỉ vài ngày, sau khi gặp Thầy, lần đầu tiên trong đời, gia đình tôi thay đổi hoàn toàn. Và anh xin gặp Thầy để cảm ơn. Cũng trong những ngày này, tôi thiền, chiếu minh và thấy có vài ấn chứng.

Gia đình chúng con xin cảm ơn Thầy.

Nam Mô A Di Đà Phật

Con,

Kim Anh Porter

San Jose, California, USA,

Ngày 24 tháng 5 năm 2013

Thư Ngỏ Của Hành Giả Vô Vi

Ngày 5 tháng 9 năm 2012

Kính thưa quý bạn đạo,

Tôi được duyên lành hướng dẫn một bạn đạo vào thiền theo Pháp Lý Vô Vi và sau một thời gian tu học, bạn đạo này đã phát họa hình “9 giai đoạn phát triển điển quang của hành giả thiền theo Pháp Lý Vô Vi” mà tôi xin kèm theo đây. Bạn đạo này nói, thấy sao thì vẽ ra như vậy, chỉ dựa vào kết quả của người thực hành mà vẽ ra, nên phải chờ mấy năm mới vẽ được một hình, và trải qua một thời gian dài mới hoàn tất 9 hình. Vào những ngày cuối đời của Đức Thầy, mặc dù sức khỏe của Ngài không được tốt lắm, nhưng có một điều kỳ diệu là chính trong thời gian này, hào quang của Thầy tỏa ra rất sáng, giúp cho người vẽ hoàn thành hình số 9.

Bạn đạo này cũng cho biết là nếu hành giả thực hành nghiêm chỉnh theo Pháp Lý Vô Vi mà Tổ, Thầy truyền dạy thì điển quang sẽ phát triển một cách Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp, đúng theo nguyên lý Nam Mô A Di Đà Phật.

Trong những năm đầu hành thiền theo Pháp Lý Vô Vi, hành giả sẽ được khai mở mạch điển Hỏa luân xa, tại trung tâm chân mày trước hết. Khi chữ Nam mở ra, hành giả có thể thấy ánh sáng, thấy Thánh Thai và nhiều điều huyền diệu khác. Rồi từ mạch điển này, điển quang sẽ từ từ phát triển lên trung tim bộ đầu. Nhưng khi trung tim bộ đầu khai mở, thì lại ít người thấy được điển của chính mình, vì: "Mô vốn chữ Vô mọi vật không", mà chỉ thấy có cảm giác, như có cái gì rút rút trên đỉnh đầu. Đó chính là sợi dây kim tuyến, nối liền phần Hồn khi xuất ra.



Muốn xuất Hồn ra học đạo, hành giả Vô theo Pháp Lý Vô Vi rằng, Soi Hồn, Pháp Thiên Định, Pháp những pháp phụ khác, truyền dạy và hướng dẫn “Phương Pháp Công hành đúng những pháp này sẽ giúp cho hành giả ổn

định thần kinh bộ đầu, khai khiếu huyền quang, điều hòa ngũ tạng, luyện tinh hoá khí, luyện khí hóa thần, cho Tam Hoa trụ đỉnh, Ngũ Khí Triều Nguyên và kết thành Thánh Thai Xả Lợi. Khi phần Hồn đầy đủ lực lượng, Liên Hoa sẽ nâng Anh Linh xuất lên đỉnh lễ Phật để học đạo. Nhờ diệu pháp Soi Hồn giúp cho hành giả Vô Vi luyện xong giai đoạn quan trọng này, để xuất ra ngoài bản thể trong một thời gian ngắn nhất.

Nhân đây tôi xin ghi lại mấy câu thơ diễn tả những gì học hỏi được với hy vọng chúng ta đồng hồi tưởng lại quá trình tu học mà gần như ai cũng đã và đang trải qua:

Một chút tâm thành dâng Phật Trời
Tam hoa tụ đỉnh hưởng nguồn khơi
Triều nguyên ngũ khí thành sen trắng
Liên tọa nâng Hồn lễ Phật Trời
Trời Đất thương Hồn nhưng ngóng trông
Hoa trời vãi xuống nhạc thính không
Rồng châu Tiên múa mừng hành giả
Cảnh vật lung linh bản hiệp đồng

Tôi còn nghe nói: sau khi đờn, múa, ca chào mừng hành giả hai ba ngày liên tục, các vị Rồng, vị Tiên an vị tọa thiền trên không trung để sẵn sàng hỗ trợ hành giả khi cần. Lúc còn tại thế, Đức Thầy cũng thường dạy: “... bạn đạo tu theo Pháp Lý Vô Vi có Long thần Hộ pháp giúp đỡ...” Sau đó mỗi lần bạn đạo đi Đại Hội, Long thần Hộ pháp cũng đi theo hộ tống nhưng các ngài không có vào trong với chúng ta. Khi đến nơi các ngày bay lên cao tạo thành một vòng tròn

chung quanh khối ánh sáng, quay mặt vào tọa thiền châu Đại Hội. Nghe nói nơi nào có sự quang lâm của Đức Thầy đều có khối ánh sáng thiện lành bao che tất cả. Khối ánh sáng này biến hóa vô cùng, khi thì vừa đủ bao bọc một căn nhà nhỏ, cũng có khi phủ kín nguyên cả một khu rừng rộng lớn. Nhờ sống trong tình thương của Đức Thầy, nên ai gần Ngài cũng có cảm giác vui vẻ, bình an và thoát tục.

Trong lúc phần Hồn chưa đủ lực lượng xuất ra ngoài bản thể, thì Pháp Luân Thường Chuyển chỉ vận hành trong tiểu thiên địa mà thôi. Đến khi phần Hồn đầy đủ lực lượng, hành giả vừa ra lệnh: đầy rún, đầy ngực tung lên bộ đầu thì Pháp Luân Thường Chuyển sẽ đưa phần Hồn xuất lên ra ngoài Đại Thiên. Khi linh hồn xuất lên trên, Pháp Luân Thường Chuyển cũng chuyển theo linh hồn để vận hành một chu kỳ lớn hơn ở bên ngoài. Nhờ vận hành theo đại chu kỳ mà hành giả mới nhận được sự cộng hưởng điển quang, từ Pháp Luân Thường Chuyển của Mẹ Diêu Trì Kim Mẫu (Đức Thầy có dạy trong băng). Từ nguồn ân điển này, giúp cho hành giả Vô Vi khai tâm mở trí và giáo hóa vạn linh trong tiểu thiên địa đồng thức giác. “Tướng do tâm phát” cho nên hành giả Vô Vi nào cũng có sắc diện hồng nhuận tươi tốt của một người tu.

Có tận nhân lực mới tri thiên mạng, hành giả Vô Vi phải thực hành đời đạo song tu, từ trong gia đình ra ngoài xã hội, đều phải học nhẫn học hoà, tha thứ thương yêu, và làm lành lánh dữ. Có lập hạnh dứt khoát và buông bỏ, thì việc công phu hành pháp theo Pháp Lý Vô Vi mới mau tiến bộ. Lập hạnh dứt khoát và buông bỏ, theo sự dạy bảo của Đức Thầy có nghĩa là vẫn giữ cuộc sống bình thường, nhưng lo quay vào tâm hầu giảm dần ảnh hưởng ngoại cảnh...

Ngày nào hành giả Vô Vi ra chiều hướng ngoại, làm cho thân thể mệt nhọc hay nảy sanh những hành động không tốt thì ngay trong tối hôm đó hành giả ngồi thiền làm ảnh hưởng đến

hình trên vai trái không sáng và khi xuất hồn phần dưới là Liên Hoa cũng mờ theo. Hoặc vì một lý do nào đó trong sinh hoạt hàng ngày làm cho tâm tư hành giả bị chao đảo, mất đi sự thanh tịnh nội tâm thì đêm hôm đó hành giả ngồi thiền, hình trên bên vai phải mờ đi, và khi linh hồn xuất lên, phần trên là Anh Linh cũng không sáng. Cũng có những đêm hành giả ngồi thiền, linh hồn xuất lên cả hai đều không đủ sáng, thì toàn bộ đều bị hạ xuống một tầng so với đêm hôm trước.

Cho nên, Bề Trên thường nhắc nhở hành giả Vô Vi phải cố gắng không ngừng để công việc công phu hành pháp được mau tiến bộ. Ngoài ra, tinh tấn thực hành: công phu, công quả, công trình và ăn chay, niệm Phật và thực hành 10 điều tâm đạo của Đức Thầy để tự tạo cho mình chiếc áo phước đức qua tai giải nạn. Khi xuất hồn lên trên học đạo, thì phần hồn được học thanh lẫn trước. Nếu hành giả có đầy đủ phước đức, khi xuất hồn lên gặp một trở ngại nào đó trong điển giới, thì Anh Linh ở trên tỏa sáng, còn Liên Hoa phía dưới tự động phát ra một vòng hào quang thiện lành, bao che cả hai để lãnh hội bài học trong thanh tịnh và sáng suốt. Nhờ vậy mà thân xác hành giả dưới trần gian cũng được cộng hưởng.

Mỗi khi xuất hồn lên trên để học đạo, phần vía cùng lực căn, lực trần và những phần sáng suốt trong tiểu thiên địa đồng hướng thượng để hỗ trợ cho phần Hồn. Nhờ Âm Dương hiệp nhất, nên Linh hồn (Liên Hoa và Anh Linh) mới đầy đủ sáng suốt vượt qua mọi khó khăn. Phải luôn giữ thể quân bình, cho nên khi Linh hồn học được Minh Triết bên trên, phải hồi quang phản chiếu xuống bằng Pháp Luân Chiếu Minh để giáo hoá cho vạn linh trong tiểu thiên địa đồng thức giác.

Trong nguyên lý Lục Tự Di Đà, chữ Phật nằm tại rún, là nơi sâu thẳm tối tăm, chung quanh toàn là ô trược nhưng khi hành giả có sẵn diệu pháp trong tay là Pháp Luân Chiếu Minh

vừa giúp hành giả vận hành nguyên khí để thanh lọc bản thể, lại vừa hỗ trợ cho sự hồi quang phản chiếu từ nguồn Minh Triết bên trên, xuống giáo hoá vạn linh dưới hạ thừa của tiểu thiên địa được thông sáng, cho chữ Phật tượng hình và phát quang, đúng với câu: “Phật hiệu Kim Cang ở giữa mình” của Đức Tổ sư dạy trong Kinh A Di Đà chú giải. Cũng như hoa sen mọc lên từ chốn bùn nhơ, mà thanh cao thoát tục, bát ngát mười phương dâng lên cúng Phật.

Hành giả Vô Vi nên thực hành Pháp Luân Chiếu Minh thêm ngoài giờ thiền. Thở Pháp Luân Chiếu Minh nhẹ nhàng, thuần thực, sẽ giúp cho hành giả quen dần tập quán thở bụng thường xuyên, hầu đem nguyên khí xuống khứ trực lưu thanh liên tục, từ từ giúp hành giả phục hồi trung khí như lúc trẻ thơ. Khi trung khí được phục hồi, khí lực sung mãn, tinh thần sáng suốt thì sức khỏe mới dồi dào tu tiến.

Ngoài ra, những pháp phụ mà Tổ, Thầy truyền dạy trong băng đĩa, trong sách chúng ta cũng phải thực hành, vì mỗi pháp đều có công dụng và bổ khuyết cho nhau như: Thể Dục Trợ Luân, pháp Lạy Kiếng, Niệm Bát Nhã sau buổi ăn, Chưởng Hưởng Dưỡng Khí, Kiểm Điểm Đồi Đạo và Mật Niệm Bát Chánh. Đức Thầy còn khuyên bạn đạo chúng ta có thì giờ cũng nên đi bộ để vận động cho cơ thể khỏe mạnh, đi niệm hành hít thở không khí trong lành buổi sáng ban mai. Khí thuần dương này giúp cho hành giả vận hành hơi thở sâu, rất tốt cho tâm lẫn thân.

Bạn đạo chúng ta thật là đại phước mới được ngộ Pháp, ngộ Tổ, Thầy. Các ngài đã ân độ và dìu dắt chúng ta vượt qua một chặng đường dài nhiều khó khăn. Phần còn lại, như là giai đoạn vắng lặng chuyển biến tốt trong nội tâm này, hành giả cần trì niệm Nam Mô A Di Đà Phật cho Lục Tự Khai Minh thì chúng ta mới thấy công ơn Tổ, Thầy lớn dường nào, và các Ngài không có nói dối với chúng ta.

Nhìn vào hình số 7: tiểu thiên địa của hành giả Vô Vi trong giai đoạn này phân ra rõ ràng, có trên, có dưới, có phải, có trái. Khi trên, dưới và phải, trái đều quân bình qui về Phật Pháp là vô hình, vô tướng, chỉ toàn là ánh sáng, hào quang hòa vào Đại tự nhiên như ba vòng tròn trong logo Vô Vi mà Thầy cắt nghĩa là Thiên Địa Nhân. Tựa hồ như bốn câu như sau:

Trên dưới phải hanh thông
Trái phải giữ cho đồng
Trước sau như tự tại
Tâm cảnh vốn không không

Nhớ lại trước kia, khi mới bắt đầu nghiên cứu Pháp Lý Vô Vi, tôi rất nhớ câu: "Xuất Hồn lên đánh lễ Phật học đạo". Tôi rất thích câu này và bắt đầu thực hành công phu theo Pháp Lý Vô Vi. Trong những năm đầu hành pháp, tôi thực hành Pháp Lý Vô Vi rất là tinh tấn, mỗi lần ngồi thiền đều thấy ánh sáng phát ra giữa hai chân mày thật là huyền diệu. Thiền thấy có kết quả rõ ràng, nên tôi rất siêng năng hành pháp, ngoài buổi thiền chánh hằng đêm, tôi còn tập ngũ ngò, thở Pháp Luân Chiếu Minh và những pháp phụ trong giờ rảnh rỗi. Tu được khoảng mười năm thì tôi lại bị tai nạn nghề nghiệp làm ảnh hưởng đến cột sống. Tuy nghiệp thân hoành hành tôi vẫn công phu hành pháp đều đặn, nhưng tinh thần có phần sa sút, rồi đâm ra thắc mắc hoang mang. Cũng nhờ tài liệu này đã giúp cho tôi có thêm niềm tin với Tổ, Thầy, và hiểu ra chân giá trị của Pháp Lý Vô Vi nên cố gắng công phu hành pháp nhiều hơn.

Đứng trước tình thương của Thượng Đế, mỗi người đều bình đẳng như nhau, nhưng mỗi mỗi trong chúng ta đều có nghiệp lực, hoàn cảnh và bài học khác nhau nên sự đón nhận ân ban đó cũng khác nhau. Pháp Lý Vô Vi giúp cho mỗi hành giả đều được xuất hồn đánh lễ Phật để học đạo. Học đạo là học sự bình đẳng hầu đem về ảnh hưởng vạn linh trong tiểu thiên địa.

Lúc Đức Thầy còn tại thế, Ngài luôn luôn bình đẳng với mọi người và sống hài hòa cùng muôn loài, vạn vật. Những bước đi của Ngài đều mang lại sự bình an và sống động cho nhân sanh. Và cũng có thể nói, nơi nào Ngài đặt chân đến là nơi đó: âm siêu dương thới, phong điều vũ thuận, quốc thái dân an, chuyển họa vi phúc cho chung. Bạn đạo Vô Vi chúng ta không ít thì nhiều, chắc ai cũng có thể cảm nhận được điều này trong suốt thời gian 50 năm hoằng pháp của Ngài. Thầy là Đấng Trọn Lành, Ngài nguyện làm ngọn đuốc soi đường dẫn lối cho hành giả Vô Vi trên đường trở về nguồn cội.

Pháp Lý Vô Vi do chính Tổ, Thầy đã dày công nghiên cứu tìm ra, hầu đáp ứng cho nhu cầu xã hội vào thời đại văn minh vật chất này. Pháp Lý Vô Vi là pháp đời đạo song tu, sống trong đời mà vẫn có thể hành đạo hầu giúp cho hành giả gia tăng sức khỏe, giảm sự căng thẳng trong cuộc sống hàng ngày. Ngoài ra, Pháp Lý Vô Vi còn giúp cho cho người tu phát triển tâm linh, để tự ý thức rằng ngoài cuộc sống tạm bợ ngắn ngủi này, chúng ta còn có một đời sống tâm linh sáng suốt và trường cửu của phần Hồn. Khi biết được Pháp Lý Vô Vi huyền diệu và thiết thực “như một đạo sống”, tôi lại càng cố gắng công phu hành pháp nhiều hơn, hy vọng sớm trở thành nhân lành, sánh vai cùng mọi người đứng giữa Thiên Địa mà không hổ thẹn cùng muôn loài vạn vật.

Kính thưa quý bạn đạo,

Thiên cơ xoay chuyển không ngừng, đời lại vô thường, cho nên tôi mạo muội viết tài liệu này xin quý bạn nghiên cứu xem thế nào? Việc làm của tôi chỉ có bấy nhiêu đây mà thôi. Những gì học hỏi được tôi xin trình bày tất cả nơi đây, hầu tỏ bày chút lòng thành kính tri ân “Tình Thầy Tận Độ” của Đức Thầy, ngoài ra tôi không mong cầu một điều gì khác. Hy vọng những hành giả Vô Vi nào có tâm trạng giống như tôi, khi xem qua tài liệu nho nhỏ này, sẽ vượt qua

được mọi khó khăn và thử thách. Nếu chúng ta có niềm tin tự hào đối với Tổ, Thầy và Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp thì chắc chắn công phu hành pháp của chúng ta sẽ có kết quả tốt, phải không, thưa quý bạn.

Trước khi dứt lời chúng con thành kính tri ân Tổ, Thầy đã ân độ cho chúng con tu hành theo Pháp Lý Vô Vi và quang chiếu cho chúng con thực hiện được tài liệu này đóng góp làm tài liệu tham khảo. Chúng tôi cũng thành thật cảm ơn quý bạn đạo đã bỏ chút thì giờ xem qua tài liệu này với ước mong với tất cả chúng ta đồng thấy rõ sự vi diệu của Pháp Lý Vô Vi và xác định sự mức tiến bộ của chính mình. Nếu có điều chi sơ sót xin quý bạn lượng tình tha thứ cho.

Kính thư,
Khổng Văn Cúc

Ngày 7 tháng 12 năm 2012

Kính thưa quý bạn đạo,

Nhờ duyên lành tôi được một bạn-đạo ân danh chỉ dạy và hướng dẫn cho... như tôi đã trình bày trong thư đề ngày 5 tháng 9 năm 2012. Nhân tiện tôi cũng xin mượn nơi đây để nói lên lời cảm ơn ban đạo này đã mở trí cho tôi hiểu thêm về sự vi-diệu của Pháp Lý Vô Vi, và cầu xin bề-trên gia hộ cho người tu-hành sớm công viên, quả mãn. Hồi tưởng lại thì còn vài điều mà tôi chưa viết ra trong thư trước, nên hôm nay xin quý anh chị vui lòng cho tôi trình bày thêm những gì đã học hỏi được.

Vạn sự khởi đầu nan. Nhờ pháp Soi Hồn giúp cho hành giả Vô Vi xuất hồn lên khỏi bộ đầu trong một thời gian kỷ luật, nhờ vậy mà Linh hồn mới có cơ hội đánh lễ Phật học đạo. Khi Linh hồn hòa thượng và trưởng thành trong điển giới thanh tịnh, từ thanh giới Linh hồn hồi quang phản chiếu trở về độ ta, hầu giúp cho

Tiểu thiên địa phát triển tuần tự theo nguyên lý Nam Mô A Di Đà Phật. Chũ Phật nằm sâu tận dưới hạ thừa, muốn thanh lọc hạ thừa cho chũ Phật sáng ra thì hành giả phải siêng năng tu hành theo Pháp Lý Vô Vi và gia công thực hành thêm Pháp Luân Chiếu Minh. Pháp Luân Chiếu Minh là dùng tâm hỏa chiếu xuống rún cho Tâm Thận giao nhau. Thận sanh xương tủy, giữa hai Thận là Mạng Môn, Thận là mẹ của Gan, Gan mạnh thì gân mạnh... Đông y có dạy : khi Tâm Thận giao nhau thì khí huyết lưu thông, mạng sống vững vàng, xương gân đều tốt...

Trong kinh A Di Đà chú giải, Đức Tổ-sư có dạy những câu thơ có liên quan đến Hạ-thừa và Pháp Luân Chiếu Minh. Tôi xin viết ra đây để chúng ta cùng nhau nghiên cứu:

Biệt niệm trong mình Thân mới hóa,
Lấy Ly bỏ Khảm khí bèn thanh,
Đơn điền gom lại trong không động,
Tương hội ba nhà kết Thánh Anh

Khi nói đến Pháp Luân Chiếu Minh, chắc anh chị còn nhớ trước đây Đức Thầy có kể lại là lúc mới tu Thầy được Bồ Tát Quan Thế Âm hướng dẫn cho Thầy thở Pháp Luân Chiếu Minh, nhờ diệu pháp này đã giúp cho Ngài rất nhiều... Và sau này Thầy truyền dạy Pháp Luân Chiếu Minh lại cho chúng ta, vậy chúng ta hãy cố gắng thực hành Pháp Luân Chiếu Minh thì việc tu hành sẽ có kết quả như lời dạy bảo của Đức Thầy.

Về Pháp Luân Chiếu Minh, Đức Thầy có dạy chỉ tập trung bình ba lần cho mỗi ngày. Vì không thể tập được nhiều lần, nên sau mỗi lần thực hành Pháp Luân Chiếu Minh tròn vòng, tôi thường tiếp tục nương theo cái trớn đó để tập thở bụng giống như điều khí nên không cần phải đếm (ý dễ cho ngủ). Nhưng điều quan trọng là phải nhớ là mình đang thở tại rún thì Thần Hồn mới nương theo hơi thở nhẹ nhàng chiếu xuống hạ thừa để tương hội cùng Vía.

Khi bộ đầu hành giả chưa khai mở nhiều, cũng không nên tập thở bụng vội vàng cho mau kết quả. Mà mỗi ngày chỉ tập thêm một chút mà thôi, rồi gia tăng từ từ nhẹ nhàng đưa hơi thở bụng len lõi vào giấc ngủ. Pháp Luân Chiếu Minh và tập thở bụng phải gia giảm thế nào cho tim mạch bình thường, hơi thở và đỉnh đầu hài hòa trong cuộc sống, thì mới gọi là chiếu minh có kết quả.

Trong giấc ngủ chúng ta thường hay trở mình, có nghiêng qua nghiêng lại cũng nhớ giữ hơi thở tại rún, tập thở bụng thuần-thục thì cũng có tác dụng giống như chúng ta đang tập Pháp Luân Chiếu Minh. Khi nằm ngửa thực hành Pháp Luân Chiếu Minh thì thể vía xuất lên tại rún, còn nằm nghiêng qua phía bên tay phải để thở bụng cũng giúp cho thể vía xuất lên, nhưng lại xuất lên tại xương cụt bên hông trái ngang lưng quần đi thẳng lên trên. Dù thực hành pháp ngồi hay pháp nằm thì điền của hành giả cũng hướng thẳng hư không, tuy có hơi vắng lặng và buồn tẻ, nhưng chắc nhờ vậy mà ít bị vướng vấp bởi ngoại cảnh? Có điều lạ là khi nằm nghiêng qua phía bên tay trái để tập thở bụng thì vía không xuất lên được, mà tôi cũng không biết lý do tại sao? Có phải vì một lý do nào đó mà ngày xưa Đức Phật dạy Ngoại Thiên chỉ nằm nghiêng qua phía bên tay mặt ?

Tiếp theo đây tôi xin viết ra 4 câu thơ của Đức Thầy dạy như sau:

Tình thương liên tục đã hình thành,
Tâm trí giao duyên hướng giới thanh,
Học hỏi vô cùng trong tận độ,
Qui hồn qui vía hướng cõi thanh

Khi ngồi thiền thở Pháp Luân Thường Chuyển giúp cho thể vía hướng thượng để hỗ trợ cho hồn xuất lên tại đỉnh đầu, là qui hồn. Ngược lại khi nằm xuống tập Pháp Luân Chiếu Minh thì hồn chiếu xuống để hỗ trợ lại cho vía xuất lên tại rún, gọi là qui vía. Khi hành giả tu hành tinh tấn thì hồn vía lúc nào cũng sẵn sàng

hướng thượng. Hồn thuộc tịnh, trong khi đó vía lại chủ về động, chúng ta cố gắng tu hành thế nào cho hồn vía thay phiên nhau xuất lên trên học đạo. Xuất hồn là trong tịnh có động và xuất vía là trong động lại có tịnh. Động tịnh luôn luôn gắn bó hỗ trợ cho nhau trưởng thành trong điển giới thanh tịnh, thì trên dưới mới hanh thông và quân bình, như câu thơ của Đức Thầy dạy là: "Qui hồn qui vía hướng cõi thanh".

Trong văn tự Vô Vi Thầy có dạy rằng: "Linh tại ngã, bất linh tại ngã", theo thiên ý của tôi thì: Linh tại ngã và bất linh cũng tại hạ thừa chưa sáng. Đức Thầy thường dạy: "Bộ ruột dơ làm ảnh hưởng đến thần kinh khối óc". Khi bộ ruột còn dơ thì làm sao khối óc có thể vượt qua được bức màn vô-minh tăm tối, phải không thưa anh chị?

Viết đến đây tôi lại nhớ trong sách Thiên Đàng Du Ký Đức Phật A Di Đà có dạy rằng: Lành thay, chúng sinh ngày đêm niệm "A Di Đà Phật" là mong tôi độ họ lên thế giới cực lạc. Còn tôi ngày đêm niệm "chúng sinh là Phật" tức hy vọng rằng chúng sinh và tôi là một, nếu như thể ngộ được ý của tôi thì trần thế sẽ hóa thành đất tĩn, thế giới ta bà biến thành nước cực lạc, vì tôi cũng mong xuống đất tĩn trần gian sống tiêu dao tự tại một phen.

Kinh có dạy tiểu thiên địa giống như bên ngoài đại thiên. Khi hạ thừa được thông sáng, chữ Phật tượng hình thì Lục-tự khai-minh toàn thân phát quang, Linh hồn đã làm tròn đại nguyện đối với tiểu thiên địa. Sau bao năm linh hồn xuất-thế đánh lễ Phật để học đạo và hồi quang phản chiếu trở về cho vạn linh đồng thức giác. Giờ đây tiểu thiên địa đã sáng như bên ngoài đại thiên, thì linh hồn mới nhập-thế trở về chơn tâm qua ngã Thiên Môn Nê Hườn Cung, mang theo sự thanh tịnh và sáng suốt hầu xây dựng lại ngôi chùa bản thể.

Xây dựng lại ngôi chùa bản thể,

Bao nhiêu năm hoang phế trong ta,
Hương tàn khói lụn tâm tào,
Chư tăng hoàn tục Phật đà hết linh,
Hồn thức giác tâm minh diệu lý,
Tu hành theo Pháp Lý Vô Vi,
Soi Hồn khí hiệp tam qui,
Pháp Luân Tam Thể Hồn qui thượng đình,
Vào Thiên định tâm minh sáng tỏ,
Xuất Hồn lên mới rõ đạo mâu,
Hồi quang phản chiếu thâm sâu,
Chiếu Minh sanh chúng bắt đầu thức tâm,
Hồn nhập thế uyên thâm đạo lý,
Dạy vạn linh tông chỉ Thích Ca,
Hoằng khai chánh pháp Di Đà,
Trùng tu bản thể chùa nhà Đại Bi,
Đức tượng Phật Từ Bi soi thấu,
Thân làm lò Pháp nấu Bảo Đơn,
Giới tam lục tự làm khuôn,
Thợ là Trí Huệ tinh thương tạc hình,
Giới Định Huệ hương linh cúng Phật,
Giới sửa mình dứt khoát xấu xa,
Định thần thanh tịnh tâm ta,
Chơn tâm bừng trở Huệ hoa cúng dường,
Muốn lập Đức tâm thường phát nguyện,
Hành Chiếu-minh thối chuyển trong lòng,
U minh nở cánh sen hồng,
Hoa sen chín phẩm tọa vong thoát phàm,
Niệm lục tự thâm tâm hồi hướng,
Cầu bá gia nghiệp chướng tiêu trừ,
Trở về thực tánh chơn-như,
Thân tâm thường lạc an cư tại trần.

Như tôi đã trình bày là bên ngoài đại thiên địa có những gì, thì trong tiểu thiên địa của hành giả cũng có giống như vậy. Trong hình chín giai đoạn phát triển điển quang của hành giả Vô Vi mà chúng tôi gởi kèm theo đây. Khi nhìn vào hình số 7 chúng ta thấy tiểu thiên địa của hành giả Vô Vi giống như ngôi chùa bé nhỏ:

- Trên có tam thể Hồn: thể Bi, thể Trí và thể Dũng.
- Giữa có Chơn-tâm.
- Dưới là thể Vía.

Thê Dũng phải nhờ Bi thì Dũng mới không vụng về thô thiển... Thê Bi cũng nhờ Dũng mà Bi mới không bi lụy, yếu hèn... Hai thê Bi và Dũng luôn luôn bổ khuyết và hỗ trợ cho thê Trí của linh hồn sáng suốt. Linh hồn học được sự Minh-triết bên trên liền hồi-quang phản chiếu trở về cho vạn linh đồng thức giác.

Khi toàn thân phát quang thì thê Trí sẽ trở thành Đại Trí, có thể ví như A Di Đà của tiểu thiên địa hành giả Vô Vi, đã làm tròn đại nguyện của mình mới về ngôi chơn tâm chánh giác; thì thê Vía trở thành Thánh Anh, ví như U Minh Giáo Chủ Địa Tạng Vương của ngôi chùa Tiểu thiên địa của hành giả Vô Vi, ngày đêm hóa độ chúng sanh sớm được siêu sanh về miền cực lạc, hầu làm tròn đại-nguyện của mình: "Nguyện độ tận chúng sanh mới chúng Bồ Đề và địa ngục chưa trống không sẽ không thành Phật". Như Đức Thầy của chúng ta lúc còn tại thế, mỗi lần Ngài độ nhứt, thực phẩm vừa xuống tới bụng là chúng sanh được giải tiến ngay (xin nghe trong băng). Và kinh A Di Đà chú giải của Đức Tổ-sư cũng có dạy :

Trống lòng đầy bụng là giềng mối,
Vạn sự qui về một chữ không.

Khi Đại Trí, Đại Bi, Đại Hạnh và Đại Nguyện tròn đầy viên mãn thì tất cả đều qui về chơn tâm Phật pháp vô hình, vô tướng, sáng suốt vô cùng... Với Tứ Vô Lượng tâm: Từ, Bi, Hỷ, Xả.. bao la lớn rộng, trải khắp mười phương như Tổ Thầy chúng ta.

Kính thưa anh chị,

Năm 1994 tôi có duyên lành được dự khóa Kinh A Di Đà ôn tập, tổ chức tại Thiền Viện Vĩ Kiên với sự giảng dạy và hướng dẫn của Đức Thầy. Tới cuối khóa, nếu khóa sinh nào còn điều chi thắc mắc có thể xin vào gặp riêng để được Thầy giảng dạy thêm. Trong dịp này tôi cũng được vào diện kiến Đức Thầy và thưa rằng : xin Thầy dạy cho con hiểu thêm câu Pháp

Luân Thường Chuyển Huệ Tâm Khai? Ngài nhìn tôi tươi cười và chỉ vào bụng Thầy đang thờ... Từ đó về sau cứ mỗi lần có dịp gần Thầy tôi đều để ý và thấy Ngài lúc nào cũng thờ bụng.

Cũng như những huynh tỷ mà tôi có dịp thân cận, không biết các anh chị thờ bụng từ lúc nào? Mà đã nhiều năm về trước, cứ mỗi lần có dịp sinh hoạt chung với các anh chị đều thấy các anh chị thờ bụng thường xuyên. Nhờ trung khí phục hồi nên bao nhiêu năm gặp lại mà trông các anh chị vẫn khỏe mạnh và tu tiến.

Bạn đạo chúng ta là những người đại phước duyên mới ngộ được Đức Thầy, và tu theo Pháp Lý Vô Vi nên điển quang chúng ta mới được phát triển theo nguyên lý Nam-Mô A Di Đà Phật. Khi điển quang phát triển về đến chữ Phật thì tâm Hành giả càng thanh tịnh sáng suốt thì thân Hành giả Vô Vi cũng già giặn hơn. Đức Phật có dạy định luật: Sanh, Lão, Bệnh, Tử rồi ai cũng phải trải qua, vậy chúng ta hãy sống lạc quan trong đạo mùi Vô Vi và nương theo sự biến thái tự nhiên của bản thể mà thực hành cho đến đích.

Trong thời gian đầu hành pháp, hành giả ngôi thiền rất nhiều hầu giúp cho linh hồn xuất lên hòa thượng và trưởng thành trong điển giới thanh tịnh. Vì hồn thuộc tịnh, cho nên thanh tịnh càng cao thì quả sau này càng sâu dày. Còn vía chủ về động, cho nên tới tuổi nào đó tự nhiên hành giả lại muốn thực hành nhiều hơn những pháp phụ, như: Thê Dục Trợ Luân, Lạy kiếng Vô Vi, Mật Niệm Bát Chánh, Niệm Hành, Chương Hưởng Dưỡng Khí, Kiểm Điểm Đời Đạo vv... thì trong người mới cảm thấy thoải mái, không đau lưng nhức mỏi và có thể ngôi thiền tốt hơn. Trong lúc thực hành những pháp phụ này chúng ta hãy lắng nghe và gia giảm thể nào cho phù hợp với từng giai đoạn phát triển thân tâm của chính mình, hầu giúp cho việc tu hành của chúng ta có kết quả.

Hơn thế nữa, tu tới lúc này điển quang của hành giả Vô Vi xuất lên rất cao và hồi quang phản chiếu xuống rất nhiều mới đủ sáng suốt khai thông những nơi sâu xa nhứt của Tiểu thiên địa. Cho nên ngoài Pháp Luân Chiếu Minh và thở bụng ra, những pháp phụ này rất cần thiết để hỗ trợ thêm cho thể vía vận chuyển nguồn minh triết nương theo khí huyết đi khắp tứ chi hầu giúp cho cả châu thân đồng sáng. Nếu hành giả giữ tâm thanh tịnh trong lúc thực hành những pháp này cũng có công năng giống như ngồi thiền, gọi là Thiền động.

đến khi cơ thể hành giả không còn ngồi thiền lâu được như xưa, thì Thiền động lại rất cần thiết để bổ khuyết cho Thiền tịnh đã bị khiếm khuyết, nhờ thế mà hành giả giữ vững thân tâm quân bình. Những bạn đạo có bệnh trong mình cần phải tập thêm môn thể dục dưỡng sinh nào đó đều tốt trong lúc này. Tuy nhiên, hạ thừa có huyết Đơn điền chỉ dưới rún có hai thôn, chỉ bằng bề ngang của ba ngón tay: trở, giữa và áp út ghép lại. Vì vậy mà hành giả không nên tập những môn thể-dục quá mạnh, khéo làm tổn thương đến chơn khí người tu.

Rồi đến lúc nào đó cơ thể hành giả không còn ngồi thiền và tập những pháp vận động tay chân được nữa. Nhưng tâm hành giả Vô Vi lúc này rất vững vàng và kiên cố nên điển quang hành giả vẫn phát triển không ngừng, và tất cả qui hội về chơn tâm thanh tịnh... Đã đến lúc hành giả phải tu bằng trí bằng ý như Đức Thầy đã dạy: đi, đứng, nằm, ngồi chúng ta nhớ niệm Phật và Pháp Luân Thường Chuyển huệ tâm khai.

Thời gian biến đổi không ngừng, thân xác hành giả rồi sẽ giới hạn thêm, như để nói lỏng ngực tù bản thể hầu nhường chỗ cho Thân pháp phát triển và hiển lộ như Đức Thầy chúng ta trước khi liễu đạo. Dầu cho nghiệp thân thể nào đi nữa, chúng ta cũng cố gắng thả lỏng hoàn toàn hướng thẳng đỉnh đầu, ý niệm Nam-Mô A

Di Đà Phật để nương nhờ oai lực Đức Phật A Di Đà hầu đưa thuyền từ trở về bến giác. Như hai câu thơ: "Mang gậy Kim-Cang về bến giác, Thẳng đường thẳng lối đến Tây phang", trong Kinh A Di Đà chú giải của Đức Tổ Sư.

Trước khi dứt lời, một lần nữa chúng con thành kính tri ơn Tổ Thầy đã ân độ cho chúng con tu hành theo Pháp Lý Vô Vi, và quang chiếu cho chúng con viết ra những gì chúng con học hỏi được để có dịp đóng góp cho bạn đạo có thêm tài liệu tham khảo. Và chúng tôi xin thành thật cảm ơn quý anh chị đã bỏ chút thì giờ xem qua. Nếu có điều chi sơ sót xin anh chị lượng tình tha thứ cho.

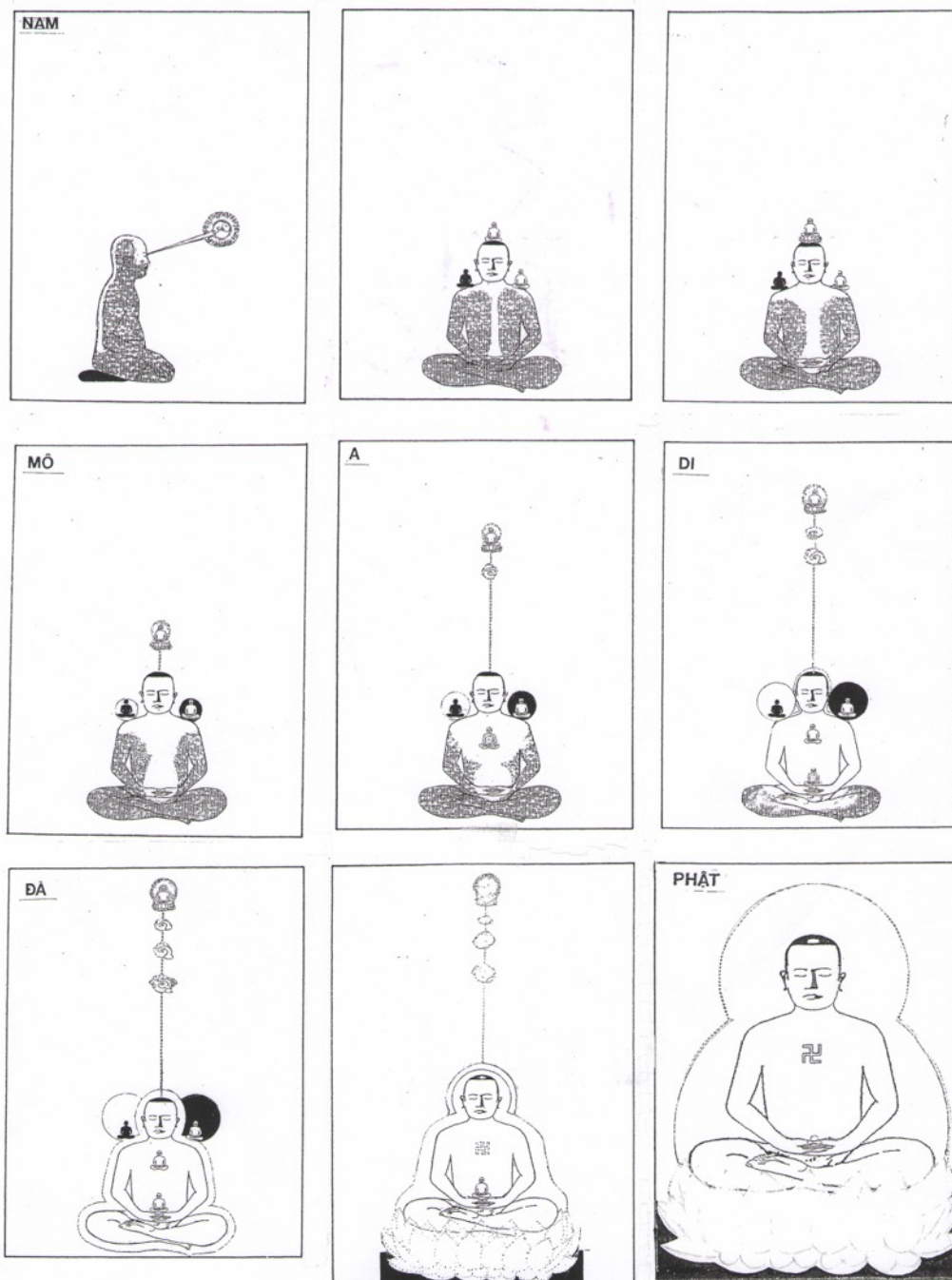
Hy vọng những hành giả có tâm trạng và trở ngại giống như tôi, khi xem qua bài này có thêm lòng tin nơi Tổ Thầy và Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp. Và trân quý thành quả sẵn có của chính mình để cố gắng công phu hành pháp nhiều hơn hầu đạt được kết quả tốt đẹp. Trước là không phụ công ơn dạy dỗ của Tổ Thầy, sau là nối gót những hiền huynh, hiền tỷ đi trước.

Kính thư,

Khổng văn Cúc



9 Giai Đoạn Phát Triển Điện Quang Của Hành Giả Vô Vi



Khổng Văn Cúc

Trong Kinh A Di Đà Chú Giải, Tổ Sư cắt nghĩa Lục Tự Di Đà như sau:

NAM thuộc cung Ly, lửa Bính Đinh
MÔ là chỉ rõ vật vô hình
A gồm Nhâm Quý an nơi thận
DI giữ bền chặt ba báu linh
ĐÀ ấy sắc vàng trùm khắp cả
PHẬT hay thanh tịnh ở nơi mình
Hồng Diên hai tám hòa nên một
Rồng Cọp râu về tợ nguyệt tinh

Giải nghĩa:

NAM thật phương Nam, lửa Bính Đinh
Cung Ly thuộc Ngọ ở nơi mình
Phát ra hừng cháy cùng Trời Đất
Lặng lẽ êm ru cả tánh tình
Hiệp một chỗ dường Thu nguyệt rạng
Tản đòi như tợ tuyết trong xanh
Khảm Ly Diên Hồng hòa hai tám
Hiệp lại một nhà tợ nguyệt tinh

DI giữ chặt bền ba báu linh
Cung Ly dứt tướng được thanh minh
Đắp nền luyện tập công phu gắng
Chờ lúc Trúc Cơ kết quả thành
Biệt niệm trong mình Thần mới hóa
Lấy Ly bổ Khảm khí bền thanh
Đơn điền gom lại trong không động
Tương hội ba nhà kết Thánh Anh

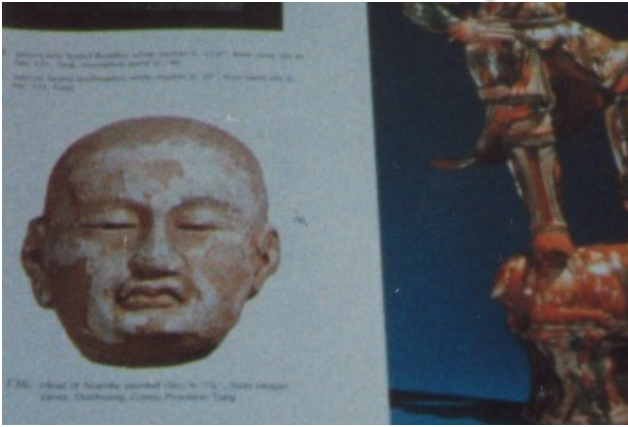
MÔ vốn chữ Vô mỗi vật không
Từ đời vô thủy chưa phân đồng
Rồi sanh hỗn độn bao trùm hết
Mới tạo Càn Khôn tỏ một vòng
Đạo lý hữu tình sanh vật cả
Mẹ Cha ân ái kết thai lòng
Vật, người mới tạo rồi sau diệt
Vạn sự đều do chữ nhưt KHÔNG

ĐÀ ấy sắc vàng muôn kiếp ghi
Tròn vo che phủ núi Tu Di
Càn Khôn bao bọc vô hình dạng
Thế giới phủ giăng chẳng hướng gì
Sắc tốt mình vàng nào hoại nát
Tâm thành tướng hảo đủ Từ Bi
Công phu thuần thực lên bờ giác
Đắc quả may ra vẫn kịp thì

A vốn Bắc phương Nhâm Quý Thủy
Thận kia thuộc Khảm về cung Tý
Người hay luyện đặng giữ trong mình
Vàng cứng tức nhiên sanh vật quý
Mới đặng Khảm Ly hòa Hồng Diên
Tánh thông Trời Đất đồng nguyên lý
Ba nhà gom lại kết Anh Linh
Xá lợi tỏ ngời trong nhưt khí

PHẬT hiệu Kim Cang ở giữa mình
Hư không thanh tịnh hóa nên hình
Khuyên người dứt bỏ tham, sân, bịnh
Thần khí phải gìn giữ rất tinh
Mười tháng công phu năng luyện tập
Ba năm công quả khá kiên thành
Trống lòng đầy bụng là giềng mối
Vạn sự qui về một chữ THANH

Hình Thầy ?



Khoảng giữa thập niên 1980, khi còn ở Bỉ, tôi có vào một thư viện của Mỹ ở Âu Châu đọc sách. Tình cờ tôi đọc được một cuốn sách của một người Mỹ in hình những hình chụp về các tượng, hình trong một bảo tàng viện ở bên Tàu. Trong đó, tôi thấy một tấm hình rất giống Đức Thầy, mà bảo tàng viện ghi chú là tượng ông A Nan Đà, cho nên tôi vội vàng lấy máy ảnh ra chụp lại. Rất tiếc, tôi quên không chụp hình bìa sách và tên tác giả để có thể tìm lại sau này.

Khi Thầy đến Bắc California lần cuối cùng khoảng năm 2006, và có đến nhà anh chị Hưng + Phụng ở Sacramento. Nhân dịp này, tôi chợt nhớ đến tấm hình cho nên trình lên cho Thầy xem và hỏi Thầy có phải là ông A Nan Đà thời đó không? Thầy không trả lời câu hỏi của tôi mà chỉ nói: “Giống y chang”.

Kim Anh Porter,
San Jose, 1/6/2013

Đường Đi Thật

*Thực hành một pháp chẳng ôm hai
Phát triển tâm linh tự tiến hoài
Đứt khoát tình đời tâm đạt thức
Chiều sâu tâm đạo rõ thanh đài.*

*Đường đi nghìn dặm chẳng sai,
Thực hành chất phát tiến hoài không ngưng.*

*Cần khôn vũ trụ tiến từng,
Vô cùng thông suốt tung bừng cảm thông.*

*Trong vòng định luật hóa công,
Dựng xây dựng một lòng tự tu.*

*Thức hồn tiến hóa ngao du,
Tinh Trời cao đẹp tự tu hoài hoài.*

*Khí thanh Trời độ chẳng sai,
Dày công tu luyện hai vai nhẹ nhàng.*

*Cùng chung huynh đệ bạc bần,
Hồn tu hồn tiến hồn an đời đời.*

*Đùi cho thể xác xa rời,
Trí tâm vẫn tiến vẫn vui lòng sâu.*

*Cần khôn vũ trụ cơ cầu,
Thực hành chánh pháp tạo tàu về quê.*

*Cảm thông nguyên lý muôn bề,
Đờ hay cũng tại lòng mê cõi trần.*

*Tự mình thanh tịnh xét phân,
Nghĩa ân đời đạo ân cần dựng xây.*

Kính bái,

Lương Sĩ Hằng

Cocoa, Florida, 03-11-1995

Thầy Là Ai?

Tôi viết ra đây vì cần thấy phải nên viết về một người đã bỏ cả đời để dẫn dắt chúng ta. Nhất là nếu điều đó sẽ làm sáng tỏ một khúc quanh lịch sử ô nhục nhất của Pháp Lý Vô Vi đối với hậu thế.

Sự ra đi của Thầy là một an bài đã có từ lúc Di Chúc 1982. Lúc xưa thân xác Thầy xinh đẹp ... dù chưa ai được thấy Đức Di Lạc đẹp ra sao nhưng qua một góc cạnh rất nhỏ, chúng ta thấy Thầy đẹp như Di Lạc. Bất cứ ai đối diện với Thầy đều bị thu hút bởi nụ cười, ánh mắt trong sáng và pháp lực của Thầy. Cái đó chưa kể đến thần lực vô biên của Thầy có thể biết rõ tâm tình khúc mắc trong đáy lòng của từng người một khi đối diện hay với cả ngàn bạn đạo lúc Đại Hội. Những năm tháng cuối cùng, thân xác Thầy già nua chậm chạp, nhưng điện quang và sự sáng suốt vẫn không hề thay đổi. Thầy dư sức làm cho cái xác vẫn đẹp chứ ! Nhưng sao Thầy không làm? Vì đó là bài học để khảo sát trình độ mê chấp và tâm tánh của từng hành giả Vô Vi. Sự ra đi là một bài học, sau đó vẫn học, có lẽ sẽ học và suy nghĩ cho đến cuối đời mình. Tình hình đã thay đổi chắc chắn cũng là điều đã được sắp xếp an bài; một bài học để từng cá nhân tự đứng lên sau khi cây đại thụ đã ngã xuống. Thiếu bóng mát che chở mình từ đó khiến những cây non phải tự phấn đấu từ đây về sau trước phong ba bão táp. Cây Đại Thụ đó không thể che nắng che mưa cho chúng ta suốt đời. Vắng bóng Cổ Thụ xưa



mới biết cây nào còn khả năng đâm chồi nảy lộc.

Hơn 50 năm dài hành đạo với khoảng 3000 băng giảng và video, và 4000 câu hỏi đáp mục Bé Tám, chữa bệnh biết bao người, giải nạn cho từng con

cung, và lê bước chân đi khắp năm châu, thế mà lúc thân

xác về già lại có hành giả từng biết Thầy từ đầu lại nói “Thầy bây giờ chỉ là ông già thôi, không còn quyền năng gì hết!”.

Rất nhiều hành giả tu rất lâu vẫn chưa biết Thầy mình là ai. Chưa biết oai lực vô biên của Người. Dù năm tháng sau cùng, thân xác đã không như xưa nhưng Người vẫn là Thầy tôi. Tôi không nhìn Người qua thân tứ đại, tôi nhìn Người qua phong cách sống uy nghi dũng lực, phong cách đó không hề mất từ đầu tiên đến cuối cùng. Cách nay đã lâu, khoảng năm 1988-89 gì đó, một lần trên Thiền Viện Hai Không với vài bạn đạo chung quanh, có người hỏi “tại sao có hằng hà sa số Phật mà không thấy ai xuống cứu vớt chúng sanh?”. Tôi ngòai đó, nhìn Thầy ngược lên trời đôi mắt dài dịu dàng, mỉm cười, Thầy nói “Mấy thằng Phật nó tưởng nó ngon lắm, tao giật một cái nó rớt xuống hết” (nguyên văn). Phàm nhân dám nói câu này là sét đánh chết! Rồi cũng lần đó, chị Nam Mai múa Tiên, mỗi lần hát đến khúc “Cha Trời” là xoay mình cúi rạp dưới chân Người. Bạn đạo Độ liền hỏi “Thưa Thầy tại sao mỗi lần nói đến Cha Trời là Nam Mai sát rạt vậy Thầy?”, Thầy cười tươi, trở trở ngón tay nói “**Dưới đây tụi bây coi tao như xà bần, không**

biết tao là ai, biết rồi là lạy hói đầu” nói rồi cười và đứng dậy bước đi (tôi vẫn còn cuốn video này). Còn nữa, khi nói về Kim Thân, Thầy có lần nói “ ..Thì Y nói gì nói...”, và một lần giảng Thầy còn nói luôn khi có người nhắc đến Phật A Di Đà : “ ... Nhiệm vụ của y là dẫn tiến mọi người và đi thống nhất tôn giáo.” Các bạn có thấy gì chưa? Chúng ta có duyên được hội ngộ với thể xác ông LSH trong đời này, chúng ta phải biết thương những người đến sau không hề được gặp Thầy. Những người đó còn thương quý Thầy gấp nhiều lần chúng ta. Họ đã khóc nhiều hơn chúng ta mỗi lần xem video Thầy giảng. Nhiệm vụ của chúng ta là phải gieo tấm gương lành để hướng dẫn họ cho đúng đường lối của Vô Vi. Chúng ta phải là một tấm gương sáng để trao lại cho các bạn đó tu tập tinh tấn. Chúng ta phải yêu thương nhau, cùng nhau hợp sức làm sáng danh Thầy và Pháp Lý Vô Vi. Thầy có cần chúng ta biết Thầy là AI không? Một đứa con hiểu được lòng cha mình, biết việc cha mình, có phải là tri kỷ của cha mình không? Điều đó có làm cha mình vui hơn không? Nhưng những điều này Thầy không cần! Thầy cần chúng ta tu tinh tấn để khỏi phụ công lao hy sinh quá lớn để đưa từng đứa con thoát cảnh khổ ở đời và được một tương lai tươi sáng về sau. Chúng ta phải thức tỉnh, đừng để cái bả danh lợi như nhuốc làm ô uế tâm hồn, phải biết ôm cái nào thật sự vĩnh cửu lâu bền mãi mãi. Làm người, điều căn bản nhất trung lễ nghĩa, nếu chúng ta coi thường những điều này thì sao bước vào thời đại mới mà Thầy đang cố dìu chúng ta vào. Các bạn có thấy chằng, nhiều bạn đạo chúng ta đã lần lượt ra đi từ nhiều năm nay, nhìn những việc đó mình phải sợ bởi vì rồi đây sẽ tới phiên mình, bất cứ lúc nào! Vì vậy, không có gì quý bằng anh em

chúng ta phải biết bảo bọc thương yêu nhau, phải biết hy sinh cái tánh đời để chung vai sát cánh mà làm việc lớn. Nhiều người còn bơ vơ lạc lối, không có cái phước được gặp một chánh pháp như chúng ta, họ rất cần sự dìu dắt của người đi trước đúng đường lối đã vạch ra.

Nếu còn lý lợm cứng đầu, ganh ghét nhau, thì đó là tự chuốc họa vào thân, không xứng đáng làm người chứ nói gì là hành giả Vô Vi. Tôi nói trước, những gì sắp xảy đến sẽ xoá sạch hết những gì các bạn đang có, chúng ta sẽ không còn một xu, quần áo rách nát, không có đôi dép mà đi ! Vì vậy, chúng ta phải buông bỏ tất cả, thực hành đúng đắn tiến hoá cho kịp giờ. Nổi kết đàn đúm nhau làm gì mà thiếu tu, mang danh là những người từng bên cạnh một Vĩ Kiên nhưng không tu, chỉ lao đầu vào vòng tranh chấp địa vị tạm bợ, làm trò cười cho những người đi sau. Thật là hổ thẹn !

Trong Di Chúc, Thầy có nói **“Tôi sẽ đại diện Thượng Đế khảo sát các bạn cho đến Hội Long Hoa”**, mình phải ghi nhớ câu này trong tâm. Nếu các bạn muốn bước đến đó thì phải biết mình nên làm gì cần thiết cho hành trình tu học. Người ôm tự ái là người ngu, vì nó sẽ tạo ra sự mù quáng cố chấp. Nó là đầu mối của sự ganh ghét hận thù, nó sẽ chôn vùi tương lai chính mình. Nếu bạn là một hành giả Vô Vi chân chánh thì hãy học hạ mình dẹp bỏ tự ái để thấy cái sai của mình. Một đứa bé mình gạt nó cũng khó thì làm sao chúng ta có thể qua mặt chúng sanh và Trời Phật được?

Có phải chúng ta quá ngu không? Vì vậy, sự ăn năn hối lỗi là chuyện cần phải làm để mang tất cả lại cùng nhau, để hàn gắn những

đổ vỡ giữa anh chị em một nhà. Biết hạ mình dẹp tự ái để ngồi lại với nhau mới chính là phong cách của một bậc anh hùng quân tử. Đó là người biết làm chuyện lớn, là người thấy xa hiểu rộng, và là một người rất can đảm. Làm được chuyện này thì cộng đồng Vô Vi mới chứng tâm cho chúng ta vì chúng ta có thực hành thiền đứng đắn! Nếu chúng ta vẫn tiếp tục nuôi tự ái và tranh chấp thì trước sau gì cũng sẽ bị đào thải. Tôi mong rằng những lời tâm huyết này khiến những ai còn chút sáng suốt, hãy biết quên mình đi, bỏ phàm tánh đen tối, tỉnh thức, thực hành gieo gương lành để hỗ trợ cho những người kế tiếp vẫn còn đang bơ vơ. Chúng ta là những người đại phước gặp được Pháp Lý Vô Vi, còn lại được bên cạnh Thầy, được chứng kiến tận mắt một vĩ nhân, một pháp môn siêu diệu nhất lịch sử nhân loài. Vài trăm năm nữa khi các bạn đã trở về cát bụi rồi, người ta sẽ tôn vinh Thầy, ca ngợi Thầy, họ sẽ khao khát ao ước phải chi được gặp Thầy bằng xương bằng thịt nhưng sẽ không bao giờ có được. Còn chúng ta thì có được cơ hội đó nhưng lại đá Người như đá trái banh. Thật vô tâm, vô trí. Vô tâm ở chỗ thiếu tình nghĩa với Ân Sư, Bất Trí ở chỗ chưa biết Thầy là Ai? Một mình Thầy thôi cũng dư sức điều khiển ngũ tạng, tự chữa bệnh, muốn sống là sống, muốn chết là chết. Huống hồ gì sinh mạng của Thầy còn có chư Thiên chư Phật và ngay cả Thượng Đế chăm lo. Không cần gì chúng ta phải lo. Một hành giả đắc đạo đạt pháp, nội lực phi thường như Thầy không làm chủ ngũ tạng được sao?

Cho nên, chúng ta phải ăn năn hối lỗi, hãy buông bỏ mọi sự tranh chấp danh vọng quyền chức hư ảo mà lo quay về thực tâm tu sửa thì

Trời sẽ xoá tội. Nếu không thì hãy nhớ cái câu “Vô Vi không có cửa nhưng có Luật Nhân Quả”. Mình đối xử với ai ra sao thì sẽ có luật đối đãi lại với mình. Nếu chúng ta không thức tỉnh ăn năn thì khối trược sẽ rước bạn đi, làm ma làm quỷ chứ không góc đầu dậy được. Làm ông lớn bà lớn múa may quay cuồng trên sân khấu để làm gì để rồi sẽ bị đánh đập chà đạp nơi ngục sâu. Thầy từ bi thương yêu các con nhưng Cha sẽ dùng nghiêm luật trừng trị những đứa con bất trung bất nghĩa. Đừng đợi tới Cha ra tay thì vô phương cứu chữa đó các con.

Đất Trời đang thay đổi dồn dập các bạn có thấy chăng? Những gì Thầy đã nói rồi sẽ đến, và chúng ta sẽ chỉ còn lại tâm linh là cái vốn cuối cùng của mỗi phần hồn. Chúng ta sẽ phải chứng kiến sự chết chóc khủng khiếp ngoài sức chịu đựng của con người. Liệu vài cái chức vị tào lao đó có bảo vệ được địa vị của mình không? Cuộc đời ngắn ngủi lắm... Chúng ta rồi cũng sẽ xuôi tay để đối diện với Thượng Đế hoặc với với Diêm Vương. Con đường vinh quang hay nhục nhã đó sẽ do chính các bạn lựa chọn. Mọi việc không trễ đâu, còn một phút hít thở là các bạn còn cơ hội quay đầu về bên Giác. Hãy dẹp bỏ những phù phiếm của thế gian, hãy chung tay hợp lực, đoàn kết cùng nhau tiếp nối với Thầy xây dựng một cơ đồ tâm linh cho mai sau. Hãy làm rạng danh Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật. Hãy can đảm trả lại danh dự cho tất cả. Đó là một nghĩa cử cuối cùng và quan trọng nhất trong đời người còn lại của các bạn đối với Ân Sư.

Thân ái kính chào,

Phan Minh Tiên

San Jose, ngày 22 tháng 9, năm 2011.



Đạo là chơn tâm. Dụng chơn tâm mà hành Đạo, dụng chơn tâm mà học Đạo, dụng chơn tâm mà thuyết Đạo. Đó là sự hòa cảm vô cùng của cả càn khôn vũ trụ, thể hiện nơi nơi: trong tâm người, trước mặt người, sau lưng người, đều có sự thúc đẩy thanh nhẹ của từ quang. Từ quang không phân biệt Cha hay là Mẹ, nhưng mà nó là một khối từ bi. Hiểu được từ bi, tiến sâu trong đại từ bi thanh nhẹ, đó mới thấy rằng nhân gian cần thiết là quân bình của nội thức. Mà tu đạt được sự quân bình mới trở về thanh tịnh, trở về thanh tịnh mới trở về đại thanh tịnh, lúc đó mới cảm thức được đại hồn Cha là gì?

Tại sao người Việt Nam kêu Cha, người Mỹ cũng kêu Cha, và tất cả nhân loại ở thế gian đều kêu Cha, và chỉ có Cha mới được sống? Cha là gì? Cha là một mối tình yêu rạo rạt trong tâm thức của mọi người, không giờ nào ngưng. Chuyển luân mãi mãi! Đánh thức mãi mãi! Xây dựng mãi mãi! Trong đà tiến của tâm linh mọi hành giả tại trần, mọi sanh linh tại thế. Đó! Khi mà nó cảm thức thăng hoa, tiến về thanh tịnh, hòa tan với vũ trụ và hiểu rõ luật trời, thì chỉ có Cha là trên hết. Cha mới nhận thức từ việc nhỏ đến việc lớn để đánh giá mọi việc và khen hay là chê. Đó là của Đại Thanh Tịnh sáng suốt, mới có quyền năng khen chê.

Tất cả những người tu Vô Vi phải hiểu rõ rằng : chúng ta tại sao tu Vô Vi? Tại sao phải

dùng hai chữ Vô Vi và cải tiến nó trở về **không không**? Không có một ý nghĩa nào ỷ lại, mà chính mình từ căn bản, từ **không không**, bây giờ mình phải tháo gỡ trở về **không không**. Trụ trong thanh không, thì chúng ta mới thấy quyền năng của Đấng Cha trong vũ trụ. Thương yêu bằng cách nào? Nâng đỡ bằng cách nào? Dạy dỗ bằng cách nào? Từ giấc ngủ, miếng ăn, bước chân đi, lời nói, cử động, sự thôn thức trong lòng. Từ sự động loạn tiến về sự thanh tịnh, sự mờ ám khai thông tới sự sáng suốt cũng là sự dạy dỗ của Đấng Đại Từ Bi.

Cho nên những người ở thế gian này, kể cả xứ Mỹ tự do, ca tụng Cha rất nhiều, ca tụng Chúa rất nhiều, ca tụng Thượng Đế rất nhiều, nhưng mà không thấy rõ nguyên năng của Ngài, vì hành giả chưa thực tập, chưa thấy rõ.

Ngày hôm nay, người Vô Vi thực tập rồi mới thấy rõ người Cha yêu quý. Người Cha yêu quý không ngoài tâm thức của chúng ta: trong chúng ta, ngoài ta, lúc nào cũng sống động. Nơi nơi thể hiện tình Cha yêu dấu, không bỏ một đứa con nào, dù nói rằng: đọa nó xuống địa ngục nhưng mà tâm thức thanh quang vẫn chuyển, vẫn theo. Vẫn theo dõi, vẫn xây dựng, vẫn giúp đỡ, để nó tiến theo đà tiến của nó, và tự thức tự ngộ thì nó lành mạnh hóa tư tưởng của nó.

Cho nên Vô Vi tại sao phải nhắc đi, nhắc lại “*tự tu, tự tiến*”. Chúng ta làm, chúng ta chịu, chúng ta phải thức tâm, rồi chúng ta mới hồi hướng lên chỗ thanh nhẹ bất diệt. Lúc đó, chúng ta mới cảm thấy tình yêu của Cha lai láng. Nếu chỉ đọc sách, đọc kinh, đọc Thượng Đế Giảng Chân Lý, nghe lời thuyết giảng, nghe vậy thôi chớ chưa cảm thức được. Dụng trận, gặp

chuyện, mới cảm thức được thấm thía trong lòng, từ thớ thịt, từ tế bào, từ một sự chuyển động nhỏ tới sự chuyển động lớn, đều nhắc nhở và xây dựng tâm hồn của hành giả tiến hóa không ngừng nghỉ. Từ kiến thức này đến kiến thức nọ, khai mở càng ngày càng lớn rộng. Ai đã đem lại điều đó? Chúng ta mới cảm thức hạnh hy sinh của Đấng Đại Từ Bi ngày đêm lo âu, xây dựng. Khi đã ra được luật, phải nắm luật, giữ luật và khai triển luật, thì người đó phải làm việc nhiều hơn, không bao giờ được ngừng nghỉ.

Cho nên các bạn tu Vô Vi đây rồi tương lai làm cái gì? Phải làm những phận sự đó. Tinh thần phục vụ đó: lúc nào cũng không cảm thấy mình nghỉ, lúc nào cũng cảm thấy mình đang học hỏi và làm việc trong tinh thần xây dựng, chứ không phải trong tinh thần phá hoại. Luôn luôn, luôn luôn phát triển, bàn bạc khắp các nơi, Hỏi chứ tôi ngồi đây làm sao bàn bạc khắp các nơi? Hỏi chứ các bạn đang hít cái gì? Nguyên khí của càn khôn vũ trụ đang cung ứng cho các bạn. Các bạn đang ăn những cái gì và đang ngự trên những cái gì? Cây trên rừng cỏ thụ trên rừng cũng đem vào nhà các bạn được, làm thành cái giường cho các bạn ngự. Vật liệu từ dưới đáy biển đem lên chế miếng nệm cho các bạn nằm. Khắp các nơi đã hội tụ về với chúng ta; chúng ta là con người có tâm linh, mà không chịu phát triển tâm linh, từ Tiểu Hồn tiến tới Đại Hồn, thì làm sao cứu rỗi được quần sanh? Quần sanh là xung quanh các bạn là quần sanh đó. Từ cái áo mặc, miếng cơm ăn, hơi thở, sự cảm thức, **đều liên hệ cả càn khôn vũ trụ quy một, mà nào đã quy nhất. Các bạn chưa quy nhất đâu! Còn chê với khen, còn tranh chấp, còn bàn bạc sai lầm, tạo yếu cho chính mình,**

không chịu đứng lên. Thấy rõ ta là một nơi cho vạn linh hội tụ, trở về đây chung sống để thăng hoa, và cảm thức được vũ trụ, cảm thức tình thương của nhân loại, cảm thức tình người và tình người, cảm thức cả càn khôn vũ trụ tình Cha yêu dấu, tình Mẹ là mặt đất, đâu có rời các bạn. Xác thịt của các bạn là gì? Đất tạo thành! Thổ hoàn thổ! Rút từ Mẹ mà ra, không có giờ nào Mẹ xa các con hết. Cho nên Đạo Tâm đã nhắc rõ ràng: Con đã thay Mẹ Hiền làm cái gì tại mặt đất? Đi đứng được, hướng thượng, hướng thiện làm điều này điều nọ, để mở tâm mở trí cho chính mình, và ảnh hưởng người khác làm vui lòng Mẹ Hiền.

Nếu biết xác thân này là Mẹ cấu trúc thành; linh quang của tâm linh là Cha đã hỗ trợ, thì hai cái hòa hợp, thăng hoa, tiến hóa. Cha Mẹ đã chung sống với chúng ta, và chúng ta hằng sống với Cha Mẹ. Hỏi con đường này là đường gì? Pháp này là pháp gì? Pháp Như Ý! Thì các bạn trong tâm thức đã hiểu rõ và quán thông được điều này thì các bạn về Quê Cha, Quê Mẹ rõ rệt. Không bỏ Cha, không bỏ Mẹ, không làm điều sai quấy, mà thực hiện chữ Hiếu rõ ràng : quý yêu muôn loài vạn vật.

Trong gia đình chúng ta, ngày hôm nay chúng ta có duyên lành làm người Cha, nhìn đứa con tiến hóa, nhưng phải chờ sự tiến hóa của nó, chờ sự cảm thức trong tâm hồn của nó. Qua những cơn khảo đảo của cuộc đời, nó mới thấy yêu Cha nó. Cha nó phải chờ, chờ trong nhịn nhục. Ngày hôm nay, những người tu Vô Vi làm gì đây? Đang học chữ nhịn nhục. Thấy vậy, nhưng mà phải chịu, không sửa được phải nhịn nhục. Nhịn nhục và điều luyện trở lại quân bình của chính mình. Thấp hương dâng càng

ngày càng sáng tỏ, rọi đường cho các con của chúng ta đồng tiến với chúng ta. Nhiệm vụ Cha, nhiệm vụ Mẹ các bạn đã và đang làm, nhưng mà hương đăng chưa thắp. Ngày nay thắp về không, nó mới đầy đủ nhiên liệu đời đời. Mà nhiên liệu các bạn đếm được, trả được tiền đót đó, cháy đó, rồi hết đó. Còn nhiên liệu này nó trường tồn trong tâm thức các bạn, hương đăng lúc nào cũng rọi sáng, để hướng độ con cái chúng ta tiến về một nơi vô cùng tận mà chúng ta đã cảm thức.

Trong làn sóng Vô Vi đã thể hiện tại thế gian, đã đưa pháp cho các bạn, trao tận tâm các bạn, đánh thức trong tâm các bạn, gõ cửa các bạn, bước vào để xây dựng cùng tiến với các bạn. Các bạn phải nắm lấy để đi! Nhiệm vụ đó là nhiệm vụ của người Cha yêu dấu tại trần. Thể hiện được tánh chất của người Cha trên Trời, mới xứng đáng là con người tu Vô Vi.

Cho nên rồi đây tình Cha, tình Mẹ là tình cao quý của thời đại siêu văn minh. Lúc đó mới thấy rằng siêu văn minh, vô cổ bất thành kim, vô kim bất tri cổ. Hai cái tương hợp lại là một mới là siêu văn minh. Cổ kim hòa hợp, tiến hóa vô cùng cởi mở, xây dựng.

Ngày hôm nay, chúng ta có duyên lành có Pháp trong tay, có người đi trước đã hành được Đạo, và đã hạ mình nhịn nhục, chung sống hòa bình trong bình đẳng với mọi tâm thức tại thế gian. Không có sự dị biệt, chỉ có sự thương yêu để xây dựng căn bản từ bi của mọi tâm linh, để khai triển cộng đồng từ bi trở nên càng ngày càng lớn rộng hơn, để đôi lấy khí giới trần trược, ác trược tại trần gian, giết người không gớm tay.

Cho nên ngày hôm nay, ơn trên đã cho

những con người tại thế gian, cảm thức được giá trị của pháp Vô Vi, đem tình thương và đạo đức, giữ lấy cái khí giới đó để cắt đứt những trần trược trong nội tâm, và tiêu diệt những phần tử bất ôn trong nội tâm của chính mình, những trận giặc giả ảo trong nội thức của chúng ta đều phải tiêu diệt, không giữ nó nữa. Giữ phần thanh tịnh và sáng suốt, thăng hoa trong dũng chí rõ rệt, không còn lùi bước trước bất cứ trở ngại, đau đớn nào. Chúng ta thấy rằng “khổ, khổ, khổ” là biên giới của Phật Pháp. Nắm đó để tiến! Nắm đó để hòa! Nắm đó để tiến tới sự trường tồn bất diệt! Định luật: sanh, lão, bệnh, tử, chúng ta cảm thức được đã và đang học và đang tiến. Cố gắng thanh tịnh để học nó, cảm thức nó, quán thông nó, giữ lấy nó, thương độ những người kế tiếp, mới là tâm hồn của người tu Vô Vi.

Chúng ta tu Vô Vi lấy chơn hồn để tu, không phải lấy điệu bộ bên ngoài, lấy lý luận phạm tục, lấy sự tranh chấp làm căn bản của tu học. Trật! Không sử dụng điều đó! Sử dụng chơn tâm thì không ai cướp được quyền sống thanh tịnh của chúng ta. Nếu các bạn quên trung tâm bộ đầu, các bạn mất chơn tâm. Tức khắc người ta sẽ cướp quyền sống tâm linh của các bạn. Người ta nói xấu Thầy bạn thôi, bạn đã buồn rồi. Người ta ghét Thầy bạn thôi, bạn đã buồn rồi. Người ta ghét Cha bạn, bạn đã buồn rồi. Người ta ghét Mẹ bạn, bạn đã buồn rồi. Bạn không hiểu luật nhân quả. Nếu hiểu chơn tâm, trực chỉ chơn tâm, thì thấy rõ luật nhân quả. Nhân tốt thì quả tốt. Nhân xấu thì quả xấu. Giữ thanh tịnh để tu thì không bị bên ngoài nó thu hút và nó ám hại ta bất cứ giờ phút nào.

Ngày hôm nay, các bạn có duyên lành và tu để cảm thức, và đã thấy rõ. Khi thấy rõ Cha yêu quý, khi thấy rõ người Mẹ yêu quý, khi thấy rõ nhân loại ruột thịt của chúng ta, chớ không phải chỉ riêng đồng bào Việt Nam đâu! Con người và con người là ruột thịt thương yêu như nhau thì tự nhiên cái thức bình đẳng sống dậy. Thức bình đẳng là sức mạnh vô cùng để dẫn tiến bất cứ sự trở ngại nào, giải tỏa tức khắc, không bị lệ thuộc nữa.

Cho nên duyên lành đến, tuy rằng xác thân hữu hạn, nhưng tâm thức tôi là vô cùng, không nói không được, mà nói ra thì thể xác nó phải chịu hư hao một phần nào. Nhưng vẫn làm đúng theo hành trình của đạo tâm, tôi phải nói ra những gì để cho các bạn nghe, những gì cho các bạn thấy, những gì tôi là các bạn, các bạn là tôi, thì chúng ta mới có sự sống chung hòa bình trong vũ trụ này. Chúng ta không còn sống trong tinh thần eo hẹp nữa!

Các bạn hãy cố gắng trở về với sự thanh tịnh sẵn có của chính mình. Học đi! Hạ mình xuống nhịn nhục đi! Học đi! Biết mình ngu đi! Mình mới bỏ công ra học để tiến. Nếu cho mình khôn, mình không bao giờ bỏ công ra để tiến. Cho nên, nhiều vị trước khi gặp Vô Vi, chống Vô Vi, cho rằng Vô Vi là tui ngu, họ học khoa học là khôn. Nhưng mà ngày nay, bước vào tu Vô Vi rồi, nó mở tâm họ, thấy rằng họ còn ngu hơn những người tu Vô Vi, đã có như vậy rồi. Vì họ thiếu thanh tịnh, bông bột, tưởng sai, tưởng mình là được, tưởng mình là đứng đúng vị trí, nhưng mà chưa đúng. Buông bỏ được chuyện đời, làm sao có vị trí thanh quang.

Cho nên, buông bỏ được vị trí tâm đời, mới tiến về vị trí của thanh quang thì mới sống trong

cái thức hòa đồng của càn khôn vũ trụ, thương yêu, hiểu thảo rõ rệt, chớ không phải dùng văn ngôn tạm bợ mà không thực hành.

Từ giai đoạn một, các bạn đã học, học rất nhiều, những người có công theo Vô Vi, nay một chút, mai một chút, học, thấy cái này nó kẹt, thấy cái kia nó bực. Nhưng mà khi gặp Ông Tám rồi, nó lại mở ra, tại sao? Để chi? Để biết các bạn là ai? Các bạn cũng là luật Trời, các bạn cũng là Ông Trời, để chứng giám coi Ông Tám có tu không? Nếu Ông Tám lười biếng không tu, thì làm sao mở tâm, mở trí các bạn được?

Mỗi khi, mỗi năm, mỗi mùa gặp nhau là cởi mở từ đáy lòng của mọi người. Khai triển tâm thức, thấy giá trị của chính mình, cần thực hành hơn, để đem lại sự hòa bình cho tâm thân, và ước mong ảnh hưởng nhân loại ở tương lai. Được đạt tới cơ hội quý báu đó, vàng cũng không đổi! Sự chuyên chính rõ rệt, thực hành cởi mở, không có xuyên tạc hỗn ầu, lui về thanh tịnh, khai triển tâm thức.

Hôm nay là ngày thứ nhì được tái ngộ các bạn, và trao thêm một chìa khóa mới cho những người có duyên gặp hôm nay. Giữ lấy mà tu, thực hành để cảm thức tất cả những gì trong nội thức chúng ta sẵn có. Hy sinh, dấn thân, thường độ chúng sanh qua hành động và tư tưởng của chúng ta.

Thành thật cảm ơn các bạn.

Houston, Texas, Ngày 21-11-1988
Lương Sĩ Hằng –Vĩ Kiên

Đại Hội Vô Vi Duy Nhất Mỗi Năm Của Thầy



Các bạn thân mến,

Nghe qua tâm tư của bạn đạo muốn hàng năm Vô Vi sẽ tổ chức trong tinh thần đoàn kết **MỘT ĐẠI HỘI** mà thôi, tôi xin trình bày về ý nghĩa của tên Đại Hội mà Thầy đã thành lập và để lại cho chúng ta.

Xin mời các bạn đọc bài này với tất cả lòng thành kính và biết ơn Đức Thầy kính yêu của chúng ta. Tôi xin trân trọng phân tách vì sao Đại Hội do Đức Thầy thành lập và tổ chức là Đại Hội Quốc Tế chánh thức hàng năm của Vô Vi.

Xin trình bày sau đây những nét đại cương:

Sau hơn 50 năm hoằng pháp, Đại Hội Du Hành Đạo Pháp là Đại Hội do chính Đức Thầy Lương Sĩ Hằng - Vĩ Kiên thành lập và để lại cho chúng ta trước khi Ngài rời thế gian, và cũng là đại hội đầu tiên và duy nhất trong lịch sử Vô Vi được Đức Thầy đích thân tuyên bố làm Trưởng Ban Tổ Chức.

Trong buổi lễ Bé Mạc Đại Hội Du Hành Đạo Pháp năm 2009, Đức Thầy đã nhấn nhủ là "Cứ theo đó mà làm!", "Cứ theo đó mà đi!" Đây là lời căn dặn của vị Thầy kính yêu, của vị Trưởng Ban Tổ chức thực thụ của Đại Hội. Có nghĩa là chúng ta hãy nên luôn tiếp tục siêng năng hành pháp và thực hiện những điều Đức Thầy đã căn dặn và chỉ dạy cho chúng ta trên đường tu học.

Cái tên mà Đức Thầy đã đặt ra cho đại hội và để dùng mãi cho các thế hệ về sau này

thật hết sức vô cùng quan trọng. "DU HÀNH ĐẠO PHÁP" cần được hiểu là

"PHÁP TU để XUẤT HỒN đi Du Hành". Ý nghĩa của hai chữ Du Hành ở đây là XUẤT HỒN đi ra về cõi Trời. Pháp Lý Vô Vi vẫn thường được Đức Tổ Sư Đổ Thuần Hậu, hay Đức Ông Tư gọi là Pháp Xuất Hồn. Đại Hội Du Hành Đạo Pháp là một cái tên vô cùng thâm thúy. "Du Hành" ở đây, như các bạn đã biết, Pháp Lý Vô Vi là một Pháp tu xuất hồn để người tu có thể trở về với nguồn cội của mình. **Cho nên Du hành Đạo Pháp là cái tên mà Thầy muốn nhắc nhở chúng ta nên cố gắng tu để có thể đi trở về với cõi Trời.** "Du hành" về cõi tâm linh, trong lúc chúng ta vẫn còn đang sống nơi thế gian này, để có thể biết được ngoài thế giới tạm bợ này, còn có cõi tâm linh hằng hữu.

Đức Thầy đã đặt cái tên này cho đại hội đầu tiên mà Đức Thầy làm Trưởng Ban Tổ Chức và trước khi Ngài qua đời. Thoạt đầu tôi thật sự không hiểu tại sao chỉ làm một cái đại hội mà cần phải nhọc lòng Đức Thầy đích thân làm Trưởng Ban Tổ Chức, không lẽ trong bạn đạo không ai biết làm việc cho chu đáo hay sao? Mãi cho đến khi gần đây, sau khi được xem qua đoạn phim Đức Thầy nói "Khi chính tôi viết thư thì là tôi là người làm việc cho các bạn, chứ không phải là các bạn làm việc cho tôi..", thì tôi hiểu được ra là Đức Thầy muốn cho chúng ta biết đây chính là Đại Hội mà Đức Thầy tổ chức và để lại cho Bạn Đạo Vô Vi từ nay về sau, để Đức Thầy phục vụ tâm linh cho Bạn Đạo như Đức Thầy đã nói. **Khi nói đến những chữ DU HÀNH ĐẠO PHÁP là Đức Thầy muốn luôn nhắc nhở chúng ta rằng Pháp Lý Vô Vi là Pháp tu giúp chúng ta có thể Du Hành, nghĩa**

là xuất hồn về cõi Trời, tức là quê hương của phần hồn chúng ta. Tu xuất hồn là giai đoạn đầu để bước vào diện giới để học đạo, và đây là một điều căn bản quan trọng để người tu có thể biết kết quả tu hành thanh nhẹ của mình đã đạt là tu có đúng hay không.

Về phần những đại hội do nhóm hội trưởng tổ chức với các tên Phân minh đời đạo (2010), Trí tâm tự thức (2011), Chung vui hạnh ngộ (2012), Bàn bạc khai thông (2013), đều là do anh Phan Cao Thăng đã tự ý đặt tên sau khi anh tìm kiếm từ tên của những bài thơ đăng mỗi tuần trong Mục Bé Tám (kể từ số #0059 đề ngày 11/8/96. Bấm vào đây: <http://mucbetam.org>, bấm năm 1996, bấm số #0058 sẽ thấy sau tên Khai Triển là số #0059 tên Phân minh đời đạo, rồi kể đến là Trí tâm tự thức, Chung vui hạnh ngộ, v...v..), chứ không phải là do Đức Thầy đặt tên cho hoặc đứng ra tổ chức. Qua việc làm này, anh PCT đã gây ngộ nhận cho Bạn Đạo tại đại hội Khai Triển vào năm 2009 (sau khi Đức Thầy đã qua đời) và bạn đạo khắp nơi lầm tưởng rằng anh và bảy hội trưởng trong nhóm đã được Đức Thầy giao phó cho làm đại hội, nhưng tiếc thay điều này không đúng với sự thật. Đức Thầy chưa hề bao giờ nói giao phó cho nhóm hội trưởng của chỉ riêng tám địa phương tổ chức đại hội Vô Vi.

Chắc các bạn cũng đã nhận thấy, tên tựa của những bài thơ mà Đức Thầy làm hàng tuần và cho phép đăng trên tuần báo PTDN kèm theo 7 câu Hỏi & Đáp mà Đức Thầy đã viết mỗi ngày cho Mục Bé Tám là chủ đề cho những bài học mà Đức Thầy dụng ý cho chúng ta học hỏi mỗi tuần, sau 7 ngày sinh sống và tu tập. Tôi hiểu rõ điều này vì trong những tháng ngày may mắn được ở cạnh bên Đức Thầy, tôi chính là người đã xin với Đức Thầy "Mỗi ngày xin Thầy viết cho bạn đạo chúng con một câu". Từ đó có Mục Bé Tám ra đời.

Nếu xét theo đường lối tự đặt tên đại hội của anh PCT thì phải chăng anh muốn mỗi năm chỉ

được học một bài mà Đức Thầy đã dụng ý cho bạn đạo học chỉ trong một tuần? Trong khi đó, Đức Thầy đã thành lập và đặt tên cho Đại Hội là **DU HÀNH ĐẠO PHÁP** với lời dặn dò **cứ tiếp tục như vậy, vì DU HÀNH ĐẠO PHÁP là một chủ đề hết sức sâu sắc, luôn mãi hợp thời, luôn mãi nhắc nhở chúng ta và các thế hệ sau này luôn nhớ rằng đây là Pháp Tu Xuất Hồn, pháp tu đạt giải thoát.** Xuất Hồn về lại cõi Trời là nơi nguồn cội của chúng ta. Đó là điều Đức Thầy muốn chúng ta luôn mãi ghi nhớ, qua câu nguyện hàng đêm: "Con xuất hồn về đánh lễ Phật", và mỗi khi nhắc đến Đại Hội hàng năm.

Theo Di Ngôn thân hình ngày 14 tháng 6 năm 2009, Đức Thầy xác nhận mỗi năm Vô Vi chỉ làm MỘT đại hội mà thôi. Đại Hội DU HÀNH ĐẠO PHÁP là đại hội do chính Đức Thầy đích thân tổ chức, đặt tên, và căn dặn "Cứ theo đó mà làm". Vậy, để theo đúng với lời dạy của Đức Thầy là Vô Vi chỉ mỗi năm có một Đại Hội mà thôi, chúng ta sẽ luôn duy trì Đại Hội mà Đức Thầy đã chính thức ân ban trước khi Ngài ra đi.

Cũng trong Di Ngôn, Đức Thầy nói rằng Ban Tổ Chức Đại Hội sẽ do Bạn Đạo bầu ra. Sở dĩ Đức Thầy đã dạy như vậy là vì đó là sự thực hiện của tinh thần dân chủ thực sự. Vì trên thực tế, các hội trưởng trong nhóm đang đứng ra làm Ban tổ chức đại hội trước khi có cuộc bầu cử của toàn thể bạn đạo hiện nay không thể nào có thể tự nhận rằng mình là đại diện cho tất cả bạn đạo Vô Vi thế giới, vì các anh chị này chỉ là hội trưởng của vài địa phương. Còn rất nhiều hội trưởng, chủ thiền đường và các trung tâm Vô Vi trên thế giới (Hoa Kỳ, Úc, Đức, Pháp, Bỉ, Đức, Gia Nã Đại, Việt Nam, Nhật, v...v...) hiện không có tên trong nhóm vì họ không có tham gia với nhóm hiện nay.

Sau đây là số bạn đạo thường xuyên đến sinh hoạt hàng tuần và tham gia cuộc bầu cử hội trưởng địa phương tại các thiền đường để bầu ra các hội trưởng trong nhóm có tên như sau :

T/Đ Phan C. Thăng (Montréal, Canada) : +/- 10 bạn đạo

T/Đ Huỳnh M. Bảo (Paris, France): +/- 20 bạn đạo

T/Đ TônThu(Hội trưởng thay thế Huệ Mai từ 2010, SanJose, Ca): +/- 20 bạn đạo

T/Đ Trịnh C. Tú (Honolulu, Hawaii): +/- 3 bạn đạo

T/Đ Nguyễn T. Vượng (Seattle, WA): +/- 5 bạn đạo

T/Đ Đỗ T. Hiếu (Houston, TX): +/- 10 bạn đạo

T/Đ Lâm V. Mừng (Dallas, TX): +/- 2 bạn đạo

T/S Vô Vi Nam Cali / Trần L. Quyên (Santa Ana, CA): +/- 100 bạn đạo

Nhìn vào thông kê này chúng ta có thể thấy các hội trưởng các địa phương bên trên không là đại diện cho hàng ngàn bạn đạo khắp nơi trên thế giới.

Vì trong tinh thần tự do dân chủ, bất cứ ai cũng có quyền tổ chức đại hội, cho nên Đức Thầy đã không ngăn cấm ai cả. Vì vậy mới đã có những đại hội mang tên từ Khai Triên, v..v.. cho đến Bàn Bạc Khai Thông. Nhưng Đại Hội Vô Vi Quốc Tế DU HÀNH ĐẠO PHÁP là do chính Đức Thầy thành lập, đặt tên, và để lại cho Vô Vi trước khi Ngài qua đời, cho nên toàn thể Bạn Đạo tu Vô Vi chúng ta cần nên hợp tác với Đức Thầy với sự thành tâm (lời Đức Thầy kêu gọi, xin xem phim bên dưới), để duy trì TÊN của đại hội cho những thế hệ mai sau. Với sự SÁNG SUỐT của một Bạc Đại Giác Ngộ như Đức Thầy, Ngài không làm một điều gì vô nghĩa lý cả.

Đại Hội Du Hành Đạo Pháp sẽ là Đại Hội Vô Vi Quốc Tế duy nhất hàng năm, không thuộc riêng phe nhóm hay bè phái nào. Tất cả bạn đạo, kể cả nhóm hội trưởng hiện tại (vì họ cũng là bạn đạo như mọi người), đều có thể ra ứng cử nếu muốn tham gia vào làm việc trong Ban Tổ Chức. Ban Tổ Chức sẽ được bầu ra làm việc theo nhiệm kỳ, có đến có đi. Tre già thì

măng mọc, các thế hệ sau sẽ tiếp nối việc làm của các thế hệ trước, nhưng tên Đại Hội do Đức Thầy thành lập sẽ mãi luôn được duy trì cho hậu thế mai sau.

Kết Luận:

Vì quý trọng và tôn kính lời Đức Thầy dạy, và tin tưởng vào sự diu tiến Sáng Suốt, thương yêu tận độ của Đức Thầy đối với chúng ta, cộng đồng Vô Vi từ nay trở đi mỗi năm chỉ có một Đại Hội mà thôi, và cần phải giữ tên Đại Hội là DU HÀNH ĐẠO PHÁP như Đức Thầy đã để lại, vì ý nghĩa vô cùng quan trọng của tên Du Hành Đạo Pháp. Chúng ta không nên và không cần thiết làm nhiều đại hội Vô Vi riêng rẽ, vì làm như vậy chẳng khác nào tranh dành, gây chia rẽ và công khai xem thường Đại Hội mà Đức Thầy đã lập ra để làm việc cho bạn đạo. Mặc dù không còn ở thế gian qua thân xác hữu vi nữa, nhưng Đức Thầy vẫn luôn tiếp tục quang chiếu và tận độ, diu tiến chúng ta. **Chúng ta nên tiếp sức và cộng tác với Đức Thầy, đoàn kết với nhau để chỉ làm MỘT ĐẠI HỘI mỗi năm mà thôi, để thành tâm hợp tác với sự làm việc của Đức Thầy cho chúng ta về mặt tâm linh. Đức Thầy đã nói rõ trong phim có thu hình để lại, rằng trong nhiệm vụ làm Trưởng Ban Tổ Chức Đại Hội, Đức Thầy là người làm việc phục vụ cho chúng ta tại đại hội, chứ không phải chúng ta làm việc cho Đức Thầy.**

Nếu chúng ta tin rằng Đức Thầy SÁNG SUỐT hơn các hội trưởng địa phương thì chúng ta không nên tiếp tục cố tình cãi lời, tiếp tục làm ngược lại những lời khuyên như sáng suốt của Thầy, mà vô tình làm điều thất kính, phản nghịch đối với sự diu tiến minh triết của vị Thầy kính yêu. Tôi tin rằng những người tu Vô Vi đàng hoàng, chân chánh, không ai lại muốn khinh thường sự sáng suốt của vị Thầy kính yêu đã từng và vẫn mãi tiếp tục diu tiến, tận độ tâm linh chúng ta.

Chúng ta trước đây chưa được biết rõ ngọn ngành sự việc, nay đã được xem và nghe rõ những lời dặn dò thương yêu của Đức Thầy thì chúng ta nên cùng nhau hợp tác để tiếp tục xây dựng tốt đẹp cho Vô Vi và các Đại Hội mà Đức Thầy đã thành lập trước khi Ngài ra đi. Đức Thầy đã, đang, và sẽ mãi tiếp tục là Trưởng Ban Tổ Chức của Đại Hội mang tên Du Hành Đạo Pháp trong lòng bạn đạo Vô Vi.

Trong nhân gian người ta thường nói "Ăn trái nhớ kẻ trồng cây", "Uống nước nhớ Nguồn". Những câu nói này tuy đơn sơ mộc mạc nhưng hàm chứa ý nghĩa căn bản của lòng biết ơn của đạo làm người. Đức Thầy đã có công ơn khổ nhọc trồng trái minh triết cho chúng ta ăn, gieo rắc pháp Thủy rưới tưới trong tâm hồn chúng ta trong những giây phút tham thiền thanh nhẹ. Trong bài giảng "Đồng Thức Tương Giao 1", phút 23', Thầy có nói rõ "Người tu mà bất hiếu thì làm sao đạt được đạo!".

Công ơn của Thầy đối với chúng ta có thể sánh như bậc Cha Mẹ sinh thành, hay có thể còn hơn nữa, vì nhờ có sự hy sinh tận tụy cứu độ của Thầy mà chúng ta mới biết được con đường giải thoát cho tâm linh, có được chánh pháp để tu hành. Bằng không chúng ta sẽ còn phải trầm luân thêm trong bao nhiêu đời kiếp khổ nạn nữa mà vẫn chưa ngộ đạo?

Với những điều đã trình bày bên trên, tôi có thể chắc chắn rằng Đại Hội do Đức Thầy thành lập và đích thân làm Trưởng Ban Tổ Chức, và đã được Đức Thầy đặt tên là Du Hành Đạo Pháp, lại thêm căn dặn trước khi Thầy ra đi là "Cứ theo đó mà làm", "cứ theo đó mà đi", là Đại Hội Vô Vi Quốc Tế chánh thức của Pháp Lý Vô Vi hàng năm.

Nếu chúng ta tin rằng Đức Thầy SÁNG SUỐT, đã nhìn thấu rõ được cá tánh, tâm linh và đức hạnh của từng người cho nên Thầy đã phải đích thân thành lập Đại Hội Du Hành Đạo Pháp và

để lại cho chúng ta trước khi Ngài qua đời, chứ không hề giao phó cho các hội trưởng, thì tất cả Anh Chị Em Bạn Đạo chúng ta nên nhận thức ra điều này và nên hợp tác với Đức Thầy như Đức Thầy đã nhấn nhủ. Chúng ta nên cùng nhau tham dự Một Đại Hội do chính Đức Thầy đã thành lập và ban cho chúng ta, và không nên tham gia vào sự chia rẽ của các đại hội khác nhau.

Đức Thầy đã nói với chúng ta qua bức thư do chính Đức Thầy đã viết: "Thành thật cảm ơn sự hợp tác với sự thành tâm của các bạn.". Vậy nếu chúng ta, những đứa con Vô Vi muốn THÀNH TÂM HỢP TÁC với ĐỨC THẦY, thì từ nay mỗi năm sẽ chỉ tổ chức và tham gia một Đại Hội duy nhất mà thôi, với tên là DU HÀNH ĐẠO PHÁP, do chính Đức Thầy đã thành lập và để lại cho chúng ta.

Thành thật cảm ơn các bạn đã quan tâm đến những điều vừa được trình bày.

Mến chào quý thương,

Nguyễn Lan Anh

<http://www.vovimeditation.net>

Xin mời xem những đoạn phim sau đây:
Đức Thầy đứng ra tổ chức Đại Hội Du Hành Đạo Pháp:

http://www.youtube.com/watch?v=V_TcKnORcw8&feature=player_embedded

Đức Thầy ủy nhiệm VoVi, Inc. (VMC) gìn giữ tác quyền và tài liệu Vô Vi:

http://www.youtube.com/watch?v=BMC5-ah4mk&feature=player_embedded

Cuộc Hạnh Ngộ Bất Ngờ



Năm 1979, Đức Thầy rời quê nhà ra nước ngoài vì nhiệm vụ thiêng liêng, chúng tôi bạn đạo Bình Dương như những đứa trẻ bơ vơ, lạc loài, chỉ biết dựa dẫm vào nhau, an ủi và khuyến khích nhau trên hành trình tu sửa.

Vì là những đứa trẻ chấp chững mới tu, còn non đường đạo, chúng tôi hàng ngày mỗi người mỗi việc tới đến mới rảnh gặp nhau “đàm đạo” người nói lý kể kể ẩn chứng trong công phu.

Đến năm 1981, 1982 chúng tôi có được tin tức và địa chỉ của Đức Thầy, được thư từ lai vãng qua lại, được hình ảnh của Đức Thầy, được quà từ các bạn đạo như anh LVL và anh PCT, nhận được những món quà đầy tình thương chúng tôi vui mừng đến rơi lệ.

Rồi những năm sau đó được đàm thoại với Đức Thầy và có xin phép hỏi “Khi nào chúng on gặp lại Đức Thầy? và ngày trở về Việt Nam của Người?” Đức Thầy trả lời: “Tao không về, Tao ở bên đây và chết luôn, tụi bây ở bên lo tu rồi sau này giúp lại người ta...”

Chúng tôi rất buồn nhưng chỉ biết thương nhớ Đức Thầy trong tâm tưởng, thương nhớ bằng cách cố gắng công phu. Nhớ thương qua hình ảnh và qua những câu chuyện kể về Đức Thầy của những bạn đạo hải ngoại về thăm quê hương.

Đầu năm 2004, thật bất ngờ chúng tôi được nguồn tin Đức Thầy đang ở Singapore và cho phép bạn đạo sang diện kiến với Người. Chúng tôi như trong mơ, ngày đêm tâm tư cứ rộn ràng, nôn nao. Phút giây hội ngộ đã đến,

chờ đợi Đức Thầy tại sảnh của khách sạn trên đất nước Singapore, chúng tôi mong chờ sự xuất hiện của Người và Người đã đến... Vị Cha già kính yêu của chúng con !

Cha kính yêu ơi! Bao năm thương nhớ, tôi như được phép lạ của Thượng Đế ân ban, như được một giấc chiêm bao giữa ban ngày.

Buổi đầu tiên gặp mặt, Đức Thầy với nụ cười thân thương trìu mến của một người Cha quan tâm những đứa con “*Có vui không?*” chúng tôi đồng thanh “*Dạ vui!*” trong niềm xúc động, người thì rung rung ngấn lệ, người thì nhắm mắt tận hưởng ân điển thanh nhẹ của Đức Thầy quang chiếu. Chúng tôi từng người được tự giới thiệu tên và xin đánh lễ Đức Thầy, chúng tôi được chiêm ngưỡng Người hiện hữu nơi đây bằng xương bằng thịt đây mà, âm thanh vàng ngọc xa cách bao năm...chúng tôi như say sưa trong bài huấn từ của Người, có một câu tôi rất tâm đắc : Thầy nói “*đùng một cái là gặp nhau rồi*” đúng là như vậy cuộc hội ngộ ngày hôm đó trong chúng tôi không ai có thể ngờ được.

Chúng tôi quây quần chụp hình bên Đức Thầy như đàn con lạc loài đã bao năm xa cách, chúng tôi quỳ bên chân người tỏ tấm chân tình thương nhớ và bên cạnh là quà mang từ Việt Nam mỗi người một món, bánh tét, bánh chưng, bưởi.... vị tét quê hương vẫn còn, chúng con xin kính dâng lên Đấng Cha già yêu kính và tôi đã thắm gọi “Cha kính yêu ơi!”

Hôm sau, đoàn chúng tôi được Đức Thầy đãi ăn ở một nhà hàng chay (không nhớ tên). Được ân điển của Đức Thầy chúng tôi người nào cũng rạng ngời vui vẻ. Xong tiệc Đức Thầy chia tay, mọi người trở lại Hotel, riêng chúng tôi bốn người Lộc, Lan và Hùng, Tấm như bị cuốn hút theo bước chân của Đức Thầy, tiếp đó lại thấy hai cha con anh Bá cũng chạy theo, chúng tôi tiễn Thầy về đến tận Hotel. Đến lúc quay lại thì chao ôi không còn nhớ đường trở về lại Nhà Hàng, may quá có bé Quyên con anh Bá (làm tiếp viên hàng không) nên biết đường, đã đưa chúng tôi quay trở lại, nếu không nhờ cô bé chúng tôi đã thành kẻ lạc đường nơi đất khách, thật là một phen hú vía. Vậy mới thấy Đức Thầy đã âm thầm lo cho con Ngài từ vô vi đến hữu vi. Chuyện kể về Đức Thầy thì rất nhiều nhưng tôi xin dừng bút ở đây. Chúc các bạn thân tâm an lạc.

Bình Dương, ngày 02 tháng 04 năm 2013

Ngô Nguyệt Thanh

Tự thuật.



Xuống Tóc Và Thiền Viện



Năm 1986, Đức Thầy khánh thành 3 thiền viện dọc bờ biển phía Tây Hoa Kỳ: Hai Không (Bắc Cali.), Vĩ Kiên (Nam Cali.), Nhẫn Hòa (Washington). Đó là vị trí của đường nứt San Andrea nổi tiếng thế giới, bắt đầu từ t/v Nhẫn Hòa xuôi xuống phía Nam, ngang qua t/v Hai Không, đến t/v Vĩ Kiên thì chấm dứt. Các bạn đạo thích bàn thiên cơ thì cho đây là chương trình chống động đất để ngừa trận thế chiến năm 2.000 dựa theo sách Trạng Trình (*Chờ cho động đất chuyên trời*) và tiên đoán của một ông đạo ở San Diego là trong các năm 1980's / 1990's, California sẽ bị động đất lớn làm 1/3 nước Mỹ chìm xuống biển. Các khoa học gia Nam Cali. cũng tiên đoán sẽ có trận động đất lớn này.

Trong ngày đầu khóa học Giải Nghiệp Tâm, khai mạc thiền viện Vĩ Kiên, Đức Thầy có đoạn an ủi: “Nếu có tai nạn xảy ra, ba hồn hội tụ thì có thể cứu cả thể xác”. Sau này Đức Thầy cũng nói là cuối tuần sẽ có diễn của Đức Thầy, bạn đạo Nam Cali. nên lái xe lên đây.

Khóa học này có một kỷ lục về số bạn đạo xin Đức Thầy xuống tóc. Lần xuống tóc nhiều nhất trước đó là đại hội kỳ 2 ở Montreal năm 1983 chỉ có độ 4, 5 bạn đạo ngồi ghé cho Đức Thầy vừa cắt tóc vừa dạy đạo. Khi Đức Thầy xuống tóc cho anh Hà Quang, tôi nghe Đức Thầy dạy:

- Xuống tóc rồi không được làm bận.

Anh Quang hỏi lại “làm bận là sao”, Đức Thầy nói:

- Làm bậy là như hút xì ke.

Đến sau này, vì có quá nhiều người xin xuống tóc, có khi bạn đạo (Oregon) trùm túi nylon, quỳ đưa đầu ra cho Đức Thầy gọt. Mấy bạn đạo thích quan sát thì nói giống như tội hờn ở Địa Ngục. Có bạn (Nam Cali.) tâm không dứt khoát, Đức Thầy cạo một bên rồi bảo về nhà suy nghĩ lại! Anh năn nỉ Đức Thầy cạo thêm bên còn lại.

Trong hình dưới đây, 10 bạn đạo mới xuống tóc trong khóa Giải Nghiệp Tâm được chụp hình chung với Đức Thầy ở hành lang phía sau thiền viện Vĩ Kiên. Đằng sau hình là rừng thông xanh biếc.

Các bạn đạo đứng sau lưng Đức Thầy từ trái sang: chị Ngọc (Nam Cali., trước kia là tu sinh t/v Vĩ Kiên), chị Hồ Mỹ (Florida), anh Thuận (Montreal, sau này không thấy sinh hoạt), chị Kiều Hòa (trước ở Bắc Cali., đã mất), anh Nguyễn hữu Lâm (Oregon), chị Ngọc (Florida), anh Nguyễn ngọc Nhã (Atlantic City).

Ba bạn đạo ngồi trước mặt Đức Thầy: bác Trí (Houston, đã mất), anh Nguyễn trung Du (Florida), anh Lý Vĩnh (Bắc Cali.).

Một chuyện vui trong khóa học này. Tôi đi phát áo (chỉ in 100 cái do 3 bạn đạo đóng góp: vẽ logo, lựa kiểu và mua, móc tiền túi), có một anh (Alberta, Canada) phản đối hành động giành thầy giành đạo này, không chịu

nhận. Đến ngày mãn khóa, khóa sinh mặc áo này chụp hình chung, tôi mang áo cho anh này, hỏi “nhận không”, anh nhận. Sau này, trong đại hội Du Hành Đạo Pháp 2009 đi thuyền trên biển Mexico, tôi gặp bà xã của anh bèn mét chị về chuyện này!

Khương bửu Võ

Los Angeles, ngày 10/4/2013

Câu Chuyện Người Áo Trắng

Áo trắng tình thương đẹp lạ thường

Dựng xây xây dựng lý như gương

Thương yêu vô tận người đau khổ

Chơn lý lót đường dựa dựa nương.

Lương Sĩ Hằng - Vĩ Kiên



Thực Hiện Di Huấn 2009 Của Đức Thầy!

Đêm đêm giờ Tí thông khai,
Chấp tay cầu nguyện cùng ai đồng hành.
Soi Hồn thanh lọc tâm thanh,
Pháp Luân hoà cảm tâm thành dựng xây.
Định Thần an lạc đó đây,
Cùng nhau thực hiện Lời Thầy Truyền Ban.
Di Huấn lưu lại rõ ràng,
Huấn Từ khai mạc đạo tràng Vô Vi.
Đức Đạo thông suốt từng ly,
Thầy thương diu dắt nắm tay từng người.
Vô Vi hiệp nhất nơi nơi
Vô Vi rộng mở người người tham gia.
Thương Thầy quý Bạn gần xa,
Ước mơ hoà hợp cả nhà Vô Vi.
Mỗi năm Đại Hội một kỳ,
Anh em bầu chọn phục vì chúng sanh.
Pháp Lý thực chất an lành,
Gieo gương hậu thế thực hành đơn sơ.
Tâm thành thành đạt ước mơ,
Đời người vui khổ bơ vơ tại trần.
Thực hành thanh nhẹ lâng lâng,
Ai ai thành đạt mười phân vẹn mười.
Vô Vi pháp lý tuyệt vời,
Thực Hành tự chứng hiểu người hiểu ta.
Quán thông nguyên lý thiết tha.
Thương Thầy quý bạn độ ta độ đời.
Sống trong thế giới loài người,
Thất tình lục dục hại đời khổ đau.
Vô Vi Phật Pháp thâm sâu,

Vượt qua từng trạm khổ đau cuộc đời.
Ba chìm chín nổi tả tơi,
Thân lành ... Tâm thức... yêu đời tạ ơn.
Ơn Thầy Ơn Bạn thật chơn,
Đời con hạnh phúc nhờ ơn Phật Thầy.
Kiếp xưa cho đến kiếp này,
Chấp tay cảm tạ từng ngày thế gian.
Thực hiện Di Huấn nghiêm trang,
Rành Rành Từng Chữ ý vàng Vĩ Kiên.
Cho dù trải mấy vạn niên,
Quyết tâm mời gọi bạn hiền thực thi!

Văn Minh Di Lạc

Phú Yên Việt Nam, Tháng 7 2013



Vô Danh Phật Tám

Vào thập niên 80, khi ông Tám được bề trên chuyển khỏi đất nước Việt Nam để tiếp tục làm nhiệm vụ cao cả. Bạn đạo chúng tôi ở nơi quê nhà sống cảnh đời khó khăn, nhận sự thử thách mà tiếp tục con đường tu học.

Lúc này, người tu Vô Vi cũng nhận được luồng thanh điển ân ban. Riêng gia đình tôi vẫn quyết tâm thực hành theo PLVVKHHBPP thường xuyên và đúng pháp. Quê tôi – Tây Ninh nắng nung người, cũng có rất nhiều mối đạo phổ độ quần sanh. Trong khi đó PLVVKHHBPP của ông Tư, ông Tám còn non trẻ, âm thầm ít người biết đến. Gia đình tôi có thực hành thì có chuyển ... Hôm nay tôi xin được đóng góp cùng quý bạn đạo khắp Năm Châu đã thực hành theo PLVVKHHBPP thấu hiểu về điển.

Vào một buổi sáng, gia đình tôi được học thêm đề tài về điển Phật và điển Ngọc Đế mà người đời thường gọi là điển Cha. Anh L là bạn đạo từ Sài Gòn lên Tây Ninh dẫn theo một bạn đạo nữa là anh C vào nhà tôi đi thẳng lên gác nhỏ, tay cầm tờ giấy có mấy câu thơ đối nhau. Hai anh bạn đem ra bàn luận một cách lý thú. Ba tôi đang làm nghề dưới nhà, má tôi đang làm bếp, còn tôi nằm trên võng mắt nhắm trí ý tập trung trên đỉnh đầu nghe lóm câu chuyện. Anh L bắt đầu đọc mấy câu thơ của Cha Kim gửi cho ông Tám:

“Này Phật ơi!
Tiến vào cõi khổ
Đạp đổ nát bàn
Giết thẳng Phật Tám
Rõ mặt Ngọc Hoàng
Nhớ thương vô tận
Phật ơi Phật ơi...”

Anh L lại tiếp tục đọc thơ ông Tám đối lại:

“Kính dâng Ngọc Đế
Sống trong cảnh khổ
Tánh trần nát tan
Vô Danh Phật Tám
Tâm vẫn sống an
Vô cùng tiến hóa
Chà ơi Chà ơi”

Hai anh bạn đạo đem đề tài ra bàn luận đó là xuất chiêu bằng điển quang. Đức Kim Thân cha phong ông Tám là Phật Tám, còn kêu là thẳng Phật. Hai anh mừng rỡ vì nghĩ thầy mình là Phật rồi mình cũng sẽ là Phật, cùng phá lên cười. Thầy mình được phong chức, có chức mà không nhận lại đối đáp văn điển một cách siêu diệu, thấu tình đạt lý, hòa tan cùng các giới. kế tiếp, anh bạn này lại tự ra câu đối:

“Ngọc Hoàng gặp Phật Ngọc Hoàng hăng”

Anh bạn kia liền đối:

“Phật gặp Ngọc Hoàng Phật vọt thẳng”

Cả nhà cùng phá lên cười vui vẻ. Lúc đó mỗi người tùy trình độ tự hiểu lấy. Trên căn gác trưa nóng bức vậy mà bản thân tôi lại cảm

nhận được thanh khí diễm mát mẽ tỏa khắp căn nhà tôi. Trên đỉnh đầu tôi thì lạnh buốt như đế cục nước đá nhỏ tròn bằng đầu ngón tay điểm ngay trung tim bộ đầu. Tôi chỉ biết ôm ấn chứng này suốt mấy giờ liền. Chỉ mình tôi với trạng thái siêu diệu đó. Tôi chưa bao giờ kể cho ai nghe câu chuyện này kể cả bốn người của ngày ấy giờ đã qua đời.

Lúc đó, má tôi nhìn lên gác và kêu : “ mấy thằng Phật đầu xuống ăn cơm”. Cả nhà cùng cười vui vẻ. Đó là dấu ấn kỉ niệm không quên. Lúc này tôi đã thực hành pháp được 3 năm. Tôi thường xuyên trao đổi học đạo để đêm đêm tu thiền được thanh nhẹ, ngộ được về diễm giới, niệm Phật thường xuyên, hành pháp đúng đắn sẽ nhận được luồng diễm Di Đà ban chiếu.

Tôi luôn nghĩ lúc đó có mấy người mà thanh diễm trùm phủ cả mảnh đất nhà tôi và nếu như trên quả địa cầu này đồng thực hành thiền thì sẽ được chuyển hóa triền miên siêu tỏa cho khắp cả thế giới này. Chân thành đóng góp cho Đặc San Vô Vi bằng sự thật chính bản thân đã dày công thực hành PLVV. Một danh từ mà thế gian kẻ gọi “Trời” người gọi “Phật” chớ thật ra là một khối diễm quang. Đó là Vô Vi – Vô danh là ... Phật (Thanh nhẹ).

Kính Bái

Nam Mô A Di Đà Phật Vạn Vật Thái Bình
Tây Ninh Ngày 8 Tháng 6 Năm 2013

Nguyễn Thanh Vân



Nhìn Con

*Nhìn con Thấy cảm xót thương,
Tâm con chưa dứt con đường chấp mê.
Thế gian động loạn ê chề,
Tâm con chưa thức lại mê cõi trần.
Con ơi! Thay đổi bao lần,
Con đà hứa hẹn con cần phải tu.
Con ôm lý thuyết khờ ngu,
Tâm con bội phản, khó tu, khó hòa.
Cần Khôn vũ trụ chung nhà,
Con không tự mở, khó qua đạo đời.
Tham sân phải tự xa rời,
Bày mưu lập kế, tạo lời nôm na.
Tâm thân con chẳng có hòa,
Hàng ngày tranh chấp, tiết ra cực hình.
Con ơi! Cuộc sống hành trình,
Con không cởi mở, con trình với ai?
Tự con khép kín thanh đài,
Làm sao thoát mái đường dài mệnh mông?
Ngũ hành sanh khắc xiết gông,
Thân con tiêu tụy, khó mong được về.
Khổ hình loạn động cảnh mê,
Đi ra gặp trước, đi về gặp đau.
Không nhìn phía trước xem sau,
Đi ra đụng phải về mau khó hòa.
Pháp tu có sẵn trong nhà,
Không hành sao đạt tự hòa chơn tâm.
Lý Trời siêu diệu thâm thâm,
Trong con có sẵn trực tâm học hành.
Chơn kinh vô tự đã thành,
Thần kinh khối óc hướng thanh đạt hòa.
Từ đời qua đạo chuyển ra,
Âm thinh cởi mở, chan hòa tình thương.
Quy hồn khai lối mở đường,
Thức tâm học đạo, gieo gương thế trần.
Nguyện tu đóng góp một phần...
Lương Sĩ Hằng
Montreal, 26-07-1988*

Bài Học Chữ Lễ



Khoảng đầu tháng 5, năm 2006, Thiền Viện Nhẫn Hòa đã làm lễ kỷ niệm 20 năm ngày thành lập Thiền Viện dưới sự chủ tọa của Đức Thầy và với sự tham dự của nhiều bạn đạo đến từ các tiểu bang ở Hoa Kỳ và Gia Nã Đại. Đây là lần cuối cùng Đức Thầy đến Thiền Viện Nhẫn Hòa. Nhìn tấm hình thân thương của Đức Thầy mới ngày nào mà tôi cứ tưởng chừng như là Thầy vẫn còn hiện diện đâu đó ở trên thế gian này. Tấm hình này đã làm tôi nhớ lại về một câu chuyện 10 năm trước đó.

Năm 1996, nhân dịp lễ kỷ niệm 10 thành lập Thiền Viện Nhẫn Hòa, Đức Thầy đã chấp

thuận lời mời của Ban Chấp Hành Hội Ái Hữu Vô Vi Washington đến chủ tọa buổi lễ. Thông thường, trong các chuyến đi hoằng pháp ở miền Tây Hoa Kỳ, Gia Nã Đại, Đức Thầy thường đến thành phố Vancouver B.C. của Gia Nã Đại trước và sau đó, Đức Thầy cùng phái đoàn xuôi Nam đến các thiền viện như TV Nhẫn Hòa ở Olympia, tiểu bang Washington, TV Hai Không ở Oroville, phía Bắc tiểu bang California và cuối cùng là TV Vĩ Kiên ở Arrow Head, phía Nam California.

Khi Đức Thầy đến Vancouver B.C., tôi được Ban Chấp Hành cử đi đón Đức Thầy xuống Thiền Viện Nhẫn Hòa. Từ Olympia lên Van-

couver B.C., phía Bắc, khoảng 200 miles (320 km) và lái xe khoảng 3 tiếng rưỡi đồng hồ. Tôi đến Vancouver B.C. hôm thứ bảy và ở lại tại thiền đường Vancouver của anh Vương Thanh Sơn. Lúc đó, thì Đức Thầy đang ở tại chung cư vừa mới mua của một bạn đạo người gốc Ấn Độ dành riêng cho Thầy. Sáng hôm sau, chủ nhật, Đức Thầy đến thiền đường Vancouver được các bác lớn tuổi và các bạn đạo trong thiền đường ân cần tiếp đón và sau đó mọi người ngồi xuống chung quanh Đức Thầy để được lắng nghe tiếng nói thân thương và những lời giảng dạy siêu diệu của Người. Đức Thầy cũng dành thì giờ cho mọi người vấn đạo với Đức Thầy.

Tôi ngồi lắng nghe say mê, và cuối cùng khi gần xong buổi họp mặt, Đức Thầy quay qua bác Thiên Tứ, mẹ anh Sơn, hỏi là Đức Thầy sẽ xuống TV Nhẫn Hòa bằng cách nào. Bác Tứ lúc đó quay sang hỏi tôi là sao con không trình cho Thầy. Lúc đó, tôi mới giật mình, hoảng sợ, tự trách mình quá vô ý nên liền vội vàng quý xuống và thưa với Đức Thầy là Ban Chấp Hành đã cử con lên đây để đón Thầy xuống TV Nhẫn Hòa. Đức Thầy nghe xong với gương mặt hiền từ Người chỉ nói là phái đoàn của Đức Thầy cũng có vài người cộng thêm hành lý thì làm sao đủ chỗ, do đó bạn đạo đã mượn một chiếc xe Cadillac, tám máy lớn để Đức Thầy đi đường trường cho êm. Mặc dù tôi đã trình xong với Đức Thầy và Người cũng không hỏi gì

thêm nhưng lòng tôi rất là áy náy và tự trách mình quá thất lễ đối với Đức Thầy khi đến Vancouver B.C. mà không trình lên Đức Thầy sớm hơn về việc của mình.

Chương trình dự định là Đức Thầy sẽ rời Vancouver ngày thứ ba, cho nên ngày thứ hai đầu tuần, bạn đạo địa phương bận đi làm, chỉ có mình tôi là rảnh rỗi nên xin được tới chỗ chung cư Đức Thầy ở để gặp Thầy. Tôi đến sau buổi ăn trưa và lúc đó thì Đức Thầy đã đi nghỉ trưa cho nên tôi ngồi chờ đợi và nói chuyện với chị Tuyết, vợ anh Trọn, ở thành phố Bellingham, Washington. Chị được ở đó để lo việc ăn uống cho Đức Thầy ở Vancouver B.C. Sau khi thức dậy, Đức Thầy đi xuống tắm ở hồ bơi của chung cư. Chị Tuyết nói tôi đi xuống tắm chung với Đức Thầy luôn. Nghe vậy tôi rất mừng và đi xuống hồ bơi với Đức Thầy.

Khi xuống hồ bơi, tôi thấy Đức Thầy vừa đứng tắm, hai tay quạt nước tới phía trước. Đây là cách Đức Thầy thường hay làm mỗi khi đi tắm ở hồ bơi. Khi Đức Thầy nói làm trong khoảng một thời gian nhất định nào đó thì Người sẽ làm đúng như vậy, không sớm, không muộn và không bao giờ thay đổi. Đức Thầy nói là cách này sẽ giúp cho tim được khỏe hơn.

Thông thường, mỗi khi gặp Đức Thầy tôi chỉ thích được nhìn Thầy, thích nghe lời Thầy nói, giảng, hoặc trả lời các câu vấn đạo của bạn đạo,

chứ ít khi nào đặt câu hỏi. Có lẽ vì tôi không biết cách nói chuyện hay gọi chuyện, nhưng lý do chính có lẽ là vì những gì Đức Thầy đã giảng và giảng quá nhiều mà tôi còn chưa thấu triệt hết một phần nhỏ nào những lời chân lý đó, thì cho dù có hỏi thêm nữa nhưng nếu tôi không chịu cố gắng thực hành thì cũng không có lợi gì thêm cho phần tâm linh của mình mà còn có thể mang tội với Đức Thầy, vì hỏi mà không hành. Nhưng lần này, vì câu chuyện hôm qua cho nên tôi đã tới gần để thưa chuyện cùng Người.

Trong khi tay quạt nước, Đức Thầy cứ nhìn tôi như chờ đợi một việc gì đó. Với ánh mắt nhìn của Đức Thầy, và sẵn với tâm tư áy náy về sự thất lễ của mình ngày hôm qua, cho nên tôi đến gần Đức Thầy và thưa: “Con xin Thầy tha lỗi cho con vì đã không đến trình sớm với Thầy về việc đến đón Thầy xuống TV Nhẫn Hòa”. Tôi chỉ nói được có bấy nhiêu lời đó thôi và mong chờ sự la rầy của Đức Thầy. Tôi mong chờ là vì chỉ có sự la rầy của Đức Thầy mới giúp tôi bỏ được sự áy náy trong lòng mình. Nhưng Đức Thầy không la rầy và với ánh mắt từ bi nhưng không kém phần nghiêm nghị, Người đã ôn tồn chỉ nói ngắn gọn có một câu: “**Trời Phật Cũng Còn Phải Giữ Lễ Nữa Đó Con**”. Tôi xin được tô đậm câu nói của Đức Thầy để nói lên cảm xúc của tôi lúc đó, vì khi nghe xong câu nói của Đức Thầy, toàn thân tôi rúng động, nổi da gà, vừa mừng, vừa sợ.

Mừng, là vì qua câu nói tôi nghĩ Đức Thầy đã tha lỗi cho tôi. Sợ, là vì khi còn nhỏ đi học được

dạy là: “Tiên học Lễ, Hậu học Văn”, tức là lúc nào mình cũng phải giữ lễ với người lớn tuổi hơn mình và chỉ hiểu vậy thôi. Lúc còn tại thế Đức Thầy thường hay kể là trên Thiên Đình chữ Lễ rất là nghiêm, bất cứ các vị Tiên, Phật mà không giữ đúng dù chỉ có thoáng qua ý không thôi cũng có thể bị đọa xuống trần như thường. Nghe kể như vậy và lúc đó được Đức Thầy dạy cho một câu ngắn gọn và siêu diệu thì với một người tâm trần còn ngu muội như tôi nếu vì vô tình và vô minh làm những chuyện thất lễ, bất kính với Đức Thầy thì làm sao mà tôi không lo sợ cho được.

Kính thưa Đức Thầy, qua chương trình “**Mỗi Tấm Hình Là Một Câu Chuyện**” con xin được ghi lại cảm nghĩ của con để nhớ lại bài học chữ Lễ Thầy ban và công ơn Thầy dạy dỗ. Dù câu chuyện đã gần 17 năm qua, lúc nào con cũng nhớ và cố gắng hơn, nhưng con không biết là mình có đạt được một chút nào hay không. Con xin Thầy tha lỗi nếu con chưa học xong bài học Thầy ban, tuy nhiên, trong lòng con lúc nào cũng cố gắng giữ chữ Lễ với Thầy vì với con Thầy là một Minh Sư, cũng là một Nghiêm Phụ và là một Từ Mẫu đã ân cần dạy bảo, dẫn dắt, và thương yêu diu tiến con từng bước một trên con đường trở về Nguồn Cội.

Kính Thương và Nhớ Thầy,

Con,

Nguyễn Hữu Lâm

Portland, Oregon, ngày 22 tháng 4 năm 2013.

Thầy Tám Làm Người Hành Khất

Tại Đại Hội VôVi 1983 Montreal, Canada

Tôi rất may mắn được dự khá nhiều Đại Hội Vô Vi, nhưng Đại Hội kỳ 2 “Vạn Vật Thái Bình” ở Montreal, Canada, năm 1983 đã để lại cho tôi nhiều kỷ niệm nhất.



Vào năm 1980, tôi được gặp Đức Thầy Tám Lương Sĩ Hằng lần đầu tiên và bắt đầu tập thiền Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp từ ngày đó.

Gia đình tôi đạo Công Giáo. Khi khám phá ra tôi theo Thiên, sau đó còn cô em gái bỏ ý định vào dòng tu Công Giáo mà theo Thầy Tám tu Thiên, gia đình tôi, nhất là mẹ tôi và anh trai, giận dữ, rầy rà thường xuyên. Lại thêm tập Thiền được một thời gian, sau một giấc chiêm bao kỳ lạ đi vào tâm thức, tôi đã không ăn được thịt con thú được nữa. Gia đình lại nổi giận. Anh tôi bảo: “Mày không ăn thịt làm buồn cả nhà”. Tôi thật là bất hiểu, nhưng biết làm sao khi tâm thức mỗi người mỗi khác. Thầy rất hiểu rõ hoàn cảnh của chị em tôi nên dạy rằng “gia đình có rầy rà cũng chỉ vì thương chị em con, sợ tội con đi sai đường.”

Gia đình tìm mọi cách ngăn cản. Mỗi lần nghe tin Vô Vi được tổ chức ở đâu, hai chị em tôi rộn rã vui mừng tìm cách đi tham dự để được gặp Thầy. Thế là, vào năm 1983, Đại Hội Vô Vi được tổ chức ở Montreal – Canada, tôi và cô em muốn đi dự Đại Hội quá. Cuối cùng em tôi nhường cho tôi đi vì không dám đi cả hai. Phải có một đứa ở nhà chịu trận, và cũng để gia đình yên tâm phần nào. Vì không dám trực tiếp xin ba má, tôi lén đi và viết thư để lại; đại ý xin ba má cho đi Đại Hội vài hôm...



Từ khi sang Mỹ, lần đầu tiên tôi đi xa nhà đến tận Canada dự Đại Hội cùng các bạn đạo San Jose, California. Tôi vui quá, quên mất gia đình, nhưng đôi khi cũng nhớ cầu xin ân điển Thầy chiếu ban cho ba má tôi được bình an, không buồn phiền lo lắng những ngày tôi đi xa.

Trong Đại Hội Vô Vi “Vạn Vật Thái Bình” ở Montreal, Canada, năm 1983, tôi đã rơi nước mắt khi

thấy Thầy lấy nón làm người hành khất để tập cho các con của Người biết mở tâm bồ thí. Lần đầu tiên trong đời tôi biết cúng dường với tất cả tấm lòng.

Những ngày Đại Hội qua đi. Tôi được ở lại cùng một số bạn đạo, và các anh chị San Jose dự Hội Đại Hội vô cùng sôi nổi và ấm áp tình Thầy.

Sau này, mẹ tôi cũng đi dự Đại Hội với chị em tôi. Những năm gần đây mẹ tôi hơi yếu, không đi xa được thì các anh thay tôi săn sóc mẹ cho chị em tôi đi dự Đại Hội. Về sau này tôi và cô em được thoải mái Thiền và đi dự Đại Hội Vô Vi không còn bị rầy la gì nữa.

Ngẫm lại câu “Thân người khó được. Phật pháp khó nghe. Thánh tăng khó gặp.”(Nhân thân nan đắc. Phật pháp nan văn. Thánh tăng nan ngộ) thật thấm thía cõi lòng. Chị em tôi thật mừng nghĩ mình có phước gặp được Minh Sư, gặp được Phật Pháp. Bao nhiêu kiếp rồi, lận lội tìm nay mới gặp được Minh Sư, gặp được Phật Pháp! Hạnh phúc thay!

Thầy kính yêu! Thầy vẫn luôn gần bên chị em con, và luôn ban ân điển cho gia đình con, phải không Thầy!

Kính,

Thúy Hoa, San Jose, California

Ngày 27 tháng 4 năm 2013

Học Ngu

Nhớ lại lần đầu tiên được gặp riêng Thầy trong khóa sống chung “*Tịnh Tâm*” ở Montreal vào năm 1987, tôi định hỏi Thầy rất nhiều câu hỏi đã chuẩn bị từ trước trong cuốn sổ tay. Nhưng trước mặt Thầy, sao lật trang nào tôi cũng thấy toàn những câu chẳng có gì đáng hỏi, nên lúng túng nhìn Thầy: “*Con hết câu gì để hỏi rồi*”, thì Thầy vừa nghiêm nghị vừa nhăn nhó cái mặt thật là xấu xí để diễn tả một lời dạy quan trọng: “*Con là người ẹ nhất trần gian. Nhớ kỹ câu này*”. Lúc đó tôi rất “*sốc*” vì sao Thầy lại khinh người đến thế. Tôi đâu có tệ đến nỗi đó, trong gia đình cũng như ngoài xã hội, ... tôi cũng được nhiều bà con, bạn bè, đồng nghiệp ... ái mộ và kính trọng lắm chứ! Cho nên tôi đứng dậy chào Thầy đi ra mà trong lòng thật là bất mãn.

Nhiều năm sau, khi thiền đường Jolicoeur mới khánh thành xong, lúc đó Thầy ở trên lầu với bà Tám, anh Thăng, Vân Anh và các bạn phục vụ theo Thầy, thì ngày nào Thầy cũng xuống phòng thiền ngồi chơi với bạn đạo và dĩ nhiên là tôi cũng thường xuyên có mặt. Vào một buổi tối không có gì đặc biệt, tôi đề nghị các bạn ngồi xích lại gần chung quanh ghé Thầy để nghe cho rõ thì Thầy nhìn tôi vừa nói vừa mỉm cười “*Nhưng mà ai nói xấu tôi thì xa tới đâu tôi cũng nghe rất rõ*”. Sau một phút ngơ ngác không hiểu Thầy muốn nói chuyện gì, thì bỗng dưng tôi chợt nhận ra một điều rất là hiển nhiên, như vừa được Thầy

soi sáng: “*Ô! Con hiểu rồi, sao mà con ngu quá, tới bây giờ con mới hiểu ra. Để con xin lỗi anh Thăng và Vân Anh ...*”. Thầy chậm rãi nói tiếp “*Vậy thì ông Tám đề nghị con ngu thêm một bước nữa*”. Wow, “*ngu*” mà cũng có nhiều bước!!! Lời Thầy dạy thật là khó hiểu ...

Và cứ như thế, tôi được Thầy huấn luyện từ chuyện nọ qua chuyện kia, từ năm này đến năm khác. Hình như cứ mỗi lần gặp là Thầy có đề tài mới thật là sống động, giản dị và tự nhiên để thử tâm thử tánh thử trí tôi. Phải công nhận sao Thầy dễ dàng có vô số chuyện làm tôi cứ bất ngờ, không biết phải phản ứng ra sao, chỉ biết là sau đó một thời gian, đúng là phải cần một thời gian khi ngắn khi dài, tôi mới nhận ra mình quả thật là “*ngu*”!

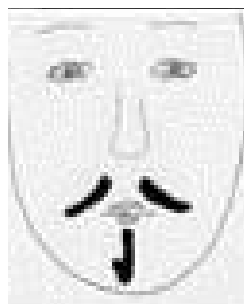
Chẳng hạn như một buổi tối Thầy vừa ăn xong, tôi và vài bạn đang quây quần bên Thầy ở bàn ăn thì Thầy xòe tay ra cho tôi xem: “*Con coi bàn tay của người tu*”. Tôi ngắm nghía và vuốt vuốt lòng bàn tay Thầy một hồi, rồi không biết phải nói gì nên tôi cũng xòe lòng bàn tay của mình ra cho Thầy xem và so sánh: “*Con cũng là người tu mà sao bàn tay của con không hồng hào, đẹp đẽ, mềm mại, ... như bàn tay của ông Tám!*”. Thầy làm thinh không thèm trả lời, chắc vì thấy tôi “*ngu*” quá không hiểu ý Thầy, mà chỉ nông cạn nhìn bàn tay “*hữu hình hữu hoại*” của Thầy với cặp mắt “*thật*” trần trụi của tôi.

Ít lâu sau, Thầy cho tôi thêm cơ hội học lại lần nữa bài học đơn giản này. Hôm đó cũng là một buổi tối Thầy vừa ăn xong: “*Con*

coi bàn tay của người tu”. Ngoài việc lặp lại bốn cũ nhìn ngắm lòng bàn tay của Thầy và thấy nó cũng giống như lần trước, không lẽ tôi cũng lặp lại câu trả lời cũ mà tôi dư biết là không phải câu mà Thầy chờ đợi? Cho nên lần này tôi xem vài lần chỉ tay chánh của Thầy, nói vài câu học lóm về đường sức khỏe, học vấn, tình, tiền, ... của Thầy, rồi vừa xòe 2 lòng bàn tay của mình ra cho Thầy xem vừa khoe với Thầy điều tôi mới biết được: “Ông Tám coi nè, Minh nó nói con có được 2 cái lần này chạy song song với 2 đường sức khỏe là tốt lắm, bao nhiêu lần chi chít như tên bắn vào con đều bị 2 cái lần đó đỡ hết, như thể có 2 ông thần hộ mạng vậy.” Tôi nghĩ nói như vậy cho Thầy an tâm là tôi không có sao, mặc cho bao nhiêu sóng thần, động đất, .. cứ liên miên nhắm vào tôi như muốn tiêu diệt tận gốc rễ. Tôi nghĩ chắc đây là điều Thầy không muốn nói thẳng ra. Nhưng Thầy trả lời như đang bực mình vì tôi vẫn “ngu” chưa hiểu được ý Thầy: “Cái miệng của mày, có 10 ông thần đỡ cũng không nổi”. Lúc đó các bạn ai cũng xúm lại xòe bàn tay của mình ra xin Thầy xem dùm. Nhưng Thầy đứng dậy đi lên lầu nghỉ. Tới nay, tôi cũng không chắc thật ra Thầy muốn nhắn nhủ điều gì. Không hiểu sao Thầy không nói huyt toẹt ra hết có phải sẽ giản dị biết bao! Còn nếu muốn “bí mật” thì Thầy chỉ cần “chuyền” một cái cho mọi người đi chỗ khác chơi hết là xong. Gần đây, có một bạn đạo nghe tôi than thở như vậy thì đoán mò: “Em xem phim Tế Diên Hòa Thượng, thấy có đoạn Tế Phật xòe lòng bàn tay của mình ra cho Thương Tiểu Dũng xem, anh này nhìn kỹ một hồi thấy hiện ra cảnh tương lai ... Chắc là Thầy muốn hé lộ thiên cơ cho chị biết, phải chi chị cũng tập trung nhìn thật kỹ

....”. Tôi chỉ thờ ra: “Too late (quá trễ), bây giờ Thầy đi rồi còn bàn tay đâu mà tập trung nhìn thật kỹ !!!”. Chỉ tiếc sao lúc xưa mình “ngu” thế!

Không phải Thầy chỉ thử mỗi khi gặp, mà còn thử cả những lúc “bất ngờ” như Thầy đã dặn trước: “Bất ngờ mới là sự thật!”. Như đêm hôm đó, vào khuya thứ sáu 21 tháng 7 năm 2006 sau khi thiền xong, tôi còn ngồi nhắm mắt ngủ tiếp, bỗng dưng ánh sáng chói chang quen thuộc của Thầy xuất hiện làm tôi giật mình mở mắt. Như đang chạy xe quá vận tốc mà thấy cảnh sát chớp đèn, tôi lật đật xin lỗi một cách phản xạ không kịp suy nghĩ gì cả: “Dạ con biết lỗi rồi, ông Tám cho con học qua bài mới đi”. Thầy vừa lấy ngón tay trỏ quẹt lên mặt tôi mấy cái râu, vừa nói: “Muốn học bài mới, thì học cái này”. Nói rồi biến mất. Tôi lo lắng vội chạy vào kiếng xem 3 cái lần Thầy vẽ có còn trên mặt tôi không. May quá chẳng thấy gì cả, nhưng hình ảnh mấy cái râu đó thật cứ rõ ràng trong ký ức. Tôi lại bàn vẽ trên tờ giấy cái hình rồi email cho vài bạn quen hàng tuần sinh hoạt Mục Bé Tám trong room Paltalk “Đông Tu Chơn Hành” (Vô-Vi Phát Triển Điện Năng) để nhờ các bạn đoán xem Thầy muốn dạy điều chi, xem có giống như điều tôi nghĩ hay không.



Lúc đó Thầy không có ở Montreal vì vẫn đang trên hành trình du thuyết còn lâu lắm mới trở về. Đáng lẽ bài ai nấy học, nhưng tôi nghĩ Thầy sẽ thông cảm và không ngạc nhiên khi tôi “tham khảo” các bạn, vì bài này khó quá. May mà

các bạn cũng hăng hái góp ý, đặc biệt là anh Khương Bửu Võ, nghiên cứu trả lời bằng tiếng Việt, tiếng Pháp, tiếng Anh, tiếng Tàu. Anh phân tích và giải thích cặn kẽ là 3 lần râu hợp lại thành:

- chữ “*Tiểu*” là nhỏ, như tiểu muội, tiểu nhân, ... còn có nghĩa là nhỏ bé, khiêm nhượng, từ tốn;
- chữ “*Tâm*” là tim, nhưng với gạch chính giữa bị lem, ý nói người có tâm bị ô nhiễm giống như què Ly trong bát quái, nghĩa là cần tu;
- hoặc viết chữ “*Tâm*” mà thành chữ “*Tiểu*”, ...

Tôi tham khảo luôn các bạn người Tàu hàng xóm hay cùng đứng chờ xe buýt buổi sáng để đi làm, thì họ cũng trả lời tương tự như vậy. Nhưng tôi vẫn thắc mắc sao không viết chữ Tàu đó trên trán, trên gò má, trên bàn tay, ... mà lại là râu ria quanh miệng? Mà sao Thầy lại dùng chữ Tàu khi biết tôi đâu có rành loại chữ này. Thì anh Võ thêm ý khác “*Vẽ mặt làm hề*” là ý Thầy nói mọi người thế gian giống như hề trên sân khấu, lúc làm vua, lúc làm lính, ... Hmm, Thầy lại rầy tôi làm “*hề*” sao? Anh Vương Việt Hồng thì đồng ý như vậy. Lúc đầu anh cũng nghĩ tới chữ “*Tiểu*”, nhưng không giải thích ổn thỏa được ý nghĩa của chữ này nên anh xoay ra giải thích theo tự dạng của hình vẽ: Hình vẽ giống như nhìn sang trái, nhìn sang phải, nhìn xuống dưới, có vẻ “*động loạn*”, nên có lẽ Thầy khuyên tôi nên quay vào trong thì hơn, giữ trung dung, đứng giữa:

Rước tìm bài học tự tâm ta
Tả hữu hai bên ý phóng ra
Cúi xuống hạ tầng thanh khí điên
Quy nguyên thiên thượng đạo tâm hòa.

Tôi ngẫm nghĩ có thể vì lời lẽ êm ái không đủ để tôi chú ý quan tâm đúng mức nên Thầy phải dùng cách nào thắm thía hơn để nhắc cho tôi nhớ đời, và cho tôi cơ hội phục hồi luồng điện đang xuống thấp tới tận cùng như anh Hồng nhận xét. Chắc là như vậy rồi, vì rất hợp với sự phỏng đoán của chính tôi:

Bôi lọ làm hề cũng tại ta
Đông tây gây họa từ “khẩu” ra
Hạ tầng công tác tri nặng điên
Quay đầu hồi lỗi mới thật hòa

Dù sao, tôi vẫn không hiểu tại sao Thầy cứ phải úp úp mở mở mà không nói rõ ràng nếu muốn dạy tôi điều gì. Không cần đoán mò có phải sẽ hay hơn không, vì ai dám chắc chắn là mình đoán đúng. Biết đâu mình đã đặt chủ quan chủ kiến của mình vào sự việc, chứ không hoàn toàn vô tư trong sáng. Như đọc được những ý nghĩ bất mãn của tôi, một buổi tối cũng tại bàn ăn sau giờ cơm chiều, Thầy nhìn tôi chăm chăm như bảo tôi phải tập trung nghe lời Thầy dặn:

1. Con không làm đại diện;
2. Con không nói nhiều;
3. Con không làm trung gian.

Lần này thì tôi vui rồi, vì đúng là rõ ràng dễ hiểu, bảo đảm không sợ hiểu lầm hiểu lộn

gì cả. Dù tôi có “ngu” tới đâu cũng phải hiểu. Hơn nữa, 3 chuyện này chẳng có gì khó khăn cả. Vấn đề là tại sao Thầy lại nghiêm trang như vậy cho 3 việc quá dễ thực hiện này? Nhưng lúc đó không hiểu sao tôi chỉ “Dạ” mà không hỏi thêm cho biết lý do. Cái thói quen “phản ứng chậm” này thật là đáng ghét, vì khi tôi nghĩ đến việc hỏi thêm cho rõ hơn thì Thầy đã đi lên lầu nghỉ mát rồi, còn khi gặp Thầy những lần sau đó thì lại có chuyện nọ làm quên mất chuyện kia.

Mãi sau này, khi các bạn cứ nhờ tôi làm trung gian cho đủ thứ việc, hầu hết là những việc liên quan đến tu học hay từ thiện, ..., tôi mới nhớ lại lời Thầy. Nên dù những việc đó toàn là những việc nên làm để giúp người giúp bạn, tôi vẫn băn khoăn vì cảm thấy mình đang cãi lời Thầy. Không biết làm sao cho phải, tôi bèn năn nỉ các bạn giúp tôi thực hiện những lời “rõ như ban ngày” mà Thầy đã ân cần căn dặn. Ngược lại, tôi vẫn khổ tâm vì cảm thấy mình ích kỷ “thiếu vị tha” chỉ vì áp dụng lời Thầy một cách máy móc và mù quáng, trong khi “vị tha” cũng nằm trong “10 điều thực hành tâm đạo” do chính Thầy dạy bảo. Lúc đó tôi mới nhớ ra đã nhiều lần bị Thầy rầy là “thiếu trí”, nói nôm na có nghĩa là “ngu” quá đi ! Rốt cuộc, có lẽ vì ngày giờ đã cận kề mà coi bộ tôi cứ dậm chân tại chỗ nên Thầy đã phải nhắc cho mấy chữ “Ông Tám không có nói là thiền viện Jolicoeur không được làm trung gian”. Lần này thì tôi vừa thở phào nhẹ nhõm, vừa cảm ơn Thầy: “Ông Tám ơi, con đúng là người ẹ nhất trần gian, không hiểu sao con lại không nghĩ ra một cách giải quyết quá đơn giản như vậy”.

Cho tới bây giờ, tôi vẫn thấy câu “Con không làm đại diện” là quá dễ. Chỉ có câu “Con không nói nhiều” là phải dứt khoát làm cho bằng được, nếu không muốn lãnh thêm mấy cọng râu ria trên mặt. Cho nên ở sở làm tôi chọn việc không cần phải nói nhiều, chỉ cần cả ngày ngồi gõ trên computer để giao lưu với mọi người. Tối về lại cũng tiếp tục gõ gõ ... tới khuya, hầu hết là để trả lời thư bạn đạo bạn đời, gần như đêm nào cũng quá luôn giờ thiền, rồi vừa gõ vừa “Xin lỗi ông Tám, con đang trễ giờ thiền, nhưng con vẫn đang niệm Phật theo ông Tám”. Cứ tưởng như vậy là “không nói nhiều”, cho đến hôm tham dự khóa sống chung “Tịnh thương” cuối tháng 3 vừa qua ở thiền đường “Qui Hội Người Già” bên Florida, nghe quy luật của buổi “Tịnh Khẩu” do ban tổ chức đề ra, tôi mới phải suy nghĩ lại lời Thầy dặn sau khi lời phản đối của tôi bị từ chối. Quy luật đó là “Tịnh khẩu” hàm ý nghĩa là phải “Tịnh tâm”, chứ nếu cái miệng không nói mà cái óc nghĩ lung tung, cái lỗ tai thì nghe đủ thứ chuyện, còn không trả lời bằng miệng mà trả lời bằng cách ra dấu hay cười thì cũng phạm luật như thường, vì như vậy chúng tỏ là đã “nghe” rồi. “Tịnh khẩu” không có nghĩa giản dị là chỉ tập “câm” như tôi nghĩ. Dĩ nhiên là lần “Tịnh khẩu” đó tôi phạm luật liên miên trong khi cứ tưởng quá dễ vì đã quen làm thính rồi, đến nỗi đi lạc mà cũng không chịu mở miệng để hỏi đường, ...

Rốt cuộc, sau mấy chục năm tu hành, tôi khám phá ra mình vẫn còn “ngu” quá, trong khi đi huân 2009 Thầy có nói: “Người ngu

cách mấy mà tu Vô Vi rồi cũng thông minh". Như vậy có thể suy ra là vì tôi tu chưa đủ, tức là "thiếu tu" trong câu nói quen thuộc của Thầy "Mang danh tu mà thiếu tu" mà bạn đạo đã có dịp thảo luận sâu sắc trong Đại hội "Du Hành Đạo Pháp 2012" ở Nam Vang hồi tháng 9 năm ngoái.

Rồi trong khóa sống chung Âu châu 2013 vào tháng 5 vừa qua do bạn đạo Đức quốc tổ chức, có một câu tương tự và quen thuộc khác của Thầy mà nhóm của chúng tôi và nhóm các bạn ngoại quốc được bạn đạo trách nhiệm chương trình tu học do Bỉ quốc phụ trách trao cho để thảo luận: "Chỉ có ta sai chẳng có ai sai". Lần đó có mấy bạn nói là càng tu càng thấy mình sai, chứ hồi trước khi tu thì lúc nào cũng thấy mình đúng, chỉ có người khác mới sai. Có nhiều bạn khác lại lý luận tương tự như câu của Thầy trong di huấn 2009 về "Người ngu": "Sai cách mấy mà tu Vô Vi rồi cũng sẽ hết sai hay bớt sai, chứ càng tu mà càng sai thì tu làm chi". Giữa 2 ý kiến đối nghịch này là những ý kiến trung dung hơn, với những ước lượng chỉ khác nhau về mấy con số: từ 0% sai đến 100% sai, và từ 100% đúng đến 0% đúng. Khi được các bạn bầu lên để tổng kết, tôi chỉ còn cách dùng đến cái chiêu "ba phải", hay "8 phải" như lời Thầy nói trong Đại Hội "Du Hành Tự Thức 1" ở Hồng Kông năm 1992, hay "vô số phải" mà tôi thường dùng khi nhắc tới Thầy. Đại khái là: "Ai cũng đúng theo trình độ của mình, và ai cũng sẽ thấy việc mình nghĩ, làm, hay nói, ... trước đó là sai, là còn sơ xuất, có thể làm tốt hơn, đúng hơn, nếu đã tiến qua trình độ khác cao hơn, thanh nhẹ hơn, sáng suốt hơn, ...". Khi trở về chỗ ngồi, có bạn vừa ý khen: "Chị Mỹ Kim đại diện tụi em rất đúng,

vì chị tổng kết rất hay, rất đầy đủ". Lúc đó tôi mới nhớ ra là vừa phạm điều số 1 của Thầy dặn mà tôi cho là quá dễ: "Con không làm đại diện" !!!

Tóm lại, càng ngẫm nghĩ, tôi càng thấy thật là phục Thầy vì quả thật tôi là "người ẹ nhất trần gian". Chỉ có 3 lời dặn ngắn gọn của Thầy mà tôi làm hoài không xong, cứ phạm rồi tái phạm. Nhưng cũng buồn cười cho cách điều luyện giản dị của Vô Vi, vì cứ như vậy trước sau gì bao nhiêu "bản ngã" của người tu cũng sẽ tiêu hết, và không thể nào có chuyện "cống cao gạo mạn" khi cứ thấy mình hết bậy tới sai, hết cái "ngu" này đến cái "ngu" khác,

Để kết thúc đề tài này, tôi xin trích 4 câu kệ trong câu đáp số 5 của Mục Bé Tám ngày 27 tháng 9 năm 1995, được đăng trong Tuần báo Vô-Vi số 142 ngày 14 tháng 7 năm 2013 tức là ngày hôm nay:

Học ngu phục vụ quần sanh tiến
Học hỏi không ngừng tự tiến xuyên
Điền pháp Trời ban trong thức giác
Dẹp phần lưu luyện tự mình yên.

Và thêm 4 câu thơ tâm đắc tôi gởi cho Thầy vào những ngày tháng mới nhận biết ra là mình còn "ngu":

Theo Thầy học một chữ "Ngu"
Học xong mới thấy cần tu dài dài
Tu cho tiến tới thanh đài
"Ngu" hoài tu mãi tới ngày quang vinh.

Mỹ-Kim
14 tháng 7 năm 2013

Sao Không Hưởng Khổ Sánh Vai Cha Trời!

Thấy ai đau khổ thì thương,
Sẵn sàng giúp đỡ chẳng vờn vắn lòng.
Giữa Đời khôn dại đục trong,
Chẳng màng danh lợi chờ mong đáp đền.

Mỗi lần giúp đỡ đều quên,
Vì bao nhiêu việc dưới trên hỏi nhờ.
Khổ làm vất vả xác xơ,
Ai nhờ ... phúc đáp chẳng hề hỏi chi!

Bạn ơi! vất vả làm gì,
Sao không thủ kỹ những gì Trời ban.
Bạn tôi duyên dáng đoan trang,
Mỹ miều thiên phú danh vang một vùng.

Tài cao học rộng thuỷ chung,
Công thành danh toại trung dung Đạo Đời.
Duyên lành hội ngộ nơi nơi,
Vô Vi bầu bạn gọi mời hỏi thăm.

Tham Thiền thực tập nhiều năm,
Chứng kiến am hiểu tri tầm Vô Vi.
Bạn tôi tinh tấn thực thi,
Lời Thầy giảng dạy quên đi Tình Đời.

Kiếp Người tính toán hơn người,
Công danh lợi lộc cuối đời chưa thông.
Bạn tôi tham thấu Tâm Không,
Ta là Cát Bụi chờ mong làm gì!

An Vui phục vụ thực thi,
Giúp Người cứu khổ mình vì Chơn Như.
Tâm thành tướng hảo hiền từ,
Hiểu sâu thâm ý tâm tư tình người.

Ta tu hiểu rõ luật Trời,
Trời ban tất cả cho người có tâm.

Tâm Không nào có lẫn làm,
Tâm Không chẳng chấp chẳng tầm thị phi.

Kiếp người rồi cũng ra đi,
Mình còn hơi thở thực thi Đạo Mầu.
Ta tu cảm thức thâm sâu,
Dấn thân phục vụ chẳng câu nợ hà.

Mình thâm thán phục Bạn ta,
Chẳng màn ai chười rầy la đủ điều.
Bạn Đạo phục vụ thương yêu,
Thứ tha tất cả đủ điều làm sai.

Thượng Đế còn phải bi ai,
Nhân gian đau khổ hoài hoài nghìn năm.
Trăm năm thế sự kiếp tầm,
Thoáng qua đã mất tôi tâm mặt mày.

Khổ thương nhân thế đoạ đày,
Bời Tâm chưa thức chưa hay kiếp Người.
Hai vai nặng trĩu việc Đời,
Ngày Đêm than thở biếng lười vô minh!

Ta tu tâm sự chân tình,
Phát tâm hưởng khổ hoà mình độ tha.
Thành tâm phục vụ thật thà,
Cầu mong an lạc ta bà yên vui.

Mong sao thế giới Đạo mùi,
Người người vui khổ tiến lùi giác minh.
Tham Thiền thấy rõ tâm linh,
Đồng Tu Chơn Tiên đồng tình cảm thông!

Tâm thông huệ lý giác giác thông,
Tánh thông thông cả vạn sự thông!
Thương nhau tâm thức đại đồng,
Mời nhau hưởng khổ sánh công Cha Trời.

Toronto, Tháng 4 2013
Văn Minh Di Lạc



Hình Ảnh Đại Hội “Du Hành Đạo Pháp 2012”







Đặc San Vô Vi





Đặc San Vô Vi



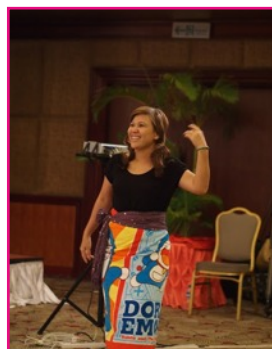
Ghi Nhớ Ân Thầy



Hội Thảo Tu Học



Văn Nghệ Thiền Ca



Một Quảng Đồi Tu



Chẳng biết ai vui hơn ai (cô và tôi?)

Vì Sao Tôi Tu ?

Vào khoảng năm 1985 tôi đang ở Bruxelles, Bỉ quốc. Một sáng chủ nhật đi ngang chợ trời, tôi thấy hai bác gái giống người Việt, tôi đến với hai bà để làm quen vào giới thiệu Vô Vi. Hai bên chào hỏi nhau:

- Hai bác hỏi tôi đi đâu?
- Tôi nói cháu đi học tu thiền. Hai bác biết thiền không?
- Hai bà nói, hồi còn ở Việt Nam, hai bà có tu Vô Vi, nhưng ở Bỉ đi tìm hỏi các nơi, không ai biết ông Tám cũng như Vô Vi.
- Tôi nói vậy hai bác theo cháu. Băng qua bên kia đường là thiền đường anh chị Sang, sẽ tìm ra Vô Vi.

Hai bà rất vui mừng, cười như nở hoa, và lập tức đi theo tôi, bỏ cả chợ búa. Sau đó, hai bà có dự Đại Hội Vô Vi ở Hoa Kỳ vài lần. Hai bà vui vẻ cảm ơn tôi luôn.

Chưa biết ai vui hơn ai?
* * *

Một đoạn đời tu

Có lẽ vào năm 1985, tôi đang ở Bruxelles, Bỉ quốc. Một cô bạn tôi học Pháp ngữ gần nhà tôi. Trong lớp học này có một cô Việt Nam nữa. Hai cô cứ nói về tôi, và thắc mắc tại sao tôi chưa già mà mê tu quá. Cô này muốn gặp tôi lắm. Sau khi gặp tôi, cô mừng vui lắm khi nghe tôi nói về Vô Vi.

Mấy năm sau, trong các Đại Hội Vô Vi, luôn Alaska, cô và cả gia đình đều có dự, có cả mẹ cô, con cô, chồng cô, chị ở Việt Nam, vui vẻ lắm.

25 tháng 4 năm 1975, tôi đang ở Bangkok đã 5 năm. Sáu giờ sáng, một chị bạn bảo tôi phải về Việt Nam đem gia đình di tản lập tức. Chiều đó, tôi đã có mặt ở nhà ba má bên Sài Gòn. Không ai chịu đi ra khỏi xứ ngày mai. Hôm sau má làm giỗ, tôi nói ăn xong, con về Thái vì không ai đi.

Khách quân nhân đến dự đám giỗ, kể chuyện tình hình nước nhà, khuyên nên đi. Ba tôi không chịu đi, nói ông coi nhà, má tôi dắt anh và các em, cháu vài tháng về. Ông cậu (anh má tôi) đòi lấy chỗ ba tôi, má buộc tôi phải chịu.

Ông dưỡng đưa chúng tôi ra phi trường Tân Sơn Nhất. Đến đó, ông cũng đòi theo tôi, phải khó lắm mới từ chối được.

Ở phi trường, nhiều gia đình tự động bỏ về vì nhiều ngày ngồi đất, thiếu vệ sinh, ăn uống khó khăn. Nhiều gia đình khác bị bỏ lại hết nguyên nhóm, vì giấy tờ lỗi thôi sao đó.

Những chuyện này làm tôi lo lắng việc ông cậu tôi rất nhiều. Tôi phải nói làm sao, vì căn cước ba tôi ốm, tóc đen dày; còn cậu tôi tóc trắng, trọc và mập. Tôi nghĩ nếu ra, nếu bị hỏi, sẽ nói ba bị bệnh, rụng tóc, mập. Cũng vẫn còn lo. Tôi cầu xin đi trót lọt, sẽ cúng một nải chuối và ăn chay một tháng. Trước đó tôi chưa ăn được nguyên một ngày chay, cũng chẳng biết đạo giáo nào cả.

May thay, nhóm tôi đi bình yên. Con cảm ơn Trời Phật. Sau đó cúng chuối để, ăn chay là

cả một vấn đề. Tôi ở nhiều xứ khác nhau, không thấy đậu hủ, không biết nấu chay, không biết ăn uống dưỡng sinh. Lối năm 1982, tôi ở Đài Loan, nơi đây có món chay trong lon, hủ... nhưng tôi phải đi tiệm từng liên miên, càng khó cho việc ăn chay. Tôi bèn nghĩ ra cách xin ơn trên cho tôi cộng mấy giờ ăn chay, đủ 24 tiếng, tính là một ngày.

Vì di chuyển ở các xứ, tôi thấy chiến tranh liên miên nên tôi sợ chết, mà còn nợ việc ăn chay nên ráng trả góp, chứ ăn ròng một tháng, không thể nào làm được. Tờ lịch trong bếp, tôi cộng giờ, đếm từng ngày. Cuối cùng tôi cộng đủ ba mươi ngày. Mừng quá, vì trả xong nợ sau 7 năm dài chờ đợi.

Sau đó, tự nhiên tôi muốn bỏ hết thịt cá, và ăn chay một cách dễ dàng, không thể tưởng tượng được. Rau cỏ đơn sơ, sao nó ăn ngon vô cùng, lạ thật, ngon lạ lùng.

Hàng năm tôi thường hay về Bắc California để thăm gia đình người bà con tị nạn sau năm 75. Mỗi lần qua thăm tôi thường hay mua một số sách báo Việt Nam để khi về lại nhà đọc trong lúc rảnh. Đến năm 1982 trong số sách báo đem về có tờ báo Văn nghệ Tiền Phong ở Hoa Kỳ, mà trong đó có một bài viết về Vô Vi của cụ Vũ Đình Mẫn mà cụ đã đặt tựa là: “Pháp Lý Vô Vi: Một Báu Vật của Thời Đại”. Sau khi đọc qua một vài trang, tôi thích quá, nên bắt đầu theo đó mà thực hành một mình không có ai chỉ dẫn.

Tu được khoảng vài tháng, tôi nghĩ nếu không có ai chỉ dẫn, nếu tu sai thì nguy hiểm lắm nên tôi tự động ngưng, lòng rất muốn gặp Thầy, dù không biết ông là ai? ở đâu? và không biết đâu mà tìm? Trong thời gian này, ông xã tôi thỉnh linh bị đổi qua Phi Luật Tân, dù thời hạn làm việc ở Đài Loan chưa chấm dứt.

Tại Phi Luật Tân, tôi được một người bạn,

vì biết tôi là Việt Nam, nên cho biết là có một ông sư Việt Nam đến giảng đạo tại một nhà hàng ăn lớn do chủ nhân người Việt mời. Nhưng tôi nói là tôi không thích đi nghe mấy ông sư giảng những kinh tiếng Phạn mà tôi không hiểu gì cả, cũng như không thích đi nghe mấy ông cha giảng đạo. Tuy nhiên người bạn nói thì chị cứ đi đưa con chị đi học rồi ghé qua đó, vì chỗ ông sư giảng đạo là trước trường học của con chị, chỉ băng qua đường là tới rồi. Hơn nữa, chị vô nghe khoảng 5 phút, nếu không thích thì đi về. Nghe cũng có lý nên tôi nghĩ thôi thì đi nghe thử. Khi vào đó, có một bàn dài và có khoảng 20 bà ngồi hai bên, còn tôi có thể là người chót nên tôi được xếp chỗ ngồi còn lại, cuối bàn đối diện với ông sư ngồi ngay đầu bàn. Hay có lẽ là không có ai dám ngồi cuối bàn đối diện với ông sư? Một sự trùng hợp ngẫu nhiên?

Ông sư này ăn mặc lạ lùng, áo bông, đầu trọc, và trong lúc giảng, ông cứ nhìn tôi chăm chú, không nhìn ai khác, làm tôi thấy cũng hơi kỳ và ngượng. Cách giảng của ông sư làm tôi quên cả dự định chỉ vào nghe thử vài phút và sau đó ngồi lại đó suốt luôn cả buổi. Sau đó, tôi có nói với vài bà bên cạnh là ông này giảng sao giống trong sách của tôi quá. Các bà đó hỏi tôi tu với thầy nào, tôi liền đưa sách cho họ xem. Họ cười vui lắm và nói: Ông thầy mà chị đang đi tìm là ông sư này đây, đang ngồi trước mặt chị đó.

Trời ơi! Sao có chuyện lạ lùng trên đời như vậy? Tôi như trúng số đại Độc Đắc.

Các chị và tôi, không biết ai vui hơn ai?

Con xin cảm ơn Tổ, Thầy, Trời Phật và cụ Mẫn cùng tất cả các bạn đạo, bà con, nhân loại. Con xin cảm ơn tất cả.
Nam Mô A Di Đà Phật
Vạn Vật Thái Bình.
Nay kính,
Con, Kim Anh Porter
San José, 10 tháng 4 năm 2013.

CHON NGÔN CỦA THIÊN SƯ LƯƠNG VĨ KIÊN



Bản thân bắt độ, hà thân độ. Độ ta rồi mới độ
tha.
Bệnh do tánh sanh.
Bộ óc của con người là vô cùng. Người tu Vô
Vi cần khai sáng khối óc.

Chỉ có ta sai, chứ chẳng có ai sai.
Chon tâm của người tu Vô Vi nằm trên đỉnh
đầu 3 tấc.
Chuyện ngoài tai, bỏ ngoài tai.
Con người từ mọi trạng thái mà thành, thì phải
hòa tan với mọi trạng thái mà định.

Khổ khổ khổ mới bước vào biên giới của Phật
pháp.
Khởi điểm tốt; gặt hái tốt!

Lấy oán làm ân.
Luật Trời có trước luật đời.
Luồng điện chon tâm hội tụ đỉnh đầu, liên hệ
với trung tâm sinh lực càn khôn vũ trụ.

Miệng nói tu, tâm không tu là tù địa ngục.
Minh tâm kiến tánh, là thấy được tánh hư tật
xấu của mình.
Muốn biết trình độ tâm linh của một người,
thì phải căn cứ trên hạnh hy sinh của người
đó.

Ngày ngày khó qua, nhưng ngày ngày vẫn
qua.
Nghịch cảnh là ân sư.
Người tu Vô Vi chuyện lớn làm thành nhỏ,
chuyện nhỏ làm thành không.
Người tu Vô Vi lấy trời làm nhà, lấy đất làm
giường.
Nhẹ làm Trời, nặng làm đất.

Nhứt lý thông; vạn lý minh !
Nhứt trần bất nhiễm.
Niệm, thường niệm, vô biết niệm, mới đi đến
cái không.

Ồn ồn, ào ào rồi đâu cũng vào đó.

Tâm làm thân chịu.
Thanh tịnh và sáng suốt là cứu cánh đời đời
bất diệt.
Thế gian đô thị giả.
Thế gian vô nan sự, bá nhẫn thành kim thị thái
hòa.
Tình thương và đạo đức là vũ khí sắc bén
nhứt !
Tình tiền là cánh đồng hoang, đổ ai vào đấy
chẳng sa lệ sầu.
Trên núi có cây ngay, thế gian không có người
ngay.
Trong không còn không nữa mới thật là tâm
không.
Tu cho người kế tiếp được tu, hành cho người
kế tiếp được hành.
Tu mà còn núp trong tánh, thì cũng như chưa
tu.

Vạn sự khởi đầu bởi nhứt không.
Vui chơi một kiếp rồi thăng tiến.

.....
Ngày 02 tháng 07 năm 2013

Chánh Trung. Sao trích từ các băng giảng
của đức Thầy.
Xin quý bạn đạo đóng góp thêm ,để chon ngôn
của Thầy được đầy đủ hơn.

Cùng Chung Mái Nhà

Năm nay, tôi may mắn được tham dự 2 khóa sống chung: 1 khóa bên Hoa Kỳ và 1 khóa bên Đức quốc. Phải nói là may mắn vì khi biết tin qua các tuần báo, tôi hoàn toàn không có ý định tham dự khóa nào cả, mà khi các bạn hỏi hay mời thì tôi cũng trả lời dứt khoát là “không”. Bây giờ ngẫm lại mới thấy cái thành kiến của mình thật là tệ, cứ đinh ninh các ban tổ chức này chẳng ai ưa gì mình. Lý do là 2 năm 2011-2012 vừa qua tôi đã không tham dự đại hội do các Hội trưởng tổ chức, mà lại chịu khó bay mỗi năm 1 vòng trái đất để tham dự đại hội Du Hành Đạo Pháp tận bên Cam Bốt, khi phải lựa chọn 1 trong 2 nhóm đại hội này được tổ chức liên tiếp 2 năm vào cùng thời điểm. Còn năm nay 2013, 2 đại hội được tổ chức cách nhau gần 3 tháng mà tôi vẫn cùng gia đình bay qua Bangkok chứ không bay thêm 1 chút cho tới Úc để đi du thuyền qua Tân Tây Lan, vì lý do giản dị là tới tháng 12 thì bao nhiêu ngày phép của tôi đều cạn hết rồi.

Nhưng có cái gì làm cho tôi cứ vẫn vương, nhớ tới các bạn thân thương đã 2 năm không gặp, mà không biết bao giờ mới có dịp cùng sinh hoạt như xưa, khi mỗi năm chỉ có 1 đại hội, và bạn đạo khắp nơi tề tựu về chung vui tái ngộ, cùng quây quần ẩm cúng chung quanh vị Thầy kính yêu.

Rồi không biết tình cờ hay ngẫu nhiên mà hợp đồng của chúng tôi đang làm bị khách hàng thúc hối phải hoàn thành sớm hơn dự

định. Mọi người được hăng khuyến khích phải làm thêm giờ cho kịp thời hạn, rồi tha hồ lấy ngày phép ngay sau đó, trước khi bắt đầu một công việc mới, mà khoảng thời gian được nghỉ lại rơi đúng vào lúc có 2 khóa sống chung chỉ cách nhau có vài tuần lễ. Trong lúc đang phân vân thì con tôi cho biết bất ngờ được nghỉ phép đúng vào những ngày của khóa sống chung bên Florida, còn chồng tôi khi vừa bắt đầu đi đứng trở lại được sau nhiều tháng có vấn đề với đôi chân, bỗng dưng quyết định chống gậy qua thăm bà chị bên Phần Lan rồi sẵn thuận đường bay, qua tham dự luôn khóa sống chung bên Đức. Thêm vào đó, ở thiền viện Jolicoeur có cô bạn đạo mới người bản xứ rất chăm tu Vô-Vi nhưng chưa từng sinh hoạt với các tập thể bạn đạo Việt Nam bên ngoài thành phố Montreal, nên mơ ước tìm được việc làm thêm để có đủ điều kiện tài chánh mà tháp tùng với chúng tôi. Vậy mà chỉ sau 1 đêm mơ thấy Thầy lần đầu tiên trong đời, cô có ngay việc làm vừa ý đúng vào những chỗ còn trống trong thời khóa biểu khá bận rộn của cô.

Chúng tôi ai cũng quan sát thấy như có sự sắp xếp của 1 bàn tay vô hình, và dĩ nhiên là ai cũng nghĩ tới Thầy. Riêng tôi thì nhớ tới gia đình anh chị Quang với 2 cô con gái xinh xắn thông minh như 2 tiên nữ ở thiên đường Qui Hội Người Già do họ xây cất thật khang trang mong được đón tiếp Thầy và bà Tám qua xứ mặt trời để tránh mùa đông Canada lạnh giá kéo dài mỗi năm hơn 6 tháng. Tiếc thay khi việc xây cất còn chưa hoàn tất thì Thầy đã ra đi. Cho nên dù được nhiều bạn quen thân lo lắng và khuyến cáo, tôi vẫn quyết định ghi danh tham dự, với tất cả tâm tình thương yêu và quý trọng. Lúc đó, tôi thấy tên

“*Tình thương*” của khóa sống chung tổ chức ở thiên đường này thật là có ý nghĩa.

Rồi càng nhớ tới Thầy, tôi càng không quên những lời gợi ý, khuyên nhủ lúc xưa của Thầy, có khi gần như thúc giục tôi qua Đức để quen với những bạn mà Thầy rất khen vì họ tu chăm, tu tinh tấn, những bạn mà sau khóa sống chung “*Sum Hạp*” 2002, rồi khóa sống chung “*Duyên Lành*” 2007, đã để lại trong tôi những cảm tình sâu sắc, những kỷ niệm khó quên. Cho nên dù biết khóa sống chung Âu châu “*Duyên Lành*” 2013 do 3 Hội trưởng Pháp, Bỉ và Đức đồng hợp tác tổ chức, dù được các bạn quen thân dặn dò phải đặc biệt “*nhịn nhục, lễ độ, giữ tâm thanh tịnh, trì niệm Lục Tự*”, tôi vẫn mạnh dạn ghi danh như những năm Thầy còn tại thế, tin tưởng với tất cả chân tình và thiện chí, tâm ý thiện lành, dè dặt, biết người biết ta, ... hy vọng mấy ngày sống chung sẽ êm ả trôi qua.

Nhưng rốt cuộc, mọi việc diễn ra hoàn toàn tốt đẹp hơn hẳn sự chờ đợi của tôi. Bất ngờ thú vị này nối tiếp qua bất ngờ thích thú khác. Tất cả như một giấc mộng lành, như được nhìn qua cặp kính màu hồng, như là chuyện khó tin mà có thật, ...

Khóa sống chung “*Tình thương*” ở thiên đường Qui Hội Người Già, Orlando, Florida, Mỹ quốc

Vừa tới nơi, chúng tôi đã được anh Đào chờ sẵn đưa về thiên đường, rồi chị Xuân Tươi đón tiếp thật niềm nở, sắp xếp vị trí và đưa đi tham quan cả trong nhà lẫn ngoài sân. Nơi nào cũng rất đẹp đẽ, khàng trang, sang trọng, thanh lịch và rộng rãi như một khách sạn 5 sao, nhất là các phòng dành riêng cho Thầy. Dù mới gặp anh chị lần đầu sau vài lần trao

đổi qua email để ghi danh, nhưng như đã quen từ lâu. Chúng tôi nói chuyện với nhau rất hạp và vui. Khi qua tới phòng ăn, anh Lý Vĩnh vừa thấy tôi đã lên tiếng: “*Anh có đem sách Địa Ngục Du Ký qua cho Mỹ-Kim, để ở trên lầu*”. Tôi mừng quá, vì cứ ngại các bạn nhìn mình như không thấy hay làm như không quen. Rồi ông Bảy bước tới ngồi bên cạnh tôi, mạnh khỏe, nét mặt tươi vui, nói chuyện huyền thuyên cả buổi không mệt, chỉ cho tôi cách tập thể dục để có được sức khỏe như ông, còn lấy máy ảnh ra chụp hình tôi đủ kiểu, làm tôi rất mắc cười. Đúng là lâu ngày không gặp!

Mỗi ngày có chương trình đi niệm hành vài vòng chung quanh thiên đường vào buổi sáng sớm, không khí trong lành, không gian yên tĩnh. Mọi người nối tiếp nhau thành 1 cái đuôi dài, có đoạn rất rộng và phẳng phiu, thẳng tắp, có thể nhắm mắt đi vẫn bảo đảm an toàn. Đi mệt rồi thì vào ăn sáng: toàn là những món rất ngon, hấp dẫn, thuần túy việt nam, do bạn đạo phát tâm tự làm, được bày la liệt trên một cái bàn thật là to. Rồi buổi trưa, buổi chiều cũng vậy. Mỗi ngày mỗi buổi mỗi món khác nhau. Lâu lắm tôi mới có dịp thưởng thức những món độc đáo này.

Vì thời tiết bắt ngờ ấm lên và trời rất đẹp, nên có thêm mục “*picnic*” ngoài bãi biển, kết hợp với chương trình “*Tịnh khẩu – Tịnh tâm*” đã định sẵn từ trước. Mặc dù không có được bao nhiêu bạn đoạt được giải thưởng cho thử thách khó thành đạt này, nhưng ai cũng vui. Hơn nữa, chỉ cần phát tâm ghi tên tham dự chương trình này là được tặng ngay 1 cặp xách rất tiện, với tên khóa sống chung. Ngoài ra, vì khóa này rơi đúng vào lễ Phục Sinh, nên cũng có mục “*tìm trứng gà*” được rải rác khắp nơi ngoài sân. Trò chơi này dành cho

mọi lứa tuổi vì dù là vui chơi nhưng vẫn đầy đủ hương vị tâm linh: Trong mỗi quả trứng gà là 4 câu kệ của Thầy, ai may mắn có thêm 1 trong 4 chữ “*Tình Thương Đạo Đức*” kèm theo bài kệ thì được lãnh quà đặc biệt. Ngoài những món quà và giải thưởng nói trên, bạn đạo còn nhận được khá nhiều những quà lưu niệm khác như áo thun T-Shirt có logo màu Thiên Địa Nhân và tên thiền đường, nón, mắt kiếng mát, CD “*Luồng điện Vô-Vi*” và “*Khí giới tình thương*”, ... Ban âm thực thì mỗi người được tặng cho 1 cái khăn làm bếp (tablier, apron) màu rượu chát rất đẹp. Tóm lại, ai cũng nhận được nhiều quà lưu niệm.

Hình như ngày nào bạn đạo cũng được cùng nhau hát những bài thiền ca quen thuộc trước khi bắt đầu sinh hoạt tâm linh, nhất là vào buổi khai mạc và bế mạc. Còn mỗi buổi tối thì có văn nghệ “*karaoke*” thiền ca, cộng thêm những đóng góp phong phú của các bạn chuyên nghiệp cả tân nhạc lẫn cổ nhạc, cả nhạc đời lẫn nhạc đạo. Nhưng tôi thích nhất là buổi tối sau giờ bế mạc. Mặc dù lúc đó không còn các chuyên viên Vô-Vi quay hình chụp hình, và có bạn đạo chỉ còn vài tiếng đồng hồ là phải ra phi trường cho kịp chuyến bay khuya, nhưng ai cũng muốn tận hưởng những phút giây còn lại bên nhau. Mọi người chia ra thành 3 nhóm, với đầy đủ micro, I-Pad, lap top, ... cho mỗi nhóm, tôi và Xuân Mai hát chung 1 micro, con tôi hát chung với hội trưởng Bắc Cali, ... Bạn đạo tha hồ lựa chọn những bài thiền ca quen thuộc có sẵn trong VoViLib, ca hát chung vui thoải mái cho tới giờ chung thiền mới chịu chia tay.

Mấy ngày sống chung tuy ngắn ngủi nhưng cũng đủ giúp tôi vừa bớt thành kiến vừa có cái

nhìn lạc quan hơn, yêu đời yêu bạn nhiều hơn, dù là bạn đã quen hay mới quen. Chẳng hạn như trước đây, khi nghĩ tới thiền đường “*Qui Hội Người Già*” tôi hình dung đó là một trung tâm dành cho các bác lớn tuổi, kẻ lụm cụm chống gậy, người đi xe lăn hay marchette (walker), ai khỏe thì ngồi ghế xích đu, ai mệt đã có bác sĩ Bích chăm sóc, ... Nhưng khi đối diện với thực tế ở khóa sống chung là các kiện tướng rất khỏe mạnh hơn tôi dù họ đã trên dưới 70-90 tuổi, khi nhìn các bạn trẻ nhỏ hơn mình cả 1-2 con giáp, các mầm non và các cháu gọi mình bằng bác bằng cô, ai cũng chung vui sinh hoạt tâm linh, thì tôi có cảm tưởng đã hiểu thêm dụng ý của Thầy khi đặt tên cho thiền đường này: “*Người già*” của Vô-Vi là những người đã dày công hành pháp từ mấy chục năm qua, đã trải qua biết bao thử thách gian nan trầy vi tróc vảy để trở thành những bạn đạo già dặn, dày kinh nghiệm và từng trải cả Đời lẫn Đạo. Họ “*Qui Hội*” về nơi đây là một “*Thiền Đường*” đầy đủ tiện nghi và thanh điển để trợ giúp cho thế hệ trẻ thêm lòng tin mà vững tiến trên đường trở về nguồn cội, và tiếp nối cơ đồ sự nghiệp tâm linh của thế hệ cha ông: “*Tre già măng mọc*”.

Rồi có những chuyện bất ngờ làm tôi thật cảm động. Như một bác đầu tóc trắng phau hỏi tôi chừng nào mới tổ chức khóa sống chung ở thiền viện Jolicoeur để bác và gia đình được dịp ghé thăm bạn đạo Montreal. Như một chị bạn đã từng bất đồng ý kiến vì những nguồn tin trái ngược trong cộng đồng Vô-Vi, nay thì thân thiện vui vẻ rủ tôi ra sân chụp hình lưu niệm riêng với chị, và thủ thỉ là vì có 2 đại hội nên ai thấy cái nào thuận tiện cho mình thì đi bên đó, chứ không có nghĩa là theo phe lập nhóm gì cả,

Tôi cũng không bao giờ quên được những tấm gương lành đầy hạnh phúc của người tu. Như cô bác sĩ trẻ chuyên gia Ngọc Bích đầy đủ địa vị xã hội, được hàng ngàn bệnh nhân tin tưởng nể trọng, nhưng lại rất bình dân giản dị, ngày đêm dần thân xây dựng một cơ sở tâm linh có tầm vóc quy mô. Như lúc chúng tôi chung thiền hay vui chơi ngoài trời thì các bạn thuộc ban vệ sinh âm thầm lo lau chùi quét dọn từng phòng. Như có một anh bạn khám phá ra là thiền đường không có thùng tùy hi để bạn đạo tham dự có thể góp phần vào những chi phí tổ chức khóa sống chung, bèn tự động làm 1 cái hộp rất to bao giấy chung quanh với nhãn hiệu “*Phát Tâm*” cũng khá thơm mát, nhưng khi gia đình chủ thiền đường biết được thì cái hộp cũng bị dẹp luôn. Ai nhanh tay mới có thể bỏ phong bì đóng góp vào cái hộp này vì nó chỉ hiện hữu được có vài tiếng đồng hồ.

Trên đường trở lại phi trường, tôi còn được anh Quang và bác sĩ Bích cho biết thêm về tình thương bao la của Thầy luôn nghĩ tới bạn đạo ở vùng bắc cực Canada khi cho xây dựng một thiền đường khang trang nơi xứ nóng, là một mái ấm tình thương cho đàn con của người cùng tề tựu về chung sống hòa bình.

Khóa sống chung Âu châu “*Duyên Lành*”, Frankfurt, Đức quốc

Vừa lấy xong hành lý, chúng tôi được một cô gái bé nhỏ xinh xắn tiến đến lễ phép chào với giọng nói miền bắc hoàn hảo như xướng ngôn viên đài truyền hình mặc dù cô còn rất trẻ. Nhờ cô có danh sách trên tay tôi mới biết cô là ban chuyên vận ra đón bạn đạo về dự khóa sống chung, chứ không phải tới phỏng vấn hay mời chúng tôi mua hàng. Hỏi thăm ra mới biết cô chính là một trong những mầm

non Vô-Vi mà tôi đã gặp trong 2 lần qua Đức trước đây, ngày nay đã trở thành một thiếu nữ yêu kiều duyên dáng. Trong khi chờ đợi xe đến, cô trả lời điện thoại bằng tiếng Đức như tiếng mẹ đẻ thực thụ của mình. Tôi thăm phục bạn đạo Đức quốc dạy con giỏi quá!

Anh Khá đưa chúng tôi về tới khách sạn là tranh thủ nói chuyện luôn mấy tiếng đồng hồ, quên cả uống nước, nên thấy anh có sẵn xe và thể nào cũng rành phố xá, tôi nhờ anh chở đi mua nước uống. Chưa ra tới xe thì gặp bác Thái đã 103 tuổi nhưng vẫn còn rất khỏe mạnh mặc dù tôi có cảm tưởng càng ngày cơ thể bác càng nhỏ lại. Vừa cười tươi vừa nắm chặt tay tôi, bác như nói qua ánh mắt là còn nhớ rõ tôi là ai làm tôi rất cảm động. Cháu bác và các bạn khác thì vẫn như xưa, đẹp đẽ vui vẻ. Tôi như được sống lại thời Thầy còn tại thế.

Vì cần vài thứ linh kinh như bàn ủi, tủ sắt, ... nên tôi trở xuống đại sảnh thì gặp anh Vinh bên Pháp. Vậy là chúng tôi kéo nhau qua ngồi nói chuyện quên cả thời gian, đến nỗi có một ông khách đi ngang nhắc là nãy giờ chúng tôi đã nói chuyện suốt 5 tiếng đồng hồ rồi, nhìn lại đồng hồ thì đúng là như vậy, cho nên chúng tôi ai cũng mắc cười mau trở lên phòng vì cũng đã quá giờ thiền.

Sáng hôm sau chưa khai mạc mà bạn đạo đã có mặt rất đông. Tôi định đi một vòng tham quan khách sạn nhưng gặp bạn đạo vui quá quên cả lời Thầy dặn “*Con không nói nhiều*”, mà cũng quên luôn lời hứa với các bạn Jolicoeur là sẽ dè dặt cẩn thận để tránh phát ngôn bừa bãi mà mang họa. May mà rốt cuộc ai cũng đồng ý tập trung vô khu hội trường để phụ trang hoàng chuẩn bị mọi việc. Các bạn tiến hành các khâu thật là chu đáo và chuyên

nghiệp như một ban tổ chức đại hội quốc tế: phong màn, sân khấu, hoa quả, hệ thống âm thanh, ánh sáng,

Nhờ được mang nhiệm vụ trao tận tay các bạn trong ban chấp hành vài kỷ vật quý báu của Thầy, tôi có dịp tiếp xúc với các cựu hội trưởng và được giới thiệu với tân hội trưởng. Các bạn này thay phiên nhau làm hội trưởng theo nhiệm kỳ, nên có vẻ dễ dàng thông cảm và hợp tác làm việc chung với nhau rất thoải mái. Tôi rất quý những lần trao đổi ý kiến với anh Thanh hội trưởng còn rất trẻ lại bình dân, giản dị, khiêm nhường, từ tốn, thuộc loại thích ăn tu hơn là tham gia sinh hoạt cộng đồng, và dĩ nhiên là chẳng ham chức vụ hay địa vị phù phiếm thế gian, nhưng lại dám mạnh dạn ứng cử theo lời Thầy khuyến khích dẫn thân phục vụ cho chung. Tôi rất phục cách làm việc trật tự và dứt khoát của anh, đúng giờ đúng hẹn, và cũng không quên hình ảnh anh cầm chổi lau trụ sở trong khi chờ đợi chúng tôi thu xếp hành lý để anh đưa ra phi trường. Nếu thế hệ bạn đạo trẻ ai cũng được như vậy thì chắc chắn sẽ có rất nhiều người nhờ ngưỡng mộ, khâm phục người tu mà chịu thực hành Pháp Lý Vô-Vi, và việc bầu đại diện bạn đạo năm châu để điều hành mọi sinh hoạt của cộng đồng Vô-Vi tại thế sẽ chẳng có gì khó khăn cả.

Tôi cũng ngạc nhiên khi được chị Phụng hội trưởng Vô-Vi Bỉ quốc tới đưa phong bì tiền của bạn đạo Bỉ tặng cho nhóm bạn đạo lương y ở vườn thuốc nam Sóc Trăng mà Thầy đã hỗ trợ khi xưa, chứ không phải nhờ tôi đem về trao lại cho quỹ “*Cứu Khổ Ban Vui*” như tôi suy đoán. Chị cũng rất bình dân, giản dị, thân thương, hòa ái. Cho nên không thể “*quor đũa cả nắm*”. Hội trưởng cũng như bạn đạo, mỗi người một trình độ tu học khác nhau, thì

cách suy nghĩ, hành xử, hay thái độ, ngôn từ, ... cũng khác nhau. Riêng tôi rất phục những bạn đạo nữ nào dám dẫn thân ra làm hội trưởng, nhất là khi nhớ tới lời Thầy than là ở Montreal tìm được một người chịu làm hội trưởng không phải dễ. Cho nên địa phương chúng tôi có được ai đồng ý làm hội trưởng rồi thì bạn đạo sẵn sàng bầu cho làm “*hội trưởng muôn năm*” luôn.

Nhưng vui nhất là những bất ngờ thú vị với anh Bảo hội trưởng Pháp quốc, không những chỉ mình tôi mà nhiều bạn khác cũng đồng ý như vậy. Ngoài việc anh mổ xẻ phân tích thật hay lời Thầy giải thích vì sao những sơ xuất trong vài chi tiết thực hành “*tâm pháp*” và “*thân pháp*” là nguyên nhân của những hiện tượng tu mà thiếu tu, tu mấy chục năm mà như chẳng có tu gì cả, ... Chúng tôi có cảm tưởng là mỗi lần gặp lại anh thì thấy anh đã thay đổi càng ngày càng tốt đẹp hơn, dễ chịu hơn xưa. Riêng tôi cảm thấy rất rõ là có sự sắp đặt di dóm của Thầy, vì thật tình tôi chưa xóa được hết những kinh nghiệm không vui trong quá khứ, nên có chút không thoải mái lắm nếu phải một mình đối diện với anh. Vậy mà hết tình cờ đối đầu với anh lúc vào cửa hội trường, thì lại gặp một mình anh trong thang máy, có lúc lại cùng đứng chờ cái thang máy này mắc kẹt cái gì mà lâu ơi là lâu không thêm tới, ... Rồi ban Đố Vui Để Học lại kêu tôi ở lại để nhận dùm nhóm bạn đạo Đức món quà tu học mà người trao quà lại là anh hội trưởng Pháp quốc. Còn bạn đạo trách nhiệm buổi sinh hoạt do Pháp quốc phụ trách lại cũng kêu tôi lên và cho thoải mái phát biểu ý kiến, ... Cho đến buổi đi chơi “*cáp treo*” bất ngờ nhờ ngân quỹ thặng dư của khóa sống chung, mọi bạn đạo đều được tham dự dù không có đăng ký, tôi nhận thấy anh cũng rất bình dân giản dị và hòa

đồng nên “cao hứng” mời anh chụp chung một tấm ảnh kỷ niệm, mà nếu anh từ chối hay không thèm trả lời tôi cũng sẽ chẳng ngạc nhiên, nhưng lạ thay anh vui vẻ đồng ý ngay. Vậy là bao nhiêu ống kính của đông đảo bạn đạo đều quay vào chụp 2 cái mặt thật là tươi cười của anh và tôi. Mỗi khi xem lại album khóa sống chung 2013 trên mạng của Trụ sở Minh Tâm Đức quốc, tôi thật sự cảm thấy rất vui với kỷ niệm “bất hủ” này. Phải chi lúc đó có ai chụp hình cả đám phỏ nhòm và bỏ luôn vô album chắc là còn tiểu lâm hơn nữa.

Tuy nhiên cũng còn nhiều bất ngờ và ngạc nhiên khác không thể không nhắc tới. Chẳng hạn như lúc ông chồng tôi đại diện lên nhận món quà quý báu của gia đình anh Khá tặng cho thiền viện Jolicoeur, thay vì chỉ cảm ơn rồi đi xuống như hai đại diện khác sau đó, thì anh lại được anh Khá mời phát biểu cảm tưởng mà đáng lẽ phải chờ đến tiết mục kế tiếp. Lúc đó không biết anh được điển Thầy ban chiếu hay sao mà phát biểu khá dài và cảm động như lên tiếng kêu gọi bạn đạo ngồi chung lại với nhau thay vì phân chia và đố kỵ, mỗi người phải tự xét lại, kiểm điểm lại việc tu học của mình chớ không nên xét lỗi của người khác, ... cho nên bạn đạo trong hội trường nhiều người phải lấy khăn giấy ra lau nước mắt. Rồi chị Bé càng phát biểu vô tư và mạnh dạn hơn nữa, nói lên tâm tư nguyện vọng của hầu hết bạn đạo mà ai cũng ngại nói ra. Đó là việc mỗi năm chỉ nên có 1 đại hội Vô-Vi quốc tế mà thôi, để bạn đạo năm châu hàng năm có được một cơ hội tụ họp cùng nhau, và chị tin là bạn đạo sẽ thực hiện được điều đó, vì các bạn sẽ đi đúng con đường mà Đức Thầy đã chỉ dạy, như những lời hát rất quen thuộc trong một bài thiền ca: “... Con đường Vô Vi đi trong sáng ngời, Một nhà anh em sống

trong yêu thương ...”. Bạn đạo cả hội trường vỗ tay nhiệt liệt tán thưởng và đồng ý với chị. Qua tới giờ ăn trưa sau giờ bế mạc, rồi đến hết giờ ăn trưa, mà cái bàn thật dài của chị vẫn còn đầy bạn đạo. Ai cũng nán ná chưa muốn ra về. Nhưng cuộc vui nào cũng phải tới hồi kết thúc, mà bạn đạo đi xe hơi cứ chào tới chào lui chứ chẳng chịu lên đường. Có cô đầm bên Pháp ôm hôn từng người, tôi cũng được cô hôn qua hôn lại hoài chẳng chịu ngưng làm ai cũng phải bật cười.

--O--

Sau 2 khóa sống chung, sau 2 lần “*Một nhà anh em sống trong yêu thương*” không phân chia phe phái, tôi phần khởi hăng hái cùng khá nhiều bạn đạo khác ủng hộ chương trình “*Thực hiện Di huấn 2009*” của Thầy, với trích đoạn lời Thầy về việc “*bầu người lên làm việc*” để “*mỗi năm chỉ tổ chức 1 Đại hội Vô-Vi Quốc Tế*”. Mong sao giây phút đoàn tụ của bạn đạo năm châu dưới cùng một mái nhà tình thương sẽ sớm trở thành hiện thực, cộng đồng Vô-Vi tại thế sẽ hợp nhất quy nguyên như hành trình của người tu Vô-Vi, như quy luật tự nhiên của Tạo Hóa: “*Nhất bản tán vạn thù, Vạn thù quy nhất bản*”.

Mỹ-Kim

18 tháng 7 năm 2013



Construire ou détruire?

Depuis que j'ai rencontré le dharma Vô Vi il y a environ 20 mois, est-ce que j'ai construit ou détruit? Je peux regarder mes actions pour répondre à cette question.

Par exemple, il n'y a pas si longtemps, au Centre de méditation Jolicoeur à Montréal, j'ai voulu ajouter une patte au coin d'une porte pour l'aider à se maintenir ouverte toute seule. Je ne comprends pas comment j'ai fait pour rater une tâche aussi simple. J'ai troué, vissé, puis dévissé, puis revissé, puis quelqu'un a fini par refaire le travail à ma place, sans pouvoir utiliser les trous que j'ai faits. Désormais, chaque dimanche en arrivant au Centre, je monte les escaliers et je tombe face à face avec cette pauvre porte toute trouée. Si seulement ce n'était pas celle qui mène à la chambre du Maître! Les visiteurs pourront le constater par eux-mêmes, c'est la vérité : Au Centre Jolicoeur, il y a maintenant des trous sur la porte qui mène à la chambre du Maître.

Avec rétrospective, je constate que les amis-pratiquants Vô-Vi sont très compréhensifs envers les nouveaux. Je pense par exemple avec beaucoup d'affection aux gens que j'ai rencontrés à la retraite en Floride pendant le congé de Pâques. N'eut été de l'intervention d'une amie-pratiquante, je me serais habillée

en coco de Pâques à la journée d'ouverture : Pantalon vert et chandail mauve. Cette amie m'a gentiment passé du linge blanc et propre et j'ai pu paraître complètement normale sur les photos-souvenir comme tout le monde.

Je pense aussi aux gens qui m'ont endurée à mon premier séminaire européen (Allemagne, mai 2013). Je m'en rappellerai toute ma vie parce que c'est là où j'ai vraiment enfilé les bêtises. Ce n'est pas grave, parce que ça m'a donné beaucoup de leçons aussi :

*Wishes and hopes are not important. Only the return to the equilibrium matters. Therefore, I advise you to invoke the Buddha mantra. The more desires you have, the more restless you will become. Your wishes create karma. If you leave things as they are, then you will certainly benefit more.**

Avec tous mes désirs et mes souhaits d'apparence anodine, depuis que j'ai rencontré le dharma du Vô Vi, j'ai détruit énormément!

Est-ce que je peux arriver à me changer par la pratique? Est-ce que je suis capable de construire moi aussi, comme les autres pratiquants du Vô-Vi?

Patience! Je n'abandonne pas ...
Agnès C

* Lương Sĩ Hằng, The Vôvi Path
http://voviphatphap.org/docs/pdf/TheVoViPath_2012.pdf, p.22

Xây Dựng Hay Phá Hoại ?

Từ khi gặp được Pháp Lý Vô-Vi khoảng 20 tháng trước, tôi đã dựng xây hay phá hoại? Tôi có thể nhìn lại những hành động của mình để trả lời câu hỏi này.

Chẳng hạn như cách đây không lâu lắm, tại thiền viện Jolicoeur ở Montreal, tôi muốn gắn thêm 1 cái chân chống ở góc một cánh cửa để nó khỏi tự động đóng lại. Không hiểu sao tôi lại có thể làm hư một việc giản dị như thế. Tôi đục lỗ, vặn con vít, rồi tháo nó ra, rồi xiết nó lại, rốt cuộc là một người khác phải thay thế tôi để làm lại việc này, nhưng không thể dùng tới những cái lỗ mà tôi đã đục. Từ đó, mỗi chủ nhật khi tới thiền viện, bước lên mấy bậc thang là tôi phải đối diện với cánh cửa có mấy cái lỗ trông thật là tội nghiệp này. Phải chi đó không phải là cánh cửa đưa tới phòng Thầy! Khách nào tới thiền viện cũng có thể thấy được điều này, đó là sự thật: Ở thiền viện Jolicoeur, ngày nay có mấy cái lỗ trên cánh cửa đưa tới phòng Thầy.

Ngẫm lại, tôi thấy bạn đạo Vô-Vi thật là thông cảm với các bạn mới tu. Chẳng hạn như, với rất nhiều cảm tình, tôi nghĩ tới những bạn mà tôi đã gặp ở khóa sống chung bên Florida trong thời gian nghỉ lễ Phục Sinh. Nếu không được một bạn đạo nữ giúp đỡ, tôi đã ăn mặc màu mè như những quả trứng gà quen thuộc

của lễ này ngay trong ngày khai mạc: Quần màu xanh lá cây và áo len màu tím. Cô bạn đó đã tử tế đưa cho tôi một ít quần áo màu trắng sạch sẽ và tôi có thể trông hoàn toàn bình thường trên các ảnh lưu niệm như mọi người.

Tôi cũng nghĩ tới những bạn đã phải chịu đựng tôi trong khóa sống chung Âu châu đầu tiên mà tôi tham dự (Đức quốc, 2013). Tôi sẽ nhớ suốt đời vì ở nơi đó tôi đã thật sự làm nhiều chuyện ngốc nghếch. Nhưng không sao, bởi vì như vậy tôi đã học được nhiều bài:

*Ước mong và hy vọng thì không quan trọng. Chỉ có sự tái lập quân bình mới đáng kể. Vì vậy tôi khuyên các bạn nên trì niệm Phật. Càng mong muốn, các bạn càng động loạn. Ước mong là tạo nghiệp. Nếu các bạn cứ để tự nhiên, thì chắc chắn các bạn sẽ được hưởng nhiều hơn. **

Với tất cả những ham muốn và mong muốn có vẻ tầm thường của tôi, từ khi tôi gặp Pháp Lý Vô-Vi, tôi đã phá hoại quá nhiều!

Thực hành Pháp lý có thể giúp tôi thay đổi được không? Có phải tôi cũng có khả năng xây dựng, như các bạn đạo Vô-Vi khác?

Kiên nhẫn nhé! Tôi không bỏ cuộc đâu ...

Agnès C

* Lương Sĩ Hằng, The VôVi Path

http://voviphatphap.org/docs/pdf/TheVoViPath_2012.pdf, p.22

Đức Tin: Hạt Cải Của Trời

Khoá sống chung tại Đà Lạt được thông báo rộng rãi đến các bạn đạo Vô Vi từ Nam chí Bắc, đến thời hạn dự lễ tổng kết hàng năm, tại Sài Gòn bạn đạo phải khởi hành từ 7 giờ sáng 17/06/2013. Do có công việc riêng nên chúng tôi chịu trễ một buổi và có mặt tại thành phố Đà Lạt đúng 5 giờ sáng ngày hôm sau.

Sau khi nhận phòng, tôi mới biết rõ vụ việc về giấy phép của 2 khoá sống chung. Người tại khách sạn cho biết giấy phép bị rút rất cận ngày nên ban tổ chức không kịp trở tay. Họ cũng báo cho tập thể bạn đạo Thiên Vô Vi vẫn được đi du lịch tham quan các thắng cảnh như những du khách bình thường, nhưng trong hội trường sinh hoạt như trước đây thì không được treo logo Thiên, Địa, Nhân kể cả hình của đức Thầy hay Tổ sư như những năm trước, trong khách sạn không được nhóm họp nhiều người ngoại trừ bữa ăn chính.

Đây quả là một sự cố bất thường, nhưng buổi ăn sáng đầu tiên, tôi thấy các bạn vẫn vui vẻ bình thường như lời Thầy dạy trong mục 8 **“của 10 điều Tâm đạo” là giữ Tâm thanh tịnh bất cứ trường hợp nào xảy đến.** Qua ngày hôm sau ban tổ chức chọn một phòng lớn nhất để sinh hoạt chung cho tất cả, dù không thông báo công khai nhưng mọi người tự giác tìm đến sinh hoạt rất tự nhiên, hồn nhiên, một cảm giác thân thương trong tình thương yêu xây dựng, không một lời phiến trách đối với ban tổ chức mà các bạn còn an ủi động viên lẫn nhau cần nên khéo léo hơn cho một khoá sinh hoạt sống chung vào năm sau.

Nhìn lại từng nét mặt của mỗi bạn đạo trong khoá sống chung, mỗi lời phát biểu chân tình thể hiện tính nhân nại, nhìn vào ánh mắt hiền hòa của các bạn cho thấy mỗi người đều có đức tin mãnh liệt đối với Đức Thầy Vô Kiên. Các bạn đạo ca sĩ trong ban văn nghệ đã thể hiện rất hay trong lời ca tiếng nhạc do sự điều khiển của MC Thùy Lam trưởng ban văn nghệ. Các cháu trẻ 6, 7 đến 10 tuổi vẫn hồn nhiên ca hát, nhảy múa tung tăng

trong ngày cuối cùng chia tay. Tôi chợt nhớ lời dạy của Chúa Giê sus trong Kinh thánh Tân ước: Hãy để trẻ em đến cùng ta, đừng cấm chúng nó, vì nước Đức Chúa Trời thuộc về những kẻ giống như trẻ con ấy. (MÁc đoạn 8 câu 13).

Sự tự nhiên bình thân của những anh chị bạn đạo luống tuổi, những lời thẳng thắn kỳ vọng cho khoá sống chung năm sau: không cần phải đăng ký, chúng ta có quyền tự do đi du lịch bất cứ nơi đâu, chúng ta làm việc trong đạo đức thương yêu, thì Đức Thầy sẽ quang chiếu và chắc chắn bạn đạo Vô Vi chân chánh sẽ vượt qua được mọi thử thách như lời Chúa dạy : Đức tin nơi đức Chúa Trời cũng như người vãi hạt giống xuống đất, giống sẽ nảy mầm chồi lên, đất tự sanh ra cây, rồi bông kết thành hạt...Nước đức chúa Trời ấy giống như hạt cải, khi người ta gieo nó, nó nhỏ hơn hết các loại giống trên mặt đất, song khi nó mọc lên nó sẽ lớn hơn mọi thứ rau và nứt ra nhánh, đến nỗi chim trời núp dưới bóng nó được...Chúa Giê sus cho ví dụ: Các con chỉ cần 1 nhóm nhỏ và đức tin chỉ bằng một hạt cải, nhưng sẽ làm được nhiều việc cho đức chúa Trời...thuận lòng trời thì mọi việc chắc chắn sẽ được thành công

Bạn đạo Vô Vi hôm nay không phải như khi Đức Thầy còn tại thế, từng nhóm từng vùng chưa thống nhất với nhau. Chỉ có những hạt giống do Thiên chúa ban rải thì dù đức tin chỉ nhỏ bằng một hạt cải, thì chắc chắn sẽ thành công mỹ mãn dù khối trước luôn luôn cản trở. Chỉ có hạt giống của Thiên chúa ban rải và đức tin xuất phát từ hạt giống được lựa chọn thì mới nảy sinh tình thương và đạo đức vì Thiên chúa và đức Phật chính là tình thương đối với tất cả muôn loài.

Đức Vô Kiên dạy về tình thương: Tình thương và đạo đức do sự nhịn nhục và cần mẫn phục vụ hình thành, người tu Vô Vi phải xây dựng và dựng xây trong trung thực hành và thanh tịnh.



TRẦN THANH

Du Hành Đạo Pháp

Du là viễn du đây đó, như là du sơn ngoạn thủy, hay du lịch..v..v..

Du lịch hay du sơn ngoạn thủy, chỉ là để hưởng thụ, thưởng ngoạn phong cảnh thiên nhiên của đất trời ban tặng.

Còn du hành đây, đã nói rất rõ là vì đạo pháp mà du hành, hay nói cách khác là du hành vì đạo pháp.

Du Hành Đạo Pháp là một ý tưởng cao đẹp, một thành tựu to lớn một giải pháp tuyệt vời, mà Đức Vĩ Kiên đặt ra để tất cả hành giả Vô Vi thực hiện luân phiên hàng năm trên các quốc gia.

Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp, đến nay đã hình thành ở hầu hết các nước trên thế giới, cũng có nghĩa là khắp nhân loại đang có rất nhiều bậc hiền triết, những thiện tri thức đã là hành giả Pháp Lý Vô Vi.

Cổ nhân thường dạy: “Tam nhân đồng hành, tất hữu ngã sư yên” (Có nghĩa là ba người cùng đi, tất có một người là thầy ta.)

Du Hành Đạo Pháp hàng năm, đâu chỉ phải có ba người, mà là cả hàng trăm hàng ngàn ... như vậy tính ra ta có được bao nhiêu Thầy ? Lại nữa cổ ngữ có câu “Học Thầy không tày học bạn” hay câu

Trong mắt người có người mới tỏ

*Pháp không Thầy tỏ rõ làm sao ?
Xưa nay giáo pháp truyền trao
Không Thầy há dễ mặt nào nên thân.*

Thầy Tổ cũng thường dạy chúng ta tất cả bạn đạo phải đối đãi thật tâm dìu dắt học hỏi lẫn nhau để cùng tu tiến.

Thử nghĩ : Nếu mỗi quốc gia, chỉ thực hành đạo pháp cho riêng mình, thì kết quả chỉ hạn hẹp như éch nằm đáy giếng.

Nay hành giả Vô Vi được hội tụ các bạn đạo khắp năm châu qua Du Hành Đạo Pháp, được học tập lẫn nhau, để phát triển tâm linh, thì chắc chắn đạo Pháp sẽ phát huy quang đại, và mãi mãi trường tồn.

Đây là nhận xét của tôi : Tô Văn Nhân (Biệt danh An Nhân một hành giả Pháp Lý Vô Vi đặc trách Ban Thiên Ca Vô Vi Y Dược Miền Tây, Việt Nam)

Viết ngày 02 tháng 07 năm 2013

An Nhân



Ý Nghĩa: Du Hành Đạo Pháp

Tôi có hứa giải thích về Du Hành Đạo Pháp của Đức Thầy Vĩ Kiên qua 9 câu thơ, theo yêu cầu của các bạn trẻ nên có một số ý kiến đóng góp với các anh chị sau đây:

Gần đây một số bạn trẻ hay nói về từ xuất hồn và cho đây là tôn chỉ của Pháp Lý Vô vi nên tôi có vài lời đóng góp nhờ Lương Y Trần Văn Thanh chuyển lại cho các anh chị với tâm ý xây dựng chân tình.

Xuất hồn là việc rất bình thường mà bên Giáo phái Thiên Minh Sư đã dạy tam bộ và lấy căn bản từ khẩu quyết mật truyền sau đó là Ngọc Hoàng Tâm Ấn Kinh của Đạo Minh Sư do Ông Trần Đạo Quang làm Giáo Chủ, khi được mời về cộng tác lập tòa thánh Tây Ninh ông chuyên dạy về cách luyện đạo cho các chức sắc của đạo Cao Đài, khi các chi phái tách riêng thì ngài Trần đạo Quang và Cụ Cao Triều Phát về miền Tây Nam bộ lập ra giáo phái Cao Đài Minh Chân Đạo cho đến ngày nay.

Những hành giả có khả năng xuất hồn được là người chí tâm chí thành là bậc thượng căn, Người đạt được khả năng đó phải rất cẩn thận khi phát ngôn với người ngoài đạo, không khéo thì họ cho ta nói “dóc láo” hay là “tà đạo” mê tín dị đoan vv.. bậc thượng căn đạt được thần thông trình độ xuất hồn đi đó đi đây thì không có nhiều và không có bao giờ có ý khoe khoang,

Một số bạn có một ít ấn chứng bình thường lại tự phóng đại và sanh ra ngã mạn cho mình

đã chứng thánh, khinh miệt xem thường chê bai người khác, ma chướng nổi dậy và chính họ gây ra nhiều thị phi nhân nhân ngã chính với đồng đạo của mình, đây là một trong những mầm mống tạo ra sự phân lập chia rẽ ngấm ngấm trong huynh đệ với nhau. Đức Vĩ Kiên đã từng dạy: ghét người là ghét mình, phải thương yêu xây dựng với nhau...

Đức Phật ngày xưa rất nghiêm khắc đối với đệ tử khi có ý khoe khoang thần thông trước mọi người, ví dụ như câu chuyện của ngài Tân đầu lô Phả La Đa, một đệ tử của Phật khoe khoang thần thông bị Phật quở trách, do vậy các Chư Tổ đời sau trong nhà Phật rất cẩn thận về những lời khoe hay biểu lộ thần thông với người khác.

*Cần giữ giới như đeo Ngọc quý
Giới hồng rồi ngọc quý còn chi
Khá nên cẩn xét cùng suy
Bạc tiền dễ kiếm mầu ni khó tìm*

Trong quá trình dạy đạo phát triển Vô Vi, Đức Lương Sĩ Hằng -Vĩ Kiên đã đi nhiều nơi nhiều chỗ để thuyết giảng hành đạo hơn 50 mươi năm cho đến khi ngài viên tịch thì cả năm châu thế giới đều có nhiều người hành theo Pháp Lý Vô Vi, nếu ngài Vĩ Kiên ở một chỗ như Tổ Sư Đỗ Thuần Hậu thì có được nhiều người hành pháp đông đảo như bây giờ hay không ? Chúng ta ai ai cũng đều biết tại Việt Nam đức Tổ sư chỉ có một đệ tử giỏi là Lương sĩ Hằng mà thôi, ngày xưa tại Trung Hoa, Trùng Dương Chân nhân chỉ tìm và chọn được có 7 đệ tử (*thất chơn nhơn quả*) trong hàng tỷ người trong quá trình du hành đạo pháp, đến thế kỷ 20 thì Đức Vĩ Kiên lại có kết quả vĩ đại và kiên cố hơn người xưa, như vậy 9 câu thơ du hành đạo pháp đã nói lên tất cả ý nghĩa sâu xa mà chính bạn đạo Vô Vi phải suy gẫm và thực hành.

Nhiều bạn đạo Vô Vi đã bỏ công sức hy sinh để lo cho sự phát triển cho người kế tiếp họ phải bỏ công sức đi nơi này nơi khác để nói về Vô Vi cho người ta giác ngộ hầu thực hành tự cứu, đây chính là một công trình viển du hành đạo, với phương tiện văn minh như ngày nay bạn đạo Vô Vi phát tâm dùng những kỹ xảo khoa học để chuyển lại và truyền tải cho những bạn đạo trên khắp năm châu, tư tưởng du hành sự thành tất đạt, đây cũng là nằm trong ý nghĩa Du Hành Đạo Pháp, thân người nếu không có linh tánh của phần hồn điều khiển thì nó chỉ là một xác chết, do vậy một tư tưởng vì đạo pháp ngồi một chỗ hỗ trợ cho bạn đạo phát triển Vô Vi cũng là một mỹ ý trong ý nghĩa du hành đạo pháp mà Đức Vĩ Kiên đã từng nhiều lần thuyết giảng.

Tôi điu đất bốn đạo ở Thánh Thất Cao Đài nhưng cũng ra công nghiên cứu thực hành pháp thiền Vô Vi và xác định rằng Pháp Lý Vô Vi dễ tu dễ chứng, rất đơn giản và thực tế, người không cần phải cấm đoán về trường chay và diệt dục, mọi người có gia đình đều tu được và tùy căn cơ hành pháp để bảo vệ sức khỏe và phòng bệnh cho mình.

Tóm lại : Du Hành Đạo Pháp do Đức Vĩ Kiên đề ra và ngài là trưởng ban Tổ Chức để lưu truyền luật lệ này cho đời sau là đã nằm trong dự liệu của ngài, hàng năm đều có những cuộc viển du của ban Tổ Chức Đại Hội Du Hành Đạo Pháp là đi đúng theo con đường được vạch sẵn, ngày xưa Đức Vĩ Kiên đã từ những cuộc viển du hành đạo ở mọi địa phương tại Việt Nam ngày nay mới đạt đến sự thành công to lớn giúp cho người kế tiếp học hỏi theo gương sáng của ngài.

Xuất hồn là sự thật rất huyền diệu trong Vô Vi Phật Pháp nhưng hành giả không thể đem ra giữa trời để khoe viên ngọc quý. Điền hình, một Tôn Ngộ Không khoe áo cà sa trong mẩu chuyện Tây Du Ký nó đã gây phiền phức cho chính nó và trở ngại một phần trong cuộc viển du hành đạo và thịnh kinh của thầy trò đường Tăng.

Xin cảm ơn các em cháu đã gợi ý cho tôi có vài dòng đóng góp, nếu có sơ suất gì xin niệm tình tha thứ.

Xin cảm ơn các anh chị.

Lương Y : Nguyễn Lương



Hoa Ưu Đàm



Năm 2012 tại Việt Nam xuất hiện một loài hoa lạ mọc trên thân, lá cây, kính, kim loại, bánh xe vv... Nó nhỏ nhắn mảnh mai chỉ vài mm, màu trắng toát !

Theo xác định của một số chuyên gia, thầy dạy sinh học, thì đây là hoa Ưu Đàm mà theo truyền thuyết 3.000 năm mới xuất hiện một lần (có lẽ người ta lấy mốc thời gian từ thời Phật Thích Ca đến nay - gần 3.000 năm - để nói về thời gian xuất hiện của loài hoa lạ này).

Theo kinh sách Phật Giáo, hoa Ưu Đàm nở là báo hiệu có đấng chuyển luân vương - Phật xuất hiện và theo họ, cây Ưu Đàm vào thời Phật Thích Ca to lớn như cây sung.

Riêng tôi, nhìn ảnh chụp hoa Ưu Đàm ngày nay, nó nhỏ li ti như sợi tơ, làm tôi liên tưởng đến ... các tế bào thần kinh trong khối óc con người.

Phải chăng **Ưu** là không còn ưu tư lo lắng, trí sáng, khối óc giao cảm với nguồn thanh quang vũ trụ, Đại trí mở.

Đàm là nói ra những lời chân lý dẫn tiến tâm linh ?

Như vậy, người nào giữ được tâm thanh tịnh (*không lo lắng ưu tư*) khai sáng được khối óc của họ, sóng óc não giao cảm với nguồn thanh quang vũ trụ (*như máy tính kết nối internet*) sẽ có được sự hiểu biết phi thường và đem sự hiểu biết này nói ra giúp ích cho đời lẫn đạo, thì người đó hoa Ưu Đàm đã nở trong óc họ.

PHÁP THIÊN VÔ VI CÓ LIÊN QUAN ĐẾN HOA ƯU ĐÀM KHÔNG ?

Có những câu nói mà thiền sư LƯƠNG VĨ KIÊN thường nhắc đi nhắc lại : “**Tu Vô Vi là tu bằng trí bằng ý. Khối óc con người là vô cùng. Người tu phải thanh lọc và khai sáng khối óc, luồng điện chơn tâm hội tụ đỉnh đầu, liên hệ với luồng điện cái, trung tâm sinh lực càn khôn vũ trụ.**”

Nếu thực hành đúng, dầy công, người tu theo PLVVKHHBPP sẽ khai sáng được khối óc của mình, khi thiền hoặc niệm Phật có luồng điện cực mạnh từ trên đỉnh đầu rút và kéo thẳng đầu và xương sống lên, tâm thanh tịnh, trí sáng suốt! Ấy là hoa Ưu Đàm đã ướm nở trong khối não của họ.

LÀM SAO ĐỂ KHAI MỞ KHỐI ÓC VÀ GIAO CẢM VỚI VŨ TRỤ ?

Trước khi đi vào đề tài này, chúng ta cùng ôn lại kiến thức mà khoa học vật chất đã khám phá về khối não con người, tuy còn giới hạn, nhưng nguyên cứu của khoa học giúp chúng ta hiểu về nguyên lý vận hành của khối óc liên quan đến vũ trụ.

Bộ óc con người trung bình nặng có 1.500gam, nhưng chứa đến 10 tỷ tế bào thần kinh, nếu tính luôn các mối nối thì có đến 100 tỷ tế bào! Bộ não có 2 phần chính: **vỏ não** và **trung não**.

Vỏ não tức chất xám, ghi lại những điều học hỏi thu thập được, có liên quan đến kiến

thức, trí thông minh (*hạ trí*). Bình thường võ não phát sóng beta, lúc con người mệt mỏi, sóng gama xuất hiện.

Trung não tạo ra năng lực trực giác và trí tuệ cao (*thượng trí*). Trung não phát sóng alpha khi ngủ hoặc thiền định.

Điều cần chú ý là khi võ não hoạt động thì trung não không phát sóng được, chỉ khi con người ngủ, hoặc thiền định, tâm vắng lặng, thanh tịnh, thì võ não mới nghỉ ngơi, lúc ấy trung não sẽ hoạt động, sóng alpha xuất hiện. Người tu thiền tinh tấn và những vị thiền sư, não của họ thường xuyên phát sóng alpha.

Như vậy có thể hiểu: Tạo hóa ban tặng cho con người một khối óc với nhiều chức năng, ngoài việc điều hành các cơ quan nội tạng, tứ chi vv... **Võ não** tạo ra trí thông minh đóng góp cho gia đình và xã hội bằng sự tìm tòi phát minh, sáng kiến, làm ra tiện nghi vật chất. **Trung não** đưa con người đến sự minh triết thoát tục, giải thoát. Bộ óc còn ghi lại những gì con người trải nghiệm trong kiếp người, lưu nó vào bộ nhớ của linh hồn và chuyển nó về bộ nhớ vũ trụ, thể hiện qua cây nguyên linh ở thượng giới.

Nhìn lại lịch sử thế giới chúng ta thấy những nhà đại bác học như Albert Einstein, Newton, Edison, ông bà Curie vv... ngay từ nhỏ đã rèn luyện khả năng tập trung tư tưởng, lớn lên, khả năng này mạnh mẽ đến độ, khi hướng tư tưởng về các đề tài khoa học, họ hầu như quên hết thời gian và không gian, nhờ đó khối óc của các đại bác học gia này giao cảm với bộ nhớ lưu trữ khoa học của vũ trụ, với kiến thức học được từ các thế hệ đàn anh, giúp họ chuyển giải tín hiệu thu thập được từ vũ trụ thành các phát minh khoa học phụng sự cho nhân loại. (*Gần đây giới khoa học đã xem lại ảnh chụp bộ óc của bác học Einstein, họ*

nhận thấy võ não của ông rất khác lạ so với người thường).

Đọc kinh sách nói về trạng thái đại ngộ của những vị tiến hóa cao như Phật Thích Ca, Chúa Jésus, chúng ta thấy có điểm tương đồng.

Phật Thích Ca sau 49 ngày đêm tham thiền nhập định, vào một đêm trăng sáng, ngài hoá nhiên đại ngộ, thành đạo, hiểu rõ lý vô thường và con đường diệt khổ.

Chúa Jésus sau 40 ngày nhịn ăn thanh lọc bản thể và tham thiền nhập định trong sa mạc, ngài đã nhận ân điển của Đức Chúa Cha để ra cứu thế.

Đại ngộ và nhận ân điển là gì ? Nếu không phải là trạng thái chơn tâm giao cảm với luồng điển cái trung tâm sinh lực càn khôn vũ trụ.

Việt Nam có nhà tiên tri số một: Trạng Trình Nguyễn Bình Khiêm. Truyền thuyết nói rằng: ông nhờ đọc cuốn Thái Ất Thần Kinh mà biết rõ quá khứ vị lai.

Thái Ất Thần Kinh, phải chăng là trạng thái khai mở thần kinh khối óc sau nhiều năm tháng tu luyện ở Bạch Vân Am, bộ óc của ông đã giao cảm với vũ trụ nên biết rõ thiên cơ ?

Trạng thái trên đây thiền sư Lương Vĩ Kiên cũng đã trải qua sau 7 tháng thực hành theo PLVVKHHBPP. Theo ông kể lại : Một bữa trưa năm 1957, trời nắng thật nắng; tâm thức ông bừng sáng ! Liền viết bài thơ : “*Tô lục chuốt hồng tựa cảnh tiên...*”, bài thơ này đức ông Tư chuyển đến đức Cao Minh Thiền Sư, xem xong ông Cao Minh nói : “*Nó hiểu hết rồi thầy Tư*”.

Các dẫn chứng trên đây, giúp chúng ta hiểu rằng : Những vị tiến hóa cao đều học trực tiếp và tiếp thu sự minh triết siêu diệu, chân lý vô

cùng, từ vũ trụ, còn học nơi thầy, kinh sách thế gian; chỉ là trợ duyên ban đầu.

(Máu nuôi óc, còn khí tinh là chất liệu chính giúp khối óc phát triển.)

PHÁP THIỀN VÔ VI KHAI SÁNG KHỐI ÓC BẰNG CÁCH NÀO ?

Kỹ thuật thực hành pháp thiền Vô Vi ai cũng biết cả rồi, ở đây tôi chỉ xin mạn phép được trình bày tác động của pháp môn đối với sự phát triển của khối óc.

PHÁP SOI HỒN

Dùng điện của ngũ tạng chuyển chạy ra 3 đầu ngón tay, một bên âm, một bên dương, kích hoạt và nạp điện cho khối óc, mở hòa luân xa trung tâm chân mày, khai sáng tâm đấng, năng lượng hội tụ nơi đây sẽ dần dần chuyển hóa lên đỉnh đầu, khai mở thiên môn. (Trong kinh A DI ĐÀ có câu: “Lư hương xạ nhiệt, pháp giới môn huân”. Có thể hiểu là: Lư hương trung tâm chân mày được khai sáng, lửa điện cộng hưởng sóng óc não phát ra, giao cảm với các tầng giới ở bên trên).

Ở chùa hiểu theo nghĩa hữu vi, nên tạo lư hương, thắp 3 cây nhang để tưởng Phật.

Ngoài ra, pháp Soi Hồn còn làm cho toàn bộ kinh mạch hệ thần kinh bộ đầu mạnh lên, thanh lọc trực điện và chuyển hóa các tế bào bệnh chết, đánh thức các tế bào còn ngủ yên trong khối não. Kinh mạch được khai thông, giúp khí tinh trụ hóa khi làm Pháp Luân Thường Chuyển.

PHÁP LUÂN THƯỜNG CHUYỂN

Tác dụng thanh lọc ngũ tạng, máu, giải độc tố, đồng thời chuyển hóa chất tinh ba của cơ thể thành dạng khí, theo đường xương sống lên đầu làm cho các tế bào thần kinh phát triển.

Người tu Vô Vi rất ráo, tế bào thần kinh phát triển, làm cho khối não giãn nở, xương đầu hở ra (vài mm) từ trung tâm chân mày nút dẫn lên đỉnh đầu. Người mới mở chỉ cần tập trung một chút là có điện rút. Người mở đến đỉnh đầu, dễ giao cảm với trung tâm sinh lực. Đức ông Tư và thiền sư Lương Vĩ Kiên đều có đường nút này.

THIỀN ĐỊNH

Trạng thái vắng lặng, tâm không, sẽ giúp trung não gia tăng cường độ phát sóng, tạo thành thanh điện, luồng điện chơn tâm, luồng điện cái của tiểu thiên địa, kết nối với luồng điện cái đại thiên địa.

NIỆM PHẬT

Niệm chậm và ngân vang bằng ý, tạo ra những mã khóa khai mở 6 luân xa.

Khi tập trung tại trung tâm chân mày và chuyển dần lên **niệm Phật bằng ý, sự cộng hưởng năng lượng trong khối óc sẽ chuyển hóa sóng alpha thành luồng điện cực mạnh xuất phát đi lên giao cảm với trung tâm sinh lực càn khôn vũ trụ.**

Đây không phải là điều hoang tưởng, vì sóng vô tuyến do khoa học vật chất tạo ra, cấu thành từ vài nguyên tố, đã giúp con người liên lạc và điều hành các tàu vũ trụ, vệ tinh trong không gian bao la. Trong khi **Lục Tự Di Đà hội tụ đủ 6 nguyên tố tạo thành càn khôn.** (Nam là **Lửa**, mô là **Không Khí**, A là **Nước**, Di là **Phát Triển**, Đà là **Màu Sắc**, Phật là **Linh Cảm**.)

Nam Mô A Di Đà Phật, dùng ý niệm đúng cách, đủ năng lực, bộ óc con người (Sau khi

đã được điều luyện bằng các pháp: Soi Hồn, PLTC, TĐ.) sẽ chuyển hóa, cộng hưởng, nâng sóng óc não thành điện trường tần số cao với cường độ cực mạnh, đủ sức giao cảm với trung tâm sinh lực càn khôn vũ trụ.

TẠI SAO TU VÔ VI PHẢI CẦN GIAO CẢM VỚI TRUNG TÂM SINH LỰC VŨ TRỤ ?

Vũ trụ hình thành từ Vô Cực, sinh ra Thái Cực, Âm Dương, ngũ hành, bát quái. **Giao cảm với luồng điện cái, trung tâm sinh lực càn khôn vũ trụ, tức là hòa nhập với Vô Cực Nhất nguyên**, còn Nhị nguyên, âm dương, ngũ hành, thuộc địa tiên và khoa học vật chất.

Giao cảm với trung tâm sinh lực, đồng nghĩa với sự kết nối với bộ nhớ trung tâm vũ trụ, học trực tiếp, ai hỏi gì hoặc tự đặt câu hỏi, tín hiệu chuyển lên trung tâm, dữ liệu lưu trữ chuyển xuống bộ đầu hiện ra nơi chữ vạn trước ngực, người tu chỉ nhìn đó mà trả lời. *(Điều này giải thích tại sao bạn đạo hỏi bất cứ đề tài gì, thầy Tám đều trả lời thông suốt.)*

Trạng thái này có nhiều tên gọi khác nhau: Mở đại trí, mở Kinh vô tự, Tâm tâm tương ứng, Quán thông mọi sự việc, Văn minh nghe và hiểu được, mở Diệu pháp liên hoa kinh. Nói cho dễ hiểu, nó tương tự như chúng ta truy cập internet, nhưng internet thì do con người cài đặt, nên có đúng, có sai, dễ tam sao thất bản, còn truy cập vào bộ nhớ càn khôn vũ trụ thì hoàn toàn chính xác !

Kinh sách có cho biết sau này vào đời thượng ngươn, sẽ có giống dân Bích Ngọc. Theo cảm nhận của tôi, dân Bích Ngọc là những người mà khối óc của họ luôn giao cảm với trời xanh, chứ không phải da màu Ngọc Bích.

Người tu Vô Vi đã được đại ân phước khi nhận được pháp bảo, nhưng do đa số chúng ta chưa thực hành rốt ráo, ít giữ nghiêm luật thực hành, thường để điện lực phân tán mỗi ngày qua mắt, tai, khẩu, ý, nên chưa hội tụ luồng điện chơn tâm để giao cảm với vũ trụ.

Phần đông quan tâm đến chuyện xuất hồn, còn việc mở đại trí thì xem thường, trong khi khai sáng khối óc, mở khối não, sẽ tiếp thu năng lượng từ vũ trụ, giúp linh hồn ngày một dồi dào thanh điển, cho đến khi đủ sức thoát khỏi sức hút hồng trần và bản thể, linh hồn mới xuất ra khỏi thể xác và lên cao được.

Điều này cũng tương tự như khoa học, muốn đưa con tàu vũ trụ vào không gian, phải có nhiều buồng nhiên liệu bên dưới con tàu, tạo lực đẩy, mới đưa con tàu lên cao, thoát khỏi sức hút trái đất và tầng khí quyển !

KẾT LUẬN

Việc hoa Ưu Đàm xuất hiện nhiều nơi, trên mọi địa hình ở Việt Nam (*trên thế giới cũng có, nhưng rất ít*) như báo hiệu rồi đây sẽ có rất nhiều người, đủ mọi thành phần trong xã hội, sẽ đánh thức và khai sáng các tế bào tiềm năng trong khối óc, chuyển hóa sóng óc não để giao cảm với trung tâm sinh lực càn khôn vũ trụ, đem sự thấy biết giúp ích cho đời và đạo, góp phần tạo thành xã hội siêu văn minh ở tương lai! Đây chính là những bông hoa Ưu Đàm đua nở trong khối óc của con người !

CHÁNH TRUNG
MÙA XUÂN NĂM QUÝ TỴ
(Có sửa chữa và bổ túc)

Giải Trí Thanh Nhẹ

CHUYỆN CỦA BA ÔNG LÃO VÀ HỘP QUỆT CŨ

Tiền nhân có nói người tới sáu mươi tuổi, mỗi năm thấy già thêm một chút. Người tới bảy mươi tuổi mỗi tháng thấy già thêm một chút. Người tám mươi tuổi mỗi ngày đều già thêm, nghĩa là càng lớn tuổi càng thấy mau già.

Người đã trên tám mươi tuổi rồi thì còn làm gì nữa? Từ đây về sau sống thêm một ngày là phước của trời ban cho một ngày, dám để nó luống mất đi sao.

Nay đắc đạo rồi cũng đã trẻ, dám để trẻ hơn sao?

Xưa kia ba ông già bàn đến chuyện vô thường- ông già thứ nhất nói

- *Năm nay tiệc rượu cùng ăn uống
Chẳng biết sang năm thiếu mất nào?*

Ông già thứ hai nói: ông nói còn xa lắm nghe tui nè...

- *Tôi nay giầy vớ cởi ra hết
chẳng biết sáng ngày xỏ lại không?*

Ông già thứ ba liền nói: hai ông nói còn xa quá nghe tui nè

- *Hơi thở này đây phì khỏi miệng
Chẳng hay trở lại hoặc đi luôn?*

Người trí chẳng để mất ngày giờ, kẻ dưng chẳng tính hai lần, ngày nay biết đạo, thì ngày nay hạ thủ công phu hành pháp. Giờ này biết được đạo thì giờ này tức thì hạ thủ công phu hành pháp. Nếu các bạn nói nay chưa đăng rảnh, để chờ ngày khác. E rằng đến lúc muốn thi hành không đủ thời giờ để hành nữa vì Hắc Bạch Vô Thường đến thì không thể nói chờ tui lấy nón, chờ tui lấy khăn hay là lấy áo....



Con người có ba báu linh là tinh khí thần đến khi già rồi thì e tinh khô, tinh khô thì ắt phải chết. E khí tán mà khí tán thì ắt phải chết. E thần lìa thần thì ắt phải chết.

Tinh làm sao chẳng khô, có phải xa sắc không?

Khí làm sao chẳng tán, có phải ít nói không?

Thần làm sao cũng lìa, có phải vô dục không? Thần chẳng phải ép cầu ở lại được tâm đức, tâm ý và hơi thở nương nhau thì thần tự nhiên ở lại, khí chẳng khá hao tán, không nói nhiều chuyện thị phi, giữ mục trung thì khí chẳng tán.

Tinh chẳng khá lọt mất, đem tinh bổ óc, hườn tinh bổ não thì tinh chẳng lọt. Có người hỏi người già: khí huyết đã suy làm sao bổ lại được.

- Ăn uống độ lượng có thể bổ tỳ
- Tuyệt hết tư lự có thể bổ tâm
- Trừ hết giận hờn có thể bổ can
- Đoạn dứt dâm dục có thể bổ thận

Chẳng lo không bổ, duy chỉ bổ rồi mà lại bị tổn. Một trăm ngày bổ mà chẳng thấy có dư

một mai tồn ròi lại nghe không đủ. Mùa xuân cây cỏ cành lá sum xê, mùa thu lá rụng về cội, nhờ về cội mà cây không chết nên mùa xuân tới cành lá lại nảy xanh đâm chồi nảy lộc.

Thực hành ba pháp với sự hỗ trợ của âm thanh lục tự di đà Tâm tức, nương nhau, kê răng co lưỡi, chân khí chuyển lưu hườn tinh bổ óc, tinh khí thần ba bảo bền chặt thần trí mãn xung, từ việc ăn uống đi đứng thân tâm nhẹ nhàng cảm thấy mình như thần tiên tại thế... lại thêm cẩn thận trong lời nói, ẩm thực độ lượng, tuyệt hết tư lự, trừ bỏ giận hờn, đoạn hết dâm dục, thì ngũ tạng đầy đủ, tinh khí thần sung mãn, ngũ tạng vươn lên. Thì có lý nào lại không sống lâu tăng thêm tuổi thọ.

TÌNH TRỜI

Sống vui mới xét được mình
Sống buồn chẳng biết chơn tình là chi
Chớ nuôi bản tánh sân si
Khổ đau quy tụ cũng vì lòng tham
Thế gian lãnh chức phong hàm
Ăn trên ngồi trước muốn làm ông to
Biết mình phải chết càng lo
Trò hề thế sự khó dò khó suy
Chán đời luyện pháp Vô Vi
Tu cho thoát khỏi sân si ở đời
Khởi cần mượn rượu thoát lời
Phân minh đàm đạo **tình trời** khai thông
Diễn quang bao phủ tâm hồng
Tự tu tự tiến cơ còng thoát ly

Lời Thầy dạy

TÌNH ĐỜI

- Gió mát trăng thanh chẳng biết gì
 Ăn nhậu no say cứ ngủ khi
 Minh ơi, thức dậy chiều em tí
Đi.....
- Làm lụng đêm qua nhọc cả ngày
 Bây giờ mới dỗ giấc lai lai
 Chuyện ấy hôm nay xin gát lại
Mai.....
- Ông đừng kiếm chuyện nói trôi sông
Thức dậy chiều em kiếm chút bông
 Nay lại hẹn mai mai hẹn một
Không.....
- Tui đã nói rồi hồng hiểu sao
 Muốn để yên thân đó cứ gào
 Đó muốn thế nào ta thế này
Nào

HỘP QUỆT CŨ

Lẹt xẹt lâu rồi lửa chẳng ra
Ngán thay các quẹt của ông già
Con cò chắc đã mòn khu óc
Viên đá e khi lỏng ruột gà
Đè xuống kéo lên e lỏng trục
Bám qua bóp lại muốn trầy da
Dầu đà xì bậy tim đã ướm
Muốn bỏ nhưng mà có kẻ la..

Ysĩ: Nguyễn Quốc Thái (Tổng hợp)

BĐ: VôVi-YDMT-Bạc liêu

Gia Chánh



BÁNH HỎI BÒ NƯỚNG.

Thiên hạ thương tui lại giúp tui,
Tạo ra thực phẩm lại gieo mùi,
Giả bò nướng chí mùi thơm thích,
Bánh hỏi bao quanh nhai nhớ vui.

CANH KHỔ QUA

Khổ qua nhồi đậu canh thanh nhẹ,
Trị bệnh tiểu đường giải ý mê,
Canh quý do người tay khéo tạo,
Uống vô thâm thía đắng thanh đề.

ỐC XÀO

Ốc xào cộng hành tây thơm ngọt,
Êm dịu trắng tươi hòa chánh ý,
Chuyển chạy toàn thân rõ lý siêu,
Ngọt ngào hải vị ý thâm suy.

ĐẬU DỒI CHUNG

Đậu dôi ớt đẹp gieo hồng sắc,
Gia vị hồi sinh êm luyện điệu,
Nhớ đạo tâm hồn càng chuyển thức,
Món ăn lành đạo lại càng siêu.

MÌ XÀO DÒN

Mì xào một đĩa tròn tròn quẩn,
Rau cải đông cô góp dự phần,
Xinh đẹp quy hồi như đạo pháp,
Đậu lành chung hợp pháp khai tàng.

CANH TÓC TIÊN

Tóc tiên yếu diệu hòa thanh điển,
Hào hoa tình thương tự tiên xuyên,
Nước ngọt kết thành canh tuyệt diệu,
Uống vào thanh thoát ngộ nàng tiên.

CÁ CHUNG

Cá lội lên bờ xác được chung,
Màu mè gia vị tạo duyên mừng,
Cùng chung thực khách hành chơn pháp,
Đặng khổ tâm yên tiến tiến từng.

Lương Sĩ Hằng
Sydney, 07-12-1984

Soup Măng Cua Chay



Công thức soup măng cua chay :

- 1 lon măng hộp 24 oz (cắt làm 3 khúc)
- 1 gói cua chay (cắt đôi)
- 2 miếng tàu hủ ky tươi đông lạnh (xả đá rửa sạch, thái cọng dài)
- 1 gói nấm Enoki mushroom (tách nhỏ)
- 2 cái nấm king mushroom (cắt đôi, xé nhỏ, giả làm thịt cua)
- 2 miếng tàu hủ tươi (cắt khúc)
- 1 muỗng canh corn starch (bột ngô)
- 2 muỗng café bột nêm nấm
- 1 cục đường phèn
- 1 muỗng café muối
- 1/2 café tiêu sọ xay
- 1 chút gừng tươi thái cọng nhỏ

Nước soup

- 1 củ sắn
- 1 củ cải
- 1 củ hành tây
- 1 củ carot.

Cách nấu :

Củ sắn, củ cải, cà rốt, củ hành thái mỏng nấu với 2 lít nước chờ sôi khoảng 20 phút thì vớt rau củ ra, cho đường phèn, 2 thứ nấm, bột nêm, muối. Vận lửa medium, hòa tan bột với một ít nước lạnh, cho vào nồi soup rồi bỏ tàu hủ ky giả làm trứng chay, cua chay, đậu hủ, măng tây khi thấy nước soup sôi thì tắt lửa, nêm vừa ăn là được cho thêm ngò, tiêu, gừng.

Diệu Anh sưu tập

Bánh Ú Tro



Nguyên Liệu:

(Công thức dưới đây làm được khoảng 60 chiếc bánh ú tro cỡ vừa)

- 1 kg nếp
- 8 oz đậu xanh không vỏ
- 6 muỗng canh nước tro tàu
- Muối, đường cát vàng, dầu ăn
- 1 đến 2 pounds lá chuối đông lạnh (hoặc lá tre dùng để gói bánh)
- Dây ni lông để cột bánh

Chuẩn Bị:

- Nếp vo sạch, ngâm trong nước ấm khoảng 4 tiếng đồng hồ, xả lại nước lạnh. Sau đó ngâm tiếp từ 20 đến 36 tiếng với 2 chén nước ấm đã pha vào 6 muỗng canh nước tro tàu (canh sao cho lượng nước vừa ngập nếp). Thử nếp bằng cách để hột nếp giữa 2 ngón tay, bóp nhẹ, nếu hột nếp bể nát là được, nếu nếp chưa đủ mềm thì ngâm tiếp.
- Sau khi nếp đã đạt đến độ mềm, xả lại vài lần với nước lạnh, để ráo. Trước khi gói, cho vào nếp 2/3 muỗng cà phê muối và 3 muỗng canh dầu ăn.
- Đậu xanh vo sạch cho đến khi hết nước vàng, ngâm qua đêm cho đậu nở, xả lại nước lạnh. Cho đậu xanh vào nồi, chế nước cho sâm sấp đậu, cho vào 1/2 muỗng cà phê muối. Nấu lửa lớn, đậu sôi, hạ lửa nhỏ, nấu thêm khoảng 30 phút cho đậu nhừ và hơi khô nước. Dùng muỗng lớn tán nhuyễn hoặc có thể xay nhuyễn.
- Bắt chảo lên bếp, để lửa vừa, cho vào 3 muỗng canh dầu ăn, cho đậu xanh tán nhuyễn vào, cho 5 muỗng canh đường vàng, trộn đều cho đến khi đậu quyện lại thành 1 khối. Để đậu nguội, vo thành 60 viên đều nhau.
- Lá chuối để tan đá, rửa sạch, để ráo nước, cắt miếng vuông cạnh khoảng 6 inches (15cm)
- Dây ni lông cắt sợi dài khoảng 18 inches (45cm)



Nước tro tàu

1 muỗng canh = 1 muỗng tablespoon

1 muỗng cà phê = 1 muỗng teaspoon

Cách Gói:

Nếu chưa có kinh nghiệm gói bánh, có thể dùng thêm miếng ni lông dày để lót ở dưới, kê đến để miếng lá chuối lên, gấp miếng lá chuối thành hình cái phễu.



Múc vào 1 muống vung cà phê nếp, kê đến để 1 viên nhân ên trên, trên cùng cho thêm 1 muống vung cà phê nếp.

Gói bánh lại theo 3 cạnh hoặc 4 cạnh tùy ý (có thể tham khảo cách gói bánh trên mạng). Dùng dây ni lông buộc bánh lại cho chặt. Tiếp tục gói đến khi hết nếp và nhân.



Bánh gói xong có thể buộc lại thành từng chùm khoảng 10 chiếc để khi bánh chín, gấp bánh ra dễ dàng hơn.

Nấu Bánh:

- Nấu bánh trong nước sôi khoảng 4 giờ đồng hồ là bánh chín. Khi bánh chín, vớt bánh ra, xả lại nước lạnh, treo bánh lên để ráo nước.
- Chờ bánh hơi nguội cho nếp dẽ lại trước khi dùng.
- Bánh làm với nước tro tàu không có màu vàng đẹp và trong suốt như khi dùng tro, nhưng bánh vẫn thơm ngon nếu làm đúng cách.

Diệu Anh sưu tập



Bánh Bao Rau Cải

Nguyên liệu: (cho 8 phần)

Bột cái

- 200g bột mì thường (all purpose)
- 1/2 muỗng café men nâu loại dùng cho bánh mì
- 150ml nước

Bột vỏ

- 150g bột mì
- 1 muỗng súp dấm trắng
- 1 muỗng súp dầu ăn (dầu bắp hay dầu cải, không dùng dầu đậu phộng)
- 50g đường cát trắng
- 20g sữa bột
- 1 muỗng cà phê bột nở
- 50ml nước (phần nước này có thể gia giảm tùy theo bột)

Nhân bánh:

Phần nhân này tùy theo sự ưa thích của mỗi người, thích loại rau, cái gì thì cho nấy, phần nhân bán gồm có

- Cải bắp cắt nhỏ
- Cần ta
- Cà rốt
- Bún tàu
- Đậu hũ ky và nấm mèo mỗi thứ một ít, xào chín với dầu hào chay, muối và đường, tiêu.

Cách làm:

Ủ bột cái

Cho bột vào thố, men nâu hòa với 50ml nước trong phần 150ml nước ở trên, quậy đều để nghỉ 5 phút cho men nở, trộn phần men và nước vào bột nhồi mịn, đậy kín để bột nghỉ khoảng 2 giờ, tùy thời tiết, bột nở gấp 2 lần là được.

Bột vỏ

- Bột cái sau khi đã ủ nở, mang ra đấm nhẹ cho xẹp bọt khí.
- Trộn tất cả nguyên liệu trong phần bột vỏ lại với nhau, sau đó cho khối bột cái đã ủ kỹ vào chung, nhồi hai phần này lại với nhau cho thật đều và mịn, lưu ý là phần nước cho vào từ từ, nếu bột quá khô thì cho thêm từng muỗng nước vào, phần bột này sau khi nhồi sẽ rất mềm và mịn, không nhão, cho bột vào một cái tô to bên dưới đáy tô thoa dầu, bọc kín lại, ủ thêm 45 phút nữa là có thể mang ra bắt bánh tạo hình.



Bột sau khi đã ủ kĩ, cho khối bột lên bàn dùng tay ém cho bột khí vỡ, xe bột thành khối rồi chia đều làm 8 phần.

Khối bột này sau khi ủ trọng lượng khoảng 650g có khi hơn tí, ve tròn cán bột thành hình tròn, không cán quá mỏng, lưu ý khi cán nên cán phần rìa bột cho mỏng, phần giữa miếng bột nên để dày, cho nhân vào rồi bắt thành hình bánh bao, lót giấy bên dưới xếp vào xừng hấp, đậy nắp để ủ khoảng 30 phút nữa, rồi cho vỉ bánh ra ngoài, cho nước vào nồi nấu nước thật sôi, mới cho bánh vô hấp, lửa thật lớn, hấp bánh 10-12 phút là bánh chín, cho dấm vào nước hấp để bánh trắng đẹp.



Tạo Hình Bánh



Diệu Anh sưu tập

Thư Từ Lai Vãng



Dưới đây là lá thư của một bạn đạo Vô Vi đã 85 tuổi, bà có thắc mắc về phương pháp công phu liên quan tới cơ thể của người lớn tuổi

✧ *England, 25/02/1994*

Đức Thầy mến,

Đầu thư con kính thăm Thầy pháp thể an khang. Sau đây con trọng ơn Thầy cho toa mua thuốc lọc con uống gần hết có nên mua thêm uống có được không, vì thuốc đó uống hết bệnh bón và bệnh quậ ruột.

Kính bạch Thầy, cô L có gởi cho con cuốn băng Đức Thầy niệm Phật con có thể niệm theo được không và lục tự Di Đà niệm trụ nơi đỉnh đầu hay là niệm để sáu cái luân xa. Cúi xin Thầy chỉ dạy, khi công phu chuyển pháp luân không mê được vãng sanh vì tuổi đời 85 quá cao hành đạo quá thấp.

Con có xem quyển sách Xuất Hồn ham quá không biết làm thế nào, xin Thầy từ bi chỉ dạy. Cô L. nói năm 92 Thầy có qua Anh Quốc một tuần, năm nay chừng nào Thầy qua cho con hay trước.

Con viết thư tay rung không được rõ ràng xin Thầy thứ lỗi. Dứt lời con cầu Thầy trụ thế 100 tuổi, công việc quả mãn (chứng đắc Niết Bàn).

Nay thư. T T L,

H T T, hai chị em đến Sài Gòn học đạo với Thầy được 3 lần, quê Việt Nam, tỉnh Bến Tre.

☸☸☸

✧ *Olympia, ngày 3/8/1994*

Chị L,

Nhận được thư chị được biết lâu ngày không gặp nhưng vẫn nhớ tu. Muốn tu Vô Vi liên tục thì phải thực hành đúng pháp. Ăn ít thiền nhiều, người sẽ khỏe trước khi ra đi. Niệm Phật đúng đắn thì tâm sẽ an, trí sẽ sáng.

a) Soi Hồn: Giải nghiệp tâm, tập trung luồng điện Mô Ni Châu, nhìn ngay chân mày để sửa tâm tánh.

b) Pháp Luân Thường Chuyên: "Đầy rún, đầy ngực, tung lên bộ đầu". Thanh khí điện sẽ giải thông cơ tạng, phần trước sẽ đi theo đại tiện và lỗ chân lông. Phần điện sẽ hội tụ ở trung tim bộ đầu, khai mở khối óc theo chiều hướng hướng thượng của hành giả.

c) Thiền định: Đầu đó quân bình từ thể xác cho đến tâm linh thì hồn mới xuất khỏi xác được. Từ đó trở đi càng học càng minh. Mỗi giờ tham thiền, tức là mỗi giờ đang học lực học của chân động vũ trụ quang, đầu óc sẽ sáng suốt và thông minh thêm lên.

Với tuổi già đã và đang qua biết bao nhiêu khổ nạn của trần gian từ tâm lẫn thân, cần sự thanh tịnh để hóa giải và thông suốt tất cả những gì đã ản tàng trong tâm thức. Chị muốn về với Phật, trước hết chị phải học nhịn nhục, khổ công tham thiền nhập định, kiên trì liên tục như vậy thì sẽ có cơ hội tương hội được Phật Sự hộ độ cho tiến hóa. Thầm tu thầm tiến trong thực hành thì mới thấy rõ đạo là không. Cứ vậy mà triền miên lo tu cho đến lúc cảm thức được không người không Phật, tức là tiến tới cõi Vô Sanh Bất Diệt.

Sanh lúc nào không biết, cha mẹ nói lại thôi. Chết lúc nào cũng không hay. Lo chi chuyện sanh tử mà tạo sự bận rộn cho chính mình. Thanh tịnh sẽ giải quyết hết. Chị có duyên lành được tiếp tục liên lạc với tôi, chính tôi là người đã và đang hành Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp, với những gì tôi đã nói ra là những gì tôi đã và đang tiến tới. Vậy chị vẫn còn óc, còn xác, nên thực hành như tôi. Chúng ta sẽ để lại một món quà quý cho những người kế tiếp.

Còn về phần thanh lọc thì chị có thể tiếp tục thanh lọc một năm hai ba lần. Nên uống thêm Herbal Pumpkin và Black Walnut, mỗi thứ 3 viên một ngày hai lần và thanh lọc như tờ đánh kèm. Những món này xin hỏi anh Th. giúp bác mua hộ.

Đối với Vô Vi thì chỉ có tâm tu hay là không đó thôi, chứ không có chuyện trẻ và già. Phần hồn là quan trọng, trì niệm lực tự để khai thông. Chúc chị bằng an và vui tiến.

Quý thương,

L S H

Vấn Đạo



Vấn Đạo trong tuần lễ: 18 - 06 -1995

Sydney, Australia - anh THT

Hỏi: Hôm Thầy viết 2 câu đó, Thầy có đi dạo đâu bên Úc này không mà nói đúng chuyện của con quá vậy? Cảm ơn Thầy nhiều. Con đang cố gắng hướng về thanh, giải trược, để tiến trong tâm tư vui tươi, hớn hở, muốn buông bỏ hết để vượt thoát phàm tâm... Con đang cố gắng “sắp xếp cuộc sống giờ thiền cho có trật tự” như Thầy dạy, để được gần gũi mình sư, nhưng chưa được trật tự cho lắm. Con vẫn còn nhớ một câu hỏi của con và câu trả lời của Thầy khi Thầy đến TD Sydney cách đây 4-5 năm. Thầy nói rằng: “Trách nhiệm mình gánh vác mà mình muốn trao lại cho người ta là mình yếu hơn người ta!” Khi đó con chưa thực sự hiểu Thầy muốn nói gì vì lúc đó con đâu phải gánh vác gì đâu! Một hai năm sau, ba mẹ và 2 em của con được bảo lãnh qua, con phải có trách nhiệm lo lắng, rồi mới nhớ lại lời khuyên hồi đó của Thầy. Phải chăng Thầy đã thấy trước chuyện của con? Làm sao Thầy thấy được? Con tò mò muốn biết. Bài học gánh vác dạy con rất nhiều về tình thương – tình thương của mẹ trần gian,

một hình ảnh gợi nhớ, gợi thương của tình mẹ Trời. Con rất cảm động khi viết đến đây... Cảm ơn Thầy rất nhiều... Con đang cố gắng tiến về thanh tịnh, sau bao nhiêu kích động học hỏi ở đời...

Đáp: Người tu mang xác phàm là phải có một ý lực gánh vác rõ rệt từ tâm lẫn thân. Tâm là ân nghĩa đối với thế gian và trật tự của sự tiến hóa tâm linh. Gia đình là nền tảng giáo dục của Thượng Đế, càng hiểu chiều sâu của gia đình, thì lại càng quý yêu Thượng Đế hơn nữa. Do đó sẽ tạo một ý chí gánh vác vô cùng – trí tuệ sẽ từ đó khai minh. Người tu phải dứt khoát phục vụ tận tình từ đời lẫn đạo thì mới có cơ hội đạt được sự quân bình của tâm thức. Nguồn đạo sống động cũng do sự thanh tịnh của hành giả đã tự giải quyết được mọi sự trở ngại của nội tâm bằng lí đạo trong thực hành. Hành giả tu Vô Vi cần nuôi dưỡng ý chí dũng mãnh dẫn thân thực hành theo chiều hướng phục vụ của Thượng Đế thì sẽ không có sự bờ ngõ trên đường đạo. Trí sáng tâm minh thì chơn tình mới bộc lộ được.

San Jose, California – Bác TTH

Hỏi: Thưa Thầy xin Thầy giảng cho con thế nào là nhịn nhục?

Đáp: Muốn nhịn nhục phải có hành động khiêm tốn. Nghe thì lời, nói thì lỗ. Khiêm nhường và lễ độ là căn bản của sự nhịn nhục. Quý sự kích động của tình đời thì mới có cơ hội đưa ta về thanh tịnh được.

San Jose, California – chị NXM

Hỏi: Thưa Thầy làm thế nào để luôn luôn giữ được sự thanh tịnh?

Đáp: Bằng lòng nhịn nhục học hỏi thì lúc nào cũng có sự thanh tịnh trong hiểu biết. Thấy rõ tức là thanh tịnh. Mờ ám tức là động.

Sunnyvale, California – chị KTH

Hỏi: Thưa Thầy, tại sao khi bàn về Mục Bé Tám tại thiền đường thì thấy không khí nhẹ nhàng mặc dù cũng có bàn cãi hăng say, và mặc dù lời lẽ trong Bé Tám đơn giản mà thâm nhập mạnh mẽ vào tâm trí?

Đáp: Vì khi đọc Mục Bé Tám, tâm thức của mọi người hướng thượng. Chiều sâu đạo pháp của mọi người được ướm nở trong tâm thức. Trong giây phút thiêng liêng nhẹ nhàng ấy, hành giả dễ cảm thông hơn.

Sunnyvale, California – chị KTH

Hỏi: Thưa Thầy khi bị học bài mình thấy động loạn dễ sợ, niệm Nam Mô A Di Đà Phật mà thấy cũng toi bờn như vậy thì phải làm sao?

Nhưng thường thường sau khi học xong con thấy tinh thần mạnh mẽ hơn?

Đáp: Nhìn không hiểu, thành ra bực tức gọi là học bài. Khiêm nhường, chịu học, chịu nghe để thức tâm thì chẳng có bài gì để học. Động và tịnh rất rõ ràng. Người cho là học bài là người đang động. Người cảm thông tức là người tịnh. Bé Tám thường nhắc: “Nghe là lời, nói thì lỗ”.

San Jose, California – anh LV

Hỏi: Làm việc đời thì bị mất điện, còn làm việc đạo mặc dù không thấy điện rút nhưng không mất điện, như vậy có đúng không?

Đáp: Người đời có tiền thì lúc nào cũng có tiền. Người đạo có điện thì lúc nào cũng có điện, không bao giờ sợ mất được. Còn phước thì còn tiền, hết phước thì hết tiền. Còn tu thiền thì còn điện, hết tu thiền thì hết điện.

San Jose, California – anh PHD

Hỏi: Làm việc gì dù cho đời hay đạo cũng bị mất điện hết, việc đạo thì mất điện ít hơn thôi, xin Thầy cho ý kiến?

Đáp: Tu thiền thẳng thắn trực giác thì không bao giờ sợ mất điện. Tâm quanh quẹo so đo, chưa làm cũng đã mất điện rồi.

Dallas, Texas – anh LM

Hỏi: Có người bạn làm chung sở. Người ấy mới tập thiền khoảng một tháng nhưng bị trở

ngại luôn về Pháp Luân Chiếu Minh. Đếm cứ lộn hoai. Vậy thì phải làm sao?

Đáp: Người mới tu phải cho họ nghe bằng rất nhiều để họ hiểu một phần chơn lí, thì lúc đó mới không có gì trở ngại, vì người chưa tu, có tâm đòi cuồng cuồng theo ngoại cảnh. Bây giờ bước vào đường tu thì phải dày công, nhiên hậu mới lập lại trật tự thanh nhẹ như lúc sơ sanh. Vạn sự khởi đầu nan, cương quyết sẽ được trở về con đường thoải mái của tâm thức ở tương lai. Muốn được nhẹ nhàng trước khi tu, phải thanh lọc khoảng một tuần. Từ đó sẽ dễ tập trung hơn.

#TBVV125 (LED003)

Vân Đạo trong tuần lễ: 25 - 6 -1995

Nhà in Vô Vi, Santa Anna California - anh NHP

Hỏi: Thưa Thầy, Đức Ông Tư và Thầy có nói là đến năm 2000 thì PLVVKHHBPP sẽ phổ biến khắp nơi trên toàn thế giới, mà bây giờ mình làm copyright cho tài liệu tu học của Vô Vi, thì có phải ngăn chặn sự bành trướng của Pháp Lý Vô Vi không?

Đáp: Ở thời điểm nào cũng cần trật tự - Copyright là để tránh sự lạm dụng sửa sai chơn lí. Trật tự mới thật sự giúp cho những người kế tiếp tránh sự sai lầm. Quan trọng là sự đồng nhất, không ngăn cản một người nào chín chắn tu học, không có sự lạm dụng tam sao thất bản. Ngăn cản mức tiến của Pháp Lý là một

sự ý thức sai lầm của hành giả. Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí không vì nể bất cứ một ai, sự thật là sự thật, không thay đổi. Người nào thuận theo tình trời tiên hóa, thì sẽ không cảm thấy có sự ngăn cản.

Người nào nghịch lại thì cảm thấy có sự ngăn cản. Sửa pháp và đổi pháp là một đại tội. Trí không mở, tâm không khai, đoán sai sự thật. Cần sự thực hành chín chắn để tiến. Không cần xen vào những điều chơn lí mà chính ta chưa hiểu nổi. Giữ trật tự thực hành thì mới ngộ được chánh pháp. Khỏi óc ở trần gian không có khả năng chặn đứng được mức tiến của chơn lí. Thanh tịnh thực hành Pháp Lý sẽ thấy rõ được. Thành thật cảm ơn câu hỏi thực tế và quý giá này.

Hỏi: Nếu có làm copyright thì phải làm thế nào để cho nhiều người ngoài Pháp Lý vẫn có thể sử dụng những tài liệu của Vô Vi để phổ biến cho nhiều người tu.

Đáp: Khi những người tu Pháp Lý Vô Vi ý thức được sự hiện diện của Pháp Lý Vô Vi là hữu ích cho nhân quần, thì tự nhiên nó sẽ được đưa đến khắp các nơi trong trật tự, cũng do người hành pháp đóng góp ở tương lai. Nói tóm lại, cần có sự phổ biến trong trật tự, thay vì phổ biến bừa bãi mà không có kết quả.

Sydney, Australia - anh PMS

Hỏi: Thưa Thầy, khi ngồi Thiền hay lúc niệm phật mà nghe trên đỉnh đầu có tiếng o o thì con có nên theo tiếng đó mà đi không?

Đáp: Tiếng o o là do luồng điện trong gan xuất phát ra, không cần lưu ý. Giữ tâm thanh tịnh còn hơn là nghe tiếng bất cứ từ đâu đến.

Hỏi: *Trạng thái trên có phải là do nhớ nguyên lý Nam Mô A Di Đà Phật không?*

Đáp: Do bộ gan xông lên. Và cũng do Nam Mô A Di Đà Phật khai mở ra, càng ngày sẽ cảm thấy càng lớn rộng.

Santa Clara, California - chị TTX

Hỏi: *Thưa Thầy, Thầy thường nói: Nghe thì lời, nói thì lỗ. Sau mỗi buổi thiền tới phần Vấn đạo và học hỏi có nhiều người không chịu đóng góp mà cứ ngồi nhắm mắt im lặng. Như vậy có phải họ đúng và đang được lời không?*

Đáp: Nghe ý thức được là lời. Nói cãi cọ không đi đến đâu là lỗ. Người có điển tâm nói đạo không lỗ. Cần giữ sự thanh tịnh, trật tự cho chung là tốt. Hiểu được thì việc trau dồi về đạo là quý.

San Jose, California - Anh HQK

Hỏi: *Thưa Thầy, Thầy nói trong Mục Bé Tám là phải "Thực Hành Đúng Đắn", con nghĩ muốn thực hành đúng đắn là phải gia tăng giờ thiền có đúng không?*

Đáp: Thực hành đúng đắn đúng là gia tăng giờ thiền. Thực hành đúng đắn thì thiền rất dễ chịu. Không nên đem việc đời vào giờ thiền. Giờ thiền là giờ dứt khoát buông bỏ việc đời.

San Jose, California - anh NVK và PMT: bàn luận về đề tài "Phá Mê Phá Chấp":

1. anh NVK nói: "Phá mê, phá chấp là không nghĩ mình giỏi, như vậy mình mới tiếp tục học hỏi được."
2. anh PMT nói: "Nếu không nghĩ mình giỏi thì cũng là chấp." xin Thầy cho vài lời minh luận.

Đáp: Hiểu thì mới khai mở được, tức là phá mê. Không hiểu mà lí luận, tức là chấp. Vô Vi mỗi mỗi đều phải thanh tịnh thì mới có cơ hội quán thông sự việc chính mình không biết.

San Jose, California - anh PMT và chị KTH

1. anh PMT nói: "Mặt trời ban chiếu cho mọi người không phân biệt, trong khi đó con người tâm eo hẹp, phân chia."
2. chị KTH nói: "Nếu muốn được như mặt trời, ban chiếu cho muôn loài mà vẫn không bị kích động, phản động thì con người phải tu để biết giải".

Đáp: **Chị KTH** nói rất đúng.

Bạn đạo San Jose, California bàn về đề tài "Phục vụ không tính toán hơn thua":

1. anh PĐT nói: "phục vụ là để cho mình học hỏi từ đời tới đạo cho chính mình, chính con người mình."
2. anh PHĐ nói: "mình cần phải có điển quang cỡ như Thầy thì mới có thể phục vụ"

không tính toán, còn không thì ai cũng có tính toán."

3. chị TTX nói: "nếu mình thấy người ta cần mà mình giúp là phục vụ không tính toán." xin Thầy minh luận.

Đáp: Anh Tiến nói đúng, chị Xâm nói cũng đúng. Người thiếu hành thì hay tính toán. Người chịu thực hành thì tạo được hạnh đức tốt cho chính mình là không so đo.

Vấn Đạo trong tuần lễ: 2 - 7 -1995

Bạn đạo Montreal

Hỏi: Nếu lúc thiên đã có sự phụ luôn luôn sát cánh với hành giả sao ông Tám còn phải đi bộ từ Chợ Lớn tới Đa Kao để gặp Ông Tư ? Vậy Sự phụ đó là ai ?

Đáp: Đó chứng minh luồng điện của sự phụ luôn luôn quang chiếu cho nên càng ngày càng thấy gần và thương nhớ nhau. Càng nhớ luồng điện lại càng thăng hoa. Chứng minh có thần giao cách cảm. Người tu làm Pháp Luân Thường Chuyển, tinh hóa khí, khí hóa thần, thần hoàn hư, thì luồng điện của chính mình và từ quang của sự phụ không bao giờ xa cách hết. Sự phụ là ánh sáng vô cùng ân độ. Càng tu sẽ càng cảm thấy sự lớn rộng của Trời Đất và gần gũi với đại thanh tịnh là vậy. Mắt lúc nào cũng sáng tươi, không dấy bận và lo âu. Kinh có câu: Pháp Luân Thường Chuyển huệ tâm khai là vậy.

Sydney, Australia - Bác VNĐ

Hỏi: Khi bàn luận về câu hỏi " Có gì quan trọng hơn cái chết? ". Bác VNĐ muốn hỏi Thầy một trạng thái sau đây:

" Khi đang ngủ sắp tới giờ thiên bỗng nhiên con cảm thấy có 1 ngón tay cái và ngón trỏ banh miệng con ra. Nghĩ là tà ma nên con nghĩ tới Chúa và Đức Mẹ vì con đạo Thiên Chúa. Vừa lúc ấy con có cảm giác tê rần toàn thân (giống như ngồi thiên mà bị tê chân). Con thấy có nhiều hạt tròn nhỏ vô đây mình từ đầu xuống tới chân, những hạt ấy đi tới đâu con cảm thấy hết tê tới đó. Và con lại trông thấy xác của con trong lúc con đang ngủ. Thưa Thầy cho con biết hiện tượng đó là gì ? "

Đáp: Đó là vía nhẹ, xuất khỏi thể xác, cảm thấy hà sa điển quang trong tiểu thiên địa. An tâm tiếp tục làm Pháp Luân Thường Chuyển tương lai sẽ tốt.

Paris, France - Tse HOUI LAN

Hỏi: Khi con thức dậy vào lúc 2, 3 giờ sáng, con thấy một luồng điện màu xanh lá cây chung quanh mình con và ở dưới đất chung quanh con. Con đã thấy như vậy 2 lần. Con kính xin thầy cho con biết đó là hiện tượng gì ?

Đáp: Đó là nhờ Pháp Soi Hồn, luồng điện đã tụ ngay trung tim chân mày, có thể thấy màu xanh khi nhắm mắt. Nếu mở mắt thấy, có khi mặc quần áo bằng vải nylon hay polyester có

thể phản chiếu lại ánh sáng màu xanh. Khi thiên xong, chà tay trên đùi cũng thấy ánh sáng màu xanh như vậy. Chứng minh luồng điện của cơ thể phát triển, không cần lưu ý và lo nghĩ.

#TBVV127 (LED005)

Vấn Đạo trong tuần lễ: 9 - 7 -1995

Geneva, Switzerland - chị NTYM:

Hỏi: Ngày 10.05.95 Thầy có viết "căn cứ theo luật nhân quả" có nghĩa là mình đã gây nên lỗi lầm, hay làm điều gì sai trái, nên phải chịu gặt quả này. Nếu tu thì tương lai sẽ hội tụ tốt đẹp? Tương lai là kiếp này hay kiếp khác? Xin Thầy giảng thêm.

Đáp: Trồng cây thì phải có giống tốt, tức là nhân. Nhân tốt là quả tốt. Kiếp này làm điều thiện. Kiếp sau sẽ được thành tựu tốt. Làm thiện mà không cần biết thiện, tính toán so đo thì kết quả phần hồn sẽ được xinh tươi. Tu hành dứt khoát, thành tâm hướng thiện giúp đời tức là cứu mình, thì tương lai ở bất cứ nơi nào cũng không ngộ nạn tai.

Hỏi: Ngày 13.05.95 Thầy viết "phục vụ không tính toán hơn thua nữa" là sao ? Nuôi dưỡng ý chí tham thiền nhiều có phải là học hạnh phục vụ và có đủ để báo hiếu không?

Đáp: Nếu nuôi dưỡng tu hành liên tục, không so đo ngày tháng - cứ việc tu liên tục, tức là người tròn đầy hiếu thảo, sửa mình tiến hóa, Phật chứng tâm.

Hỏi: *Biết ghen là khổ, mà tại sao cứ ghen? Làm sao dứt khoát để tu giải thoát? Và làm sao sống thủ phận để có thể làm một người mẹ hiền và một người vợ chung thủy ?*

Đáp: Không biết mình thì rất dễ ghen. Nếu biết mình mà tự tu, tận dụng khả năng vô cùng để khai thác khả năng thì tâm từ bi sẽ được phát triển, quy về tự nhiên và hồn nhiên thì rất dễ tha thứ và thương yêu.

Bankstown, Australia - Bác HTT:

Hỏi: *Kính thưa Thầy, con có cho một người bạn mượn băng của Thầy nghe tham khảo để khuyến khích họ Thiền. Họ rất thích nghe băng Thầy nhưng khi họ nghe băng niệm Phật vào ban đêm thì họ cảm thấy sợ. Kính xin Thầy minh giải.*

Đáp: Chứng minh thân kinh của họ yếu. Họ cần thực hành niệm Nam Mô A Di Đà Phật để khôi phục sức mạnh thanh tịnh của chính họ, thì sẽ không còn sợ sệt gì hết.

Montreal, Canada - chị MK

Hỏi: *Thưa Thầy, thiếu hành, hướng ngoại nói nhiều thì sinh ra thắc mắc. Vậy khuyến khích bạn đạo đặt câu hỏi cho bé Tám trả lời không phải gián tiếp đồng ý cho bạn đạo KHÔNG cố gắng hành nhiều, hướng nội và thanh tịnh hay sao ?*

Đáp: Bàn bạc về triết lý tức là hướng nội, để tu hơn và dễ thiền hơn. Còn bàn bạc về chuyện

đời, bắt buộc hướng ngoại và tạo động thì thiên không lâu.

Montreal, Canada - chị NTT

Hỏi: Thưa Thầy, xin Thầy giải thích cho con trạng thái của con như sau:

Mỗi khi ngồi quán xét lại mình về Đời lẫn Đạo con nhận thấy thời gian trôi qua thay vì con càng tu càng tiến bộ trong đường Đạo và càng gọn gàng trong cuộc Đời nhưng con thấy càng tu lâu con càng ngu trong mọi lãnh vực - Đời không làm được gì, Đạo lại càng không tu gì cả, chắc con thoái hóa rồi chăng? Thần kinh khối óc con tối tăm rồi sao? Như vậy con càng tu càng thất bại và càng ngu. Ngu Đời và Ngu Đạo!

Đáp: Tu mà thực hành đứng đắn. Nếu niệm Phật đứng đắn thì không có chuyện này. Vì tham nên thấy mình ngu, tu không dứt khoát, nói một đường làm một ngã, rối trí ngu đần. Niệm Phật đều đặn, thầm kín trong thanh tịnh và làm pháp luân thường chuyển đều đặn thì sẽ khôi phục linh khí rõ rệt, vượt khỏi tầng số chấp mê và thấy ổn định. Nhìn đi, chấp nhận để học sự ngu sáng suốt của chư Phật, tức là trí sáng tâm minh và ít nói.

San Jose, USA - Bạn Đạo San Jose

Hỏi: Thưa Thầy, hôm 23 tháng 5 1995 Thầy có giảng về Nhơn Sinh Quang, như vậy Nhơn sinh QUAN khác như thế nào, xin Thầy giảng cho chúng con rõ, bởi vì lúc đầu chúng con

nghĩ là QUANG do đánh máy bị sai lỗi chính tả, nhưng khi nghe lời giải đáp chúng con nhận thấy là Thầy đang giảng về Nhơn Sinh QUANG chứ không phải Nhơn Sinh QUAN.

Đáp: Nhơn sinh quang là vũ trụ quang đang xây dựng cho loài người tiến hóa. Nhơn sinh quang là tự mình thấy mình nhiều hơn để lo tu tiến.

Santa Anna, USA - NHP, Lá thư Vô Vi

Hỏi: Thưa Thầy, ngày 08.05.95 Thầy viết Mục Bé Tám chỉ có câu hỏi mà không có câu trả lời, con nghĩ Thầy Hỏi và Đáp trong cùng một câu, thưa có phải không?

Đáp: Hỏi: Mọi người ở thế gian này đều có cơ hội học thương và hiểu ghét để tự thức tâm?
Đáp: Người tu thiên lại biết thương mình nhiều hơn.....

Geneva, Switzerland - chị LAT

Hỏi: Thưa Thầy, tại sao đi làm việc 12 tiếng đồng hồ liên tục được, mà thiên nhiều hơn 2 tiếng thì không tập trung nổi?

Đáp: Làm việc có sự bắt buộc phải có mặt trong vị trí làm việc của công ty, vì tiền và địa vị phải nhận thù lao. Còn thiên là bằng lòng tự khai thác chính mình, khó hơn việc làm đổi chác tiền bạc. Cần phải gây một tập quán tốt. Mỗi tuần chỉ cố gắng tăng thêm một phút. Lâu ngày sẽ gây được một tập quán tốt. Tương lai sẽ ngồi được lâu và dễ tập trung.

T/V Quy Thức, France - anh DS

Hỏi: Thưa Thầy, làm sao phân biệt giữa Kệ và Thơ.

Đáp: Thơ là phải suy nghĩ, ngâm nga nhiều giờ mới thành thơ. Kệ là trật tự từ khối óc đã hình thành sáng choang, và viết ra những câu ngắn gọn, diễn tả về triết lý, gọi là kệ, từ pháp Soi Hồn mà ra.

T/V Quy Thức, France - chị BG

Hỏi: Thưa Thầy, mục đích của báo LED Weekly là gửi đến bạn đạo những bài mới nhất của Mục Bé Tám. Tại sao đăng bài tháng 5 mà mình đang ở tháng 7 ?

Đáp: Báo LED Weekly là đăng những gì đã chọn lọc và trật tự. Muốn chọn lọc thì phải cần thì giờ. Đây là bài mới nhất mà từ hồi nào bạn chưa có, nay mới có.

T/V Quy Thức, France - chị FM

Hỏi: Thưa Thầy, tâm được tiến: làm sao biết đó là tâm tiến? Còn thân tiến là như thế nào?

Đáp: Muốn biết tâm được tiến, thì phải nhìn ngày chưa tu, thì mới rõ tâm đã và đang tiến. Không muốn làm bận lòng bất cứ ai, và sẵn sàng phục vụ tức là tâm tiến, vô quái ngại, dần thân học hỏi. Thân tiến là biết cách sống thanh nhẹ, không tham dục và ổn định.

Geneva, Switzerland - chị NTYM

Hỏi: Tại sao càng tu lại thấy không có tu? Càng ngày thấy càng ngu? Những cái ngu

hiện tại là mới hay đã có sẵn từ lâu trong mình?

Đáp: Gây được một tập quán tốt. Đúng giờ là tu thiền, không có trở ngại và thắc mắc tức là tu mà không tu. Càng ngày thấy càng ngu là phước cho hành giả đã và đang dẹp bỏ tự ái và phục thiện, trở về với cái ngu căn bản của Trời Đất, dễ tu và thanh tịnh hơn.

TBVV128 (LED006)

Vấn Đạo trong tuần lễ: 16 - 7 -1995

Thiền Đường Bankstown -Australia:

Thưa Bé Tám,

Chủ nhật ngày 9 tháng 7 năm 1995 tại TD Bankstown có các bạn đạo đặt câu hỏi như sau:

anh KC:

Hỏi: Tâm và Trí khác nhau ra sao ?

Đáp: Tâm là ngay trung tim bộ đầu, cách trên bộ đầu là 3 tấc, phát sáng là chơn tâm. Trí nằm ngay chính giữa trán. Người tu Vô Vi quan trọng là phải phát triển hai điểm này. Niệm Phật thấy trì nặng giữa trung tim chơn mày, thành tâm niệm Phật thì đại trí sẽ sáng, gom tụ nơi giữa trán trí sẽ sáng tâm sẽ minh. Hai nơi ấy khi trụ rồi thì làm việc không vị nể một ai, xuất phát đến vô cùng tận. Tâm minh trí sáng, không thể làm điều sai quấy, loạn thuyết phá hoại người khác là thiếu trí vô minh. Chúng ta xem hình tượng trong chùa, thấy

tượng vị Phật nào nơi trán cũng nhô ra. Đường đi của vị Phật nào đã thành, nếu chúng ta dày công tu luyện cũng sẽ có cơ hội đạt thành như vậy. Mỗi mỗi đều thành tâm thực hành thì mới có kết quả, nó không phải là vật chất để trên bàn cho mọi người xem, nhưng nó luôn luôn liên hệ với ánh sáng của đại bi nếu thực hành đúng.

Hỏi: *Tại sao bên Phật giáo (tu tại chùa, hay tu tại gia) đều sợ nói đến Dục, họ cho Dục là điều xấu xa tội lỗi. Nhưng nếu không có Dục thì thế gian này đâu có tồn tại ?*

Đáp: Dục là hủy hoại thể xác, hóa hóa sanh sanh tạo nghiệp. Dục là luật tự nhiên, nếu người nào dứt khoát diệt được dục thì tâm trí sẽ được minh chánh hơn. Thờ chơn lý Phật mà không diệt dục thì trí không minh, ôm kinh suốt đời cũng thành ma mà thôi.

bác NTS:

Hỏi: *Ông Xã nhà tôi không có tu theo pháp thiên này, nhưng tôi khuyên ông ấy nên niệm Phật. Ông ấy nói rằng: "Ban ngày niệm Phật thì hôm đó bị nằm mơ thấy ác mộng như là bị bắt, bị đánh đập v.v... Còn hôm nào không niệm Phật thì có giấc ngủ bình thường". Xin thầy giải đáp dùm ?*

Đáp: Nhờ niệm Phật mới thấy được nghiệp chướng của chính mình. Cần ăn năn tu luyện mới giải được nghiệp chướng ở tương lai. Nghiệp lực vì bám sát trong thần kinh hệ, nên cần phải niệm Phật thường niệm, vô biệt niệm

mới giải được nghiệp. Thành tâm tưởng Phật sẽ được cứu, bằng không sẽ tự đọa mà thôi.

Hỏi: *Người Nữ tu hành khó tiến hơn người Nam có phải không ?*

Đáp: Người nào tiết được dục thì linh khí sẽ khôi phục, dứt khoát quyết tâm xây dựng, sẽ được tiến tới giới thanh cao tốt đẹp ở tương lai.

anh NHA:

Hỏi: *Người tu mà cảm thấy nóng ở ngực khi đến một nơi nào đó, thì có phải "Thức hòa đồng" của người đó chưa mở nên còn có cảm giác nóng đó phải không ? Mà đến khi cái thức hòa đồng mở rồi thì có phải không còn mê chấp thanh và trước có phải vậy không ?*

Đáp: Thức hòa đồng không phải ở chỗ ngực. Thức hòa đồng ngự ở phần trí. Khi ngực nóng, cần coi chừng trước ở trong người, từ bao tử xông lên. Chính mình trước không lo giải, đổ thừa cho người khác là sai. Khi tu đứng đắn, giải dục thì không còn nóng. Nóng là vì luồng điển tim, can, thận không điều hòa, suy tư bất chánh nhiều hơn. Trí sáng mới hòa đồng được. Thiếu trí chỉ có kích bác và không hòa đồng. Người thiếu trí có thể gặt hái bệnh nan y bất cứ lúc nào. Cần làm Pháp Luân Thường Chuyển nhiều, luồng điển cơ tạng trở nên thanh nhẹ, sẽ không còn nóng bức sau lưng nữa. Bãng NMADĐP đã giải thích rất rõ ràng, trước rước trước, thanh hòa thanh rất rõ ràng. Nay có pháp khứ trước lưu thanh, hành đúng

thì sẽ không còn trước, sẽ được thăng tiến về nơi thanh nhẹ, lúc còn sống cũng như lúc chết. Hiểu biết trong sự thanh tịnh mới thật là biết, lý luận để hiểu là giới hạn mà thôi. Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí đưa người hành triển tới vô cùng nếu hành đúng. Thích khẩu tham ăn cũng có thể làm cho ngực nóng, cần kiểm soát lại sự ăn uống, mới thấy rõ điều này. Sống để học hỏi chứ không phải sống để hưởng thụ, cần học nhiều hơn hưởng thụ thì mới thấy rõ nguyên lý của cả càn khôn vũ trụ.

Thiền Đường Culver City, California - anh TVB

Hỏi: *Thầy đã nhập Đại Định, xin Thầy có thể hé mở cho chúng con biết đó là trạng thái như thế nào không ?*

Đáp: Nhập đại định đối với PLVVKHHBPP, muốn nhập định phải nhờ Pháp Luân Thường Chuyển khai mở nhiên hậu nhắm mắt lại thấy toàn thân yên ổn, phần hồn xuất khỏi thể xác, học hỏi tùy duyên và trình độ của hành giả mà tiến. Pháp Luân Thường Chuyển huệ tâm khai, khi trí sáng tâm minh thì sẽ đi đứng dễ dãi, hiểu những chuyện người phàm chưa hiểu tới, cảm thông nguyên lý của Trời Đất, tiến về cõi ánh sáng mà thôi. Trong trạng thái đại định, không còn cảm thấy thể xác, ngũ uẩn giai không, tiến hóa dứt khoát, không còn lưu luyến trong giờ đại định.

Hỏi: *Làm sao biết được người tu sáng suốt, tu đúng đường ?*

Đáp: Tu đúng đường là càng ngày thấy trí càng sáng, tâm càng minh. Nghe qua hiểu liền. Chính mình tự tu mới là đúng đường, hiểu chuyện mình mới là đúng đường. Nhờ người khác tu dùm là không đúng đường. Nhờ sự kích động và phản động mới thức tâm. Tự dẫn thân hành pháp là đúng đường, hơn là nghe lý thuyết suông. Kiên trì thực hiện công phu thì sẽ tự đạt được sự sáng suốt.

Croissy-Beaubourg, France - bà PTL

Kính thưa Thầy, hôm nay là lần đầu tiên con viết thư cho Thầy, trước hết con xin kính chúc sức khỏe của Thầy, sau con có vài điều muốn hỏi Thầy, con theo Vô Vi cũng lâu do anh Bảo chỉ dẫn. Hiện con ngồi thiền được một tiếng nhưng giờ giấc chưa được đều đặn lắm.

Hỏi: *Không hiểu sao lúc này khi đến chỗ đông người, hay tiếp xúc với ai con cảm thấy rất mệt có nhiều người khi gặp họ con cảm thấy mình con nhưc nhói có người thì gặp họ con cảm thấy bị nóng nực lắm như vậy con phải làm sao thưa Thầy ?*

Đáp: Khi cố gắng tu thiền tâm linh phát triển, thì mới cảm thức điều này. Vậy nên cố gắng hành pháp, sẽ gặt hái kết quả tốt hơn và ổn định hơn ở tương lai. Tin nơi pháp mà hành, tin nơi tâm mà tiến, lúc nào cũng thành tâm niệm Phật, không nên để xảy ra chuyện mới tu. Siêng năng tu học trước khi xảy ra nạn. Nạn sẽ bớt đi theo định luật quy định. Quyết tâm tu thì Phật sẽ xóa tội là vậy. Nghiệp lực đều bám sát trong khối thần kinh con người.

Nếu không thực hành đúng đắn thì không có cơ hội giải được nghiệp lực. Khi giải được nghiệp lực rồi thì tu hành sẽ tinh tấn và tiến hóa nhanh hơn. Làm người tại thế gian, ai cũng bị nghiệp lực lôi cuốn. Nếu chịu tu và hành đúng pháp thì sẽ mòn được nghiệp ở kiếp này. Không nên ước mong làm Thần Thánh Tiên Phật, nhưng thành tâm hướng về sự trọn lành của từ bi Phật Pháp thì sẽ thấy sự mâu nhiệm trong cuộc đời hành pháp.

Hỏi: Khoảng 6 giờ chiều đến 10 giờ tối, con bị rút bộ đầu nhiều lắm, hay mỗi lần con để ý lên đỉnh đầu niệm phật thì nó rút liền như vậy có tốt không Thầy?

Thưa Thầy, Thầy xem trong thư này Thầy coi có gì sơ sót xin Thầy chỉ dẫn con thêm trên đường tu đạo con rất mang ơn Thầy. Chúc Thầy luôn vui khỏe. Con, Phạm Thị Lý

Đáp: Người tu Vô Vi tu đúng đường thì bộ đầu mới rút. Nếu làm không đúng đường, pháp này pháp nọ thì sẽ làm yếu khối óc, không dốc lòng tu học, có thể chán nản giữa đường đi, bỏ pháp chết thành ma quỷ, không thể tự cứu được. Bộ đầu rút mới giải tỏa được sự phiền muộn sai quấy trong nội tâm, bộ đầu rút thì càng sáng suốt minh chánh, không có gì trở ngại hết.

San Jose, California - anh PGT

Hỏi: Thưa Thầy, trong bài giảng của Thầy về nguyên lý NMADDP, có đoạn Thầy nói nhớ khó hơn niệm. Như vậy thưa Thầy có phải nhớ

là nhớ nguyên lý NMADDP hay là nhớ thỉnh âm của NMADDP. Xin Thầy giảng rõ cho con biết, con xin cảm ơn Thầy ?

Đáp: Nhớ nguyên lý của NMADDP. Vạn sự trên đời là không, tâm thức mới được quân bình và sáng suốt - Phạm vi kiến thức sẽ rộng hơn. Nhớ nguyên lý NMADDP khó hơn niệm Phật, người đời rất dễ bị quên, cho nên bằng NMADDP đã nhắc người niệm Phật phải rõ nguyên lý NMADDP mà hành pháp.

#TBVV129 (LED007)

Vấn Đạo trong tuần lễ: 25 - 7 -1995

Thiền Đường San Jose, California

Bác PPX:

Hỏi: Làm sao cho các người cao niên được vui ?

Đáp: Các người cao niên phải thấy rõ đời là giả tạm. Chính xác mình tồn tại không có bao lâu, hồn phải ra đi, cần vui hòa với giới trẻ, thì sẽ thấy sự tươi sáng trong tâm của chính mình. Ngược lại chấp trẻ và tự cao thì sẽ buồn cho tới giờ phút lâm chung.

Anh TQM:

Hỏi: Thưa Thầy, làm sao tu cho hào quang phát sáng mà mọi người thấy được?

Đáp: Muốn cho mọi người thấy thì thiền nhiều, tâm thanh nhẹ, trí sáng, mở lời thực chơn trong sự yêu thương và xây dựng, vui hòa với bất cứ mọi người. Đối với người đời thì thấy đối phương sáng hơn mình, còn muốn

thấy bực sáng ra để mắt phàm thấy thì cần bấm đèn nhỏ, tạo hào quang giả với battery thì sẽ sáng. Tâm không thiền lành, trí không minh mẫn mà tạo hào quang xuất sáng cũng chẳng có ích gì. Cần sự dẫn giải tiến hóa chung, tức là ánh sáng chung hợp hòa bình, trí sáng tâm minh, phục vụ tận tình, không bỏ ngõ.

Bác LTB:

Hỏi: *Thưa Thầy, con phải tu làm sao mà khi con chết con được hầu bên cạnh Thầy?*

Đáp: Chuyện đó không nên đặt vấn đề mơ ước, nhưng chỉ có thực hành chăm chỉ, thì sẽ có ngày tương ngộ dễ dãi như hiện tại mọi người được gần tôi qua lời minh triết hàng tuần, giữ tâm thanh tịnh thì sẽ có duyên tái ngộ. Hiện tại bà con trong thiền đường, mỗi người một nơi xa lạ trước kia, ngày hôm nay biết tu thiền, mỗi chủ nhật vắng mặt một người cũng có vẻ buồn cho nhóm. Dày công tu luyện tình thương và đạo đức sẽ hội tụ, hợp nhất vui tươi. Lúc chết sẽ tiến về ánh sáng vô tận. Đó là nguyên thủy của Như Lai Tánh, vô sanh bất diệt là vậy.

Bác LTB:

Hỏi: *Thưa Thầy con là người có tội với Thượng đế, bây giờ con thức tâm tu hành thì con có xóa được tội không?*

Đáp: Chắc chắn xóa được tội nếu chăm chỉ lo tu, dứt khoát không hướng về đời nữa, thì tội sẽ được xóa.

Anh PDT:

Hỏi: *Thưa Thầy, con không thấy đời sống này là tạm mà có giá trị vĩnh cửu, và thấy Thượng Đế ở ngay đời sống này, như vậy có phải là sai hay không?*

Đáp: Đúng vậy. Người tu thanh nhẹ thì lúc nào cũng có cơ hội thấy Thượng Đế trong ta và ngoài ta. Chúng ta khổ là Ngài khổ, chúng ta vui là Ngài vui. Bất cứ lãnh vực nào cũng có sự hiện diện của Ngài. Đời tạm là xác tạm thôi, chứ tâm linh là vĩnh cửu. Biết được Thượng Đế là sẽ có cơ hội hội nhập thanh quang của Ngài mà đạt được hạnh phúc đời đời. Người tu thiền thanh tịnh, lúc cảm thức được điều này chỉ có biết rơi lệ mà thôi. Quá sung sướng mà tiến, cảm động mà khóc. Tất cả nghiệp tâm sẽ được giải trong cơ hội này.

Anh TT:

Hỏi: *Thưa Thầy, không khí còn có trọng lượng, vậy Diễm có trọng lượng không?*

Đáp: Diễm có trước có thanh. Trước là nặng, thanh là nhẹ. Trong trước, có giới nặng giới nhẹ của trước. Thanh cũng có giới nặng giới nhẹ của thanh, tùy theo sự cảm thức của người đời. Ví dụ khi chúng ta xuất hồn được, nhìn vị đó là Phật, nhưng một hồi biến thành quỷ, đó cũng do tâm của hành giả chứng minh mà thôi. Tâm trước thì mọi sự thanh cao cũng có thể biến thể thành ô trước và ma quỷ. Mỗi mỗi đều do tâm mình mà thôi. Không dốc lòng tu tiến, nửa chừng thấy có trọng lượng, còn dứt khoát tu tiến thì không có giờ phút nào cảm thức có trọng lượng cả. Lúc nào cũng thanh nhẹ và tự tại, mới là người tu Vô Vi. Có tâm nhưng không bao giờ vướng bận vào tâm đời,

dễ tha thứ và thương yêu, sẽ không còn ly gián giữa người này và người nọ, chia phe lập nhóm để tự hại mình. Người tu Vô Vi hướng thượng tận dụng khả năng thanh cao của chính mình thì sẽ có sự hội tụ tốt đẹp trong tình thương và xây dựng cơ đồ tâm linh của Thượng Đế.

Chị G. con bác T. :

Hỏi: *Thưa Thầy, sao điển của con yếu quá, mỗi lần con gặp Thầy là con sợ, con phải làm sao cho hết sợ?*

Đáp: Muốn hết sợ thì phải cố gắng niệm Phật nhiều, càng niệm Phật thì khối thần kinh càng vững mạnh, khối hòa đồng và bình đẳng càng ngày càng mở. Ngược lại lo chuyện đời nhiều, niệm Phật ít, lãnh vực đạo tâm không sáng, thấy người nào mạnh cũng là sợ.

Thiền đường Culver City, Los Angeles

Anh TVB:

Hỏi: *Làm sao hành giả có thể phân biệt được giữa xuất Hồn/Vía và "nằm mơ" thấy?*

Đáp: Xuất hồn là khối thần kinh ổn định, cũng do dày công niệm Phật và làm Pháp Luân Thường Chuyển đều, nhắm mắt thấy sáng, hồn mới xuất, còn nằm chiêm bao thấy đi đây đi đó, mới chuyện này chuyện nọ, đó là vía đang hành tùy duyên theo sự phát triển của cơ tạng trong tiểu thiên địa mà thôi. Nhiều người đọc lịch sử của Phật, nằm mơ thấy Phật cũng là vía mà thôi. Ngồi thiền nhập định, xuất ra khỏi bộ đầu, đi tới nơi thanh tịnh đánh lễ Phật,

nhiều khi biến thể từ Phật thành quỷ, cũng do tâm của phân hồn, còn động chưa toàn giác. Khi xuất được phải thử nhiều lần như vậy, nếu hình ảnh không thay đổi thì là đúng. Nếu thay đổi thì tâm ta chưa ổn định, cần chăm chỉ tu hơn để tự đạt tới toàn giác, có thể tương ngộ Như Lai Phật Tổ. Lúc đó sẽ chỉ nhận được lời quở trách của Ngài mà thôi, trở về phải nghiêm chỉnh tu học hơn và tự lập lại trật tự của cuộc sống mới. Thật thà và dứt khoát đối với đời thì đạo mới tiến thân.

Anh TVB:

Hỏi: *Khổ là gì? Tại sao khổ? Làm sao để diệt khổ?*

Đáp: Khổ là muốn không được mới diệt khổ. Trở về với tự nhiên và hồn nhiên sẽ không còn khổ nữa. Chứng minh sự hiện diện của chúng ta là tự nhiên và hồn nhiên. Nghiền ngẫm lại xem cha mẹ không biết được giờ chùng nào mới sanh chúng ta ra, nhưng ngày hôm nay chúng ta đã hình thành trên mặt đất, càng ngày càng lớn lên, liệng ở góc nào thì chúng ta sẽ học điều đó. May thay và lành thay! chúng ta được chung họp để bàn luận Vô Vi Vô Sanh là gì, và cố hành sẽ đến nơi, lần lượt sẽ khôi phục bản chất hồn nhiên và tự nhiên, sáng suốt hơn lúc sơ sanh.

Thiền đường Vancouver, Canada

Tất cả bạn đạo T/D Vancouver có câu hỏi như sau:

Hỏi: Sự "thành tâm" đóng góp, chia sẻ kinh nghiệm tu học cũng như những hiểu biết về chọn lý thực hành trong Mục BÉ TÁM có giúp ích gì cho người đang thực hành thiền Vô Vi cũng như người mới bước vào tu Vô Vi hay không? Cảm ơn Thầy.

Đáp: Mục Bé Tám đóng góp trong tự nhiên và hồn nhiên, liên hệ với thanh quang của Đại Bi. Người mới cũng như người cũ đọc nhiều lần sẽ cảm thức điện khí của Trời Đất, chứ không phải văn chương giả tạm của tình đời. Hiểu được điện khí của Trời Đất là sẽ có cơ hội dẫn tiến giữa luồng điện tim, gan, thận đều hòa. Cho nên bạn đạo ý thức được thì sẽ đọc say mê và vui khỏe, chứ không có buồn bực từ trang này cho đến trang nọ. Người tu có điện sẽ dùng nó làm thành một cây gậy kim cương để tiến hóa, bất cứ lãnh vực nào, đều cảm thức nguyên lý của Trời Đất, vui và sẽ dần thân rất dễ dãi.

Thiền Đường Paris, France:

Bà PTL:

Hỏi: Trước hết con cảm ơn Thầy đã hồi âm thư con thật sớm! Sau đây là câu hỏi mới của con: Vì tu thiền nên lúc này về tình dục con không muốn nữa, nhưng chồng con không tu cứ đòi hỏi hoài, không cho thì chồng con đòi cưới vợ bé, thưa Thầy con phải làm sao để giữ cho gia đình được hạnh phúc?! Con PTL

Đáp: Chuyện vợ chồng là trong luật tự nhiên mà hình thành, không có hại. Người tu phải dần thân dưỡng mãi, phục vụ đầy đủ thì gia

đình sẽ được an vui. Luật Trời có trước luật đời, mỗi mỗi đều giới hạn, không sao hết. Người vợ tu mới thật là vợ của chính mình. Nếu đổ thừa vợ tu, đi lấy vợ khác tức là người thiếu đạo đức, tình yêu đời đời bất diệt, chứ không phải tình yêu trong sự đụng chạm thể xác năm mười phút là thật sự yêu. Hiểu được luật nhân quả thì phải giữ sức khỏe cho nhau. Gia đình tươi vui trong khỏe mạnh, trí sẽ sáng, tâm sẽ minh là cứu cánh duy nhất của phần hồn.

TBVV130 (LED008)

Vấn Đạo trong tuần lễ: 30 - 7 -1995

Canberra, Australia:

Bé Bự:

Hỏi: Thưa Bé Tám, Bé Tám hằng ngày bú sữa gì mà ý đạo lúc nào cũng trong sáng và cao siêu, tinh thần lúc nào cũng dưỡng mãi và dứt khoát vậy? Xin Bé chỉ cho Bé Bự này ở đâu có bán thứ sữa đó, tốt nhất và rẻ nhất, để Bé Bự cũng được thông dong tự tại như Bé và để làm việc trả bớt nợ đời Thành thật cảm ơn Bé Tám.

Đáp: Bé Tám chỉ uống sữa Trời, đêm đêm uống sữa Trời bằng cách làm Pháp Luân Thường Chuyển, đem thanh khí điện vào tâm thân, bỏ tì vị và bỏ trí não. Nhờ đó mà lúc nào cũng thơ thới và bình an. Hành đạo không cần tiền, thị trường mua không có, chỉ tự hành mới có. Vậy bé Bự nên nuôi dưỡng trí nhiều hơn là xác, thì tương lai sẽ được thông dong, dễ dút bỏ trần tâm.

Thiền đường Culver City, California:

Hỏi: Xin Thầy giải thích và hướng dẫn thêm cho chúng con rõ Tinh, Khí, Thần là gì? Và tu sao để có được Tinh, Khí, Thần.

Hỏi: Thưa Thầy, đến trình độ nào mới có Khí lực, Thần Lực, Ý lực?

Đáp: Tinh hóa khí, khí hóa thần, thần hoàn hư thì tâm thức mới được thông dong. Tuổi trẻ có sức ăn uống nhiều, bảy ngày tịn một giọt tinh, mặt mày tươi tắn trẻ đẹp, nay ngộ được PLVVKHHBPP, cần chú ý đêm đêm hành đúng Pháp Luân Thường Chuyển. Tinh hóa khí, khí hóa thần, thần hoàn hư, da mặt tươi tắn, hành đúng hành lâu thì trí sẽ sáng, tâm sẽ minh trong chơn thức tự nhiên và hồn nhiên. Kinh Phật có câu: Pháp Luân Thường Chuyển Huệ Tâm Khai. Huệ tâm khai tức là đạt được thanh tịnh rồi. Đến giai đoạn này, tinh thần phục vụ rất dũng mãnh và vô quái ngại, nằm trong nguyên ý tận độ quần sanh.

Thiền đường Paris, France:

Bà PTL:

Hỏi: Trước hết con cảm ơn Thầy đã hồi âm thư con thật sớm, sau đây là câu hỏi mới của con - Thưa Thầy, Thầy nói niệm Phật thì dễ, nhưng nhớ nguyên lý "Nam Mô A Di Đà Phật" mới khó, nhớ nguyên lý là nhớ làm sao xin Thầy giải đáp thêm cho con? Cảm ơn Thầy!

Đáp: Phải niệm Phật cho quen thành một tập quán tốt, khi nhớ trên bộ đầu thì không còn nhớ cái nào khác ngoài nguyên lý Nam Mô A

Di Đà Phật, sẽ đạt tới cách nhìn và hiểu tận tình nguyên lý Nam Mô A Di Đà Phật, mỗi một cử một động ở thế gian này đều nằm trong nguyên lý Nam Mô A Di Đà Phật. Tâm thức tự nhiên và hồn nhiên bừng sáng và hiểu rõ vạn sự trên đời là không. Rất dễ quán thông và an nhiên tự tại. Phải hành mới thấy, lấy lý không bao giờ với tới. Cần thực hành để tự đạt lấy sự quân bình trong nội thức thì mới biết được giá trị của tự nhiên và hồn nhiên là gì.

Thiền đường Bankstown, Australia

Anh VQM:

Hỏi: Thưa Thầy rằm tháng bảy sắp đến, chùa Phước Huệ có tổ chức buổi lễ cầu siêu cho các vong linh ngoài biển cả vào thứ bảy 5/8/95. Chùa có nhờ con ngâm bài thơ vào lúc bắt đầu buổi cầu siêu trên tàu. Con kính xin Thầy ban cho một bài thơ để cứu vớt những vong hồn ngoài biển cả đó. Con VQM chân thành cảm tạ và kính bái.

Đáp: Muốn cứu vớt những linh hồn chết ngoài biển cả, phải cần những người sáng suốt có nhiệm vụ mới làm được. Còn nếu làm thơ để ngâm cho bá tánh nghe thì phải cảm động lòng họ, hướng tâm về người thân thì họ mới được ấm áp một phần.

Vu Lan là lễ cầu siêu

Cùng chung đóng góp cùng yêu người nhà

Vong hồn nghiệp quả ta bà

Tâm thành tận độ thật thà nhớ thương

Tâm đời tâm đạo gieo gương
Giúp hồn tiến hóa quý thương Phật Trời
Cùng chung học hỏi kịp thời
Tâm linh ấm áp hướng Trời mà tu
Chẳng còn oán trách khờ ngu
Thương yêu tha thứ trùng tu hoài hoài
Cần khôn ban chiếu hằng ngày
Giữ tâm thanh tịnh hướng quay về Trời
Âm u cũng cảnh của Trời
Tâm tu hiểu đạo hợp thời tiến thẳng
Đạo đời thức giác tự phân
Hồn khôn tiến hóa chẳng cần cầu xin
Vu Lan đem lại niềm tin
Nam Mô thực hiện sửa mình tiến thân
Nhớ thương ban chiếu các tầng
Quy y Phật Pháp ân cần dựng xây
Nam Mô nguyện niệm hằng ngày
Hồn thân tái hợp vui say đạo mầu
Cảnh chùa vui đẹp cao sâu
Cùng chung vui hợp nhiệm mầu Trời ban.

Anh ĐNB:

Hỏi: Trong lúc công phu hay khi không công phu, thỉnh thoảng con có cảm giác một luồng hơi nóng ở sau lưng từ lưng quần đến trên giữa lưng một chút. Cảm giác đó rõ rệt hơn vào những khi trời lạnh, con không biết đó là gì, kính xin Thầy chỉ dạy.

Đáp: Cái đó là trược khí trong người, cần thanh lọc thì chỗ đó sẽ bớt đi. Uống nước chanh cũng giải được.

Trung tâm Holland

Anh VVV:

Hỏi: Thưa Thầy, cổ nhân thường dạy, làm người phải có tài đức song toàn mới là người có ích cho xã hội nhân sinh. Vậy tài đức đối với người tu Vô Vi ra sao? Con xin cảm ơn Thầy, VVV.

Đáp: Làm người muốn có tài đức thì phải biết tự tu tự tiến, tức là khai sáng chính mình. Đó là tài đức. Nếu còn học lóm lời xưa thì không bao giờ biết được chính mình. Cổ nhân là chuyện của cổ nhân, sự hiện diện của thân xác bây giờ cần sự thanh tịnh để khai sáng lấy chính mình. Càng tu càng hiểu chính mình, tức là người có tài đức. Đức Thích Ca tu một mình, không thầy nào dạy hết, tự hiểu đạo, đó mới thật sự là người tài đức. Muốn có tài đức thì phải nhìn tấm gương lành của Ngài mà dũng mãnh hành sự, tương lai sẽ có kết quả tốt.

#TBVV131 (LED009)

Vấn Đạo trong tuần lễ: 27 - 6 -1995

Thiền đường Culver City, California

Anh Khương Bửu Võ:

Hỏi: Thưa Thầy, Thầy đáp "...chẳng cần và chẳng thích,..." trong câu hỏi "Nghệp quả của con người bị bám vào nơi nào?" Vậy mình làm thế nào để chẳng còn cần hay còn thích nữa?

Đáp: Thích tiến hóa đào sâu tâm đạo, cuối cùng sẽ không còn thích vá víu chuyện đời nữa. Chăm chỉ thích tiến hóa về phần hồn thì không còn thích chuyện đời nữa. Đào sâu tâm

đạo là đường hướng tiến về thiên quốc. Ngược lại, đào đất chỉ có chôn thân mà thôi.

Anh Trần Việt Bắc:

Hỏi: Theo PLVVKHHBPP "Thiền" là gì, và mục đích của Thiền là gì? Xin Thầy minh giải.

Đáp: Thiền là tự tạo sự quân bình tâm thức từ khối óc cho đến cơ tạng. Thiền nhiều tâm đời sẽ phẳng lặng, trí sẽ sáng tâm sẽ minh.

Thiền Viện Nhẫn Hòa, Washington State

Anh Nguyễn Trí Vượng:

Hỏi: Thưa Thầy, vấn đề copyright (giữ bản quyền) của LED weekly nhằm mục đích giới hạn việc trích dịch vô trật tự hay là giới hạn việc phổ biến.

Đáp: VôViLED muốn giữ tài liệu quý báu cho những người kế tiếp. Cần giữ bản quyền để ngừa những người gian manh bóp méo sự thật và vụ lợi cá nhân. Muốn phổ hóa cho quần sanh thì phải cần trật tự và rõ rệt.

Thiền đường Giao Liên, Australia

Hỏi: Tại sao có hiện tượng gọi là linh hồn mờ cõi? Linh hồn mờ cõi là gì? Tại sao họ lại vẫn lơ lửng tại thế?

Đáp: Những linh hồn mờ cõi tục gọi là cô hồn. Vì lúc sống bất hiếu với cha mẹ, tánh tình phản trắc, không hiểu luân lý đạo mầu, khi chết lạnh lẽo và cô đơn, thuộc về loại âm binh vô tổ chức, thường hay nhập xác vào người mê tín dị đoan.

Hỏi: Người tu Vô Vi làm thế nào biết được mình sẽ được giải thoát luân hồi sau khi chết?

Đáp: Người tu Vô Vi muốn biết là mình sẽ giải thoát thì lúc sống hành pháp đứng đắn, thương yêu chính mình và công hiến hạnh đức tốt đẹp cho mọi nơi mọi giới. Lúc sống cảm thấy tâm thân nhẹ nhàng, lúc thiền gặp bình an và thoải mái, chứng minh hồn đang khai triển hướng về cõi thanh nhẹ, chăm chỉ mà tu thì sẽ chứng minh được tự mình đang xây dựng trong đường lối thanh nhẹ và hướng về thanh tịnh mà tu, chứng minh hồn đã tự giải nghiệp lần lần. Người tu cương quyết thực hành thì Phật sẽ chứng cho tam liêu là vậy. Tam liêu là thượng, trung, hạ khai thông, chứng minh ta đang ở trong hành trình tiến hóa vô cùng tận, khai tâm mở trí, tức là có đất dung thân ở tương lai, đời cũng như đạo sẽ được sống bình an.

Hỏi: Trong trường hợp vô tình làm hại mạng người, làm sao để giải oan nghiệp cho người đó và cho chính mình?

Đáp: Hại người là trí chưa mở, hướng về cõi âm, chỉ biết ăn thua mà thôi. Nếu chịu tu tự khai sáng tâm hồn, đó là cơ hội tự gỡ rối cho chính mình, từ bi sẽ rộng lượng cứu rỗi những phần hồn vô minh tạo loạn. Người tu không biết đến phần hồn thì rất dễ tạo loạn, hại người mà không hay, tưởng lầm là mình đã sáng suốt. Luật nhơn quả sẽ trừng trị những phần tử tự hại mình và hại người, áp dụng lý thuyết vô luân, nghịch Trời Phật, tự giam hãm mình trong cõi âm u, không lối thoát.

#TBVV132 (LED010)

Vấn Đạo trong tuần lễ: 13 - 8 - 1995 và tại đại hội Hợp Thức Hòa Bình

T/Đ Culver City - Los Angeles, California

anh NHP:

Hỏi: *Thưa Thầy, Thầy nói: "...làm việc đạo không dùng cá tánh lo âu và sanh chuyện, phải hướng theo nguyên lý của Trời Đất mà hành sự, thì việc làm mới tốt được"*

Thưa Thầy, hướng theo nguyên lý của Trời Đất là như thế nào mới đúng, xin Thầy giúp con hiểu rõ hơn, đa tạ Thầy.

Đáp: Hướng theo nguyên lý của Trời đất tức là, việc làm đó là việc chung, lợi ích chung chứ không riêng cho cá nhân nào. Nếu hướng cá tánh thì so đo, đó là việc cá nhân. Còn việc chung không có cá nhân.

T/Đ Saint Jacques - Montreal, Canada

Hỏi: *Thực hành theo phương pháp Vô Vi sẽ giúp ích cho sức khỏe và trị được nhiều chứng bệnh. Thầy đã thực hành phương pháp Vô Vi này mấy mươi năm nay tại sao thấy vẫn còn bị nhiều bệnh tật. Xin Thầy giải đáp, cảm ơn Thầy rất nhiều.*

Đáp: Nếu Thầy bị bệnh tật hoài đâu có đi đâu được. Đi thuyết giảng khắp thế giới đâu có gì bệnh tật. Bệnh là phải có. Ăn uống, nhiều khi ăn trật nó chỉ mệt một chút thôi, sau lại hết, đâu có bệnh tật gì.

T/Đ Thông Hải - Dallas, Texas

anh LVM:

Hỏi: *Kính thưa Đức Thầy, Thầy có đáp một thắc mắc về VôVi LED giữ bản quyền. Thầy có viết một câu: " cần giữ bản quyền để ngừa những người gian manh bóp méo sự thật và vụ lợi cá nhân."*

Kính thưa Đức Thầy, chân lý tròn vo không dư không thiếu. Luật trời có thưởng có phạt, công minh trong trật tự. Biết bao kẻ có bóp méo chân lý nhưng rồi chân lý vẫn tròn; sự thật vẫn còn đây và trật tự của càn khôn vẫn còn đó. Vô Vi bị nhiều báo chí nhục mạ nhưng rồi Vô Vi có bao giờ nhục; bao kẻ muốn diệt Vô Vi nhưng rồi Vô Vi càng lớn mạnh thêm! Con kính xin Thầy soi sáng cho con. Con kính xin tạ ơn Đức Thầy.

Đáp: Những người bóp méo sự thật, mang nghiệp. Vô Vi biết được những người đã bóp méo sự thật của Vô Vi đều lâm nạn. Những người thực hành bây giờ hiểu được, không muốn cho người kế tiếp lâm nạn, cho nên phải đâu đó có luật lệ bảo vệ chơn lý, để người kế tiếp khỏi bị lâm nạn nếu bóp méo sự thật.

Phần sau đây là các câu hỏi do bạn đạo đặt ra tại Đại Hội Hợp Thức Hòa Bình, Las Vegas mà Thầy Tám đã không có đủ thì giờ giải đáp tại đại hội.

Bạn đạo HN - Kính Thưa Thầy giải đáp mấy câu hỏi cho con, cảm ơn Thầy:

Hỏi: *Ăn đồ cúng của người chết có sao không?*

Đáp: Ăn đồ cúng của người chết thì ở cái chỗ mà giới ô trược. Thật sự của ma quỷ thì

ăn thấy đồ ăn lạt lẽo không có mùi vị tốt, nhưng mà ăn đâu có sao. Nếu chúng ta tâm lành thì tất cả mọi vật đều của Trời Đất hợp thành, có ăn cũng không sao. Tâm ta đừng có nghĩ bậy về người khác ám hại mình, không có sao.

Hỏi: *Đang Thiền chuyện đời đến làm Pháp Luân Thường Chuyển có được không ?*

Đáp: Cần làm Pháp Luân Thường Chuyển để giải tất cả những cái chuyện áp đảo trong khối óc.

Hỏi: *Thiền thấy bộ xương sườn sáng ?*

Đáp: Hơi thở, thấy được hơi thở sáng thì thấy xương sườn sáng. Thấy được hơi thở sáng là bắt đầu nhẹ nhõm rồi.

Hỏi: *Thiền thấy: nửa người trên đầu không thấy, chỉ một cục tròn sáng ?*

Đáp: Cố gắng thiền nữa để nhập định luôn.

Hỏi: *Thỉnh thoảng Pháp Luân Thường Chuyển thấy đau trên đầu.*

Đáp: Thấy đau là phải coi chừng vấn đề ăn uống mất trật tự. Coi chừng nhiều người máu cao không nên ăn mặn lắm, ăn mặn là có thể nhức đầu liên tục.

Bạn đạo:

Hỏi: *Bản thân của mình không ít nhiều cùng có dững, như vậy dững này do đâu. Có phải là do phần hồn mình không ? Nhưng tu theo Pháp Lý Vô Vi nó có tăng thêm chữ dững không?*

Đáp: Tu theo pháp lý Vô Vi chắc chắn tăng thêm chữ dững. Dững là luật tự nhiên. Mỗi một cơ thể, mỗi một vật thể đều có cái dững của nó, vì chưa đựng trọn, chứ đựng trọn nó cũng phát triển được. Tu Vô Vi thì chữ dững gia tăng, nó dẹp bớt cái nghiệp lực lôi cuốn, và chữ dững được phát sáng và đi lên.

Bạn đạo:

Hỏi: *Kính thưa Đức Thầy, trong cuốn Tôi Tâm Đạo có câu Đức Hắc Bì Phật Tổ có từ vô thủy, ngài là Thượng Đế Vô Cực. Hôm qua Thầy giảng là Chúa có trước Phật, phải qua Phật mới lên tới Chúa vậy ngày Chúa giáng sinh theo Tây Lịch mới được 1995 năm. Còn Phật Tổ thì từ vô thủy. Con xin đức Thầy giải rõ hơn. Kính bái.*

Đáp: Hai gốc cũng đều tự trong vô thủy. Muốn biết được cái tối cao là vô thủy thanh tịnh, thanh nhẹ đã có từ lâu thì người phải đau khổ mới hướng về con đường Phật mà tu. Phật có sau do con người tu thành Phật thì Phật có sau, có bằng chứng rõ ràng.

Bà LTT, Australia:

Hỏi: *Kính thưa Đức Thầy, 8 năm về trước con của con bệnh sốt rét ác tính bác sĩ đều bó tay con nghĩ nó sẽ chết, trong lúc bối rối con đã có xin Thượng Đế và Đức Phật Quán Thế Âm Bồ Tát cứu con của con qua cơn bệnh con sẽ xuống tóc, quả nhiên ngày hôm sau cháu qua cơn ngặt nghèo rồi bình phục lại. Sau đó con có đến chùa xin xuống tóc thì sư ông nói làm mẹ, con không nên nguyện như vậy được. Vì có lời nguyện không thực hiện được nên*

con cảm thấy lòng không yên và sức khỏe yếu kém, khó ngồi thiền. Xin Thầy một lời minh giải cho con.

Đáp: "Ứng vô sở trụ như sanh kỳ tâm" là tâm mình nghĩ như vậy thì phải thực hành đứng đắn như vậy, đường về Trời là đi thẳng không có méo mó được. Cho nên ý chí thực hành mà hành không được nó bực tức như vậy đó. Đã nói sao làm vậy thì luồng điện nó sẽ thẳng hoa tốt đẹp, con người nó sẽ vui tươi lên.

Bạn đạo:

Hỏi: Trong đời sống, khi ngủ hôn và vía ở đâu? Khi bất tỉnh nhân sự hôn và vía phải theo định luật thế nào trước khi luân hồi?

Đáp: Hôn vía tùy theo luật nhân quả. Coi hàng ngày ta làm cái gì. Hàng ngày niệm Phật lo tu lo sửa thì tối ngủ được an nhiên khỏe mạnh và nó hiện ra những cái gì có thể biết trước những cái gì sắp xảy ra nếu nghiệp lực của chúng ta nhiều.

anh LVN, France:

Hỏi: Xin trình bày về sự màu nhiệm của 6 chữ "Nam Mô A Di Đà Phật". Nhờ niệm 6 chữ này mà tôi thoát chết và đến dự đại hội này.

Đáp: Nguyên lý Nam Mô A Di Đà Phật là giúp đỡ, giải nghiệp tâm trở về KHÔNG thanh nhẹ. Khi mà trở về KHÔNG được là giải được nạn.

Bạn đạo:

Hỏi: Kính thưa Thầy, có một lần con ngồi Thiền đến lúc gần xả Thiền tự nhiên trong đầu con hiện ra 4 câu thơ như sau:

"Học xong bài học nghiệp duyên,
Cha thương hỗ trợ con thì lo tu.
Thương con cha quá mỗi mòn,
Thân này con nguyện lo tu suốt đời"

Tại sao con mới tu mà đầu hiện ra được thơ?

Đáp: Cái đó là trật tự thần kinh khối óc, trở về trật tự là tự nhiên kinh và kệ. Kinh là thần kinh. Khi mà thanh nhẹ hội tụ được trật tự, tự nhiên nó hiện ra một câu một câu rất rõ rệt, là để giải thích cho hành giả lo tiếp tục tu thêm chứ không thể bán ăn được.

Hỏi: Đó có phải là Cha chiếu điển cho con không?

Đáp: Không cần phải Cha. Chúng ta thanh sạch thì tự nhiên nó thể hiện trật tự như vậy.

Hỏi: Hai chữ "học xong" có nghĩa là như thế nào? Xin Thầy giảng giải cho con hiểu, vì con thấy nghiệp còn.

Đáp: Học xong! Không sao học xong được. Học xong một giai đoạn nào nặng trước trở nên về nhẹ, thì chỉ do cái Pháp Luân Thường Chuyển mới lập lại trật tự được. Nó thấy những câu thơ như vậy mà chép ra là để dạy mình mà thôi, chớ không có khoe khoang được. Tiếp tục tu đi. Bởi vì nó hội tụ bởi từ li từ tí, hội tụ thành cái nghiệp. Bây giờ mình từ li từ tí mới giải được cái nghiệp. Phân minh rõ rệt. Tiếp tục như vậy thì sáng suốt. Đừng tưởng tôi giải được cái nghiệp rồi. Chưa đâu. Không ai giải được nghiệp. Còn mang xác không giải được nghiệp đâu, nhưng mà nó nhẹ

để hiểu và tiếp tục tu và hạnh đức càng ngày càng gia tăng. Tu tiên nhiều chừng nào hạnh đức gia tăng, lần lần mới thoát nghiệp.

Ghi chú: Số câu hỏi còn lại do bạn đạo đặt ra tại đại hội sẽ được Thầy tiếp tục giải đáp trong kỳ tới.

Vấn Đạo tại Đại Hội Vô Vi Quốc Tế Kỳ 14: 1995 - "Hợp Thức Hòa Bình", Las Vegas, Nevada - U.S.A.

anh Phạm Văn Sáu:

Hỏi: *Hôm nay ngày Đại Hội nhưng con cũng có duyên lành được người bạn đem vài câu hỏi đến Thầy giảng cho con tìm hiểu thêm. Trước hết con xin kính Thầy ba lay là cực thanh cực tịnh thân xác duyên mãn. Thứ hai kính xin Thầy ba lay là một người đạt được nhất thiết chứng trí tâm thân lục đạo hòa cùng mười phương. Thứ ba kính Thầy ba lay là nhờ người bạn mà con đã lượm được Pháp tự tu tự tiến mà nay thấu hiểu nhiều và an tâm hơn.*

Sau đây con có bảy câu hỏi gửi lên Thầy mong Thầy giảng cho con hiểu:

(1) - *Con nghe bạn nói viá ra từ rún nhưng con tu thì có một lần con ngồi thì thấy lên từ từ rồi nhìn xuống thấy thật là cao không dám cử động sợ té ngồi niệm Phật khoảng lâu rồi từ từ hạ xuống như hột cát bỏ vào ly dầu rót xuống từ từ và lần sau cũng vậy thấy một*

người cỡi ngựa trắng bóng dáng như Tam tạng quay lại nhìn con thì bộ mặt khi màu trắng hỏi con đi đâu con trả lời đi đánh lễ Phật và nói con không phải ở đây đi lên nữa thì thấy con đang ngồi trên hư không bây giờ con nhớ hoài mà không biết nơi nào, mong Thầy giảng cho con rõ.

Đáp: Đó là vía được nhẹ rồi. Người mà bị nghiệp thân bám không bao giờ thấy được cái đó. Nghiệp thân nhẹ, ngồi vía nhẹ thì thấy mình bay bổng, nghe gió hù hai bên tai, cái đó là thường của người Vô Vi. Khi mà bỏ được nghiệp thân, không có bám nghiệp thân thì tự nhiên cái viá nó nhẹ như vậy.

(2) - *Con ngồi thiền thì có một lần điện từ đỉnh đầu phía trái dài tới cổ chạy từ từ qua mé tay mặt lộ mặt con ra rồi trôi ra một khuôn mặt khác sáng trắng rất là sáng có phải Trời ban cho con bộ mặt khác không, xin Thầy giảng cho con hiểu.*

Đáp: Cái dững chí mình muốn đi lên thì luồng điện nó nhẹ, thanh quang hút thì đổi tướng.

(3) - *Lần nào con đi đánh lễ Phật ở chùa thì cảm thấy có lần điện rần từ đầu xuống bụng, có một lần con được theo người bạn quay phim Thầy lần đó kính Thầy ba lay mà không có câu hỏi nào, khi lay Thầy thì cảm thấy có lần điện từ đầu đi xuống rún, có phải Thầy chúc phúc con không, xin Thầy giảng cho con hiểu.*

Đáp: Cái đó là cái từ quang. Hành giả có tâm hướng về từ quang của người tu lâu thì từ

quang phải làm việc. Thanh tịnh làm việc là vậy.

(4) - Con tu được một thời gian không lâu, bao nhiêu cuốn băng con nghe nay con chứng ngộ được thì con cảm thấy những lời giảng đó ở bông lai và trung thiên thật sự không phải dưới trần, con nói với bạn là ông Tám giảng ở trên cao tầng nếu lạc vào làn sóng đó sẽ hiểu không biết con có khùng không, mong Thầy giảng cho con hiểu.

Đáp: Đúng như vậy, thanh khí đi từ trung thiên giáng lâm độ tha tại trần. Những người tu lâu phải làm việc như vậy. Lời chơn thật từ trung thiên chuyên xuống thế gian, ở đây không có sách vở nào viết ra những thứ này.

(5) - Khi con được rút ngay đỉnh đầu vào trạng thái thường thật là kỳ diệu vô cùng không có đúng và sai mọi vật là ảo tưởng do tự khởi rồi tan mất tâm không dấy động thì không bị ràng buộc cho tới nay con cũng chưa có chữ nào viết ra được để xin phép hỏi Thầy, mong Thầy giảng cho con thêm.

Đáp: Khi những người luồng đi lên tới trình độ đó sẽ tiếp lên ánh sáng, rồi mới thấy mình vốn từ ánh sáng giáng lâm xuống thế gian, mới xác nhận khối óc là ánh sáng tại mặt đất. Khi chết được hút lên khỏi cái cõi đó thì đi tới ánh sáng vô cùng, không còn gì thắc mắc. Muốn biết gì thì tự nhiên có câu trả lời liền.

(6) - Con nay thấu hiểu vòng vận chuyển của trái đất và mặt trăng nên con cảm thấy người

tu cũng khổ mà người không tu cũng khổ. Thí dụ như quả địa cầu là điện âm, mặt trăng là điện dương người tu thuận dương thoát tục thì tâm thân rất sung sướng điện năng đầy nhờ mặt trăng hỗ trợ khi ngày nào trăng lặn rất là khó chịu bị điện âm của trái đất hút tâm thân không yên tịnh nếu không giải được thì cảm thấy ngũ hành vây chặt, mọi người cho là thử thách, nếu tâm buông bỏ hết mọi việc, điện ngay bộ đầu rút lại thì giải hết, bằng không ngày mai bị người khảo tiếp. Ngược lại thì người ăn thịt cá thì ngày mặt trăng họ thấy sung sướng vì âm hoà với âm trái đất ngày nào trăng lên bức mình khó chịu, có phải như vậy không xin Thầy giảng cho con thêm.

Đáp: Âm trăng thì hút động loạn. Mà hướng tâm về Nguyệt Quang Phật là ánh trắng, Nhứt Quang Phật là mặt trời, ngày đêm người tu sẽ hướng thẳng về nơi đó thì nó không có động loạn, chỉ có tiến hoá đi lên thôi, mà đi vô luồng điện đại bi của Thượng Đế, thì mới thấy biển yêu rõ rệt, tâm nhứt quyết không làm điều ác và chẳng có ác mộng.

(7) - Con tu càng ngày thấy con càng ngu không biết gì cả hiểu gì biết gì cũng không biết không ham muốn gì cả, thích niệm phật đôi lúc niệm nhiều thì cảm thấy chưa niệm đã hết giờ có khi đang niệm nhắm mắt lại thì thấy màu xanh dương lọt pha trắng nếu hít một hơi vào thì thấy có màu tím lọt có khi màu xanh lá cây đậm đen, đôi lúc thấy mình đang bị trời buộc khổ khổ đau từ nhiều nơi đến với mình, vẫn giữ thanh tịnh mà hành mọi việc mà thấy

ai sống cũng khác từ miếng ăn cho tới lời nói và việc làm mong Thầy giảng cho con hiểu.

Đáp: Ngược lại tất cả luồng điện ở thể gian. Người tu hướng thượng về Vô Vi là ngược lại luồng điện ở thể gian. Nói mà không nói, làm mà không làm, chẳng có gì lo âu hết, nó mới đúng đường của Vô Vi. Những màu sắc mà thấy đó cũng chỉ tạm mà thôi. Một thời gian nữa đi lên trên thì sẽ không còn nữa, mà thấy ánh sáng vô cùng tận. Lúc đó không đi đâu, ngồi yên nhưng hiểu tất cả mọi sự việc. Mọi sự việc đến với chúng ta, chúng ta có thể giải tỏa trong tức khắc, không có để lâu. Thật sự chứng minh người đó giải nghiệp rồi.

7 câu đã xong con cảm ơn Thầy và các bạn đạo đã dành cho chút thời giờ quý báu và luôn chúc Thầy và các bạn luôn được điển quang bề trên ban phước.

Kính bái Thầy và các bạn đạo,

Ghi chú: Số câu hỏi còn lại do bạn đạo đặt ra tại đại hội sẽ được Thầy tiếp tục giải đáp trong kỳ tới.

Câu Hỏi từ Internet:

Thiền đường Paris, France

Bà Phạm Thị Lý:

Hỏi: Trước hết, con cảm ơn Thầy đã hồi âm thư trước của con! Sau đây là câu hỏi mới của con : Thưa Thầy, tu thiền trong cơ thể mình có triệu chứng như thế nào mới biết được mình hành đúng? Và triệu chứng như thế nào

mới biết mình hành sai ? Xin Thầy giải đáp cho con !

Cám-ơn Thầy.

Đáp: Cơ thể êm ả dễ chịu là hành đúng. Cơ thể hần học, mệt nhọc là ăn uống sai. Cần làm Pháp Luân Thường Chuyển nhiều để giải tỏa độc tố trong người.

#TBVV134 (LED012)

Vấn Đạo tại Đại Hội Vô Vi Quốc Tế Kỳ 14: 1995 - "Hợp Thức Hòa Bình", Las Vegas, Nevada - U.S.A.

Một bạn Vô Danh:

Hỏi: Kính thưa Thầy,

(1) - Khi Thầy trị bệnh cho mọi người, Thầy lấy ngón tay chấm ở điểm của ngũ hành là ở đâu ?

Đáp: Nó tùy cái âm khí của con người. Cơ tạng mọi người cũng như mặt đất, nó cũng bị bão bùng đủ chuyện, trọc thanh đủ chuyện. Trọc nhiều thì mình giúp đỡ bằng cách dùng thanh điển hút cái trọc luồng điện của bệnh nhân và châm cho những cái huyết đạo nó chạy đều thì nó khỏi chứ không có gì.

(2) - Trong băng " Gom lời Thầy giảng" của anh Mai, Thầy nói Ông Tư bắt tay một bạn đạo giả vờ hỏi : " anh biết ông Bùi Kiến Lửa không ?" để nhìn vào tay người ấy mà thấy tất cả bao nhiêu đời, như vậy ông Tư nhìn vào lòng bàn tay hay mu bàn tay ?

Đáp: Lúc mà thanh tịnh rồi để ý là biết hết, không có cần phải rờ. Nhưng mà làm cho vui

vậy thôi. Người tâm phàm, muốn độ người tâm phàm phải lấy điển truyền qua thể xác nó, để cho nó thôn thức và nó nhớ con đường tu. Không tu cách này cũng tu cách khác để tiến hoá. Đó là độ, đó là Ông Tư độ người ta.

(3) - *Khi Thầy nói : " Thầy nhìn xuống cũng thấy chuyện trên Trời là nhìn đến độ nào, 45 độ hay 90 độ?*

Đáp: Không phải. Không có nói bao nhiêu độ. Tu rồi tự nhiên đường thiên xích ngay trung tim bộ đầu xuất phát hướng về trung tâm sinh lực càn khôn vũ trụ. Khi mà để ý một cái, ngó thẳng bên trên thì hiểu cái hậu quả của việc tại thế gian.

(4) - *Vấn: Thầy có nói nhiều điều như tận thế như những tôn giáo khác đã nói cách nay 200 năm. Như thế năm 2000 sẽ có tai họa lớn xảy ra hay không thưa Thầy ?*

Đáp: Cái đó là cái luật nhân quả tâm làm thân chịu. Mặt đất tham lam phá rừng phá núi làm giàu cho chính mình thì sự quân bình của mặt đất không còn nữa. Sẽ xảy ra những nguy biến ở tương lai.

(5) - *Một bạn đạo nói nước Mỹ nói riêng, thế giới nói chung sẽ chịu ảnh hưởng nếu có tận thế. Vậy thì bây giờ cứ mượn tiền, xài Master card, sau này có chuyện gì xảy ra mình khỏi trả luôn. Như vậy có tội không thưa Thầy?*

Đáp: Tâm lường gạt lúc nào cũng có tội. Bành trướng sự tham lam thì tạo khổ cho chính mình. Người tu không nghĩ chuyện tận thế,

mà nghĩ chuyện đi về cõi vô cùng ánh sáng của Trời Đất là đủ rồi. Không nên nghĩ chuyện tận thế. Nếu nghĩ chuyện tận thế là sai lầm. Một góc nào thôi. Truyền thuyết nói, người này thêm một chút người kia thêm một chút, thành ra nói như quả địa cầu sẽ không còn gì hết, chuyện đó không có đâu.

(6) - *Thầy nói năm 1996 người Việt sẽ về nước và đại hội ở Việt Nam, Thưa Thầy điều đó có đúng hay không ?*

Đáp: Cái đó tùy duyên. Cái chuyện này của Trời Đất làm. Đại hội của Vô Vi là theo lệnh của Bên Trên để làm thôi, chứ không có quyết định bởi con người được, tới lúc đó sẽ biết. Không nên lo. Lo tu bây giờ là quan trọng.

(7) - *Thưa thầy con cố gắng tu cho mở bộ đầu, nên con không dám tiếp xúc với ai, ngay cả bạn đạo mới đến chơi nơi con ở, vì con cứ sợ hút trước rồi về phải tu thêm, tự giải thêm. Con thấy chỉ có Thầy là con không sợ bị hút trước; còn ai khác dù cho bạn đạo có mở bộ đầu hay thấy ánh sáng gì rồi con cũng không tin, vẫn sợ người đó hút điển tốt của con, hay con hút điển xấu của họ.*

Đáp: Người tu không mong có, mà chẳng có sợ mất, tâm lúc nào cũng thanh tịnh mới là thật sự người tu Vô Vi. Đừng có sợ người ta hút điển của chính mình. Cái tâm chúng ta hướng thẳng một đường thì không có ai hút được. Hướng quanh quẹo lợi dụng thì mình sẽ bị hút. Hút do đâu? Lòng tham bành trướng, muốn lợi dụng đối phương tức là tham. Tham thì tự nhiên mất điển, chớ không có làm gì mất

điễn hết đó. Nếu đi thẳng đường hướng về ánh sáng vô cùng tận không bao giờ mất điễn. Vì luồng điễn cái của vũ trụ làm sao mất được.

(8) - *Thưa Thầy, con làm nghề tự do không nhiều tiền, nhưng dự định sau này về Việt Nam kiếm núi nào đó, tu bỏ xác. Nếu có chút đỉnh tiền thì bố thí. Thưa Thầy cho con lời khuyên. Con xin đa tạ Thầy, Vô Danh.*

Đáp: Người tu Vô Vi không cần dự trù. Có pháp nắm trong tay ngày đêm lo hành thôi. Lúc đó nó sẽ đi đến. Hoàn cảnh nào ứng dụng cho hoàn cảnh đó mà tiến thân. Không cần dự trù tôi bán nhà về Việt Nam mua đất để tu. Chuyện này Trời định, đâu phải người định. Định kỳ này có nhiều người chưa chết mua cái hòm. Rốt cuộc chết người khác nằm chứ mình đâu có nằm được. Cho nên đừng có khờ ngu về cái chuyện khép trí bằng cái vụ đó.

Vấn Đạo tại Đại Hội HTHB về Sinh Hoạt của Công Ty VôViLED

(9) - *Vấn: Kính thưa Thầy, từ khi VôViLED xuất hiện đem lại nhiều điều bổ ích cho chuyện tu học của bạn đạo nhưng vẫn có một số người cảm thấy bức bối và khó chịu, là tại vì háo danh, ham quyền hành, hay là tại sao?*

Đáp: Trong Vô Vi, luồng điễn có thể thanh lọc tất cả. Những người nào háo danh, tham quyền lợi, tâm ma quỷ, gặp VôViLED sẽ phải loại nó ra. Tự nhiên luồng điễn không cho phép. Vì đại đa số mọi người thật tâm tu, quý cái con đường chung tiến, không có quý cá nhân nào hết. Cho nên, người trí thức phải

hiểu: cái trí mình là làm việc đến vô cùng, nên hợp tác với quần sanh để chung tiến hòa bình trên mặt đất. Đó là nhiệm vụ cuối cùng của cơ hội này, nếu không làm sẽ bị sa thải hết.

(10a) - *Vấn: Kính thưa Thầy, cộng đồng Vô Vi đang trên đà hợp nhất, mà con chưa thấy có tiến triển khả quan. Vì trong Lá Thư Vô Vi có phần giới thiệu về VôViLED company - Thầy có ủy quyền cho VôViLED lo phần copyright của tất cả các tài liệu từ 40 năm hoằng hóa đạo pháp của Thầy, mà con thấy một số sách do hội ái hữu Vô Vi Hoa Kỳ mới in ra lại đề là:*

Copyright bởi Hội Ái Hữu Vô Vi và Lương Sĩ Hằng?

(10b) - *Vấn: Công ty VôViLED hiện nay phát hành tờ LED Weekly, lo chép băng giảng, làm WW WEB, và copyright v.v Như vậy thì các Hội Ái Hữu Vô Vi còn chuyện gì để làm? Xin Thầy cho ý kiến?*

Đáp: Hội Ái Hữu Vô Vi được tín nhiệm từ lâu, có việc làm nhưng mà người không chịu làm nên thấy không có việc làm. Rất có nhiều việc làm. Mình có thực hành tu, mình có thể truyền cho người khác. Trong óc mình phải có một cái trật tự để truyền. Tôi thấy làm không có trật tự; cho nên VôViLED phải kiểm soát rất kỹ trước khi đưa ra, để phục vụ đâu đó cho nó rõ rệt, từ đó cái đà nó sẽ phát triển ra.

Còn in tùm lum, liệng tùm lum, nhiều người họ lấy những cái lý thuyết đó là hại họ chớ không có ích gì, bởi vì họ không có trình

độ đi tới đó. Người thực hành, người tu Vô Vi phải thực hành, tu đúng đắn và làm việc đúng đắn với Thượng Đế, chớ không phải làm với người phàm; giá trị khác, mà đi tranh chấp là tâm phàm, cá tánh, không xài được. Cái đó phải bị loại, luồng điện Bề Trên không có chấp nhận cho những người phá hoại. Sự phát triển đi lên, mà trong trật tự thì không khí cũng có trật tự chúng ta mới dùng, chớ không có trật tự chúng ta đâu có dùng. Mà những người nào làm tốt thì mọi người chạy theo, là được rồi. Mà không có ai chạy theo là tự nó cô lập, phải tu nhiều hơn, mới tốt hơn.

Chính mình không có khả năng tu, mình dụng lý thuyết nhiều hơn hành, thì không bao giờ phát triển được. Phải hành đi, mới thật tâm phục vụ quần sanh. Chớ không phải làm cho Vô Vi là cho Ông Tám. Ông Tám là nghĩa lý gì ? Cũng một người tu như ta , mà ta thực hành đúng đắn là được rồi. Ông Tám nói ra lời chân lý, Ông Tám phải theo lời chân lý mà hành, chớ không có dám bỏ lời chân lý. Còn mình hành chưa đến đâu, dám chê lời chân lý, dám chê sự sắp đặt của Bề Trên, đó là tự hại mà thôi. Trí không sáng, tâm không minh, bây giờ có giàu có bạc tỷ đi nữa cũng phải xuống địa ngục, không phát triển được.

Phần sau đây là các câu hỏi do bạn đạo đặt ra tại Đại Hội Hợp Thức Hòa Bình, Las Vegas mà Thầy Tám đã không có đủ thì giờ giải đáp tại đại hội.

Bạn đạo HN - Kính Thưa Thầy giải đáp mấy câu hỏi cho con, cảm ơn Thầy:

Hỏi: *Ăn cơm cúng của người chết có sao không?*

Đáp: Ăn đồ cúng của người chết thì ở cái chỗ mà giới ô trược. Thật sự của ma quỷ thì ăn thấy đồ ăn lạt lẽo không có mùi vị tốt, nhưng mà ăn đâu có sao. Nếu chúng ta tâm lành thì tất cả mọi vật đều của Trời Đất hợp thành, có ăn cũng không sao. Tâm ta đừng có nghĩ bậy về người khác ám hại mình, không có sao.

Hỏi: *Đang Thiền chuyện đời đến làm Pháp Luân Thường Chuyển có được không ?*

Đáp: Cần làm Pháp Luân Thường Chuyển để giải tất cả những cái chuyện áp đảo trong khỏi óc.

Hỏi: *Thiền thấy bộ xương sườn sáng ?*

Đáp: Hơi thở, thấy được hơi thở sáng thì thấy xương sườn sáng. Thấy được hơi thở sáng là bắt đầu nhẹ nhõm rồi.

Hỏi: *Thiền thấy: nửa người trên đầu không thấy, chỉ một cục tròn sáng ?*

Đáp: Cố gắng thiền nữa để nhập định luôn.

Hỏi: *Thỉnh thoảng Pháp Luân Thường Chuyển thấy đau trên đầu.*

Đáp: Thấy đau là phải coi chừng vấn đề ăn uống mất trật tự. Coi chừng nhiều người máu cao không nên ăn mặn lắm, ăn mặn là có thể nhức đầu liên tục.

Bạn đạo:

Hỏi: Bản thân của mình không ít nhiều cũng có dững, như vậy dững này do đâu. Có phải là do phần hồn mình không? Nhưng tu theo Pháp Lý Vô Vi nó có tăng thêm chữ dững không?

Đáp: Tu theo pháp lý Vô Vi chắc chắn tăng thêm chữ dững. Dững là luật tự nhiên. Mỗi một cơ thể, mỗi một vật thể đều có cái dững của nó, vì chưa đưng trện, chứ đưng trện nó cũng phát triển được. Tu Vô Vi thì chữ dững gia tăng, nó dẹp bớt cái nghiệp lực lôi cuốn, và chữ dững được phát sáng và đi lên.

Bạn đạo:

Hỏi: Kính thưa Đức Thầy, trong cuốn Tôi Tâm Đạo có câu Đức Hắc Bì Phật Tổ có từ vô thủy, ngài là Thượng Đế Vô Cực. Hôm qua Thầy giảng là Chúa có trước Phật, phải qua Phật mới lên tới Chúa vậy ngày Chúa giáng sinh theo Tây Lịch mới được 1995 năm. Còn Phật Tổ thì từ vô thủy. Con xin đức Thầy giải rõ hơn. Kính bái.

Đáp: Hai gốc cũng đều tự trong vô thủy. Muốn biết được cái tối cao là vô thủy thanh tịnh, thanh nhẹ đã có từ lâu thì người phải đau khổ mới hướng về con đường Phật mà tu. Phật có sau do con người tu thành Phật thì Phật có sau, có bằng chứng rõ ràng.

Bà LTT, Australia:

Hỏi: Kính thưa Đức Thầy, 8 năm về trước con của con bệnh sốt rét ác tính bác sĩ đều bó tay con nghĩ nó sẽ chết, trong lúc bối rối con đã có xin Thượng Đế và Đức Phật Quán Thế

Âm Bồ Tát cứu con của con qua cơn bệnh con sẽ xuống tóc, quả nhiên ngày hôm sau cháu qua cơn ngặt nghèo rồi bình phục lại. Sau đó con có đến chùa xin xuống tóc thì sư ông nói làm mẹ, con không nên nguyện như vậy được. Vì có lời nguyện không thực hiện được nên con cảm thấy lòng không yên và sức khỏe yếu kém, khó ngồi thiền. Xin Thầy một lời mình giải cho con.

Đáp: "Ứng vô sở trụ như sanh kỳ tâm" là tâm mình nghĩ như vậy thì phải thực hành đứng đắn như vậy, đừng về Trời là đi thẳng không có méo mó được. Cho nên ý chí thực hành mà hành không được nó bực tức như vậy đó. Đã nói sao làm vậy thì luồng điện nó sẽ thẳng hoa tốt đẹp, con người nó sẽ vui tươi lên.

Bạn đạo:

Hỏi: Trong đời sống, khi ngủ hồn và vía ở đâu? Khi bất tỉnh nhân sự hồn và vía phải theo định luật thế nào trước khi luân hồi?

Đáp: Hồn vía tùy theo luật nhân quả. Coi hàng ngày ta làm cái gì. Hàng ngày niệm Phật lo tu lo sửa thì tối ngủ được an nhiên khỏe mạnh và nó hiện ra những cái gì có thể biết trước những cái gì sắp xảy ra nếu nghiệp lực của chúng ta nhiều.

anh LVN, France:

Hỏi: Xin trình bày về sự mâu nhiệm của 6 chữ "Nam Mô A Di Đà Phật". Nhờ niệm 6 chữ này mà tôi thoát chết và đến dự đại hội này.

Đáp: Nguyên lý Nam Mô A Di Đà Phật là giúp đỡ, giải nghiệp tâm trở về KHÔNG thanh

nhe. Khi mà trở về KHÔNG được là giải được nạn.

Bạn đạo:

Hỏi: Kính thưa Thầy, có một lần con ngồi Thiền đến lúc gần xả Thiền tự nhiên trong đầu con hiện ra 4 câu thơ như sau:

*"Học xong bài học nghiệp duyên,
Cha thương hỗ trợ con thì lo tu.
Thương con cha quá mỗi mòn,
Thân này con nguyện lo tu suốt đời"*

Tại sao con mới tu mà đầu hiện ra được thơ ?

Đáp: Cái đó là trật tự thần kinh khối óc, trở về trật tự là tự nhiên kinh và kệ. Kinh là thần kinh. Khi mà thanh nhẹ hội tụ được trật tự, tự nhiên nó hiện ra một câu một câu rất rõ rệt, là để giải thích cho hành giả lo tiếp tục tu thêm chứ không thể bán ăn được.

Hỏi: Đó có phải là Cha chiếu đến cho con không ?

Đáp: Không cần phải Cha. Chúng ta thanh sạch thì tự nhiên nó thể hiện trật tự như vậy.

Hỏi: Hai chữ "học xong" có nghĩa là như thế nào ? Xin Thầy giảng giải cho con hiểu, vì con thấy nghiệp còn.

Đáp: Học xong! Không sao học xong được. Học xong một giai đoạn nào nặng trước trở nên về nhẹ, thì chỉ do cái Pháp Luân Thường Chuyển mới lập lại trật tự được. Nó thấy

những câu thơ như vậy mà chép ra là để dạy mình mà thôi, chớ không có khoe khoang được. Tiếp tục tu đi. Bởi vì nó hội tụ bởi từ li từ tí, hội tụ thành cái nghiệp. Bây giờ mình từ li từ tí mới giải được cái nghiệp. Phân minh rõ rệt. Tiếp tục như vậy thì sáng suốt. Đừng tưởng tôi giải được cái nghiệp rồi. Chưa đâu. Không ai giải được nghiệp. Còn mang xác không giải được nghiệp đâu, nhưng mà nó nhẹ để hiểu và tiếp tục tu và hạnh đức càng ngày càng gia tăng. Tu tiến nhiều chừng nào hạnh đức gia tăng, lần lần mới thoát nghiệp.

Ghi chú: Số câu hỏi còn lại do bạn đạo đặt ra tại đại hội sẽ được Thầy tiếp tục giải đáp trong kỳ tới.

Vấn Đạo tại Đại Hội Vô Vi Quốc Tế Kỳ 14: 1995 - "Hợp Thức Hòa Bình", Las Vegas, Nevada - U.S.A.

anh Phạm Văn Sáu:

Hỏi: Hôm nay ngày Đại Hội nhưng con cũng có duyên lành được người bạn đem vài câu hỏi đến Thầy giảng cho con tìm hiểu thêm. Trước hết con xin kính Thầy ba lay là cực thanh cực tịnh thân xác duyên mãn. Thứ hai kính xin Thầy ba lay là một người đạt được nhất thiết chững trí tâm thân lục đạo hòa cùng mười phương. Thứ ba kính Thầy ba lay là nhờ người bạn mà con đã lượm được Pháp tự tu tự tiến mà nay thấu hiểu nhiều và an tâm hơn.

Sau đây con có bảy câu hỏi gửi lên Thầy mong Thầy giảng cho con hiểu:

(1) - Con nghe bạn nói viá ra từ rún nhưng con tu thì có một lần con ngồi thì thấy lên từ từ rồi nhìn xuống thấy thật là cao không dám cử động sợ té ngồi niệm Phật khoảng lâu rồi từ từ hạ xuống như hột cát bỏ vào ly dầu rớt xuống từ từ và lần sau cũng vậy thấy một người cỡi ngựa trắng bóng dáng như Tam tạng quay lại nhìn con thì bộ mặt khí màu trắng hỏi con đi đâu con trả lời đi đánh lễ Phật và nói con không phải ở đây đi lên nữa thì thấy con đang ngồi trên hư không bây giờ con nhớ hoài mà không biết nơi nào, mong Thầy giảng cho con rõ.

Đáp: Đó là viá được nhẹ rồi. Người mà bị nghiệp thân bám không bao giờ thấy được cái đó. Nghiệp thân nhẹ, ngồi viá nhẹ thì thấy mình bay bổng, nghe gió hù hai bên tai, cái đó là thường của người Vô Vi. Khi mà bỏ được nghiệp thân, không có bám nghiệp thân thì tự nhiên cái viá nó nhẹ như vậy.

(2) - Con ngồi thiền thì có một lần điện từ đỉnh đầu phía trái dài tới cổ chạy từ từ qua mé tay mặt lộ mặt con ra rồi trôi ra một khuôn mặt khác sáng trắng rất là sáng có phải Trời ban cho con bộ mặt khác không, xin Thầy giảng cho con hiểu.

Đáp: Cái dũng chí mình muốn đi lên thì luồng điện nó nhẹ, thanh quang hút thì đối tượng.

(3) - Lần nào con đi đánh lễ Phật ở chùa thì cảm thấy có lần điện rần từ đầu xuống bụng,

có một lần con được theo người bạn quay phim Thầy lần đó kính Thầy ba lạy mà không có câu hỏi nào, khi lạy Thầy thì cảm thấy có lần điện từ đầu đi xuống rún, có phải Thầy chúc phúc con không, xin Thầy giảng cho con hiểu.

Đáp: Cái đó là cái từ quang. Hành giả có tâm hướng về từ quang của người tu lâu thì từ quang phải làm việc. Thanh tịnh làm việc là vậy.

(4) - Con tu được một thời gian không lâu, bao nhiêu cuốn băng con nghe nay con chứng ngộ được thì con cảm thấy những lời vang giảng đó ở bông lai và trung thiên thật sự không phải dưới trần, con nói với bạn là ông Tám giảng ở trên cao tầng nếu lạc vào làn sóng đó sẽ hiểu không biết con có khùng không, mong Thầy giảng cho con hiểu.

Đáp: Đúng như vậy, thanh khí điện từ trung thiên giáng lâm độ tha tại trần. Những người tu lâu phải làm việc như vậy. Lời chơn thật từ trung thiên chuyển xuống thế gian, ở đây không có sách vở nào viết ra những thứ này.

(5) - Khi con được rút ngay đỉnh đầu vào trạng thái thường thật là kỳ diệu vô cùng không có đúng và sai mọi vật là ảo tượng do tự khởi rồi tan mất tâm không dấy động thì không bị ràng buộc cho tới nay con cũng chưa có chữ nào viết ra được để xin phép hỏi Thầy, mong Thầy giảng cho con thêm.

Đáp: Khi những người luồng điện lên tới trình độ đó sẽ tiếp lên ánh sáng, rồi mới thấy mình vốn từ ánh sáng giáng lâm xuống thế

gian, mới xác nhận khối óc là ánh sáng tại mặt đất. Khi chết được hút lên khỏi cái cõi đó thì đi tới ánh sáng vô cùng, không còn gì thắc mắc. Muốn biết gì thì tự nhiên có câu trả lời liền.

(6) - Con nay thấu hiểu vòng vận chuyển của trái đất và mặt trăng nên con cảm thấy người tu cũng khổ mà người không tu cũng khổ. Thí dụ như quả địa cầu là điện âm, mặt trăng là điện dương người tu thuận dương thoát tục thì tâm thân rất sung sướng điện năng đầy nhờ mặt trăng hỗ trợ khi ngày nào trăng lặn rất là khó chịu bị điện âm của trái đất hút tâm thân không yên tịnh nếu không giải được thì cảm thấy ngũ hành vây chặt, mọi người cho là thử thách, nếu tâm buông bỏ hết mọi việc, điện ngay bộ đầu rút lại thì giải hết, bằng không ngày mai bị người khảo tiếp. Ngược lại thì người ăn thịt cá thì ngày mặt trăng họ thấy sung sướng vì âm hoà với âm trái đất ngày nào trăng lên bực mình khó chịu, có phải như vậy không xin Thầy giảng cho con thêm.

Đáp: Âm trăng thì hút động loạn. Mà hướng tâm về Nguyệt Quang Phật là ánh trăng, Nhựt Quang Phật là mặt trời, ngày đêm người tu sẽ hướng thẳng về nơi đó thì nó không có động loạn, chỉ có tiến hoá đi lên thôi, mà đi vô luồng điện đại bi của Thượng Đế, thì mới thấy biển yêu rõ rệt, tâm nhứt quyết không làm điều ác và chẳng có ác mộng.

(7) - Con tu càng ngày thấy con càng ngu không biết gì cả hiểu gì biết gì cũng không biết không ham muốn gì cả, thích niệm phật

đôi lúc niệm nhiều thì cảm thấy chưa niệm đã hết giờ có khi đang niệm nhắm mắt lại thì thấy màu xanh dương lơ pha trắng nếu hít một hơi vào thì thấy có màu tím lơ có khi màu xanh lá cây đậm đen, đôi lúc thấy mình đang bị trời buộc khổ khổ đau từ nhiều nơi đến với mình, vẫn giữ thanh tịnh mà hành mọi việc mà thấy ai sống cũng khác từ miếng ăn cho tới lời nói và việc làm mong Thầy giảng cho con hiểu.

Đáp: Ngược lại tất cả luồng điện ở thế gian. Người tu hướng thượng về Vô Vi là ngược lại luồng điện ở thế gian. Nói mà không nói, làm mà không làm, chẳng có gì lo âu hết, nó mới đúng đường của Vô Vi. Những màu sắc mà thấy đó cũng chỉ tạm mà thôi. Một thời gian nữa đi lên trên thì sẽ không còn nữa, mà thấy ánh sáng vô cùng tận. Lúc đó không đi đâu, ngồi yên nhưng hiểu tất cả mọi sự việc. Mọi sự việc đến với chúng ta, chúng ta có thể giải toả trong tức khắc, không có để lâu. Thật sự chứng minh người đó giải nghiệp rồi.

7 câu đã xong con cảm ơn Thầy và các bạn đạo đã dành cho chút thời giờ quý báu và luôn chúc Thầy và các bạn luôn được điển quang bề trên ban phước.

Kính bái Thầy và các bạn đạo,

Ghi chú: Số câu hỏi còn lại do bạn đạo đặt ra tại đại hội sẽ được Thầy tiếp tục giải đáp trong kỳ tới.

Câu Hỏi từ Internet:

Thiền đường Paris, France

Bà Phạm Thị Lý:

Hỏi: Trước hết, con cảm ơn Thầy đã hỏi âm thư trước của con! Sau đây là câu hỏi mới của con : Thừa Thầy, tu thiền trong cơ thể mình có triệu chứng như thế nào mới biết được mình hành đúng? Và triệu chứng như thế nào mới biết mình hành sai ? Xin Thầy giải đáp cho con !

Cám-ơn Thầy.

Đáp: Cơ thể êm ả dễ chịu là hành đúng. Cơ thể hàn học, mệt nhọc là ăn uống sai. Cần làm Pháp Luân Thường Chuyển nhiều để giải tỏa độc tố trong người.

#TBVV134 (LED012)

Vấn Đạo tại Đại Hội Vô Vi Quốc Tế Kỳ 14: 1995 - "Hợp Thức Hòa Bình", Las Vegas, Nevada - U.S.A.

Một bạn Vô Danh:

Hỏi: Kính thưa Thầy,

(1) - Khi Thầy trị bệnh cho mọi người, Thầy lấy ngón tay chấm ở điểm của ngũ hành là ở đâu ?

Đáp: Nó tùy cái âm khí của con người. Cơ tạng mọi người cũng như mặt đất, nó cũng bị bão bùng đủ chuyện, trược thanh đủ chuyện. Trược nhiều thì mình giúp đỡ bằng cách dùng thanh điện hút cái trược luồng điện của bệnh nhân và châm cho những cái huyết đạo nó chạy đều thì nó khỏi chứ không có gì.

(2) - Trong băng " Gom lời Thầy giảng" của anh Mai, Thầy nói Ông Tư bắt tay một bạn đạo giả vờ hỏi : " anh biết ông Bùi Kiến Lửa không ?" để nhìn vào tay người ấy mà thấy tất cả bao nhiêu đời, như vậy ông Tư nhìn vào lòng bàn tay hay mu bàn tay ?

Đáp: Lúc mà thanh tịnh rồi để ý là biết hết, không có cần phải rờ. Nhưng mà làm cho vui vậy thôi. Người tâm phạm, muốn độ người tâm phạm phải lấy điển truyền qua thể xác nó, để cho nó thỗ thức và nó nhớ con đường tu. Không tu cách này cũng tu cách khác để tiến hoá. Đó là độ, đó là Ông Tư độ người ta.

(3) - Khi Thầy nói : " Thầy nhìn xuống cũng thấy chuyện trên Trời là nhìn đến độ nào, 45 độ hay 90 độ?

Đáp: Không phải. Không có nói bao nhiêu độ. Tu rồi tự nhiên đường thiên xích ngay trung tim bộ đầu xuất phát hướng về trung tâm sinh lực càn khôn vũ trụ. Khi mà để ý một cái, ngó thẳng bên trên thì hiểu cái hậu quả của việc tại thế gian.

(4) - Vấn: Thầy có nói nhiều điều như tận thế như những tôn giáo khác đã nói cách nay 200 năm. Như thế năm 2000 sẽ có tai họa lớn xảy ra hay không thưa Thầy ?

Đáp: Cái đó là cái luật nhân quả tâm làm thân chịu. Mặt đất tham lam phá rừng phá núi làm giàu cho chính mình thì sự quân bình của mặt đất không còn nữa. Sẽ xảy ra những nguy biến ở tương lai.

(5) - Một bạn đạo nói nước Mỹ nói riêng, thế giới nói chung sẽ chịu ảnh hưởng nếu có tận thế. Vậy thì bây giờ cứ mượn tiền, xài Master card, sau này có chuyện gì xảy ra mình khỏi trả luôn. Như vậy có tội không thưa Thầy?

Đáp: Tâm lòng gạt lúc nào cũng có tội. Bành trướng sự tham lam thì tạo khổ cho chính mình. Người tu không nghĩ chuyện tận thế, mà nghĩ chuyện đi về cõi vô cùng ánh sáng của Trời Đất là đủ rồi. Không nên nghĩ chuyện tận thế. Nếu nghĩ chuyện tận thế là sai lầm. Một góc nào thôi. Truyền thuyết nói, người này thêm một chút người kia thêm một chút, thành ra nói như quả địa cầu sẽ không còn gì hết, chuyện đó không có đâu.

(6) - Thầy nói năm 1996 người Việt sẽ về nước và đại hội ở Việt Nam, Thưa Thầy điều đó có đúng hay không ?

Đáp: Cái đó tùy duyên. Cái chuyện này của Trời Đất làm. Đại hội của Vô Vi là theo lệnh của Bên Trên để làm thôi, chứ không có quyết định bởi con người được, tới lúc đó sẽ biết. Không nên lo. Lo tu bây giờ là quan trọng.

(7) - Thưa thầy con cố gắng tu cho mở bộ đầu, nên con không dám tiếp xúc với ai, ngay cả bạn đạo mới đến chơi nơi con ở, vì con cứ sợ hút trước rồi về phải tu thêm, tự giải thêm. Con thấy chỉ có Thầy là con không sợ bị hút trước; còn ai khác dù cho bạn đạo có mở bộ đầu hay thấy ánh sáng gì rồi con cũng không tin, vẫn sợ người đó hút điếu tốt của con, hay con hút điếu xấu của họ.

Đáp: Người tu không mong có, mà chẳng có sợ mất, tâm lúc nào cũng thanh tịnh mới là thật sự người tu Vô Vi. Đừng có sợ người ta hút điếu của chính mình. Cái tâm chúng ta hướng thẳng một đường thì không có ai hút được. Hướng quanh quẹo lợi dụng thì mình sẽ bị hút. Hút do đâu? Lòng tham bành trướng, muốn lợi dụng đối phương tức là tham. Tham thì tự nhiên mất điếu, chớ không có làm gì mất điếu hết đó. Nếu đi thẳng đường hướng về ánh sáng vô cùng tận không bao giờ mất điếu. Vì luồng điếu cái của vũ trụ làm sao mất được.

(8) - Thưa Thầy, con làm nghề tự do không nhiều tiền, nhưng dự định sau này về Việt Nam kiếm núi nào đó, tu bỏ xác. Nếu có chút đỉnh tiền thì bố thí. Thưa Thầy cho con lời khuyên. Con xin đa tạ Thầy, Vô Danh.

Đáp: Người tu Vô Vi không cần dự trù. Có pháp nắm trong tay ngày đêm lo hành thôi. Lúc đó nó sẽ đi đến. Hoàn cảnh nào ứng dụng cho hoàn cảnh đó mà tiến thân. Không cần dự trù tôi bán nhà về Việt Nam mua đất để tu. Chuyện này Trời định, đâu phải người định. Định kỳ này có nhiều người chưa chết mua cái hòm. Rồi cuộc chết người khác nằm chứ mình đâu có nằm được. Cho nên đừng có khờ ngu về cái chuyện khép trí bằng cái vụ đó.

Vấn Đạo tại Đại Hội HTHB về Sinh Hoạt của Công Ty VôViLED

(9) - *Vấn: Kính thưa Thầy, từ khi VôViLED xuất hiện đem lại nhiều điều bổ ích cho chuyện tu học của bạn đạo nhưng vẫn có một số người cảm thấy bực bội và khó chịu, là tại vì háo danh, ham quyền hành, hay là tại sao?*

Đáp: Trong Vô Vi, luồng điện có thể thanh lọc tất cả. Những người nào háo danh, tham quyền lợi, tâm ma quỷ, gặp VôViLED sẽ phải loại nó ra. Tự nhiên luồng điện không cho phép. Vì đại đa số mọi người thật tâm tu, quý cái con đường chung tiến, không có quý cá nhân nào hết. Cho nên, người trí thức phải hiểu: cái trí mình là làm việc đến vô cùng, nên hợp tác với quần sanh để chung tiến hòa bình trên mặt đất. Đó là nhiệm vụ cuối cùng của cơ hội này, nếu không làm sẽ bị sa thải hết.

(10a) - *Vấn: Kính thưa Thầy, cộng đồng Vô Vi đang trên đà hợp nhất, mà con chưa thấy có tiến triển khả quan. Vì trong Lá Thư Vô Vi có phần giới thiệu về VôViLED company - Thầy có ủy quyền cho VôViLED lo phần copyright của tất cả các tài liệu từ 40 năm hoằng hóa đạo pháp của Thầy, mà con thấy một số sách do hội ái hữu Vô Vi Hoa Kỳ mới in ra lại đề là:*

Copyright bởi Hội Ái Hữu Vô Vi và Lương Sĩ Hằng?

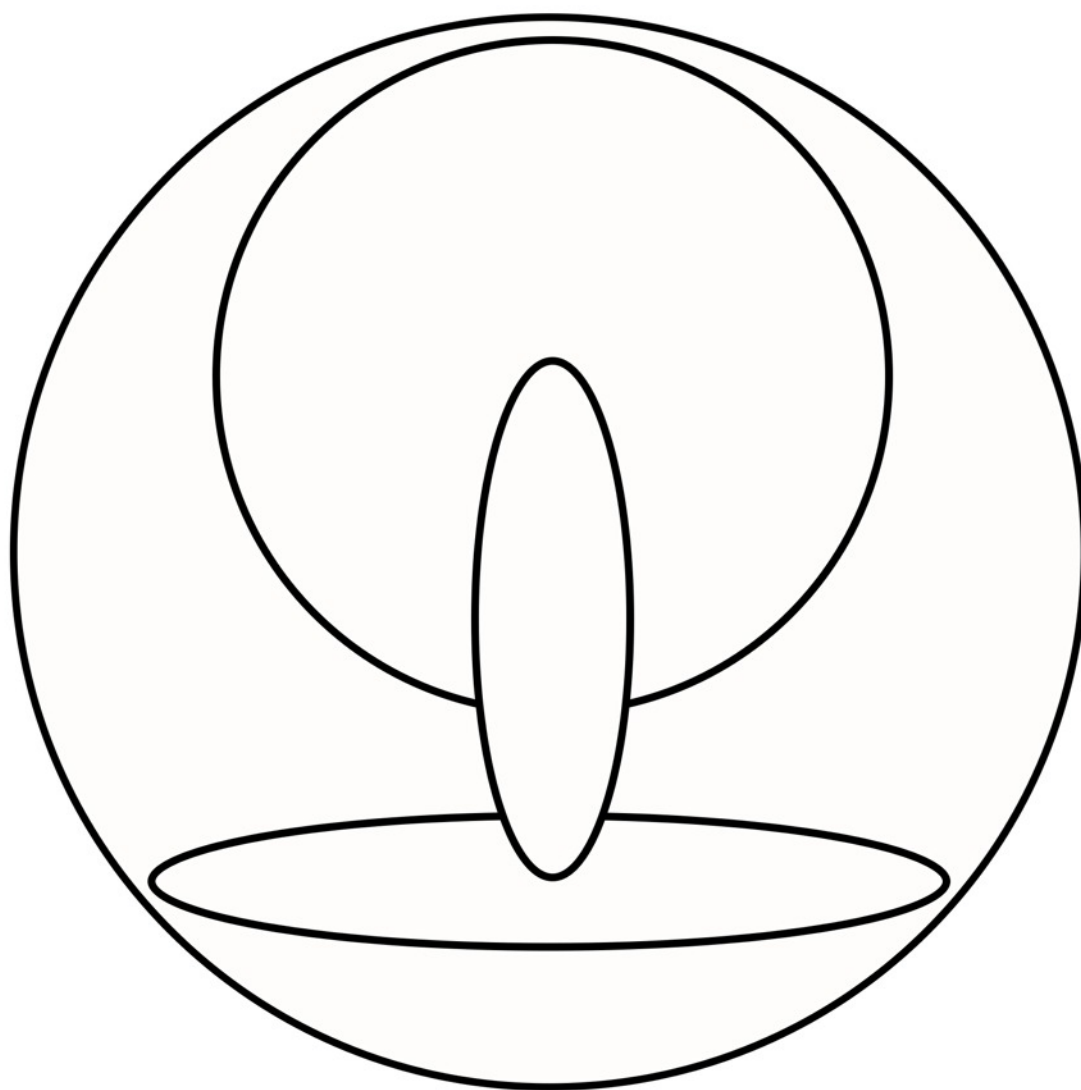
(10b) - *Vấn: Công ty VôViLED hiện nay phát hành tờ LED Weekly, lo chép băng giảng, làm WW WEB, và copyright v.v Như vậy thì các Hội Ái Hữu Vô Vi còn chuyện gì để làm? Xin Thầy cho ý kiến?*

Đáp: Hội Ái Hữu Vô Vi được tín nhiệm từ lâu, có việc làm nhưng mà người không chịu làm nên thấy không có việc làm. Rất có nhiều việc làm. Mình có thực hành tu, mình có thể truyền cho người khác. Trong óc mình phải có một cái trật tự để truyền. Tôi thấy làm không có trật tự; cho nên VôViLED phải kiểm soát rất kỹ trước khi đưa ra, để phục vụ đầu đó cho nó rõ rệt, từ đó cái đà nó sẽ phát triển ra.

Còn in tùm lum, liệng tùm lum, nhiều người họ lấy những cái lý thuyết đó là hại họ chớ không có ích gì, bởi vì họ không có trình độ đi tới đó. Người thực hành, người tu Vô Vi phải thực hành, tu đúng đắn và làm việc đúng đắn với Thượng Đế, chớ không phải làm với người phạm; giá trị khác, mà đi tranh chấp là tâm phạm, cá tánh, không xài được. Cái đó phải bị loại, luồng điện Bề Trên không có chấp nhận cho những người phá hoại. Sự phát triển đi lên, mà trong trật tự thì không khí cũng có trật tự chúng ta mới dùng, chớ không có trật tự chúng ta đâu có dùng. Mà những người nào làm tốt thì mọi người chạy theo, là được rồi. Mà không có ai chạy theo là tự nó cô lập, phải tu nhiều hơn, mới tốt hơn.

Chính mình không có khả năng tu, mình dụng lý thuyết nhiều hơn hành, thì không bao giờ phát triển được. Phải hành đi, mới thật tâm phục vụ quần sanh. Chớ không phải làm cho Vô Vi là cho Ông Tám. Ông Tám là nghĩa lý gì? Cũng một người tu như ta, mà ta thực hành đúng đắn là được rồi. Ông Tám nói ra lời chân lý, Ông Tám phải theo lời chân lý mà

hành, chớ không có dám bỏ lời chân lý. Còn mình hành chưa đến đâu, dám chê lời chân lý, dám chê sự sắp đặt của Bề Trên, đó là tự hại mà thôi. Trí không sáng, tâm không minh, bây giờ có giàu có bạc tỷ đi nữa cũng phải xuống địa ngục, không phát triển được.



Thiền Viện Vô Vi Thế Giới

Thiền Viện Vĩ Kiên

22125 Crest Forest Dr.
Cedar Pines Park, CA 92322
U.S.A.

Mailing Address:

P.O. Box 2045

Westminster, CA 92684-2045 - U.S.A.

Tel : (909)-338-6691

Thiền Viện Hai Không

392 Wayman Lane
Oroville, CA 96565
U.S.A.

Mailing Address:

P.O. Box 5234

Oroville, CA 95966 - U.S.A.

Tel : (530)-589-6972

Email : maioro@yahoo.com

Thiền Viện Nhẫn Hòa

4514 Gold Ridge Ln SW
Olympia, WA 98512 - U.S.A.
Tel : (360)-357-5675
Email : nguyenvg@comcast.net



Thiền Viện Quy Thức

Lieu dit Le Senaillet Lot 220
Publier, 74500 - FRANCE
Tel : (045)-070-8355

Email : santelli.dominique01@tele2.fr

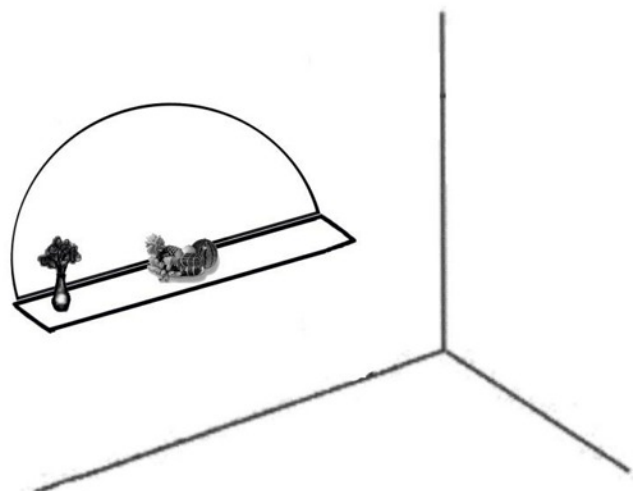
Thiền Viện Quy Hội Tình Người

105 Wrights Road
Mareeba, QLD 4880
Australia

Thiền Viện

Hội Tụ Tâm Linh Cùng Tiến Tới

2922 Jolicoeur
Montreal - Quebec
H4E 1Z3 , Canada
Tel : (514)-769-8799
Email : meditation.jolicoeur@primus.ca



CÁCH THƯỢNG KÍNH VÔ VI

Kính Vô Vi là biểu trưng cho thanh quang của Càn Khôn Vũ Trụ và cũng là biểu trưng cho lòng trung nghĩa.

1. Cách tốt là thượng kính Vô Vi trong phòng khách, hướng về cửa ra vào hay cửa sổ, nơi sáng sủa, khang trang, có nhiều ánh sáng chiếu vào. Kính nên dùng hình bán nguyệt (*nửa hình tròn*) vì hình bán nguyệt nhận ánh sáng mặt trăng dịu hơn. Ban ngày thì nhận ánh sáng mặt trời.
2. Chọn ngày mùng một hay ngày thứ mười lăm (*ngày rằm*) trong tháng âm lịch để thượng kính.
3. Kính Vô Vi khi gắn lên tường phải phủ vải đỏ cho đến khi làm lễ thượng kính.
4. Khi dâng hoa và ngũ quả (*năm loại trái cây tượng trưng cho ngũ tạng*) thì dùng hoa màu trắng (*tượng trưng cho huệ linh*) đặt phía bên trái (*từ ngoài nhìn vào kiếng*). Đức Thầy có dạy phía bên trái mạnh hơn, ngũ quả thì đặt ngay chính giữa.

Nếu làm ăn buôn bán thì nhớ dâng hoa mỗi ngày, còn không vào mùng một hay rằm thì dâng hoa và ngũ quả.

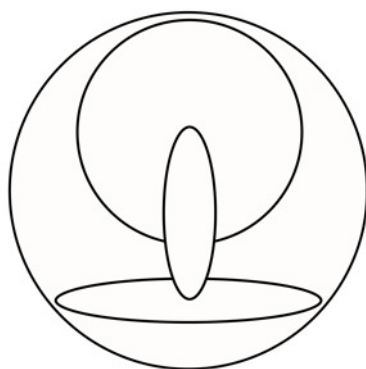
5. Đúng 12 giờ trưa, gia chủ đứng trước kính, chắp tay trước ngực và nguyện 3 lần: “*Xin Đức Quan Thánh Đế Quân hộ độ cho gia cang chúng con được bình an, tu hành tinh tấn.*”
6. Rồi ngồi trước kính trong tư thế thiền và tập trung ý trí lên trung tâm bộ đầu thâm niệm Nam Mô A Di Đà Phật liên tục từ năm tới mười phút. Xong rồi xá 3 lần.
7. Mỗi nhà chỉ nên thượng một kính Vô Vi thôi. Nếu bạn nào đã thượng kính rồi mà không phải hình bán nguyệt thì cứ giữ kính cũ.

Mục Lục

Mục Tiêu Của Đặc San Vô Vi	Trang 2
Hình Đức Thầy Lương Sĩ Hằng – Vĩ Kiên	3
Lá Thư Đặc San Vô Vi	4
Hình Đức Tổ Sư – Đỗ Thuận Hậu	5
Đức Thầy Công Chứng Đổi Tên VMC – VVI	6
Thơ “Du Hành Đạo Pháp”	7
Tôi Là Ai ?	9
Thơ “Thức Tánh”	24
Trí tâm	25
Thơ “Ánh Sáng Vô Vi”	25
Thơ “Thầy Đi”	26
Thơ “Thầy Trò Cùng Đi”	26
Thơ “Chùa Vô Vi”	27
Thơ “Lời Thầy”	28
Tâm Sự Cùng Thầy	29
Thiền Viện	31

Nam Mô A Di Đà Phật	32
Thư Ngỏ Của Hành Giả Vô Vi	34
Hình Thầy	44
Thơ “Đường Đi Thật”	44
Thầy Là Ai?	45
Đạo	48
Đại Hội Vô Vi Duy Nhất Mỗi Năm Của Thầy	52
Cuộc Hạnh Ngộ Bất Ngờ	56
Xuống Tóc Và Thiền Viện	58
Câu Chuyện Người Áo Trắng	59
Thơ “Thực Hiện Di Huấn 2009 Của Đức Thầy”	60
Vô Danh Phật Tám	61
Thơ “Nhìn Con”	62
Bài Học Chữ Lễ	63
Thầy Tám Làm Người Hành Khất	66
Học Ngu	68
Thơ “Sao Không Hưởng Khổ Sánh Vai Cha Trời !”	73
Hình Ảnh “Đại Hội Du Hành Đạo Pháp 2013”	74
Một Quãng Đời Tu	83

Chơn Ngôn Của Thiền Sư Lương Sĩ Hằng	85
Cùng Chung Mái Nhà	86
Construire ou détruire?	92
Xây Dựng Hay Phá Hoại ?	93
Đức Tin: Hạt Cải Của Trời	94
Du Hành Đạo Pháp	95
Ý Nghĩa: Du Hành Đạo Pháp	96
Hoa Ưu Đàm	98
Chuyện Của Ba Ông Lão Và Hộp Quẹt Cũ	102
Gia Chánh	104
Thư Từ Lai Vãng	110
Vấn Đạo	112
Thiền Viện Vô Vi Thế Giới	146
Cách Thượng Kiến Vô Vi	147
Liên Lạc	151



Thông Tin Liên Lạc

www.voviphatphap.org

www.vovinewyork.org

Voviphatphap@gmail.com

Vovinewyork@gmail.com

Kinhsachvovi@gmail.com

Tuanbaovovi@gmail.com

Vovidacsan@gmail.com

Not For Sale

**Biển Cho Lặng Minh Châu Mới Phát
Lòng Cho Riêng Mới Gọi Là Thần**



**Nam Mô A Di Đà Phật
Vạn Vật Thái Bình**